

Chuyện tình báo thời đại đặc sắc trong lịch sử chống Mỹ cứu nước

X.30 phá lưới

ĐẶNG THANH

Mục lục

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh

Lời Nói Đầu -

D

Tháng 8 năm 1945, Ngô Đình Diệm bị bắt tại Đức Phổ (Quảng Ngãi) khi hắn trên con đường chạy trốn.

Vì có nhiều nợ máu đối với Cách mạng trong thời kỳ là tri phủ Tuy An, quản đạo Ninh Thuận và tuần vũ Khánh Hoà, Uỷ ban khởi nghĩa địa phương chuẩn bị đưa hắn ra xét xử trước Tòa án Nhân dân.

Nhưng có lệnh giải hắn ra Bắc…

Chính quyền nhân dân lúc bấy giờ mới thành lập. Với chính sách đại lượng khoan hồng, Hồ Chủ Tịch không những đã ban ơn tha tội chết cho hắn, lại còn cho phép hắn được ở thủ đô, đãi ngộ hắn như khách, cho hắn được tự do đi lại, rồi sau đó, được vào ở hẳn trong một nhà thờ Thiên chúa giáo ở phố Hàng Bột theo sự thỉnh cầu của hắn.

Tuy biết hắn là một tên tráo trở, đã từng làm tay sai đắc lực cho Pháp, bị Phạm Quỳnh hất cẳng thì chạy theo liếm gót Nhật, đến khi Nhật đầu hàng đồng minh thì lại tìm cách quay về với chủ Pháp, Cách mạng vẫn mở rộng cửa với hắn, tạo điều kiện cho hắn trở về với con đường của dân tộc.

Thế nhưng, sau khi được vào ở trong nhà thờ, Diệm đã thông qua một cha cố Pháp để bắt liên lạc với tướng Lơ-cờ-léc (Leclerc) chỉ huy quân đội Pháp, đóng ở trong thành. Tướng Leclerc đã lệnh cho Phòng Nhì Pháp giải thoát Diệm. Phòng Nhì Pháp đã giao việc thực hiện cho một người giúp việc bí mật của chúng là Phan Thúc Định – con của tuần vũ Phan Thúc Ngân, bạn thân của Diệm – đưa hắn vào thành, rồi bằng phương tiện của quân đội, Pháp bí mật đưa Diệm sang Hồng Kông.

Từ đó, Diệm về Sài Gòn, sang Paris.

Tuy ra tay cứu Diệm nhưng không tin Diệm bằng những tên tay sai khác, nên hắn không có vai vế gì trong chính phủ bù nhìn do Pháp dựng nên.

“Sau bao năm từng lê gót nơi quê người”, như sau này hắn đã phô trương, Diệm tìm đường sang Tô-ky-ô (Tokyo), nói là đi thăm Kỳ - ngoại hầu Cường Để, nhưng thực ra, hắn chủ tâm đi tìm chủ mới.

Tháng 2 năm 1950, một người Mỹ tên là Phi-sin (1) đến gặp hắn tại khách sạn Đại Đông Á, đưa cho Diệm bức thử của Hồng Y Giáo chủ Spen-man (2), mời Diệm sang Mỹ. Kèm theo bức thư, Phi-sin đã đưa cho Diệm một ngân phiếu mười vạn đôla lãnh tại ngân hàng Tô-ky-ô.

Năm 1951, Diệm sang Mỹ được Hồng Y Giáo chủ Spen-man nhận làm con đỡ đầu và cho ở tại chủng viện Ma-ry Nôn (3).

Hai năm sau, CIA đưa vào học trường đại học Michigan (Mi-sit-găng). Lúc này hắn vừa tròn 53 tuổi. Tại đây, câu chuyện bắt đầu…

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh

Chương 1: Phan Thúc Định

PHAN THÚC ĐỊNH

Tiến sĩ luật

Diệm lẩm bẩm:

- À, ra anh chàng đã đỗ tiến sĩ luật.

Một cái hộ chiếu của Định được cấp từ Pháp cho phép nhập cảnh nước Mỹ. Một cái ảnh Định đứng dưới chân tháp Ép-phen. Tất cả những thứ ấy, Diệm không chú ý tới, chỉ xem qua. Nhưng có hai vật, Diệm cứ bâng khuâng ngắm nghía, cầm mãi trên tay. Một là bức bưu ảnh in hình Đức bà Ma-ri-a màu sắc, đề in rõ tại nhà in riêng của Va-ti-căng. Đức Bà bồng đức Chúa Hài Đồng trên tay, mặt phúc hậu, đẹp dịu dàng, cặp mắt hơi buồn đầy vẻ thương yêu, chung quanh người toả hào quang. Nét vẽ trau chuốt, sinh động đến nỗi người ta nhớ những bức họa của Lê-ô-na đờ Vanh-xi. Đây không phải là bức bưu ảnh thường. Vừa nhìn thấy, Diệm biết ngay đây là của Đức Cha anh, Ngô Đình Thục. Người cầm bức ảnh ấy – chỉ anh em Diệm mới hiểu riêng với nhau thôi – là người đã được Ngô Đình Thục thẩm tra rồi và tin cẩn được. Ngô Đình Diệm là người rất tin ở CIA, nhưng lại tin anh em ruột mình hơn cả CIA. Diệm biết anh mình là Ngô Đình Thục có cả một màng lưới tai mắt tay chân riêng rộng lớn mà nhiều lần Phòng Nhì của Pháp ở Việt Nam đã phải nhờ vả. Đức chúa Giê-su dạy các tông đồ rằng: “Được cả và thiên hạ làm gì

nếu mà mất nước thiên đàng?”. Ở giám mục Ngô Đình Thục thì “nước thiên đàng” không trọng bằng “nước hạ giới” nên người “tinh thạo” việc đời lắm. Người đã giao cho Định cầm bức bưu ảnh Đức bà Ma-ri-a này.

Vật thứ hai là một cái thẻ ngà. Khi đưa ví cho Diêm, cả Lên-sđên và Phi-sin cũng không hiểu vật đó là gì. Diệm phải giải thích cho hai tên Mỹ hiểu: Đây là cái thẻ của Nam Triều ban cho các quan lại, trên ghi chức tước phẩm ngạch để treo ở ngực bên trái ngoài chiếc áo dài. Lên-sđên gật gù:

- À… như trong quân đội Mỹ khâu vải ghi tên và cấp bực của mình ở ngực đây. Có cái khác là chúng tôi đeo ngực bên phải.

Chiếc thẻ ngà có mấy hàng chữ nhỏ. Chiếc thẻ ngà của người đồng liêu Phan Thúc Ngân đã quá cố đây. Phan Thúc Định vẫn giữ những di vật kỉ niệm một thời làm quan của bố. Anh ta thật là một người con chí hiếu. Những người như thế này làm sao quên được mối thù của Cộng sản đối với gia đình mình? Những người như thế này sẽ là những người rất đắc lực cho ta đây. Bức bưu ảnh của Đức Cha anh Ngô Đình Thục và cái thẻ ngà của bố mà anh ta còn trân trọng như một báu vật này đủ cho ta hiểu con người ấy như thế nào rồi. Các ông CIA nhiều khi cũng khá cẩn thận. Người Mỹ làm thế nào lại có thể hiểu được người Việt Nam bằng người Việt Nam, bằng ta.

Cái thẻ ngà bâng khuâng trên bàn tay dày thô và ngắn ngủn của Diệm. Ở giữa cái nước Mỹ xa xôi toàn những con người chỉ biết có thực tại, cái vật lạc loài này tự dưng đến càng làm hắn xót xa nhớ tới dĩ vãng bạc vàng. Nhìn cái thẻ ngà, hắn như nhìn thấy cả quá khứ sống lại. Cái vật thân thuộc và nhiều kỉ niệm… Chỉ riêng việc

Phan Thúc Định trân trọng giữ gìn cái thẻ ngà này đủ làm cho Diệm ưu ái Định hơn lên.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh

dtv-ebook.com

Chương 2: Vân Anh

Sân bay Tân Sơn Nhất – một sân bay lớn ở ngoại thành Sài Gòn – đầy máy bay quân sự và máy bay dân dụng. Những đường băng rộng thênh thang. Có những đường băng bê tông nhẵn lì. Có những đường băng rải lưới thép. Đây là đầu não của con đường hàng không toả đi khắp Đông Dương, đi châu Âu, châu Á, châu Mỹ…

Cách 5 phút lại có một chiếc máy bay hoặc cất cánh, hoặc hạ cánh. Những người lính không quân, thợ máy, lính thông tin, quần áo ka ki, mũ calô xanh nước biển hoặc mũ lưỡi trai đen bọc vải trắng, những cô chiêu đãi viên hàng không váy hẹp màu xanh nước biển, sơmi trắng, mũ calô xanh đi lại tấp nập.

Phan Thúc Định, vẫn chiếc cặp du lịch trên tay, vẫn bộ quần áo đúng thời trang, bước vào phòng khách của sân bay. Phòng khách như lắp toàn bằng kính, người đông ồn ào. Chỗ này vài ba viên sĩ quan người Pháp đang đứng nói chuyện gẫu. Chỗ kia, mấy hành khách đang quây quanh quầy giải khát uống nước, ăn bánh ngọt. Có hành khách tay chắp sau lưng đi bước một quanh phòng, vẻ chờ đợi. Có hành khách ngồi thản nhiên trên ghế, mở báo xem, phì phèo điếu thuốc lá trên môi. Theo thói quen, bao giờ Phan Thúc Định cũng quan sát khắp gian phòng, đặc biệt chú ý đến những người hành khách ngồi có vẻ ung dung xem báo

Trong những người cầm tờ báo che lấp mặt hoặc đang chăm chú xem sách kia, có người nào cần phải đề phòng không? Kinh nghiệm

cho biết những người ấy mới là những người anh phải quan tâm đến. Hình như không có gì đặc biệt cả. Anh đến sát giờ. Có tiếng loa mời những hành khách đi Huế ra máy bay. Mọi người theo cô chiêu đãi viên thân hình dong dỏng, xinh xắn, luôn luôn có nụ cười duyên dáng trên cặp môi tô son màu phớt tím, ra máy bay. Chiếc thang máy bay đã để sẵn ở cửa một chiếc máy bay Công-sten-la-siông bốn động cơ của hãng "Pháp Quốc Hàng Không". Cô chiêu đãi viên dừng bước, đứng sững cạnh thang, giơ tay nghiêng đầu rất kiểu cách, nói bằng tiếng Pháp:

- Xin mời quý vị lên máy bay.

Hành khách lần lượt bước lên thang, lần lượt vào chỗ ngồi của mình.

Phan Thúc Định bước vào khoang máy bay, đưa mắt nhìn một lượt các hành khách. Nhanh như chớp, anh thu vào đôi mắt sắc sảo của mình những đặc điểm biểu lộ trên nét mặt đám hành khách cùng đi. Mấy sĩ quan và hạ sĩ quan Pháp người thì ngồi trầm tư, người thì nói chuyện nhỏ với nhau. Mấy ông người Việt cỡ trung niên mà Phan Thúc Định chia làm hai loại: người nào láu táu, mặt lộ vẻ sốt ruột chắc là nhà buôn đi giao dịch; người nào có quần áo phẳng phiu, đầu mượt bóng, nét mặt đăm chiêu thì chắc là công chức cao cấp của chính phủ Bảo Đại hoặc là một thứ "chính khách" chưa kiếm chác được gì, đi Huế để vận động một ghế ngồi nào đó có thể hốt bạc được. Một bà già – hay nói đúng hơn một "mệ" Huế – búi tóc bằng trâm ngà, cổ đeo "kiềng" vàng, lên máy bay vẫn cầm hộp trầu trên tay. Cuối khoang máy bay có một người đàn ông khoảng gần năm mươi tuổi, chải chuốt, đeo kính mát gọng to, ngồi bên cạnh một cô gái mười sáu, mười bảy tuổi.

Người đàn ông ít nói, chỉ gật đầu hoặc lắc đầu trả lời rất hà tiện lời, trong khi cô gái hay nhí nhảnh hỏi chuyện. Cô gái tóc buông xoã kiểu tóc các nữ sinh trung học, mặc một chiếc áo dài trắng điểm hoa nhỏ và thưa màu xanh. Trán rộng, lông mày thanh, đôi mắt đen láy thông minh, mũi dọc dừa, đôi môi gọn nhỏ. Cô gái nói chuyện đôi lúc pha một câu tiếng Pháp. Qua câu chuyện loáng thoáng, Phan Thúc Định biết đấy là hai bố con.

Anh ngồi xuống ghế, ghế bên cạnh anh vẫn còn trống. Anh tự hỏi trong đám hành khách này ai là người của CIA? Ai là người của SEDCE? Ai là người của Việt Minh? Có ai theo dõi mình không? Lại còn có thể có những gián điệp của các nước khác nữa. Bởi vì, từ sau cuộc chiến tranh Nga – Nhật và từ đầu thế kỉ 20 này, tất cả các nước trên thế giới đều thấy rõ vai trò đặc biệt quan trọng của công tác tình báo. Nó có thể góp một phần quyết định vào cuộc chiến thắng hoặc chiến bại của mỗi bên. Trước cuộc chiến tranh Nga – Nhật 1905, hàng nghìn gián điệp Nhật Bản đóng vai thợ giày, thợ cắt tóc đã lọt vào đất Nga làm cho tất cả những cuộc vận chuyển, kế hoạch tác chiến của quân đội Nga Hoàng bị Bộ Tổng Tham mưu quân đội Nhật Bản nắm vững. Rồi trong hai cuộc chiến tranh thế giới thứ nhứt và thứ hai, diễn ra bao nhiêu cuộc đấu trí giữa các cơ quan tình báo Giết-ta-pô của Đức, Hắc Long của Nhật với Phòng Nhì của Pháp, Intelligence Service của Anh, Ghê-pi-iu của Nga… Riêng ở Đông Dương này, trước khi Nhật đổ bộ vào, đã có hàng trăm, hàng nghìn gián điệp Nhật đóng vai bán kem, bán sâm cao-ly, nhà buôn, du học sinh, sang sục sạo khắp nơi. Trong cuộc chiến tranh Việt – Pháp năm 1949, vụ tình báo Việt Minh lấy được bản báo cáo của tướng Rơ-ve chẳng làm chấn động thế giới đấy ư? Đã làm cho kế hoạch hành quân của Pháp bị thất bại ngay từ bước đầu, làm cho chánh phủ Pháp suýt bị đổ và nhiều nhân viên chỉ huy SEDCE phải bị cách chức. Những nơi nóng bỏng trên thế giới đều là nơi thu hút,

tập trung những gián điệp quốc tế. Việt Nam đang là một trong những nơi nóng bỏng nhất của thế giới. Pháp đang muốn chèo chống giữ cho con thuyền tả tơi của mình trước cơn bão táp tấn công của Việt Minh. Mỹ đang muốn thay chân Pháp. Nhật đang muốn đục nước béo cò. Tưởng đang muốn nắm số Hoa kiều đông đảo ở đây. Anh muốn dò la để giữ vững ảnh hưởng của mình ở Mã Lai, Tân Gia Ba, Miến Điện…

Việc anh về nước với nhiệm vụ của Ngô Đình Diệm giao cho ấy, liệu có cơ quan tình báo nào biết mà theo dõi? Anh cứ phải đề phòng. Một điều làm anh phải suy nghĩ nữa là làm thế nào liên lạc được với Lê Mậu Thành? Làm thế nào biết được hoạt động và thái độ của Lê Mậu Thành?

Từ Mỹ về Pa-ri về Sài Gòn, Định hi vọng lần gặp giám mục Ngô Đình Thục này, Ngô Đình Thục sẽ giúp đỡ anh dễ dàng trong việc hoàn tất nhiệm vụ của Ngô Đình Diệm giao cho. Nhưng khi đến Vĩnh Long, gặp Ngô Đình Thục, Định thấy tự mình phải xoay xở lấy là chính.

- Từ mùa thu năm 1951 đến nay – Ngô Đình Thục nói – Tôi chưa nhận được báo cáo của Lê Mậu Thành, nhưng nguồn tin riêng cho tôi biết Lê Mậu Thành vẫn còn sống và đang ở một cơ quan của Việt Minh. Còn lòng trung thành của anh ta đối với cụ Thượng (chỉ Ngô Đình Diệm) thế nào thì chưa có bằng chứng gì bảo đảm. Cụ Thượng ở xa không rõ đấy thôi chứ chưa nối được trạm liên lạc nào giữa Lê Mậu Thành với chúng tôi. Có thể anh ta phải phục xuống tạm thời cắt đứt mọi mối liên lạc để giữ mình, cũng có thể anh ta không còn là người của chúng ta nữa.

Phan Thúc Định không biết những lời của Ngô Đình Thục là thực hay giả. Vì trong ngôi nhà uy nghi của Toà Giám mục Vĩnh Long,

Ngô Đình Thục đã điều khiển nhiều việc bí mật, ngoài việc lên bục giảng đạo, ngồi buồng kín rửa tội, hắn đã từng phản bội người ta và bị người ta phản bội nhiều lần cho nên hắn rất già dặn công việc tiếp xúc với mọi người.

Ngô Đình Thục hạ giọng nói tiếp:

- Cụ Thượng đã giao trách nhiệm cho anh, thì anh nên cố gắng làm cho xong. Anh nên tìm mọi cách liên lạc được với Lê Mậu Thành. Nếu anh làm thế nào gặp được Thành thì càng tốt, nói cho Thành rõ những điều cụ Thượng đã dặn.

- Nhưng thưa Đức Cha, làm thế nào con có thể bắt liên lạc được với Thành? Cha có cách nào giúp con được không?

Ngô Đình Thục nheo mắt cười tinh quái, bộ mặt hắn khác hẳn lúc hắn giảng đạo:

- Cái đó tuỳ thuộc vào trí thông minh và tài tháo vát của anh. Tôi chỉ giúp được anh mật khẩu để liên lạc với Thành mà thôi.

Ngô Đình Thục mở khoá chiếc tủ lim lớn đàng sau hắn. Phan Thúc Định liếc nhanh vào trong tủ, thấy tủ chia làm nhiều ngăn nhỏ đánh số như tủ đựng hồ sơ. Ngô Đình Thục tìm một ngăn, lấy ra một phong bì dán kín đưa cho Định, rồi lặng lẽ đứng dậy, bắt tay Định.

Bước chân ra khỏi Toà Giám Mục Vĩnh Long, Phan Thúc Định băn khoăn: “Có phải anh em họ Ngô thử mình chăng?”. Nếu gặp được Lê Mậu Thành, anh em họ Ngô sẽ đặt câu hỏi: làm thế nào mà một người như mình, vừa ở Pháp về, con một kẻ tử thù của Việt Minh, lại có thể gặp được Lê Mậu Thành ở vùng chiến khu Việt Minh một cách dễ dàng? Còn nếu Định không gặp, không liên lạc được

với Lê Mậu Thành thì nhiệm vụ của Diệm giao cho sẽ không hoàn thành. Mới chỉ có một việc bình thường, bước đầu đã không hoàn thành được thì về sau ra sao?

Phan Thúc Định tự nhủ: “Mình phải tìm cho ra đáp số của con toán rắc rối đó… giải quyết thế nào bây giờ? Lê Mậu Thành… Lê Mậu Thành… cái tên mình đã nghe thấy một lần rồi…”.

Phan Thúc Định ngã người trên ghế suy nghĩ miên man. Bề ngoài trông anh có vẻ lơ đãng, thản nhiên nhưng thật ra tất cả những việc gì xảy ra quanh anh, trong khoang máy bay, vẫn không lọt khỏi mắt anh. Ở anh đã thành hình cái nếp: trong bất cứ một môi trường xa lạ nào, bao giờ anh cũng chỉ để một nửa tâm trí suy nghĩ, còn một nửa tâm trí thì theo dõi quan sát chung quanh.

Có một cô gái bước lên máy bay, đến ngồi ghế bỏ trống bên anh. Anh quay lại… vừa ngạc nhiên, vừa mừng rỡ:

- Ô… Vân Anh!

Cô gái cũng nhận ra anh, ngạc nhiên không kém anh:

- Anh Định. Ôi, thật là một sự may mắn kì diệu!

Với mái tóc uốn chải công phu, cắt cao, để lộ chiếc cổ trắng ngần, với cặp mắt hơi buồn ẩn sau hàng mi dài vuốt thuốc, với đôi môi tô son cầu kì, thỉnh thoảng hơi nhếch lên một cách kênh kiệu, và chiếc áo dài màu xanh nước biển có thêu nổi một bông hồng trắng trên ngực trái, Vân Anh hiện ra trước mắt Phan Thúc Định vẫn diễm lệ, vẫn quyến rũ, vẫn lộng lẫy như hai năm trước…

… Hai năm trước, trong một buổi chiều bước vào mùa đông, trời Pa-ri đầy hoa tuyết đầu mùa. Hoa tuyết bay như bông nõn ai tung ra

khắp bầu trời. Chàng sinh viên xóm Latinh nghèo Phan Thúc Định đang chuẩn bị luận án tiến sĩ luật khoa đã gặp cô gái đồng bào Vân Anh ở một thư viện. Xa quê hương, người cùng nước gặp nhau, hai người làm quen với nhau một cách dễ dàng và mau chóng trở thành đôi bạn. Những buổi gặp nhau ở thư viện, những buổi sóng đôi đưa nhau về một quãng đường, những buổi rủ nhau vào một quán cà phê ấm cúng ngồi tâm sự, Vân Anh đã kể cho Phan Thúc Định nghe về cuộc đời riêng của mình.

Vân Anh là con một viên án sát ở một tỉnh lẻ miền Nam Trung Bộ tên là Cao Xuân Thọ. Vì có nợ máu với nhân dân nên hồi Cách mạng tháng Tám 1945, Thọ đã bị Toà án Nhân dân xử tử hình. Vân Anh phải về ở với chú ruột là Cao Xuân Đăng, trước cách mạng vốn là tham tá Toà sứ của Pháp, lúc đó chuyển sang làm công chức cho chánh quyền cách mạng. Lúc thực dân Pháp trở lại xâm lược Việt Nam năm 1946, Cao Xuân Đăng ở lại Huế, nhảy ra làm tay sai cho Pháp và được thực dân Pháp cho làm tỉnh trưởng ở một tỉnh Trung phần. Đăng nuôi Vân Anh ăn học và cho sang Pháp học ở trường đại học Soóc-bon-nơ.

Một buổi đẹp trời, Phan Thức Định và Vân Anh sánh vai nhau đi dọc bờ sông Sen. Họ đi qua những quán sách cũ có những ông chủ quán để râu thuỷ thủ, ngồi lim dim như ngủ giữa đống sách dày mỏng về đủ các mặt: khoa học, văn học, lịch sử… Họ đi qua những người Pháp đội mũ nồi, ngậm ống tẩu ngồi câu bên bờ sông có những con chó ngoan ngoãn nằm bên cạnh.

- Chú em chiều em lắm, không để em thiếu thốn gì cả – Vân Anh nói – nhưng em vẫn hay buồn. Cái buồn ấy, các bạn em bảo, hiện lên đôi mắt em. Người Pháp vẫn thường bảo đấy là cửa sổ của tâm

hồn. Có lẽ đúng. Bởi vì dù sao em cũng là một cô gái mồ côi. Bố em đã chết bất đắc kì tử…

- Em có oán hận gì những người đã giết bố em không?

- Oán hận thì em có thể làm gì được nữa. Lịch sử đã chuyển qua trang khác rồi… Vả lại, em chỉ là một người phụ nữ yếu đuối cô đơn.

- Em thiếu tình cảm gia đình nhưng em có thể có những tình cảm đẹp đẽ khác động viên em, an ủi em. Chẳng hạn… tình bạn… tình yêu.

Vân Anh giương cặp mắt có hàng mi dài và cong, nhìn thăm thẳm vào mắt Phan Thúc Định, hình như muốn ngăn không để Định nói rồi tiếp tục:

- Em không muốn giấu anh làm gì, em có người yêu rồi.

Hai người im lặng. Cái sắc da trên tay Vân Anh buông thõng, đung đưa theo nhịp bước chân chậm rãi của họ. Lại mấy cửa hàng sách cũ… Lại mấy người ngồi câu… Có thêm vài anh hoạ sĩ dựng giá khung đang nheo mắt bôi màu trên vải… Một lát sau, Vân Anh thở dài:

- Người yêu em ở xa lắm.

- Ở Việt Nam.

- Vâng. Còn xa hơn nữa, vì… ở bên kia chiến tuyến.

Lại một phút im lặng.

- Xin lỗi. Em không nói nên anh không dám hỏi, em đã nói thì cho phép anh hỏi nhé: em có thể cho anh biết người ấy là ai được

không? – Phan Thúc Định hỏi.

- Đối với anh thì được chứ. Anh Lê Mậu Thành, giáo sư trường trung học Khải Định – Huế.

- Em vừa nói, người ấy ở bên kia chiến tuyến?

- Vâng. Mùa hè năm ngoái, lúc em vừa đỗ xong tú tài phần thứ hai, cũng chính là lúc chúng em xa nhau.

Giọng nói của Vân Anh nhỏ xuống trầm trầm xúc động:

- Chúng em yêu nhau tha thiết, nhưng anh Thành lại yêu lí tưởng của anh ấy hơn cả người yêu. Anh ấy tự nhiên bỏ thành phố Huế lên chiến khu Việt Minh. Anh ấy để lại cho em một bức thư vỏn vẹn có mấy dòng. Em còn nhớ thuộc lòng bức thư đó: "Anh ra đi vì tiếng gọi của Tổ quốc, vì nhiệm vụ thiêng liêng đối với đất nước. Anh biết rằng em không thể đi theo anh được nhưng anh vẫn hi vọng một ngày nào đó, chúng ta sẽ gặp nhau ở chiến khu". Sau đó, em không được tin gì của anh ấy nữa, rồi chú em nhất định bắt em sang đây du học.

Em viết thư cho mấy người bạn cũ của anh Thành, ghi rõ địa chỉ của em bên này, mong mỏi nhận được một lá thư hoặc một tin tức nào đó của anh Thành cũng được nhưng suốt từ đó đến nay, vẫn đằng đẵng tuyệt vô âm tín. Linh cảm em sợ một sự tan vỡ vì anh biết đấy, em không bao giờ đi con đường của anh Thành được. Em với anh Thành ở hai trận tuyến khác nhau. Anh Thành đã theo Việt Minh còn em và Việt Minh có một mối thù không đội trời chung. Chao ôi, khoảng cách về không gian không sợ bằng khoảng cách về tư tưởng.

- Trước đó, em có thấy anh Thành nói chuyện gì với em về kháng chiến không?

Đôi lông mày kẻ chì của Vân Anh hơi cau như cố nhớ lại chuyện cũ:

- Anh Thành là một người rất kín đáo. Khi nói chuyện về văn học, nghệ thuật, anh ấy tỏ ra hiểu biết nhiều và nói sôi nổi. Nhưng đối với các vấn đề chính trị, thời cuộc thì anh ấy thường không phát biểu gì.

- Xin lỗi em nhé, em đừng trách anh là quá tò mò, cho anh hỏi thêm một điều: Em vẫn còn yêu anh Thành?

- Tình cảm của em đối với anh Thành vẫn nguyên vẹn. Tình yêu của người phụ nữ không phải dễ thay đổi. Sự đổi thay trong tình yêu là một điều không đẹp đẽ. Huống chi, từ trước đến sau, anh Thành đối với em vẫn rất tốt. Giữa hai chúng em, yêu nhau mấy năm trời, vẫn giữ nguyên được lòng tôn trọng nhau. Chỉ trừ việc anh Thành bỏ đi một cách đột ngột, bất ngờ… Em vẫn mong gặp anh Thành, vẫn chờ đợi anh ấy.

Dòng sông Sen lững lờ trôi. Thỉnh thoảng một chiếc ca nô chở khách lướt sóng để lại một vệt trắng dài ngầu bọt.

Sau buổi ấy, Phan Thúc Định không gặp lại Vân Anh nữa. Có người nói Vân Anh bỏ học, qua Luân Đôn, thủ đô sương mù ảm đạm. Hình ảnh diễm lệ của Vân Anh với đôi mắt buồn sau hàng lông mi dài và cong, hình ảnh những ngày ngồi bên cốc càphê thơm phức ở khu xóm Latinh, hình ảnh những ngày đón nhau ở thư viện về, đi dưới những cây sên mùa đông trụi hết lá, hình ảnh một cuộc dạo chơi bên bờ sông Sen váng vất một tiếng còi canh… lùi dần vào dĩ vãng.

Hai năm qua rồi…

Phan Thúc Định nắm lấy bàn tay mềm mại của Vân Anh mà như thấy dĩ vãng sống lại.

Câu chuyện cũ hiện ra, đồng thời cái tên Lê Mậu Thành nổi bật lên rõ rệt trong óc Phan Thúc Định: "À, Lê Mậu Thành đây rồi. Thế mà mình cứ cố nhớ mãi. Đáp số của bài toán đố anh em họ Ngô ra cho mình ở đây rồi".

Chiếc máy bay đóng cửa, từ từ cất cánh. Sau khi chạy một quãng dài trên đường băng, nó nhấc mình lên, rời khỏi mặt đất. Những căn nhà, lùm cây, những con đường tấp nập người và xe cộ lùi xa, bé dần lại. Rồi đến những cánh đồng, những dòng sông… Rồi nhìn thấy màu nước biển xanh ngắt… Rồi mây trắng bồng bềnh trôi bên ngoài khung cửa, trôi dưới thân máy bay…

Trong lúc Phan Thúc Định và Vân Anh vui mừng gặp lại nhau, họ không ngờ tất cả thái độ, cử chỉ của họ đều được thu gọn, đầy đủ vào cặp mắt của người đàn ông chải chuốt đeo kính mát ngồi cạnh cô con gái. Cô nữ sinh vẫn hồn nhiên, không hay biết gì, vẫn ríu rít trò chuyện.

- Con không thích Sài Gòn bằng Huế, ba ạ. – Cô gái nói – Bởi vì Huế có gia đình ta, sao ba cứ bắt con ở Sài Gòn, ít cho con về thăm Huế?

Người đàn ông đeo kính mát trả lời:

- Tố Loan ạ, lúc này việc học tập của con là trên hết. Con cần để thời gian vào học tập.

- Nhưng con nhớ biệt thự của nhà ta, nhớ dòng sông Hương lắm.

Người đàn ông im lặng, trầm tư như đang mải suy nghĩ làm cô gái không dám hỏi thêm nữa. Sau cặp kính mát hướng thẳng về phía trước mặt, cặp mắt người ấy vẫn thỉnh thoảng nhanh chóng liếc nhìn về phía Phan Thúc Định và Vân Anh.

- Không ngờ lại gặp Vân Anh ở đây. – Phan Thúc Định nói.

- Em cũng vậy. Đúng là quả đất tròn thật.

- Sau buổi em nói chuyện với anh ở bên sông Sen, em đi đâu mà anh không nhận được tin tức gì của em cả?

- Hồi ấy, em mê những bi kịch của Sếch-spia lắm… Em nảy ra ý định muốn đi sâu vào ngôn ngữ Anh. Được chú đồng ý, em qua Anh và xin vào học trường đại học Kem-brít-giơ (11). Mải học nên cũng không viết thư từ cho ai cả, anh tha lỗi cho. Còn anh, đã bảo vệ xong luận án rồi chứ?

- Cảm ơn em, xong rồi.

- Xin có lời chúc mừng anh.

Một cô chiêu đãi viên người Pháp dong dỏng, duyên dáng bưng khay kẹo, bánh ngọt và nước hoa quả đến mời hành khách. Cặp dưới khay bánh kẹo cô ta cầm một bản quảng cáo các đường bay của hãng “Pháp Quốc Hàng Không” in màu sắc sặc sỡ. Đến chỗ Phan Thúc Định, Định nhặt mấy chiếc kẹo sôcôla sữa, rồi lịch sự hỏi cô chiêu đãi viên:

- Xin lỗi, cô có thể cho tôi xin tờ quảng cáo này được không?

Cô chiêu đãi viên nhìn Định, mỉm cười, đưa tờ quảng cáo cho Định:

- Rất vui lòng biếu ông…

Mắt người đàn ông đeo kính mát nhìn quanh tờ quảng cáo. Tờ quảng cáo gấp nếp lại thành nhiều trang nhỏ, ở trang đầu tiên có in hình huy hiệu hãng "Pháp Quốc Hàng Không" nửa mình một con ngựa trắng có cánh bay lên và ảnh cổng khải hoàn môn của thủ đô nước Pháp.

Phan Thúc Định hỏi thêm cô chiêu đãi viên:

- Ở Huế, tôi muốn đặt trước vé máy bay thì gọi điện theo số bao nhiêu?

Cô chiêu đãi viên vẫn duyên dáng:

- Thưa ông số điện thoại 377. Lúc nào chúng tôi cũng mong được hầu ông.

- Cảm ơn cô.

Cô chiêu đãi viên đi sang hàng ghế khác. Phan Thúc Định cất tờ quảng cáo vào trong túi áo nói với Vân Anh:

- Anh thích có những kỉ niệm nho nhỏ trong mỗi chuyến đi. Em về nhà ai ở Huế? – Định hỏi.

- Chú em hiện nay làm việc ở Huế. Em về nhà chú em. Chú đã hẹn ra đón em ở sân bay.

- Em về thăm nhà thôi chứ? Có dự định làm gì nữa không?

Vân Anh nói nho nhỏ như một hơi gió thoảng bên tai Định:

- Em định tìm gặp cho được anh Lê Mậu Thành.

Phan Thúc Định nhìn vào mắt Vân Anh. Anh thấy đôi mắt đượm buồn ấy sâu như biển thẳm.

Óc anh nảy ra một ý nghĩ rất nhanh khi nghe Vân Anh nhắc đến tên Lê Mậu Thành. Sự gặp gỡ tình cờ với người con gái này biết đâu chẳng giúp anh giải được con toán hắc búa do anh em họ Ngô ra cho anh. Gặp Lê Mậu Thành bây giờ thì không nên, nhưng vẫn phải bắt được liên lạc với Lê Mậu Thành cho Ngô Đình Diệm. Hay nhất là qua một người khác để có thể chắp được đường dây với Lê Mậu Thành. Có thể qua Vân Anh.

Phan Thúc Định cũng nói nhỏ:

- Em làm thế nào tìm gặp được anh ấy?

Giọng Vân Anh có vẻ bí mật:

- Em sẽ nói chuyện với anh sau.

Những khu rừng màu xanh bát ngát, con đường số 1 như một sợi chỉ, rồi lại đến làng mạc ruộng nương nhỏ xíu hiện ra dưới thân máy bay.

Máy bay hạ cánh xuống sân bay Phú Bài. Hành khách lục tục bước xuống. Người đàn ông đeo kính mát dần dà bước xuống sau Phan Thúc Định và Vân Anh.

Ở phòng khách đã có một người đàn ông cao to, mặt bèn bẹt, đầu vuốt mượt, y phục sang trọng và diêm dúa một cách quá đáng, bước ra đón Vân Anh. Vân Anh chào:

- Chú ạ! Chú bận thế mà cũng ra đón cháu.

Rồi cô quay sang giới thiệu với Phan Thúc Định:

- Đây là chú em, em đã nói chuyện với anh. Xin giới thiệu với chú đây là anh Phan Thúc Định, tiến sĩ luật khoa, bạn của con từ hồi ở bên Pháp.

- Hân hạnh!

- Hân hạnh!

Cao Xuân Đăng hỏi Định:

- Có ai đi đón anh không?

- Thưa ông, không ạ.

- Anh về phố nào? Tôi có xe, xin mời anh về cùng một thể.

- Cảm ơn ông, tôi ở khách sạn. Tôi có một số việc mua bán ở ngoài phố nữa. Xin ông cho phép vài hôm nữa tôi được đến thăm ông và Vân Anh. Xin mời ông và Vân Anh cứ về trước.

Cao Xuân Đăng không mời thêm câu nào nữa, mở ví rút ra một cái danh thiếp ghi địa chỉ mình, chìa tay ra bắt tay Định:

- Đây là địa chỉ của tôi, lúc nào rảnh, mời anh đến chơi.

Vân Anh cũng chìa bàn tay nuột nà, móng bôi thuốc đỏ chót ra:

- Thế nào anh cũng lại thăm em nhé! Tạm biệt!

Hai chú cháu bước (tới chiếc) Xitrôen 15 màu đen. Cao Xuân Đăng cầm lái, mở máy. Bên trong cửa xe, Vân Anh còn thò bàn tay trắng muốt ra vẫy Định.

Định cũng vẫy tắc xi về khách sạn Thuận Hoá

Người đàn ông đeo kính mát, lúc ấy mới cùng con gái bước ra đường. Miệng gã lẩm bẩm một con số:

- 377.

Trên cái cặp du lịch gã xách, có một cái thiếp nhỏ ghi tên: Phạm Xuân Phòng.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 3: Gặp Lại Người Xưa…

Đồng chí Vũ Long – trưởng ban công tác đặc biệt Trị Thiên – đặt tập hồ sơ trên tay xuống, hỏi đồng chí Trần Mai – đội trưởng một đội công tác nội thành của thành phố Huế – ngồi trước mặt mình:

- Đồng chí vừa nói trong đơn xin phép vào chiến khu của Cao Thị Vân Anh ghi là xin vào thăm ai?

- Báo cáo anh, cô ta xin vào thăm Lê Mậu Thành và nói là chồng chưa cưới.

- Đồng chí cho tôi biết rõ hơn về Vân Anh.

Trần Mai mở chiếc sắc-cốt đặt bên mình, lấy ra quyển sổ tay, anh tìm một trang có ghi về điều Vũ Long hỏi, nói:

- Như anh đã biết sơ qua đấy: Vân Anh, năm nay hai mươi nhăm tuổi, con án sát Cao Xuân Thọ. Thọ bề ngoài là một quan lại của triều đình bù nhìn Huế, hắn còn là một chỉ điểm riêng của tên khâm sứ cáo già Pháp Gơ-ráp-phơi. Hắn đã cài một số tay chân xuống tận các xã, thôn để dò la những hoạt động của nhân dân. Hắn đã xử rất nặng những người đấu tranh cho độc lập tự do. Ngay cả những viên quan lại của Nam triều, người nào liêm khiết, dễ dãi với nhân dân cũng bị hắn báo cáo ngầm cho Pháp biết. Hắn đã nhận nhiều ân huệ về tiền nong, ruộng đất của thực dân Pháp ban thưởng cho công lao đó. Thực dân Pháp đang dự định thăng hắn lên tổng đốc thì cách

mạng tháng Tám bùng nổ. Hắn đã chống đối lại cách mạng, hô lính bắn vào đoàn nhân dân biểu tình thị uy cướp chính quyền.

Trước khí thế của nhân dân, bọn lính không theo lệnh hắn đã tan chạy hết. Hắn bị bắt và bị toà án nhân dân kết án tử hình. Vợ hắn đem Vân Anh về ở với người em ruột của hắn là tham tá Cao Xuân Đăng. Ít lâu sau, vợ hắn cũng chết, Vân Anh ở với Cao Xuân Đăng. Đăng ra làm tay sai cho Pháp, khi Pháp quay trở lại. Do công lao của tên anh ruột trước đây, do thái độ trung thành với đế quốc, Đăng được bọn thực dân cho làm tỉnh trưởng. Hắn đang có âm mưu muốn leo nữa, thường thì thọt đi lại nhà riêng tên Nguyễn Đệ, đổng lí văn phòng của Bảo Đại, định làm một ghế bộ trưởng, thứ trưởng gì đó của chính phủ bù nhìn. Hắn nuôi Vân Anh cũng có dụng ý riêng. Hắn muốn dựa vào công lao đối với thực dân và cái chết của tên Thọ để được tín nhiệm với Pháp. Tuy mang tiếng là nuôi Vân Anh nhưng thực ra tất cả tiền ăn học của Vân Anh hồi ở Huế cũng như học bổng sang Pháp du học của Vân Anh đều do Pháp trợ cấp hết.

Hình như chính Vân Anh cũng không biết điều đó, bởi mọi việc đơn từ xin xỏ, kể công với thực dân Pháp đều do tên Đăng làm, mọi giấy tờ chứng nhận cũ của tên Thọ, Đăng còn giữ được cả. Riêng về Vân Anh thì hồi còn đi học ở Huế thường ít nói, hay buồn, hay tránh những cuộc tụ họp đông đảo của học sinh, thanh niên. Trong thời kì này, Vân Anh gặp Lê Mậu Thành và yêu Thành, sau đó Lê Mậu Thành ra vùng ta thì Vân Anh cũng sang Pháp. Theo sự điều tra của ta thì thời kì Vân Anh ở Pháp, chủ yếu là cô ả đi học chứ chưa có hoạt động gì cho bọn đế quốc cả. Lúc sang học ở Kem-brít-giơ thì có hiện tượng hay vào phòng thông tin Mỹ mượn sách báo. Mùa hè năm nay trước khi về nước, cô ả có sang Mỹ một tháng

dưới danh nghĩa ở trong đoàn đi du lịch tìm hiểu nước Mỹ, do phòng thông tin Mỹ ở Anh tổ chức.

Việc sang Mỹ này Vân Anh không cho ai biết cả. Về nước cô ta có đến phòng thông tin Mỹ ở Sài Gòn vài lần. Theo phán đoán của tôi thì có thể là Vân Anh đã bị bọn tình báo nước ngoài mua chuộc trong thời kì ở Anh. Việc cô ta đến phòng thông tin Mỹ ở Sài Gòn chắc không phải chỉ là để mượn sách đọc báo, mà có thể là để nhận chỉ thị gì của bọn địch. Bởi vì rất nhiều tên gián điệp của Mỹ không bao giờ đến tiếp xúc trực tiếp với Toà đại sứ Mỹ mà chỉ qua bọn đội lốt nhân viên phòng thông tin.

Đồng chí Vũ Long lắng nghe Trần Mai nói rất chăm chú. Mái tóc sớm hoa râm, trên khuôn mặt hãy còn trẻ của anh, hơi nghiêng nghiêng. Đôi lúc lông mày anh hơi cau lại như phân tích những sự việc Trần Mai kể, anh cầm bút ghi một vài chữ vào giấy. Khi Trần Mai nói xong, anh mỉm cười:

- Không phải có thể nữa đâu mà chính Vân Anh đã là người của tình báo nước ngoài rồi đấy.

Tài liệu của đỏng chí thu thập được và sự phán đoán của đồng chí về Vân Anh rất phù hợp với những điều đồng chí X.30 báo cáo về. Việc Vân Anh xin ra vùng ta nhờ đồng chí X.30, chúng ta cũng đã được biết trước. Nhưng cô ta ra đây mục đích gì là chúng ta chưa rõ. Việc xin phép ra này cũng là cách cô ta đánh một ván bài cao tay với ta đây. Vân Anh xin phép công khai chứ không lẻn ra bí mật vì biết rằng với sự kiểm soát chặt chẽ của ta, cô đi bí mật thì ta cũng biết và có thể ta sẽ vin vào cớ đó mà giữ cô ta lại, gây thêm nhiều rắc rối cho cô ta. Còn một điều nữa, nếu Vân Anh lẻn ra bí mật tiếp xúc với Lê Mậu Thành thì sẽ gây thêm cho ta mối nghi ngờ lớn đối với Thành – nếu chúng ta chưa hiểu biết gì về Thành. Cô ta

xin phép công khai như thế này để dễ đánh lạc hướng chúng ta, làm chúng ta tin rằng một khi đi đàng hoàng như thế là không có ẩn ý gì như trăm nghìn người khác vẫn ra thăm người thân ngoài vùng ta. Nếu chúng ta không cho phép Vân Anh ra, Vân Anh vin vào cớ đó nói rằng chúng ta ngăn cản sự đi lại, chia cắt tình cảm gia đình, buông "bức màn sắt" – như bọn địch vẫn thường rêu rao một cách khả ố. Vả lại, như thế chẳng khác gì báo cho địch rằng ta đã biết cô ta là ai rồi và làm cho Lê Mậu Thành thấy động.

Trần Mai nhìn người thủ trưởng của mình và nhận xét thấy gần đây tóc Vũ Long lại thêm nhiều sợi bạc nữa. Anh nghĩ thầm: "Làm gì mà không sớm bạc đầu. Ngũ Tử Tư chỉ một đêm suy nghĩ, tóc đã trắng xoá hết, huống chi đằng này phải đối phó với những kẻ địch vô cùng nham hiểm độc ác, nhiều mưu sâu kế hiểm, len lỏi cài vào khắp nơi. Làm sao phân biệt được người ngay với kẻ gian?

Người ngay thì phải bênh vực, bảo vệ. Kẻ gian thì phải trừng trị, nhưng không phải đối phó với kẻ gian nào cũng giống với kẻ gian nào. Người làm công tác đặc biệt này phải hàng ngày hàng giờ luôn suy nghĩ, nhận xét, phán đoán, phân tích, tổng hợp đề ra biện pháp, kế hoạch… Mình đến năm bốn mươi tuổi cũng bạc đầu sớm mất". Anh lại có thêm một nhận xét nữa về thủ trưởng của mình: "Mỗi lúc Vũ Long suy nghĩ thì nét mặt anh thật nghiêm nghị, già hẳn đi, nhưng khi anh cười lại thấy anh như trẻ hẳn lại, niềm lạc quan, yêu đời ánh lên trong cặp mắt đen thông minh, với hàm răng trắng bóng của anh". Trần Mai tự nhủ: "Công tác này làm người ta già trước tuổi nhưng mình lúc nào cũng phải giữ được lạc quan như anh ấy. Điều ấy thật là khó, tuy vậy đấy cũng mới chỉ là một nét của con người cách mạng".

Thấy Vũ Long trở lại vấn đề Lê Mậu Thành, Trần Mai hỏi:

- Anh đã xác minh được vấn đề Lê Mậu Thành chưa?

- Vấn đề Lê Mậu Thành đã rõ rồi. Lê Mậu Thành tên thật là Lê Hùng. Bố hắn là Lê Dục, thường gọi là Hàn Dục, có đồn điền trồng cà phê ở Kon-tum và có nhiều ruộng đất ở Quảng Ngãi. Lê Mậu Thành là con thứ hai của Hàn Dục. Vào đảng Đại Việt Quốc xã khi Nhật sang, sau khi Nhật đầu hàng, hắn cùng đồng bọn tìm cách lẩn trốn. Hùng đổi tên là Lê Mậu Thành, giấu kín quá khứ, đi dạy học ở trường Khải Định. Hắn nổi tiếng nói chuyện hay, nên đã lôi kéo được một số thanh niên học sinh. Năm 1951, hắn bắt liên lạc với ta, bỏ dạy học, từ giã bạn bè ra vùng giải phóng xin tham gia kháng chiến.

Chúng ta đã đón tiếp hắn niềm nở, theo nguyện vọng muốn tham gia công tác của hắn, xếp hắn công tác ở cơ quan giáo dục. Hai năm nay, ở co quan hắn làm việc rất tích cực, chứng tỏ có nhiều khả năng, hay đi lại thăm hỏi săn sóc anh em, được anh em trong cơ quan tín nhiệm. Nhưng nghiên cứu lí lịch tự khai của hắn, ta thấy hắn giấu cái quá khứ tham gia Đảng Đại Việt mà hắn tưởng ta không biết. Đồng thời bảo vệ cơ quan cho biết hắn thường xuyên lân la tiếp xúc với nhiều người trong đó có một số phần tử có nghi vấn về thái độ chính trị. Những điều ấy làm chúng ta phải nghiên cứu. Một thời gian chúng ta chưa kết luận được gì về Lê Mậu Thành vì thấy hắn hoàn toàn không liên hệ gì với tay chân của bọn Phòng Nhì Pháp cả, trong khi hầu hết bọn Đại Việt khác đều chuyển sang làm tay sai cho Pháp. Gần đây theo bản báo cáo của đồng chí X.30, thì ra hắn là người của Ngô Đình Diệm cài vào hàng ngũ ta…

Sở dĩ ta vẫn để Lê Mậu Thành ở đây vì muốn theo dõi thêm hoạt động của hắn, để có những chứng cứ cụ thể mà hắn không chối cãi được và xem đồng bọn của hắn như thế nào? Ta phải phán đoán

xem mục đích của Vân Anh gặp hắn để làm gì? Có phải là vì tình yêu hay đây chỉ là mối dây liên lạc đầu tiên giữa bọn gián điệp.

Hai người cùng im lặng. Từ bên ngoài một tiếng chim hót lảnh lót bay vào.

Trần Mai hỏi:

- Bên uỷ ban hỏi chúng ta có cho phép Vân Anh vào thăm Lê Mậu Thành không? Chúng ta sẽ trả lời uỷ ban như thế nào?

Giọng Vũ Long cương quyết:

- Chúng ta sẽ cho phép Vân Anh vào gặp Lê Mậu Thành. Chúng ta làm cho chúng tưởng rằng chúng ta không nghi ngờ gì cả. Quyết định như thế này: Tôi sẽ báo cho uỷ ban biết ý kiến của chúng ta, đề nghị uỷ ban cứ cho phép Vân Anh vào chiến khu thăm Thành. Còn đồng chí trực tiếp đến cơ quan Lê Mậu Thành đang công tác, hoàn toàn giữ bí mật chuyện Vân Anh vào thăm Thành, đề nghị cơ quan chuyển ngay bộ phận của Thành làm việc ra một chỗ khác thật xa nơi cơ quan đang đóng, lấy cớ vì lí do an ninh. Sau khi chuyển xong độ một tuần lễ thì ta cho Vân Anh vào. Đồng chí sẽ đến chỗ Thành vừa đến đóng vai… (Vũ Long nói nhỏ vào tai Trần Mai). Đồng chí đề nghị với cơ quan giáo dục đón tiếp Vân Anh thật tốt. Sau đó, kế hoạch cụ thể sẽ như thế này.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 4: Câu Chuyện Tình Của Người Cán Bộ

Lê Mậu Thành cầm một gói giấy nhỏ bước vào phòng làm việc của đồng chí Nguyễn Phong – thủ trưởng cơ quan – đang lúi húi ghi chép trên quyển vở. Nghe tiếng gõ cửa, đồng chí Nguyễn Phong đứng lên. Thấy Thành, anh đứng dậy, niềm nở:

- Mời anh vào chơi. Chị Vân Anh về rồi phải không anh. Mời anh ngồi.

Lê Mậu Thành gật đầu:

- Vâng, cô ấy đi đêm hôm qua. Vì khuya không dám làm phiền anh nên cô ấy nhờ tôi sáng nay chuyển đến anh lời cảm ơn anh và các anh, các chị trong cơ quan đã đón tiếp cô ấy niềm nở trong mấy ngày vừa qua.

Vẫn giọng cởi mở, Nguyễn Phong nói:

- Có gì đâu mà phải cảm ơn. Chiều hôm qua chị ấy cũng có đến đây gặp tôi gởi lời chào trước. Tôi có nói chuyện với chị ấy và nhờ chị ấy chuyển hộ lời chúc sức khoẻ của chúng tôi đến gia đình chị ấy. Tôi cũng xin lỗi chị ấy vì hoàn cảnh kháng chiến còn đang gian khổ, khó khăn, chúng tôi lại bận quá, nên việc đón tiếp chị ấy thế nào cũng có điều sơ xuất.

Lê Mậu Thành dè dặt:

- Cô ấy có nói chuyện gì với anh không?

- Chị ấy nói với tôi là rất sung sướng được gặp anh, thấy anh mạnh khoẻ. Hồi ở nước ngoài, chị ấy thú thực không tưởng tượng nổi cuộc sống kháng chiến của chúng ta vẫn ung dung, lạc quan như thế này. Nhiều điều làm chị ngạc nhiên. Chị ấy nói: rất tự hào vì anh đã đi theo kháng chiến.

Thành hơi nhếch miệng cười:

- Vâng, cô ấy cũng nói với tôi như vậy.

Hắn đặt cái gói nhỏ trên góc bàn giấy của Nguyễn Phong, móc túi lấy ra một bao thuốc lá Phi-líp, đưa cho anh:

- Đây là quà cô ấy mang ra.

Nguyễn Phong không cầm bao thuốc nói:

- Cảm ơn anh, tôi có nghiện đâu. Thỉnh thoảng, vui anh em thì tôi hút một điếu thôi. Anh giữ mà hút. Hôm trước chị Vân Anh cũng mang cho tôi mấy bao, tôi chia đều cho anh em cả.

- Tôi hãy còn anh ạ. Đây là phần riêng của tôi để dành biếu anh.

Nguyễn Phong đỡ lấy bao thuốc, nhẹ nhàng bóc một đầu bao, rút ra một điếu.

- Tôi xin anh một điếu vậy. Dứt khoát tôi không nhận đâu. Không hút để nó mốc thì phí đi.

Anh trao lại bao thuốc cho Thành. Không biết làm thế nào hơn, Thành đành phải nhận lấy nó. Hắn mở bọc giấy trên bàn:

- Tôi thấy có bổn phận phải báo cáo với anh: Vân Anh đã mang ra làm quà cho tôi một số thứ. Ngoài thuốc lá, đường sữa ra, cô ấy tặng tôi một chiếc đồng hồ Mô-va-đô, một đôi bút máy Pác-ke 51, một cái bật lửa Flam-ma-ri-ông. Tôi từ chối nhưng cô ấy không nghe. Tôi không muốn giấu cơ quan điều gì và xin mang nộp lại toàn bộ những vật ấy cho cơ quan. Anh nhận hộ.

Nguyễn Phong chăm chú nghe. Cặp mắt anh thờ ơ nhìn chiếc đồng hồ đeo tay, hộp bút máy, chiếc bật lửa sáng óng ánh trên tờ giấy Lê Mậu Thành vừa giở ra. Anh mỉm cười bảo Thành.

- Không. Những vật này là của Vân Anh tặng anh, là thuộc quyền sở hữu của riêng anh, anh cứ việc giữ lấy mà dùng. Anh báo cáo lại chúng tôi biết thế này là tốt rồi.

Lê Mậu Thành cũng cười:

- Tôi vẫn thấy phải báo cáo đầy đủ với anh. Vì những đồ ăn, thức uống không sao, nhưng những đồ dùng loại này tôi không dám giữ, sợ một vài anh em nào đó trong cơ quan không hiểu rõ lại thắc mắc.

Nguyễn Phong gạt đi:

- Không. Anh không phải lo gì điều ấy. Anh cứ giữ mà dùng. Anh em ở đây đều hiểu anh cả.

- Vâng. tôi cũng biết anh em trong cơ quan của ta phần lớn là trí thức – Thành đưa đà theo câu nói của Nguyễn Phong.

Có tiếng lao xao ở ngoài hè nhà, ai hỏi và ai trả lời một câu gì đó rồi một người ngoài ba mươi tuổi, tầm thước, da ngăm đen, mất sáng và tươi, mặc bộ quần áo nâu, đeo sắc-cốt hiện ra trước khung

cửa làm việc của Nguyễn Phong. Thành gói mấy đồ vật của Vân Anh tặng vào tờ giấy, định đứng dậy. Nguyễn Phong giữ hắn lại:

- Anh cứ ngồi chơi. Đây là Lê Quang, cán bộ uỷ ban về kiểm tra tình hình và bàn phương hướng phát triển các ngành trong khu vực chúng ta.

Lê Quang bước vào với nụ cười cởi mở trên khuôn mặt nắng gió:

- Xin lỗi, các anh có nói chuyện gì riêng không?

Nguyễn Phong nắm chặt tay Lê Quang rồi giơ tay giới thiệu Thành:

- Chúng tôi nói chuyện xong rồi. Mời anh vào. Xin giới thiệu với anh: giáo sư Lê Mậu Thành, một trí thức nổi tiếng ở Huế trước đây.

Lê Quang niềm nở bắt tay Thành:

- Tôi nghe tiếng anh đã lâu, hôm nay mới được gặp mặt. Tôi cũng là người sinh trưởng ở Huế.

- Tôi cũng rất sung sướng được quen biết anh – Lê Mậu Thành đáp.

Nguyễn Phong nói đùa:

- Hai anh ở cùng một thành phố, lại cùng họ Lê cả, có khi có họ hàng với nhau mà không biết đấy. Anh Quang sẽ ở lại công tác trong cơ quan ta vài ngày. Hay là trong thời gian ở đây, anh Quang ở cùng phòng với anh Thành cho vui. Đồng chí Đông, người ở cùng phòng với anh Thành, đi công tác hơn tuần nay chưa về.

Quang gật đầu:

- Nếu thế thì còn gì bằng nữa. Tôi có bạn để nói chuyện rồi. Tôi nhớ những kỉ niệm về Huế lắm.

Tối hôm đó, cơ quan tổ chức nói chuyện thời sự. Mọi người trong cơ quan đều tập trung ở hội trường. Lê Quang không tham dự buổi nói chuyện đó, ở nhà làm việc.

Chín giờ rưỡi, buổi nói chuyện kết thúc. Lê Mậu Thành về đến phòng mình vẫn thấy Quang một mình, một ngọn đèn, hí húi đọc và ghi chép. Liếc nhanh mặt trên đầu mấy tài liệu đánh máy Lê Quang đặt trước mắt, Thành thấy rõ có dấu chữ nhật đóng đỏ chói hai từ “Tối mật”. Làm như không đến ý đến, Thành hỏi:

- Anh chưa đi nghỉ?

Quang vừa trả lời Thành, vừa xếp những giấy tờ cẩn thận cho vào sắc-cốt:

- Chưa anh ạ, tôi thường quen làm việc khuya.

- Anh cứ làm việc tự nhiên.

Quang treo sắc-cốt lên một chiếc đinh ở trên đầu.

- Thôi, anh ạ. Hôm nay đi nhiều tôi hơi mệt. Tôi có mang theo ít chè ngon, pha một ấm, vừa uống, vừa đợi anh đây.

Thành hưởng ứng:

- Tôi cũng có ít thuốc lá ngon đặc biệt. Mọi tối, không có sinh hoạt, học hành gì, anh em cũng thường quây quần nhau quanh ấm chè nói chuyện.

Thành đặt lên bàn bao thuốc lá Phi-líp. Quang ngạc nhiên:

- À, thuốc lá đặc biệt thật. Ở đâu ra thế này?

- Của người yêu cho – Thành đáp.

Quang cầm phích đổ thêm nước sôi vào ấm chè. Anh tráng hai cái chén con:

- Chắc chị ấy ở trong nội thành gửi ra.

- Không, cô ấy vừa mới ra thăm tôi.

Quang rót nước chè ra chén:

- Xin mừng anh. Chị ấy lại về ngay rồi à?

- Vâng, cô ấy vừa mới đi đêm qua.

Quang nâng một chén nước đưa cho Thành:

- Anh uống thử xem chè này có ngon không? Tôi thích uống chè từ hồi ông thân sinh ra tôi còn sống, hay bắt tôi đứng hầu chè. Uống chè ngon và được đọc thơ hay là sở thích duy nhất của cụ…

Câu chuyện của hai người trở về những phong tục, tập quán cổ của Huế, những món quà đặc biệt của chợ Đông Ba, những buổi chiều mùa hè hóng mát trên cầu Tràng Tiền, những tiếng hò buồn bã mênh mông chạy dài trên dòng sông Hương, những bức tường thành cổ rêu phong đứng trầm tư chứng kiến sự diệt vong của triều đại phong kiến cuối cùng, những con đường lấp loáng nắng, rì rào tiếng gió thở than trên vòm cây thông của các lăng tẩm vua Nguyễn, những buổi tan học đường phố chao đảo bởi những cái nón bài thơ và sáng rực màu tím áo dài của các cô nữ sinh trung học.

Lê Mậu Thành rất thích giọng nói về Huế say sưa chứng tỏ một tình cảm yêu mến đặc biệt đối với thành phố mình sinh ấy của Lê Quang. Càng nói chuyện, Thành càng thích Quang vì thấy Quang có một tâm hồn văn học, một trí thức về lịch sử khá sâu sắc mà Thành có thể nói chuyện tương đắc cả đêm không biết chán.

Câu chuyện dẫn dần đến tình cảm riêng tư, Thành hỏi về gia đình Lê Quang và được biết Quang chưa lập gia đình riêng. Trước khi đi theo kháng chiến, anh có yêu một cô gái thuộc dòng tôn thất. Hai người quen nhau từ hồi cùng học trường Quốc học. Kháng chiến bùng nổ, mỗi người đi theo một con đường.

- Cô ta là Công Tằng Tôn Nữ – Quang nói – tâm hồn rất lãng mạn, khi trước yêu nhau, chúng tôi tưởng không bao giờ có thể xa nhau được và chỉ cần sống với tình yêu thôi. Cách mạng tháng Tám thành công, mở ra trước mặt tôi một chân trời mới. Tôi thấy có cái còn cao đẹp hơn, tôn quý hơn tình yêu rất nhiều. Đó là Tổ quốc, là dân tộc.

Đang tuổi thanh niên, nhiệt tình hăng hái, tôi lao vào những hoạt động xã hội. Tất nhiên chúng tôi ít có thời gian đi chơi, gặp gỡ nhau hơn trước. Điều ấy, làm cô ta không bằng lòng. Nhưng làm thế nào được? Cách mạng vừa thành công, công việc bề bộn sôi nổi, việc gì cũng cần thiết, việc gì cũng quan trọng, việc gì cũng đòi hỏi phải làm ngay, ai có thể ngồi im được. Muốn gần nhau luôn, chỉ có một cách là cô ta cũng phải lao vào công tác như tôi. Tôi đã nghĩ đến điều đó. Anh bảo còn gì gần gũi đẹp đẽ bằng đi hoạt động cũng có nhau, đi họp hành cũng có nhau. Nhưng tôi không thể nào đưa cô ta ra khỏi được cái nhà đầy đồ đồng, tủ chè, sập gụ khảm xà cừ với những tập quán phong kiến nặng nề, với ông bố và bà mẹ luôn luôn tự hào về dòng giống tôn thất của mình, để tham gia những hoạt động xã hội

được. Những lúc gặp nhau, tôi sôi nổi kể lại những hoạt động của tôi và lứa bạn trẻ cùng tuổi cho cô ta nghe thì cảm thấy những điều ấy không hấp dẫn đối với cô ta. Dần dân, tôi phát hiện rằng: nếu Cách mạng tháng Tám mở ra cho tôi một cuộc sống mới say sưa, tự hào, đầy ý nghĩa thì đối với gia đình cô ta, với bản thân cô ta như có cái gì mất mát, sứt mẻ. Trong khi tôi sôi nổi thì cô ta dè dặt. Trong khi tôi muốn hát thật to ca ngợi độc lập tự do thì cô ta im lặng nghe ngóng. Đến ngày toàn quốc kháng chiến thì tôi lên đường đi theo kháng chiến, còn gia đình cô ta ở lại thành. Con đường đến đây chia làm hai. Gần đây, tôi được tin cô ta lấy một viên sĩ quan ngự lâm quân của Bảo Đại và đã có hai con…

Lê Mậu Thành im lặng nghe. Thấy Lê Quang ngừng lại, hắn hỏi:

- Anh có buồn không?

Một nụ cười thoáng qua trên đôi môi Lê Quang:

- Cái gì tan vỡ mà chẳng buồn, huống chi là chuyện tình yêu. Nhưng tôi cũng rút ra được một kết luận cho bản thân tôi, xin lỗi anh hơi có vẻ triết lí một chút, là người ta chỉ có thể thực yêu nhau, thực sống với nhau có hạnh phúc được khi mà thế giới quan, nhân sinh quan hợp nhau. Tư tưởng đã không hợp nhau thì trước sau cũng sẽ tan vỡ.

Câu chuyện riêng của Quang hình như tác động mạnh đến Lê Mậu Thành. Hắn trầm ngâm suy nghĩ rồi thong thả nói:

- Cái kết luận của anh đúng đấy. Tôi cũng ở trường hợp tương tự như anh. Bây giờ chưa tan vỡ, nhưng sợ sau này cũng tan vỡ mất.

Hắn chậm rãi kể cho Quang nghe câu chuyện tình duyên giữa hắn với Vân Anh. Chuyện những ngày yêu nhau thơ mộng ở Huế. Chuyện Thành cương quyết gạt bỏ tình riêng, gạt bỏ cuộc đời danh vọng, xe hơi, nhà lầu đi theo kháng chiến. Chuyện Vân Anh được chú cho sang Pháp học và mới đây tốt nghiệp, trở về đã ra chiến khu tìm Thành.

- Cô ấy vẫn đẹp như xưa, vẫn yêu tôi như xưa – Thành nói – Phải có một tình yêu chung thuỷ lắm, cô ấy mới vượt được tất cả cám dỗ của cuộc sống phồn hoa ở nước ngoài, mới vượt bao nhiêu khó khăn ra đây tìm gặp tôi. Nhưng giá cô ấy ra đây để đi theo kháng chiến cùng với tôi thì đáng quý biết bao nhiêu. Tôi sẽ yêu cô ấy hơn biết bao nhiêu lần. Đằng này, không thế. Tôi thú thực riêng với anh điều này: cô ấy lại rủ tôi bỏ kháng chiến về nội thành sống với cô ấy.

Cô ấy nói đến tháng trăng mật ở Ni-xơ, nói đến một căn biệt thự xinh xắn bên bờ sông Hương, một chiếc xe hơi du lịch kiểu mới cho hai vợ chồng, nói đến cái bục giảng dạy ở một trường đại học nào đó với số lương hơn chục ngàn đồng. Những cái ấy tôi biết cả rồi và tôi đã bỏ tất cả để đi theo kháng chiến vì tôi nghĩ như một nhà thơ đã nói: “Ôi, nhà lầu vợ đẹp làm chi? Khi dạ vẫn ngậm sầu hồn đất nước”. Những cái ấy không thể làm xoá mờ được lí tưởng tôi đã theo. Trước đây, ở Huế, đã sống giữa cảnh nhà cao, cửa rộng đầy đủ tiện nghi như thế, tôi có thấy sung sướng hạnh phúc đâu khi quanh tôi bọn cướp nước ngang nhiên giày xéo tổ quốc tôi, đồng bào tôi đang vùng dậy đấu tranh. Cô ấy mang cho tôi nhiều quà, đồng hồ, bút máy… Nhưng tôi dửng dưng vì tôi đã bỏ những thứ quý gấp hàng vạn lần mấy cái đồ lặt vặt đó để đi theo kháng chiến. Chẳng lẽ bây giờ tôi lại đi tham mấy thứ đó, coi chúng hơn nhân phẩm, danh dự của tôi? Tôi có nói nhiều với Vân Anh. Cô ấy không

dám nói gì về việc tôi đã bỏ tất cả để đi theo kháng chiến nhưng vẫn khăng khăng là cô ấy không chịu được khổ; không thể theo tôi ra ngoài này sống được; lấy nhau, cô ấy muốn cuộc sống của hai người phải đầy đủ về vật chất, sống đầy đủ tiện nghi và cuộc sống ấy chỉ có thể có ở trong nội thành. Cô ấy nói với tôi: “Chúng ta xa nhau lâu rồi. Tuổi trẻ của người ta rất chóng qua. Em chỉ muốn từ nay về sau, chúng ta sống hoàn toàn bên nhau, bao nhiêu thời gian chúng ta đều để dành cho nhau. Chúng ta phải được hưởng sung sướng trong tuổi trẻ. Bao nhiêu người ở nội thành nhưng tâm hồn vẫn hướng về kháng chiến thì sao? Anh không muốn nhìn thấy bọn Pháp đốt phá đất nước thì chúng ta đi ra nước ngoài sống…”.

Lê Mậu Thành ngả người trên giường, bỏ lửng câu chuyện, kéo một hơi thuốc lá dài, mắt đăm đăm nhìn lên mái nhà. Quang hỏi:

- Anh trả lời chị Vân Anh sao?

Thành ném mẩu thuốc lá còn khá dài ra cửa, đáp:

- Tôi trả lời cô ấy: như thế là nguỵ biện. Đã vào thành là theo địch rồi. Đi nước ngoài lúc này là trốn đấu tranh, trốn trách nhiệm đối với đất nước. Tôi không thể sống như thế được. Cuối cùng, cô ấy giận dỗi trở về.

Thành nói xong im lặng, mắt nhìn bâng quơ lên mái nhà. Quang cũng im lặng như thông cảm với sự đấu tranh dữ dội, sự dằn vặt ghê gớm đang diễn ra trong tâm tư Thành. Tiếng con mối chặc lưỡi trên xà nhà nghe rõ mồm một. Lát sau, Thành thở dài:

- Chưa ai trong hai chúng tôi, nói đến sự tan vỡ, mà tôi cảm thấy sự tan vỡ đã bắt đầu. Người ở một phương, người ở một phía, mỗi người đi theo một con đường, rồi mỗi người sẽ có một cuộc sống

khác nhau. Nhưng tôi không thể nghe theo cô ấy được. Tôi không thể phản bội lại lí tưởng của tôi, không thể phản bội lại Tổ quốc để mong sống một cuộc sống sung sướng cá nhân.

Chung quanh vắng lặng, không có một tiếng động. Trời đã về khuya. Lê Quang bảo Thành:

- Tôi chắc anh sẽ buồn một thời gian nhưng tôi tin rằng cũng như tôi, anh sẽ tìm thấy niềm an ủi lớn trong công tác, trong tập thể. Tuy vậy, chuyện riêng tư của anh cũng có điều khác tôi.

Cô Công Tằng Tôn Nữ của tôi thì đi lấy chồng, có con chắc quên hết chuyện cũ rồi; còn chị Vân Anh thì vẫn yêu anh, vẫn chờ đợi anh. Nếu chị ấy tìm ra gặp anh lần nữa, anh thử cố gắng thuyết phục xem… Khuya rồi, chúng ta tắt đèn đi nằm nhé.

Thành như chợt nhớ ra:

- Vâng, xin lỗi anh, tôi quên mất hôm nay anh đi nhiều đã mệt rồi.

- Có gì đâu. Tôi cũng thích được nói chuyện với anh. Anh có tin tôi thì anh mới kể cho tôi nghe chứ. Mong sao được về công tác đây luôn để nói chuyện với anh.

Thành ngồi dậy buông màn chiếc giường cá nhân của mình. Quang cũng tắt đèn, lên giường mình buông màn.

Ánh trăng cuối tuần bị mây che làm cho nhợt nhạt hắt qua song cửa sổ tre vào một thứ ánh sáng mờ mờ ảo ảo. Đêm càng về khuya, sự im lặng càng mênh mông bao la, có lẽ đã quá hai giờ sáng. Tiếng thở của Lê Quang đều đều chứng tỏ anh đã ngủ say. Có tiếng động khẽ bên giường Lê Mậu Thành. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều, Lê Mậu Thành ngồi dậy. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều. Lê Mậu

Thành vén màn, đặt chân xuống đất. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều. Lê Mậu Thành rón rén đứng dậy. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều, nhưng từ trong màn, mắt Quang hơi hé ra nhìn như dán chặt vào cái bóng mờ mờ của Lê Mậu Thành và chiếc sắc-cốt treo đầu giường. Lê Mậu Thành xỏ chân vào dép, rón rén… mở cửa đi ra ngoài. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều. Mấy phút sau, Thành từ bên ngoài vào. Tiếng cửa tre nhè nhẹ cót két. Tiếng chiếc then ngang lạch cạch cũng nhè nhẹ. Mắt Quang hết sức tập trung theo dõi cái bóng mờ mờ của Lê Mậu Thành. Nhưng cái bóng ấy rón rén đi về phía giường mình, chui vào trong màn, nằm xuống. Tiếng thở của Quang vẫn đều đều như ngủ say. Đêm hoàn toàn yên tĩnh.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 5: Số Điện Thoại 377

Phan Thúc Định đi dọc từ khách sạn về phía cầu Tràng Tiền. Buổi sáng, gió sông Hương nhè nhẹ thổi mát rượi.

Sông Hương chia Huế ra làm hai khu rõ rệt. Bên kia là khu cung điện cũ của bọn vua chúa phong kiến với những bức tường cao, những mái nhà cong có rồng chầu, phượng múa, những gác vọng lâu cổ kính. Đi vào khu thành cũ, người ta có cảm tưởng sống lùi lại hàng thế kỉ, thơ đấy, vàng son của dĩ vãng đấy, nhưng mới nặng nề, tù túng làm sao. Những toà cung điện, những bức tường thành rêu phong như đè trĩu mảnh đất xuống

Bên này sông là những công trình hiện đại, những cơ quan của bọn Pháp xây dựng như khách sạn, nhà bưu điện, nhà băng, sở lục lộ, toà sứ, viện dân biểu, và các trường học như trường Đồng Khánh, trường Khải Định (14), trường kĩ nghệ… Nổi bật là một số đồn bót, trại lính mới.

Cầu Tràng Tiền nối liền hai khu với nhau. Phan Thúc Định nhìn những người qua cầu: người đi làm, người đi chợ, các em thiếu niên đi học. Phong cách chung của người Huế là ung dung, từ các bà mệ điếu thuốc lá phì phào trên môi cắp rổ đi chợ, đến các cô nữ sinh mặc áo dài màu tím Huế cắp cặp đến trường, không một ai lộ vẻ gì vội vã. Phan Thúc Định hít một hơi dài không khí trong sạch, dịu ngọt buổi sáng vào lồng ngực, bồi hồi nhìn hình ảnh cái thành phố quen thuộc đã gắn bó với anh bao nhiêu kỉ niệm từ thời thơ ấu,

quen sống với cái không khí vội vã, tấp nập, khẩn trương, náo động những âm thanh của các thành phố châu Âu, châu Mỹ nên lúc mới trở về, anh hơi ngỡ ngàng với cái không khí hơi trầm lặng của Huế – mặc dầu thuở nhỏ, anh đã sống ở đây – cái ngỡ ngàng ấy anh không có khi về đến Sài Gòn. Sài Gòn là một thành phố gần với những thành phố châu Âu. Cũng không khí vội vã, khẩn trương. Cũng những tiếng động ầm ì cả ngày, cả đêm. Cũng những xe tắc xi đi lại như những con thoi. Cũng những ngôi nhà nhiều tầng. Cũng những ánh đèn nê-ông và nhạc nhảy điên dại ở các khu ăn chơi. Tất nhiên có vẻ lộn xộn hơn, nhiều nét lam lũ hơn.

Cái không khí hơi trầm lặng – với con người, với tiếng nói nhẹ, dáng đi khoan thai đến cảnh sinh hoạt cùng mang nhiều nét cũ của dân tộc – anh chỉ tìm thấy ở Huế. Cái ngỡ ngàng của anh mất đi nhanh chóng. Chỉ mấy ngày sau, anh cảm thấy tất cả tình cảm thân thuộc, sâu sắc đối với Huế trong con người anh trỗi dậy.

Và không khí trầm lặng của Huế đã đem lại cho anh những phút nghỉ ngơi đáng quý sau những ngày giờ sống căng thẳng ở các thành phố xa lạ, xa lạ cả người, xa lạ cả cảnh.

Đến cầu Tràng Tiền, anh ngừng lại. Anh ngắm trìu mến chiếc cầu sắt bắc qua dòng sông Hương êm đềm. Chiếc cầu là hình ảnh của Huế trong lòng bất cứ người Huế nào phải xa nơi sinh trưởng của mình như hình ảnh Tháp Rùa trong lòng người Hà Nội, như hình ảnh chợ Bến Thành trong lòng người Sài Gòn. Bao nhiêu chiếc cầu đẹp đẽ, to lớn khác anh đã nhìn thấy trên quãng đường phiêu lưu của anh vẫn không xoá mờ được hình ảnh chiếc cầu này, không để lại trong tâm hồn anh một ấn tượng không thể phai mờ, một niềm nhớ nhung da diết như chiếc cầu này. Vì chiếc cầu này là chiếc cầu quê hương.

Hai bên bờ sông Hương lác đác có những con đò nằm ngủ muộn, sau một đêm sa đoạ. Những con đò biến thành những hộp đêm nổi mỗi khi bóng tối phủ trên mặt sông và trở thành trơ trẽn, lạc lõng, ngượng ngập mỗi khi mặt trời lên. Đó là nỗi xót xa cho những con người của thành phố Huế. Mấy cô nữ sinh trung học cắp cặp đi học qua trước mặt Phan Thúc Định. Những chiếc nón bài thơ, những tà áo dài, những dáng đi thướt tha như đem lại cho cảnh Huế buổi sáng một sức sống tươi mát. Sức sống hiện trên những đôi mắt thông minh, những nụ cười hàm răng trắng bóng của các cô. Qua câu chuyện ríu rít, thoáng nghe được, Phan Thúc Định thấy các cô đang nói về những tờ truyền đơn kháng chiến mà bàn tay bí mật nào đã dán trên các đường phố đêm qua. Các cô nói đến điều đó với một giọng vừa khâm phục, vừa say sưa. Phan Thúc Định mỉm cười. Bên trong cái vẻ trầm lặng bề ngoài của Huế, còn có một cuộc sống khác – một cuộc sống sôi sục như bên trong một núi lửa chưa có dịp phụt tung ra ngoài. Cái mạch ruột núi lửa ấy như đang chạy khắp vùng người Pháp còn chiếm đóng. Cho đến những ngày đầu năm 1954 này, mọi người đều cảm thấy những đồn bót của người Pháp đã rung rinh trên cái núi lửa khổng lồ đó.

Tiếng động cơ rầm rầm làm Phan Thúc Định quay lại. Một đoàn xe nhà binh Pháp chạy về phía An Cựu. Mở đầu là mấy xe thiết giáp chĩa lăm lăm trọng liên ra phía trước, xích sắt nặng nề nghiến xuống đường nhựa để lại những vết như dao băm. Theo sau là hơn hai chục chiếc xe vận tải GMC, xe nào cũng đầy bọn lính Pháp đội mũ sắt, quần áo dã chiến, trang bị đến tận răng, mắt như mắt những con thú dại. Cuối cùng là mấy chiếc háp-trắc lừ lừ vươn nòng pháo ra phía trước, ngất nghểu chiếc cầu thông tin dài ngoằng, bụi cuốn mù mịt. Một cuộc hành quân đi tiếp viện đâu đây? Chúng định đi bịt miệng núi lửa? Nhiều người đi đường dừng lại nhìn bọn chúng. Mọi người đều im lặng. Một sự im lặng đầy ý nghĩa.

Bất giác, Phan Thúc Định nhớ đến thời kì bọn thực dân Pháp mới trở lại năm 1946 mà anh đã được chứng kiến. Lúc ấy, cũng trên những chiếc xe nhà binh này còn nguyên màu sơn mới vừa ở nhà máy sản xuất của Mỹ ra, bọn lính Pháp mới vênh vang, đắc chí làm sao. Chúng ngồi trên xe đi duyệt binh và chúng tưởng tất cả đất nước này ở trong tay chúng. Tám năm qua, bao nhiêu những chiếc xe ấy đã biến thành thép rỉ, những chiếc còn lại bạc màu, lấm lem, ì ạch. Bao nhiêu tên lính ngồi trên xe vênh vang lúc đó đã biến thành xương mục, cỏ mọc xanh mồ. Những tên còn lại ngồi trên xe kia bơ phờ, hốc hác. Những chiếc xe chở chúng đi tiếp viện như chở chúng xuống địa ngục.

Bây giờ đến lượt người Mỹ…

Phan Thúc Định đi thẳng đến nhà bưu điện. Anh trả tiền rồi vào buồng thuê điện thoại (ở khách sạn anh trú cũng có điện thoại nhưng anh không muốn dùng). Khi có một mình ở trong buồng điện thoại, anh gọi số 377. Anh hỏi bằng tiếng Pháp:

- A lô. Có phải bàn giấy hãng "Pháp Quốc Hàng Không" không?

Tiếng một người phụ nữ Pháp ở bên kia đầu dây:

- Vâng, tôi nghe đây.

- Xin vui lòng cho tôi gặp ông phụ trách chi nhánh của hãng.

- Ông đợi một chút nhé.

Im lặng. Phan Thúc Định cầm ống nghe chờ. Hai phút sau, trong ống nghe có tiếng động. Tiếng một người Pháp hỏi:

- Alô, ai đấy?

- Có phải ông Rơ-nê đấy không?

- Vâng, tôi đây.

- Chào ông. Tôi là Phan Thúc Định đây.

- A… chào ông.

- Tôi xin báo để cho ông biết tôi chưa sử dụng được chiếc vé khứ hồi về Sài Gòn. Tôi có việc cần phải ở lại Huế mấy ngày nữa. Khi nào xong việc, tôi sẽ gọi dây nói báo ông chuẩn bị chỗ cho về Pháp ngay nhé!

- Vâng, có thế thôi ư? Ông có căn dặn gì thêm không?

- Vâng, có thế thôi. Xin cảm ơn ông và chào ông.

- Xin chào ông và chúc ông may mắn.

Phan Thúc Định rời nhà bưu điện. Anh quan sát một lượt những người xung quanh rồi lững thững đi qua nhà thờ Sainte Marie, xuôi xuống phía cầu An Cựu, đến một biệt thự hai tầng, có hàng rào sắt sơn đỏ lại có tôn che kín chung quanh, anh bấm chuông. Một người đầy tớ gái mở cửa. Lúc ấy, anh mới nhìn thấy Cao Xuân Đăng đang đứng thọc tay vào hai túi quần trên sân sỏi nói chuyện với một gã mặc quân phục rất thẳng nếp, vai đeo hai gạch vàng. Hai gã nhìn ra. Phan Thúc Định gật đầu chào, rồi hỏi người đầy tớ:

- Cho tôi hỏi cô Vân Anh có nhà không?

Người đầy tớ chưa kịp trả lời thì Cao Xuân Đăng đã nói vọng ra:

- Chào anh Định. Có phải anh hỏi cháu Vân Anh không? Cháu đi vắng, chưa về. Mời anh vào chơi đã.

Phan Thúc Định bước vào. Chiếc cổng sắt khép lại. Cao Xuân Đăng chìa tay bắt tay anh và giới thiệu:

- Đây là trung uý Thiệu, một người bạn của tôi. Đây là anh Phan Thúc Định, bạn của cháu Vân Anh, tiến sĩ luật ở Pháp về.

Định và gã trung uý bắt tay nhau. Đó là một gã ngoài ba mươi tuổi, mặt nhỏ và nhẵn nhụi, tóc đen mượt ép vào hai bên sọ, mắt bé có vẻ gian xảo, thâm hiểm. Cao Xuân Đăng giơ tay:

- Xin mời hai anh vào trong nhà chơi.

Phan Thúc Định hỏi:

- Tôi có làm phiền gì hai ông không?

- Không. Chúng tôi đang nói chuyện thời thế. Không có chuyện gì riêng tư đâu.

Vẫn cái phòng khách bày toafn đồ đạc cổ kính mà Phan Thúc Định đã nói chuyện với Vân Anh ở đây một lần. Cao Xuân Đăng bảo người đầy tớ gái pha trà. Ba người ngồi xuống ghế xa lông gỗ lát có phủ đệm bông. Trên bàn là bộ đồ trà, đĩa mứt sen và hộp thuốc lá "555".

Tên trung uý nhón ngay hột mứt sen bỏ vào miệng:

- Anh Đăng có biết "maitre" (15) Phúc Sơn không? Người xem tướng và bói bài tây nổi tiếng từ hai mươi năm nay ấy mà. Hôm trước ghé qua Sài Gòn, vợ chồng tôi có nhờ lão coi tướng giùm.

- Hắn bảo anh sao?

- Chà chà, thằng cha nói giỏi thật.

Hắn giơ chiếc bàn tay trắng trẻo ra trước mặt mọi người:

- Hắn coi chỉ tay kết hợp với tướng mặt, tính tôi năm trăm đồng. Vợ tôi mất năm trăm đồng nữa là một ngàn. Mất một ngàn cũng đáng. Hắn nói rất đúng. Hắn bảo xưa nay số tôi rất an nhàn, có quý nhân phù trợ. Đúng vậy. Anh xem bao nhiêu lần chúng nó định đẩy tôi ra trận mà tôi cứ ngồi đàng hoàng chỗ tốt nhất trong cái đệ nhị quân khu này thôi. Các vị tướng Pháp đều quý hoá, yêu mến tôi. Trước đây, tướng Sa-lăng định giúp tôi vào quốc tịch Pháp. “Ma-phăm” (16) cứ xui tôi nhận lời. Tôi nghĩ kể ra nhập quốc tịch Pháp cũng có nhiều cái lợi, trước hết là người Pháp sẽ tín nhiệm hơn nhưng sau nghĩ mình còn là sĩ quan trong quân đội quốc gia thì chưa nên vào vội. Mình phải khôn khéo, tính sâu hơn đàn bà một chút chứ.

Cao Xuân Đăng mời trà. Tên trung uý vẫn say sưa ngắm bàn tay của mình và nói về mình:

- Phúc Sơn nói về tương lai của tôi mà tôi giật mình. Mới đầu, hắn tưởng hắn lầm không dám nói ra ngay. Về sau, hắn cứ chặc chặc lưỡi, dùng thước đo đi tính lại trên bàn tay của tôi, gặng mãi hắn mới nói số tôi về sau này giàu sang không biết thể nào mà kể hết, uy danh lừng lẫy. Không hiểu có nên tin hắn không nhưng về quá khứ hắn nói như thế rất là đúng. Vợ tôi cũng rất phục hắn. Sau khi co tướng cho vợ tôi rồi, hắn khẳng định lời tiên đoán của hắn về hậu vận tôi là đúng, vì số báo trước về hậu vận vợ tôi cũng rất phù hợp với tôi, hắn còn khoe với tôi là trước đây hắn đã từng coi tướng cho cả quốc trưởng Bảo Đại, cả toàn quyền Brê-vi-ê và được hậu thưởng rất nhiều.

Tên trung uý có vẻ không thích uống trà, chỉ nhón mứt sen ăn, cũng như có vẻ không thích nói chuyện gì khác, chỉ thích nói về

mình:

- Hắn có nói nhỏ với tôi một điều mà tôi suy nghĩ mãi. Hắn bảo lần này thì quý nhân phù trợ tôi không phải từ phương tây mà từ một phương trời xa hơn nữa đến. Khi gặp quý nhân thì phải biết lợi dụng ngay kẻo dịp may nhiều khi chỉ đến với người ta một lần thôi. Hắn có xin tôi ngày sinh tháng đẻ để lấy một lá số tử vi thì rõ ràng hơn và hẹn lần sau nếu tôi đến một mình, hắn có thể nói nhiều điều chi tiết hơn. Mất với hắn ngàn rưỡi đồng một lá số tử vi nữa, biết rõ quý nhân từ phương trời xa đến là ai?

Cao Xuân Đăng đưa đẩy:

- Có điều chắc chắn là: Với cái tài của anh, tôi tin rằng anh sẽ còn được thăng cấp nhiều.

Tên trung uý cười tự mãn:

- Thời thế này, người Pháp đang cần đến bọn mình. Anh xem đấy, khối thằng cha vô học chỉ là lính khố đỏ, cai đội khố xanh như mình bây giờ đã lên cấp tá, cấp tướng ầm ầm. Thật đúng là "thời thế tạo anh hùng".

Cao Xuân Đăng rót thêm trà vào chén của Phan Thúc Định:

- Nhưng thời thế gần đây tôi lo lắm. Mấy mũi tấn công của tướng Na-va vào vùng địch đã không… thành công. Bọn lính đào ngũ nhiều lắm phải không?

Tên trung uý nhún vai:

- Ô, bao giờ chúng tôi chẳng đánh xong rồi lại rút. Những địa điểm nào không có lợi về chiến lược thì giữ làm gì. Còn bọn lính đào

ngũ bao nhiêu thì bắt bọn khác thay vào. Chỉ càng giàu cho bọn OD (17) thôi.

À, hôm nọ có một phái đoàn quân sự Hoa Kỳ đến thăm bộ tham mưu đệ nhị quân khu chúng tôi, có lộ vẻ ngạc nhiên hỏi chúng tôi tại sao đi toàn xe “díp” cũ, vì họ giúp cho người Pháp toàn xe mới cả. Chúng tôi trả lời không biết… Mấy ngày hôm sau thấy người Pháp cho thêm năm xe “díp” mới nguyên.

Thấy câu chuyện như hết chỗ để khoe về cái tôi rồi, tên trung uý đứng dậy vuốt cái đầu mượt, cầm lấy cái mũ bình thiên có gắn huy hiệu hai con rồng châu vào một miếng ba vạch, đứng dậy:

- Thôi, xin phép, tôi phải về xem việc giải quyết cho mấy đứa cháu vào học trường Đalat xong chưa.

Hắn chìa tay bắt tay Cao Xuân Đăng và Phan Thúc Định.

- Ô-rơ-voa (18).

Cao Xuân Đãng tiễn hắn ra đến cửa. Lúc quay vào, Đăng nói như thanh minh với Phan Thúc Định:

- Trung uý Nguyễn Văn Thiệu này là người nhiều thủ đoạn thâm hiểm lắm. Tuy giao thiệp tôi cũng chỉ quan hệ có mức độ thôi. Anh nghe nói chuyện thì biết tính nết anh ta đấy. Bọn sĩ quan quốc gia đều như thế cả.

Rồi Cao Xuân Đăng nói sang chuyện khác:

- Tôi sốt ruột về cháu Vân Anh quá. Cháu bảo đi chơi với mấy người bạn gái ở Đà Nẵng, hẹn hôm nay về mà chưa thấy về. Nếu

mai chưa thấy cháu về, tôi phải đánh điện vào anh bạn quen ở Đà Nẵng nhờ anh ta hỏi hộ xem.

Phan Thúc Định lịch sự:

- Chắc Vân Anh vui bạn chưa kịp về. Ông cứ an tâm, vùng Đà Nẵng cũng an ninh.

Cao Xuân Đăng lắc đầu:

- Anh mới về nước chưa hiểu biết tình hình đấy. Có vùng nào là an ninh tuyệt đối đâu. Ban ngày là quốc gia, ban đêm là Việt Minh rồi. Ngay giữa những vùng người Pháp coi là an ninh tuyệt đối, Việt Minh vẫn hoạt động nhiều lúc công khai. Nguy hiểm cho chúng ta là dân lại che chở, giúp đỡ họ.

Hắn đưa thuốc lá mời Phan Thúc Định, hỏi:

- Rất nhiều người tính đến chuyện rút ra nước ngoài. Theo ý anh, tôi có nên sang Pháp không? Anh ở bên ấy về, anh thấy tình hình bên ấy như thể nào? Có thể sống yên ổn và làm ăn được không?

Phan Thúc Định châm điếu thuốc lá. đáp:

- Thưa ông, suốt thời gian ở Pháp tôi bận học nên không chú ý gì đến chính trị cả.

Cao Xuân Đăng nói như nói với chính mình:

- Bọn họ có tiền, có quyền nên dễ hơn mình anh ạ. Ông Nguyễn Đệ, đổng lí văn phòng của quốc trưởng, đã góp cổ phần với hãng dệt Đoóc-mơi, lại có cổ phần ở hãng dầu xăng. Ông Phan Văn Giáo, thủ hiến Trung Phần này thì mua rất nhiều cổ phần của hãng rượu

Mác-ti-ni, lại khối tiền gởi nhà băng Pháp. Ai cũng vơ cho thật nhanh để chuẩn bị đường rút cả rồi. Tôi thì mới làm việc được ít lâu, phải thù tạc chạy chọt nhiều, dành dụm mãi mới mua được cái biệt thự này và cái xe hơi. Bây giờ chẳng lẽ lại bỏ đi. Sang bên ấy, mình là người tay trắng thì sống ra làm sao? Thực khó nghĩ quá.

Hắn ghé cái mặt bè bè phì nộn vào sát Phan Thúc Định đến nỗi cả mùi sáp bóng hắn bôi đầu cũng bay vào mũi anh, hỏi:

- Nghe cháu Vân Anh nói anh cũng qua Mỹ một thời gian phải không?

Phan Thúc Định nhìn thẳng vào mắt hắn:

- Vâng. Tôi có sang đó trong một chuyến du lịch.

Giọng hắn nhỏ xuống:

- Tôi hỏi thực anh nhé: anh có gặp cụ Ngô không?

Phan Thúc Định tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Xin lỗi ông, cụ nào ạ?

- Cụ Thượng Ngô Đình Diệm ấy mà. Nghe nói cụ ấy đang ở Mỹ và người Mỹ chuẩn bị đưa cụ ấy về nước.Ông sang Mỹ mà không biết gì ư?

Phan Thúc Định lắc đầu:

- Không. Tôi không được biết gì cả. Vì đi du lịch nên tôi chỉ thăm phong cảnh mấy thành phố lớn. Vả lại, như tôi đã nói với ông, tôi mải học nên chẳng còn tâm trạng nào để ý đến chính trị cả.

Cao Xuân Đăng thất vọng nhìn về phía chiếc lọ cổ để góc phòng:

- Rất tiếc anh không biết mà tìm gặp cụ Ngô xem ý kiến cụ ấy ra sao. Tôi cảm thấy thời thế sắp đổi thay. Anh bảo anh không biết gì đến chính trị, ấy là lúc đi học. Chứ bây giờ đã học xong rồi, ra làm việc thì muốn hay không, anh cũng phải để ý đến. Vì nó liên quan ngay đến chỗ đứng của anh, chức vị của anh, nguồn sống của anh, đồng tiền anh kiếm được. Tôi nhiều tuổi hơn anh, tôi khuyên anh thực: Sống phải biết theo thời thế anh ạ. Cây gỗ cứng thường hay gãy. Cây mềm gió chiều nào, uốn theo chiều ấy thì chẳng bao giờ gãy cả.

- Xin cảm ơn ông…

- Dạo này ở Huế nhiều người nhắc đến cụ Ngô. Có người đã bí mật đến thăm cậu Cẩn rồi. Thiên hạ lắm anh bợm thật.

- Thưa ông, họ nhắc đến cụ Ngô như thế nào?

Cao Xuân Đăng quay lại nhìn Phan Thúc Định:

- Sao anh vừa nói anh không quan tâm gì đến chính trị?

Phan Thúc Định thản nhiên:

- Ông chẳng vừa nói: tôi sắp ra làm việc, cần phải hiểu biết thời thế là gl. Tôi nghe lời khuyên của ông muốn hỏi để biết đôi chút thôi; hướng sau này của tôi là mở phòng luật sư hoặc đi dạy học chứ không muốn làm một công chức.

Cao Xuân Đăng cười:

- Tất nhiên họ sẵn sàng theo cụ Ngô nếu cụ Ngô vẫn giữ nguyên được cho họ những cái gì họ có được trong mấy năm nay.

Uống cạn chén trà, Phan Thúc Định đứng dậy cáo từ:

- Xin phép ông, tôi về. Hôm khác, mong lại đến hầu chuyện ông. Nếu Vân Anh có về, ông làm ơn nói hộ tôi đến thăm và Vân Anh gọi điện báo cho tôi biết. Tôi ở khách sạn Thuận Hoá, số điện thoại 1203…

Cao Xuân Đăng tiễn Phan Thúc Định ra đến cổng sắt, chìa tay ra:

- Tôi sẽ nói lại với cháu. Lúc nào rảnh rỗi, mời anh lại chơi. Tôi cũng đang mong cháu.

Phan Thúc Định lững thững đi về phía khách sạn mình ở.

Anh nghĩ miên man: bọn này đã cảm thấy sự thất bại của Pháp, đang đi tìm quan thầy mới. Nhưng từ đâu đã tung ra những tin đồn về Ngô Đình Diệm? Tại sao những tin đồn ấy loan ra nhanh vậy! Việc về của Ngô Đình Diệm đã được chuẩn bị như thế nào?

Anh không biết rằng trong một khoang thuyền đậu bên bờ sông An Cựu, có một người đàn ông đeo kính đen nhìn theo anh. Anh đi được một quãng, người ấy cũng rời thuyền, lên bờ. Trên thuyền chỉ còn một gã Hoa kiều thản nhiên bắc bếp nấu cơm…

Huế vẫn trầm lặng, vẫn thơ, vẫn mộng…

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 6: Sự Ra Đời Của Một Nội Các

Cái gì phải xảy ra đã xảy ra. Ngày mồng 7 tháng 5 năm 1954, quân đội viễn chinh Pháp đầu hàng ở Điện Biên Phủ. Như một tiếng nổ lớn có sức chấn động dây chuyền vang dội cả về mặt không gian lẫn thời gian, cả về mặt xã hội lẫn tâm lí con người, chiến thắng Điện Biên Phủ của nhân dân Việt Nam anh bùng đã làm lịch sử Việt Nam, cũng như lịch sử đấu tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức trên thế giới chuyển sang một trang mới, đến một bước ngoặt vĩ đại. Ở hội nghị Giơ-ne-vơ về vấn đề Đông Dương, bọn thực dân Pháp chuẩn bị chấp nhận một sự thất bại hoàn toàn. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ chuẩn bị chấp nhận sự cáo chung của vai trò ăn cướp giết người dã man, đẫm máu đã quá kéo dài của mình trên sân khấu chính trị thế giới. Nhưng chủ nghĩa thực dân mới giấu bên trong bộ áo cờ hoa sặc sỡ của mình bom nguyên tử và máy bay phản lực, kế hoạch thống trị và huỷ diệt nhân loại, lồng lộn ra trò, ở châu Á thì đeo chiếc mặt nạ da vàng, ở châu Phi thì đeo chiếc mặt nạ da đen…

Giữa lúc bọn thực dân Pháp và lũ nguỵ quân, nguỵ quyền tay sai tuyệt vọng, bối rối, hoang mang, gục xuống tưởng không thể nào đứng dậy được nữa thì bọn quan chức và nhân viên Mỹ thi nhau bay đến Sài Gòn, Hà Nội. Có người của CIA, người của DIA (19), người của G2, của A… Trong đó, có đại tá Lên-sđên, có "giáo sư" Phi-sin, thiếu tá Tô-ma, "nhà báo" Xôm-xăng-đơ (20)…

Trong khi Phô-stơ Đa-lét, Bộ trưởng Bộ ngoại giao bỏ hội nghị Giơ-ne-vơ đi gặp hết thủ tướng Anh I-đơn, lại thủ tướng Pháp La-ni-

en và sau này Măng-đét Phơ-răng để vận động chống lại việc công nhận chủ quyền của ba nước Đông Dương và kéo dài chiến tranh, để Mỹ đổ quân vào Việt Nam, thì ở Việt Nam, máy bay do phi công Mỹ lái tiếp tục ném bom dữ dội xuống các làng mạc, hạm đội 7 Mỹ tiến vào vịnh Bắc Bộ. Bọn quan chức nhân viên Mỹ tới tấp sang "nghiên cứu về vấn đề Việt Nam", hết gặp tướng Na-va lại gặp Bảo Đại, hết gặp công khai những nhân vật công khai lại gặp bí mật những nhân vật bí mật. Những nhân vật bí mật này làm đủ nghề, từ công chức trong bộ máy nguỵ quyền, sĩ quan nguỵ quân đến bọn lí lịch bất hảo vẫn vỗ ngực là "lãnh tụ đảng phái quốc gia", từ bọn đội lốt thầy tu khoác áo chùng đen lẫn áo nâu đến bọn thầy bói, thầy tướng, từ một nhà buôn xuất nhập khẩu giàu có đến bọn du thủ, du thực đứng ở các bến ô tô.

Chưa bao giờ Toà đại sứ Mỹ và các phòng thông tin Mỹ, cơ quan viện trợ Mỹ ở Hà Nội, ở Huế, ở Sài Gòn bận tíu tít đến thế.

Rồi những tin đồn úp úp mở mở, hư hư thực thực. Rồi những lời dụ dỗ, thăm dò, hứa hẹn, mặc cả. Cuối cùng, như các báo chí nước ngoài đưa tin, từ trong tay áo chú Sam thò ra một con nộm…

Ngày 18 tháng 6 năm 1954, ở sân bay Tân Sơn Nhất diễn ra một cuộc đón tiếp kì lạ, nửa công khai, nửa bí mật, nửa chính thức, nửa không chính thức, nửa bình thường, nửa nghi thức như đón tiếp một nhân vật quan trọng. Bí mật, không chính thức, bình thường vì cuộc đón tiếp này chỉ có riêng một số người biết, sân bay không có cờ quạt, khẩu hiệu, dàn nhạc, đội quân danh dự. Công khai, chính thức, nghi lễ vì không khí sân bay nghiêm trang, chờ đợi, nhiều cảnh sát, hiến binh canh gác, nhiều mật thám bí mật lởn vởn đi lại, một số nhà báo mang máy ảnh đến đưa tin. Người đi đón đều là những nhân vật quan trọng, tuy không phải là những kẻ cầm đầu bộ máy xâm

lược của đế quốc thực dân và lũ nguỵ quyền, nguỵ quân nhưng đều là đại diện chính thức của những kẻ ấy. Người ta thấy đại diện của cao uỷ Pháp ở Đông Dương đứng cạnh đại tá Mỹ Lên-sđên, đại diện cho Bảo Đại ở Sài Gòn (Bảo Đại có hai văn phòng đại diện ở Hà Nội và Sài Gòn) đứng cạnh đại diện của đại sứ Mỹ tại Việt Nam, "nhà báo" Xôm-xăng-đơ đứng cạnh giám mục Ngô Đình Thục, thủ lĩnh Đại Việt đứng cạnh Tô-ma… Thái độ đám đi đón hoàn toàn khác nhau, người thì vênh vang đắc chí như "cờ đã đến tay", kẻ thì buồn rầu miễn cưỡng như bị cướp mất miếng ăn; người thì hớn hở tràn trề hi vọng như nắm chắc ghế "bộ trưởng" trong tay, kẻ thì vẫn dè dặt, lấm lét mắt trước mắt sau như phân vân không biết đã nên theo ông chủ mới hay chưa và liệu ông chủ cũ đối với mình thế nào.

Một chiếc máy bay bốn động cơ của hãng hàng không "Freedom Air Lines" (21) lừ từ hạ cánh xuống sân bay. Mọi người im lặng, chăm chú nhìn lên khung cửa máy bay. Cửa máy bay mở rộng. Cầu thang máy bay đẩy tới. Một người ngoài năm mươi tuổi mập lùn, mặt bừ bự, lông mày rậm, mắt trắng dã, mặc bộ âu phục vải trắng, thắt cà vạt đen, tay áo che đến nửa bàn tay, đôi chân ngắn trong ống quần rộng, bước xuống: Ngô Đình Diệm.

Hắn hấp háy mắt trước ánh nắng chói chang của sân bay, cười nhăn nhó cả mặt, giơ một bàn tay lên chào những người ra đón. Đằng sau hắn, một tên Mỹ chắc nịch như một võ sĩ, mắt cau có lầm lì: "giáo sư" Phi-sin. Rồi lần lượt đến Ngô Đình Nhu, Trần Kim Tuyến, Phan Thúc Định xuống thang…

Máy ảnh của mấy nhà báo giơ lên bấm.

Ngô Đình Diệm bước nhanh đến chỗ đám người ra đón. Hắn bắt tay mọi người, vừa bắt tay vừa nghe giới thiệu về tên và chức vụ, nghề nghiệp từng người. Hắn dè dặt khi bắt tay mấy tên Pháp, vồ

vập khi gặp lại bọn Mỹ mà hắn đã từng quen biết, hân hoan khi gặp những người trong gia đình hắn, nhìn ban ơn và hứa hẹn với bọn nguỵ quyền, nguỵ quân chạy theo chủ mới. Giám mục Ngô Đình Thục làm dấu ban phước lành cho hắn.

Mấy nhà báo xô đến định phỏng vấn. Hắn mỉm cười bí mật:

- Tôi tuyên bố gì bây giờ cũng còn hơi sớm. Các ông đợi cho 10 ngày nữa.

Cả đám kéo nhau ra xe hơi đủ kiểu đậu ở cửa sân bay.

Còn lại đám cảnh sát, mật thám ngơ ngác nhìn theo không hiểu ra sao cả. Vì chúng được lệnh theo dõi thái độ những người đi đón thì những người đi đón lại đều là cấp to có thể sai phái được các “sếp” của chúng; chúng được lệnh theo dõi người được đón, thì người được đón lại là người mà các “sếp” của chúng phải chạy rạt thật xa, không dám đến gần. Thực là khó hiểu.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 7: Chiến Trường Mở Rộng

Cảng Sài Gòn tấp nập, ồn ào. Những chiếc tàu há mồm LCT, LCM của bọn nhà binh Pháp nằm cạnh các tàu buôn, những chiếc tàu vận tải, tàu chở hành khách nằm bên chiến hạm của hải quân Mỹ đã ngang nhiên, công khai kéo cờ sòng sọc xanh trắng trên đỉnh cột tàu. Hầu hết các tàu đều toàn là người bị cưỡng ép di cư từ Bắc vào và hàng hoá Mỹ. Những người bị cưỡng ép di cư – đa số là người công giáo vùng Bùi Chu, Phát Diệm, Xã Đoài – sau mấy ngày nằm chồng chất trên tàu Mỹ ăn những bữa cơm phát chẩn của Mỹ, bây giờ được đổ lên bến Sài Gòn. Nét mặt người nào cũng ngao ngán, mệt mỏi, đầy lo lắng. Bỏ tất cả nhà cửa, ruộng vườn, mồ mả ông cha, nghe theo bọn chiến tranh tâm lí, bọn đội lốt thầy tu, họ vào đây bơ vơ không biết ngày mai của mình sẽ ra sao. Nhiều ông già, em nhỏ đi biển xa không chịu được, chết trên tàu. Không có chuyến tàu nào mà không có người chết. Mỗi chuyến tàu cập bến, mấy cái cáng khiêng xuống trước. Rồi mẹ bồng con, chồng kéo áo vợ chen chúc nhau ra cầu tàu. Đồ đạc vứt lỏng chỏng. Có người nhặt nhạnh tất cả gia tài mồ hôi nước mắt suốt mấy đời lao động mang đi theo, phút chốc bị mất sạch. Mấy thằng Mỹ đứng trên boong tàu lúc thì nheo mắt bĩu môi nhìn đám người di cư gồng gánh, khổ sở, nheo nhóc, lúc thì chúng há miệng hô hố cười cảnh vợ lạc chồng, con lạc cha chạy nháo nhác, tìm gọi nhau thất thanh.

Tiếng loa phóng thanh nheo nhéo như chọc thủng màng tai, cứ nhại đi nhại lại mấy câu sỉ nhục:

- Đồng bào lưu ý. Khi xuống khỏi tàu, mỗi đồng bào sẽ được lãnh một tấm thẻ xanh. Tấm thẻ xanh sẽ đổi lấy 100đ do Mỹ quốc tặng. Ai lấy tiền rồi, lấy nữa "dô" tù nghe.

Mấy thằng phóng viên Mỹ vác máy quay phim chạy đến quay cảnh người di cư nhận tiền bố thí của Mỹ.

Một anh lái tắc xi người miền Nam ngạc nhiên hỏi một đồng bào miền Bắc di cư:

- Ngoài đó độc lập rồi. Thầy Hai còn vô đây mần chi?

Người di cư bị hỏi, mặt hơi cúi xuống, sượng sùng:

- Có lẽ tôi lại tìm đường ra thôi.

Xe vận tải nhà binh tám bánh to lớn đã đứng đón sẵn đám người di cư. Đứng đón đám người này còn có bọn chủ đồn điền cao su, hau háu nhìn họ như nhìn những món hàng nhập kho của chúng. Mấy tên mật vụ nguỵ mắt lừ lừ xoi mói sau cặp kính mát, bọn đội lốt thầy tu thì mặt hồng hào hớn hở đếm từng đầu người lên ô tô giao cho bọn chủ đồn điền. Những chiếc xe vận tải sẽ đưa thẳng đám người di cư đến một trại tập trung hoặc một đồn điền nào đó và những con người đang tự do đã biến thành nô lệ.

Phu khuân vác chạy đi chạy lại, mồ hôi ướt đẫm áo.

Giữa sự hỗn độn nhốn nháo, ầm ĩ ấy, không ai để ý đến một chiếc hạm thuyền nhỏ của Mỹ đậu ở gần cuối cảng. Nó cũng đậu neo vào giữa các tàu khác. Nhìn bề ngoài, nó cũng không khác gì các tàu bè, các hạm thuyền xung quanh; cũng có những người phu khuân vác chạy lên, chạy xuống vác những hòm sữa ế, vải thừa

đóng dấu “viện trợ Mỹ”. Trên tàu, ngoài bọn thuỷ thủ Mỹ, có mấy thuỷ thủ Phi Luật Tân đi lại.

Chiếc hạm thuyền đã bốc hết hàng. Những người phu khuân vác Việt Nam và Hoa kiều đã xuống hết, chuyển sang bốc dỡ hàng ở tàu khác. Trên hạm thuyền, bọn thuỷ thủ đang phun nước rửa boong. Một chiếc xe hơi đến đậu ở cảng. Cánh cửa xe mở, hai tên Mỹ bước xuống, cả hai tên cùng mặc thường phục: một tên mặc sơ mi trắng, quần trắng, mặt lạnh lùng, khắc khổ: đại tá Lên-sđên; một tên mặc sơmi chim cò, quần tếch-gan sẫm, tay luôn luôn như muốn sờ mó vào mọi vật chung quanh: trung tá Tô-ma. Hai tên đi về phía chiếc hạm thuyền Mỹ. Trên tàu, tên thuyền trưởng và một tên trung uý lục quân đã đứng đợi. Lên-sđên và Tô-ma bước lên. Tên thuyền trưởng và tên trung uý lục quân đứng nghiêm, giơ tay lên ngang mặt chào. Lên-sđên, Tô-ma giơ tay chào lại. Tô-ma giới thiệu:

- Đây là đại tá Lên-sđên, người chỉ huy tất cả mọi hoạt động an ninh của chúng ta ở đây. Xin giới thiệu với đại tá đây là thiếu tá hải quân A-lan (24), chỉ huy trưởng của tàu, đây là trung uý En-đru (25), người nổi tiếng về tổ chức những hoạt động bí mật đặc biệt mà tôi vẫn thường nói chuyện với đại tá.

Mấy tên bắt tay nhau. Lên-sđên hỏi:

- Xong rồi chứ?

En-đru đáp:

- Thưa đại tá xong rồi!

- Bao nhiêu tên?

- Báo cáo, hai mươi mốt tên và hai tên đi theo làm bếp.

- Đưa xuống có ai biết không?

Mặt En-đru ánh lên nét tự mãn:

- Thưa đại tá, không ai có thể biết được. Tôi đã tổ chức cho chúng giả làm đám phu khuân vác, trà trộn lẫn với đám phu, rồi từng đứa một lần xuống tầng dưới tàu.

- Chúng nó trung thành cả chứ?

- Thưa đại tá, trung tá Tô-ma và tôi đã tuyển lựa rất kĩ trong đám di cư. Chúng đều rất thích làm việc cho chúng ta.

- Ở căn cứ Clác (26) đã chuẩn bị xong hết cả chưa?

- Thưa đại tá, đã dành một khu riêng ở cạnh căn cứ để huấn luyện chúng. Mấy chuyên viên của ta về ám sát, phá hoại bằng mìn, thu thập tin tức tình báo, điện đài… đã sang đầy đủ và đang đợi chúng. Chương trình huấn luyện bọn chúng, chắc trung tá Tô-ma đã trình bày để đại tá duyệt.

- Có, tôi đã nắm được rồi, chúng tôi đề nghị rút ngắn thời gian huấn luyện lại. Trước định hai tháng rưỡi, bây giờ chỉ nên huấn luyện chúng trong một tháng rưỡi thôi, vì thời gian gấp lắm. Chúng ta phải lợi dụng khi người Pháp chưa rút hết miền Bắc mà tung chúng ra hoạt động ngay, phối hợp với bọn của thiếu tá Cô-nên (27) ngoài đó. Thời gian huấn luyện bọn chúng càng ngắn thì chúng ta càng huấn luyện được nhiều toán. Lúc này, ta chỉ cần số lượng, chưa cần chất lượng vội. Một toán, chỉ cần chúng phá hoại một vài công trình của bọn Cộng sản rồi chúng đi cũng chẳng sao.

- Xin chấp hành ý kiến của đại tá.

- Cho tôi xem qua bọn chúng.

En-đru và A-lan đi trước dẫn đường, Lên-sđên và Tô-ma đi theo. Chúng bước về phía cuối tàu, xuống một khoang riêng. Ở đó, có hai mươi ba tên người Việt mặc quần áo lấm láp như những người phu khuân vác, đang nằm ngồi ngổn ngang.

Thấy bọn chủ Mỹ xuống, lũ tay sai như là lò xo bật cả dậy, đứng cứng người. Tên En-đru chỉ từng tên một báo cáo với Lên-sđên:

- Đây là tên Bình, đảng viên đảng Đại Việt, đã từng đi lính cho Nhật. Đây là tên Hảo, vệ sĩ công giáo ở Phát Diêm, sau vào lính nhảy dù Pháp, bỏ trốn khỏi lính nhảy dù vì cướp của, tống tiền. Đây là tên Phay bị toà án Việt Minh truy tố về tội giết người. Đây là tên Đính làm cho Phòng nhì Pháp từ năm 1946…

Tên En-đru đọc vanh vách tên và lí lịch từng thằng tay sai một. Đứa nào cũng có một quá khứ lưu manh và làm tay sai cho giặc. Lên-sđên nhìn mặt bọn chúng, mỗi thằng một khuôn mặt khác nhau, đứa thì hàm bạnh mũi hếch, đứa thì trán ngắn, lông mày rậm, đứa thì tóc đít vịt, răng vàng, nhưng chúng đều có những cái nhìn giống nhau: gian giảo xảo quyệt, lại rất quỵ luỵ, khúm núm trước mặt chủ – những cái nhìn của giống chó săn.

Lên-sđên gật đầu bằng lòng, hỏi:

- Chúng nó có nói được tiếng Anh không?

- Thưa đại tá không, có mấy thằng nói được tiếng Pháp.

- Chúng nó có yêu cầu gì không?

- Chúng chỉ xin được đưa tiền trước. Có đứa thì xin sau được đi Phi Luật Tân hoặc Nhật Bản chơi bời.

- Trung uý hãy cho chúng tiền, hứa với chúng muốn đi đâu cũng được, nếu chúng làm được việc. Thôi trung uý đưa bọn chúng đi. Thiếu tá A-len có thể chuẩn bị cho tàu nhổ neo.

Lên-sđên và Tô-ma quay lên, A-len và En-đru tiễn hai tên lên tàu. Chúng chào và bắt tay nhau.

Hai tên sĩ quan CIA không mặc quân phục đó, đi dọc cảng, giữa những đám người di cư hỗn độn, đau khổ, ngơ ngác. Đàng sau chúng, chiếc hạm thuyền Mỹ kéo một hồi còi.

Bỗng Lên-sđên hích khẽ Tô-ma, mặt hơi cau lại, hất hàm ra phía trước, Tô-ma nhìn theo cái hất hàm của Lên-sđên: Phan Thúc Định đang đứng trên bờ cảng, đeo chiếc máy ảnh cạnh sườn ngắm nhìn đồng bào di cư và những chiếc tàu đậu dài bến cảng. Giữa đám người bận bịu tấp nập, anh có thái độ ung dung của một người đi dạo. Đúng lúc ấy Phan Thúc Định cũng nhìn thấy hai tên Mỹ. Anh mỉm cười, gật đầu chào chúng. Lúc đến gần Định, Lên-sđên hỏi:

- Ông Định có việc gì mà lại ra đây vậy?

Định vẫn mỉm cười đáp:

- Cũng như các ông thôi.

Lên-sđên nghiêm nét mặt:

- Chúng tôi ra xem cảnh đón tiếp người Bắc Việt di cư.

Phan Thúc Định vẫn lịch sự:

- Tôi cũng vậy.

Lên-sđên hỏi:

- Ông thấy người Mỹ chúng tôi tổ chức giúp dân các ông tị nạn Cộng sản chu đáo không?

- Thủ tướng Ngô Đình Diệm sẽ cảm ơn các ông.

Câu chuyện rời rạc và hai tên Mỹ cũng không muốn kéo dài, chìa tay bắt tay Phan Thúc Định.

Lúc đã ngồi vào xe ô tô, Tô-ma vừa mở máy vừa hỏi Lên-sđên:

- Bản danh sách bọn nhân viên SEDCE của Định cung cấp cho Ngô Đình Diệm thế nào?

- Một bản danh sách có đầy đủ tên người nhưng vô ích.

- Tại sao?

- Trong đó có ghi một số tên quan trọng có thành tích chống Cộng, nắm được nhiều tin, ta có thể dùng được, nhưng khi người của ta tìm đến thì những tên đó mất tích không hiểu vì sao. Còn lại một số tên không quan trọng, chỉ thích có tiền, tham lam và đần độn – đối với những thằng tham tiền, đần độn như vậy, chúng ta không thiếu gì, và cũng chỉ dùng được chúng trong một việc nào đó thôi. Muốn chống lại Công sản một cách có hiệu lực, chúng ta cần phải có những tên có lí tưởng chống Cộng, có tử thù với Cộng sản… Bản danh sách của Phan Thúc Định cung cấp cho Ngô Đình Diệm có thể nói là vô ích! Tôi đang đánh dấu hỏi vào số người mất tích kia. Chúng còn sống hay đã chết?

Nếu chúng bị thủ tiêu hay bị Việt Minh bắt đi thì thật là một thiệt hại lớn cho chúng ta vi chúng am hiểu tình hình ở đây, chúng ta đã mất một số tên giúp việc có khả năng. Nếu chúng ta không có một số tên bản xứ trung thành với chúng ta thì trong công việc sẽ gặp thêm nhiều khó khăn.

- Chúng ta có thể dùng Phan Thúc Định được không, thưa đại tá?

- Đây là điều chúng ta phải cân nhắc.

- Vì sao?

- Vì nhiều lẽ: Định là người tin cẩn của Ngô Đình Diệm, có học thức, có trình độ, có khả năng, ta không thể dùng vào những việc nhỏ, những việc nhất thời, những việc liều lĩnh chỉ cần gây một chấn động như dùng bọn "Bình", bọn "Hảo" (28) vừa rồi được. Có dùng Định, phải dùng vào những việc lớn, vào những kế hoạch lâu dài của chúng ta trên mảnh đất này. Nhưng đến bây giờ chúng ta vẫn chưa nắm được Định, nếu Định là người của SEDCE, nếu Định chỉ trung thành với Diệm thôi mà không trung thành với chúng ta, nếu Định bị một lực lượng thứ ba nào đó lôi kéo như bọn trí thức ở Sài Gòn này vẫn có phong trào đó, thì ta vẫn không thể nào dùng được. Chúng ta cần tìm hiểu kĩ về Định hơn nữa. Và còn điều này mới quan trọng, một nhân viên của ta, phục vụ tại khách sạn Ma-giết-tíc cho tôi biết Định vừa có một bản danh sách cán bộ Việt Minh cũ ở Sài Gòn-Chợ Lớn còn nằm lại. Một nhân viên tình báo Pháp của SEDCE đã bán bản danh sách đó cho Phan Thúc Định.

Tô-ma nhổm người lên như ngồi phải lửa:

- Chúng ta cần phải có ngay bản danh sách đó.

Một nụ cười nhạt nhẽo hiện ra trên bộ mặt lạnh lùng của Lên-sđên:

- Đúng. Nhưng vấn đề là làm thế nào…

Chiếc xe của hai tên Mỹ phóng nhanh quá suýt đâm vào một cụ già đi ngang đường. Tô-ma hãm phanh, vòng tay trái, miệng bật ra một tiếng chửi. Tiếng còi của tên cảnh sát nguỵ đứng đầu đường rít lên. Tô-ma không thèm để ý, vẫn rú thêm ga, vượt một chiếc tắc xi chạy phía trước.

Chiếc xe lao nhanh qua các phố xá tấp nập xe cộ của Sài Gòn, bất chấp luật lệ giao thông, chạy về phía vườn ông Thượng (29).

Đến cổng dinh Gia Long, chúng bấm còi. Trông thấy chiếc xe quen thuộc, tên lính gác mở chiếc cổng sắt. Chiếc xe chạy thẳng vào phía trong. Hai tên Mỹ mở cửa xe, bước xuống. Những tên bảo vệ, công chức trong dinh đã quen mặt. đứng nghiêm chào. Chúng lạnh lùng gật đầu đáp lại và đi thẳng đến một chiếc phòng lớn: phòng làm việc của Ngô Đình Diệm. Ngô Đình Diệm đang ngồi với Ngô Đình Nhu và mấy tên tay chân cao cấp khác. Thấy hai tên Mỹ vào, mấy tên tay chân đứng dậy cáo từ sang phòng bên, riêng Ngô Đình Nhu vẫn ngồi lại. Nhìn hình dáng bên ngoài Ngô Đình Nhu có đôi nét không giống hẳn Ngô Đình Diệm: Hắn gầy hơn và cao hơn ông anh ruột hắn, mặt hắn không thô bỉ như mặt Diệm nhưng trông gian hiểm, tàn nhẫn hơn. Điếu thuốc lá thường xuyên trên môi và ngón tay ám vàng khói thuốc. Hắn lừ đừ như một con thú đang tập trung tất cả sự hoạt động của mình vào bên trong để rình mồi và hình như bất cứ lúc nào hắn cũng đang dự định làm một việc gì to lớn.

Lên-sđên với giọng đùa cợt, chào hai anh em Diệm:

- Kính chào ngài thủ tướng và ngài cố vấn chính trị. Hình như hai ngài đang nghị bàn đại sự. Chúng tôi đến lúc này có gì phiền cho các ngài không?

Ngô Đình Diệm đưa tay mời hai tên Mỹ ngồi xuống ghế, đáp:

- Chúng tôi đang mong gặp các ông để báo ngay tin việc chúng tôi vừa cho bắt hai tên: trung tá Lan và đại uý Giai vì bọn này đã công khai phát thanh trên đài Sài Gòn chống đối chúng tôi và hô hào lật đổ chúng tôi.

Ngô Đình Nhu tiếp lời anh:

- Chúng tôi thấy cần phải bóp chết bọn chống đối chúng tôi – bất kì chúng là ai – ngay trong trứng nước.

Giọng Lên-sđên hết đùa cợt:

- Tôi đề nghị các ông thả chúng ra. Không phải tôi bênh gì chúng. Lúc nào chúng tôi cũng đứng về phía ông, ông Diệm ạ. Nhưng lúc này, chưa phải lúc chúng ta diệt bọn chúng. Lúc này chúng ta phải tập họp được nhiều người để chống Cộng.

Ngô Đình Nhu đáp:

- Tôi tổ chức đảng Cần lao nhân vị.

Lên-sđên lắc đầu:

- Chưa đủ, các ông không thả chúng ra thì chỉ làm cho hàng ngũ chống đối các ông thêm đông đảo, trong lúc các ông chưa yên chỗ đứng, chỉ làm cho những người trước đây đã làm việc cho Pháp nghi kị, oán ghét các ông, trong lúc các ông vẫn cần đến họ. Vả lại,

chúng dám làm như vậy vì đằng sau chúng có những thế lực mà lúc này các ông không làm gì nổi, đang đe doạ hất đổ các ông lúc nào không biết. Tôi xin báo riêng để ông rõ: tướng Nguyễn Văn Hinh đang xúc tiến một cuộc đảo chính lật các ông. Họ sẽ đem xe bọc thép tấn công vào dinh này.

Ngô Đình Diệm bật lên:

- Quân phản bội!

Ngô Đình Nhu mím chặt môi rít thuốc lá.

Lên-sđên tiếp:

- Còn nữa: Vừa rồi ở Can-nơ, Bảo Đại đã gặp Bảy Viễn. Bảo Đại đã biết các ông định gạt Bảo Đại bằng cách loại bỏ hết người thân cận của hắn trong nội các. Hắn đã khuyến khích Bảy Viễn tập hợp lực lượng lật các ông, nếu lật được các ông thì hắn sẽ phong cho Viễn làm thủ tướng. Tôi tự hỏi: Các ông đã thấy hết mối nguy cơ của các ông chưa?

Ngô Đình Diệm ngồi im. Ngô Đình Nhu vẫn mím chặt môi rít những hơi thuốc lá dài, mặt càng đanh ác, thâm hiểm.

Lên-sđên và Tô-ma có vẻ thích thú nhìn hai anh em Ngô Đình Diệm bối rối, khuất phục trước cặp mắt mình, cái thích thú của những người chủ nhìn những con vật mình nuôi, sau khi đã cho mấy ngọn roi, mất hết tính hung hăng khó bảo, đã trở lại nem nép quỳ mọp dưới chân mình.

Một lát sau, Ngô Đình Diệm ngẩng lên hỏi Lên-sđên:

- Tôi chỉ cần biết thái độ của chính phủ Hoa Kỳ. Xin các ông cho biết.

- Tôi với ông là bạn thân – Lên-sđên đáp úp mở, không trả lời thẳng vào câu hỏi của Diệm. – Tôi sẽ giúp ông, ông Diệm ạ. Như đã nói với ông, chúng tôi đã đưa ông về nước. chúng tôi có trách nhiệm với ông. Các ông nên nghe chúng tôi.

- Chúng tôi sẵn sàng nghe các ông.

Lên-sđên tự phụ:

- Chưa cần các ông đề nghị, chúng tôi đã có kế hoạch hành động đầy đủ rồi. Trước hết, chúng tôi sẽ phá âm mưu đảo chính của tướng Hinh. Tướng Hinh đang định dựa vào tên trung tá Lan và tên đại uý Giai để tiến hành đảo chính. Chúng tôi sẽ điều tra xem ngày nào bọn họ định tiến hành đảo chính. Gần đến ngày đó, tôi sẽ đề nghị tướng Ô Đa-nien (30) mời bọn họ đi một nước nào đó tham quan – chẳng hạn như sang Phi Luật Tân – Chúng ta làm nhẹ nhàng thế thôi, không gây một chút ồn ào nào. Mặt khác, ông Diệm cần phải có một lực lượng quân sự tin cậy làm chỗ dựa. Đại sứ Cô-lin đã thoả thuận với tôi, giúp ông một số tiền để ông “mua” một số tướng tá, một số thủ lĩnh giáo phái có quân trong tay. Ngay bọn bảo vệ ông ở cái dinh này cũng không tin được. Tôi đã đề nghị với một người bạn thân tôi ở Phi Luật Tân: đại tá Na-pô-lê-ông Va-lê-ri-a-nô (31) – vừa là cánh tay phải vừa làm người tổ chức đội quân bảo vệ cho tổng thống Mắc-xay-xay (32) sang đây tổ chức và huấn luyện một tiểu đoàn riêng để bảo vệ dinh của ông, chống lại các cuộc tấn công có thể xảy ra… Các ông bằng lòng chứ?

Ngô Đình Diệm không giấu nổi sung sướng:

- Các ông chu toàn quá. Một lần nữa, xin tri ân các ông.

Ngô Đình Nhu không nói gì, vẫn im lặng hút thuốc lá nhưng nét mặt hắn đã giãn ra và hơi thuốc hắn rít không kéo dài như trước.

Lên-sđên tiếp tục nói:

- Chúng tôi đã bỏ rất nhiều tiền ra để đưa người Bắc Việt di cư vào đây. Chúng ta sẽ tuyển lựa trong đó nhiều người dùng được. Đó là nguồn nhân lực để ông lôi kéo vào quân đội của ông, cũng là nguồn nhân lực để giúp các công ty Hoa Kỳ khai thác sau này.

Lúc ấy, Ngô Đình Nhu mới nói:

- Chúng tôi sẽ cố gắng nắm những người di cư đó.

Lên-sđên gật đầu:

- Đúng! Còn một vấn đề nữa: việc phá hoại miền Bắc và những vùng Việt Minh còn kiểm soát ở miền Nam, chúng tôi sẽ làm thay các ông trong giai đoạn này. Các ông sẽ thấy những vụ nổ lớn, có những sự tàn phá, gây hoang mang trong các vùng đó. Bây giờ các ông hãy làm thế nào đối phó các lực lượng chống đối các ông ở đây để giữ vững chỗ đứng của các ông đã.

Trong các lực lượng chống đối đó có bọn Bình Xuyên và các giáo phái… Bọn ấy chúng tôi chưa nắm được mọi hoạt động của chúng, ông có người nào làm được việc đó không?

Ngô Đình Diệm ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Tôi thấy có một người làm được: Phan Thúc Định.

Nghe đến tên Phan Thúc Định, Lên-sđên ngần ngại:

- Tại sao Định có thể làm được?

- Vì bọn ấy trước đây là người của Pháp chi phối. Phan Thúc Định biết nhiều nhân viên SEDCE chắc chắn sẽ có cách tìm hiểu được mọi hoạt đông của chúng. Chúng lại rất thích tìm những người trí thức làm quân sư, cố vấn. Chắc chúng không thể nghi ngờ một người trí thức như Định. Tôi tin rằng tôi giao việc gì Định sẽ làm hết sức.

Lên-sđên cau mày suy nghĩ một chút, gật đầu:

- Cũng được!

Như chợt nhớ ra, Lên-sđên hỏi Ngô Đình Diệm:

- Phan Thúc Định đang có trong tay một bản danh sách các cán bộ kháng chiến cũ ở lại Sài Gòn-Chợ Lớn. Vậy anh ta có cho ông biết chưa?

Ngô Đình Diệm ngạc nhiên:

- Quái thật! Việc gì đại tá cũng biết cả! Anh ta đã đưa cho chú Nhu bản danh sách đó.

- Phải, chúng tôi đã có bản danh sách đó. – Ngô Đình Nhu tiếp lời anh – Phan Thúc Định đã trao cho tôi cách đây ba hôm. Tôi đã bàn với ông Trần Kim Tuyến kế hoạch làm ngay một mẻ lưới. Ông Tuyến sẽ trình với ông kế hoạch đó.

Lên-sđên gật đầu.

Hỏi tên Mỹ bước ra xe. Tô-ma mở máy và nhìn Lên-sđên có ý hỏi – Lên-sđên xem đồng hồ nói:

- Chúng ta đi ăn một chút, xong tôi phải đến lớp dạy tiếng Anh riêng cho các quý phu nhân đây!

Rồi hắn nói với một giọng thích thú:

- Trong đó có cả Nguyễn Văn Hinh phu nhân và cô con gái yêu của bà… những người phụ nữ Pháp mới lịch sự, duyên dáng làm sao!…

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 8: Những Đòn Đầu Tiên Của Miền Bắc Giáng Xuống Cia

Vũ Long chăm chú ngắm tập ảnh… Xem xong mỗi chiếc, anh lại chuyển cho Trần Mai. Nhìn tấm ảnh chụp hai tên Mỹ đi giữa cảnh hoạt động của bến tàu Sài Gòn, Vũ Long nói:

- Đây là đối thủ của chúng ta. Cái tên cao là Lên-sđên. Tên mập hơn mặc sơ mi hoa này là Tô-ma. Chúng ta đã thắng bọn tình báo Pháp trong cuộc chiến tranh vừa qua. Bây giờ, đối với những đối thủ này, chúng ta còn ít hiểu biết về chúng quá. Bổn phận chúng ta là tìm hiểu kĩ về chúng, không thể chủ quan với bọn này được. Chúng có nhiều tiền, có phương tiên kĩ thuật tối tân, tiến hành phá hoại trên phạm vi toàn thế giới và đem những kinh nghiệm ấy áp dụng vào nước ta. Cuộc đấu trí, đấu sức giữa ta và chúng chắc chắn sẽ gay go, khó khăn và quyết liệt lắm đấy.

Có tấm ảnh chụp một chiếc tàu biển. Cái tài của người chụp là ở chỗ lấy được toàn bộ hình dáng con tàu lẫn số hiệu tàu rõ rệt vào ảnh. Vũ Long chỉ vào con tàu bảo Trần Mai:

- Theo báo cáo của X.30 gửi kèm cuốn phim về thì đồng chí đó muốn ta đặc biệt chú ý đến con tàu này. Tại sao hai tên trùm CIA lại xuống thăm con tàu này?

Vũ Long ngừng lại suy nghĩ. Theo thói quen, sự suy nghĩ ấy dẫn anh từ chi tiết nọ đến chi tiết kia của sự việc, bật ra sự liên hệ giữa

các chi tiết đó. Anh vừa thủng thẳng nói, vừa cân nhắc:

- Theo điều tra của đồng chí X.30 thì hành trình của con tàu này là Sài Gòn – Hải Phòng và Sài Gòn – Phi Luật Tân. Hải Phòng thì hãy còn là khu vực tập kết của quân đội Liên hiệp Pháp, đang là chỗ đón những người dao động, lạc hậu, những kẻ chạy trốn cách mạng muốn bám theo địch đến cùng, đồng thời cũng đang là cái bàn đạp để kẻ địch tung bọn gián điệp thâm nhập vào miền Bắc vừa được giải phóng, tiến hành chiến tranh tâm lí, chiến tranh phá hoại. Phi Luật Tân là một căn cứ quân sự khổng lồ của Mỹ ở Thái Bình Dương, đồng thời cũng là nơi bọn Mỹ dùng để huấn luyện những thứ binh chủng đặc biệt của chúng. Sài Gòn – Hải Phòng, Sài Gòn – Phi Luật Tân, hai tên trùm CIA và một chiếc tàu… tất cả những điều ấy phải liên quan gì với nhau? Đồng chí có thấy những điều ấy liên quan với nhau không? Ý đồng chí thế nào?

Trần Mai không đáp ngay câu hỏi của Vũ Long mà hỏi lại anh:

- Anh đã đọc cái báo cáo của cơ sở chúng ta ở cảng Sài Gòn chưa?

Vũ Long gật đầu:

- Có, tôi đọc rồi. Cái báo cáo ấy cũng liên quan đến một con tàu. Cơ sở ta ở cảng phát hiện có một số tên khuân vác đáng nghi, ngày thường không thấy xuất hiện ở cảng, đã xuống một con tàu. Anh em theo dõi thì không thấy chúng lên nữa. Ấy đấy, nếu tổng hợp các chi tiết tưởng chừng rời rạc ấy lại với nhau thì sự việc đã tương đối rõ đấy nhỉ. Chúng ta có thể sơ bộ nhận định thế này: bọn CIA đang bí mật tung người ra tiến hành những âm mưu thâm hiểm đối với miền Bắc vừa được giải phóng. Đồng chí hãy gởi gấp phiên bản cuốn phim của đồng chí X.30, những báo cáo của cơ sở ta ở cảng Sài

Gòn… lên cấp trên ngay. Đồng chí ghi rõ nhận định của chúng ta nữa.

Khi Trần Mai quay ra. Vũ Long tiếp tục xem lại từng bức ảnh, mong tìm ra thêm được những chi tiết đáng chú ý nữa. Kinh nghiệm cho anh thấy rằng có những bức ảnh, bức thư… chỉ xem, chỉ đọc một lần thường không phát hiện hết những điều đáng chú ý. Nhưng nếu ta xem, ta đọc thêm mấy lần sau nữa, có khi tìm ra được những điều rất thú vị. Anh nheo mắt ngắm bức ảnh chụp hai thằng trùm tình báo Mỹ mặc thường phục đi giữa những người Việt ở cảng Sài Gòn. Những ý nghĩ lúc nãy lại quay trở về với anh: "Đây là những đối thủ mới. Bọn này ghê gớm hơn bọn cũ rất nhiều. Tất nhiên ta chưa hiểu hết về chúng nhưng ta tin ở sức mạnh của nhân dân, tin ở sự sáng suốt của cấp trên. Nhân dân thuộc về ta. Chúng có nhiều tiền bạc, nhiều phương tiện tối tân, nhiều mánh khoé, thủ đoạn thâm hiểm, nhưng sang đây, chúng không thể sống riêng biệt chỉ có chúng nó với nhau được, chúng không thể vác cái mũi lõ, mắt xanh thâm nhập vào hàng ngũ của ta được. Chúng sẽ cần những người Việt Nam, cần những người thông ngôn, cần những cô thơ kí, cần những ông già quét dọn nhà cửa, cần những anh lái xe, cần những em nhỏ đánh giày… giúp việc cho chúng. Và những người ấy sẽ là tai mắt cho ta, sẽ là những người góp phần thầm lặng vào việc tống cổ chúng ra khỏi đất nước này. Tiền bạc của chúng có thể mua được một số tay sai nhưng chắc chắn không thể mua được tâm hồn, tấm lòng yêu nước của người dân Việt Nam. Phương tiện tối tân của chúng có thể gây nhiều khó khán cho ta nhưng chắc chắn không thể giúp chúng kiểm soát được những người ngay bên cạnh chúng, không thể giúp hiểu được mỗi người dân Việt Nam nghĩ gì. Mà người dân Việt Nam thì ai cũng yêu nước, ghét bọn ngoại bang xâm lược. Không thể chủ quan với chúng được, nhưng chắc chắn

chúng cũng sẽ thất bại như bọn trước thôi, có khi còn thất bại đau hơn!”.

Vũ Long mỉm cười, cái cười của người bước vào trận đánh biết trước sẽ gay go, căng thẳng, đầy nguy hiểm nhưng tin ở sức mình. Anh tin ở ngày mai miền Nam cũng sẽ được hoàn toàn giải phóng như miền Bắc…

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 9: Từ Đại Thế Giới Đến Liberty Palace…

Phan Thúc Định đứng trước gương thắt cà vạt. Nam – gã giúp việc – hỏi anh:

- Ngài có lấy áo không ạ?

Trong bụng, Định rất khó chịu với gã giúp việc này, nhưng nét mặt và lời nói anh vẫn thản nhiên:

- Cảm ơn bác, hôm nay tôi đi chơi mát thôi.

Gã giúp việc lặng lẽ lui ra. Đó là một gã đàn ông ngoài bốn mươi tuổi, mặt vuông, môi dày, trán ngắn, lông mày rậm, có vẻ đần độn. Dáng điệu gã chậm chạp. Lời ăn tiếng nói xem chừng thật thà. Riêng đôi mắt gã thật kì lạ: bình thường thì lờ đờ nhưng đôi lúc nhanh như mắt mật thám. Phan Thúc Định biết gã đã từng hầu hạ gia đình Ngô Đình Nhu trên hai mươi năm, từ hồi Ngô Đình Diệm còn mũ áo dài giữa triều đình Huế. Gã được liệt vào hạng tôi tớ trung thành của gia đình họ Ngô.

Phan Thúc Định biết là Ngô Đình Nhu đưa gã Nam đến giúp việc anh, không phải là không có lí do. Vì có lần về, nhìn lại ngăn kéo bàn giấy, Định thấy vẫn khoá nhưng sợi tóc nhỏ anh đánh dấu rơi ra ngoài.

Anh được Ngô Đình Diệm cho ở hẳn trong dinh Gia Long và được dùng hai phòng thoải mái: một phòng ngủ và một phòng làm

việc. Anh có riêng một chiếc xe hơi kiểu Rơ-nôn bốn mã lực khi chạy ra đường, lẫn với hàng nghìn chiếc tắc xi đang được dùng phổ biến ở Sài Gòn lúc đó.

Thắt cà vạt xong, Định đóng cửa buồng và bảo gã giúp việc lúc nào cũng ở quanh quẩn chỗ anh:

- Bác ở nhà nhé, nếu cụ Ngô gọi, bác thưa với cụ hộ là tôi ra phố.

Anh đi qua sân, về phía nhà xe. Một tiếng gọi thỏ thẻ làm anh đứng lại:

- Anh Định.

Trần Lệ Xuân – vợ Ngô Đình Nhu – đang ngồi trên một chiếc ghế đá, khuất sau lùm cây, nhìn anh đăm đăm.

Định lịch sự, hơi cúi đầu:

- Chào bà.

Trần Lệ Xuân khoảng ngoài ba mươi tuổi, từ vẻ mặt đến thân hình đều lộ ra những nét của một người còn tiếc rẻ tuổi xuân và để nhiều thời gian vào các mĩ viện. Bà ta mặc chiếc áo dài trắng "kiểu Trần Lệ Xuân" hở cổ và khoảng vai trắng ngần, quần trắng, đi dép đầm cũng màu trắng. Tay bà ta đeo đầy vàng và kim cương. Từng cái cau mày, từng cử chỉ, từng lời nói đều lấy điệu như một diễn viên kịch, như có máy ảnh đặt trước mặt. Bà ta nhìn Phan Thúc Định, trách móc:

- Tôi đã nhiều lần bảo anh đừng gọi tôi như thế. Tôi hãy còn trẻ.

Định vẫn lịch sự:

- Vâng… nhưng xin lỗi bà, bà là bà cố vấn. Tôi muốn tỏ sự kính trọng của tôi.

Lệ Xuân lắc đầu:

- Không. Nhà tôi với tôi, tuy thế, cũng có những điểm khác nhau chứ. Công việc làm tính nết nhà tôi già đi nhiều. Còn tôi, tâm hồn lúc nào cũng trẻ. Nhà tôi ít nói, tôi thì thích nói chuyện với mọi người. Nhà tôi hầu như chỉ biết có công việc, sống cô độc. Còn tôi, tôi muốn tiếp xúc với mọi người…

Rồi hắn nhìn Định thăm dò:

- Lúc nào có mặt nhà tôi, có mặt mọi người anh gọi thế cũng không sao, nhưng những lúc chỉ có riêng tôi với anh, tôi thấy anh xưng hô như vậy là kém sự thân mật đi.

- Vâng…

- Tôi rất quý anh. anh có biết không?

- Dạ, cảm ơn… bà.

- Đấy lại thế rồi. Tôi rất quý anh cho nên tôi muốn mách riêng anh điều này: giáo sư Phi-sin không ưa anh và để ý anh. Anh có hiểu tại sao không?

- Tôi cũng không hiểu tại sao ông ta lại quá quan tâm đến tôi như vậy.

Phan Thúc Định trả lời Lệ Xuân và nhìn hắn bằng một cái nhìn ý nhị. Lệ Xuân mỉm cười:

- Chẳng lẽ do tôi.

Bởi vì Phi-sin – tên giáo sư Mỹ cố vấn chính trị đặc biệt của Ngô Đình Diệm, được ở liền trong dinh Gia Long ấy – luôn luôn bám sát Lệ Xuân. Hắn săn đón, chiều chuộng Lệ Xuân với một thái độ quá nồng nhiệt đến nỗi chính Ngô Đình Nhu cũng phải khó chịu. Trong khi đó thì Lệ Xuân…

Lệ Xuân vẫn nhìn Phan Thúc Định đăm đăm:

- Anh hiểu cho. Tôi hoàn toàn không muốn thế.

- Thưa… tôi không bao giờ nghĩ như vậy.

Phan Thúc Định thừa biết Phi-sin để ý đến mình, nhưng không phải đơn thuần vì Lệ Xuân. Trước khi là một kẻ si tình, bao giờ tên CIA cũng vẫn là tên CIA.

- Nghe nói anh có ý định ra ở ngoài phải không? – Lệ Xuân hỏi.

- Vâng, tôi định thế.

- Tại sao vậy? Gia đình tôi có điều gì làm anh không vừa ý? Hay tại thủ tướng chưa kịp giao cho anh một chức vụ gì trong nội các? Anh nhớ rằng có những người không giữ chức vụ gì công khai nhưng lại quan trọng hơn những người giữ chức vụ công khai đấy nhé. Vợ chồng tôi có giữ chức vụ gì công khai đâu.

- Không phải thế đâu. Mong… bà, xin lỗi tôi quen miệng, đừng hiểu lầm. Tôi rất biết ơn thủ tướng và gia đình nhà ta đã dành nhiều ưu ái cho tôi, coi tôi như người thân. Tôi mong ra ở ngoài vì, xin lỗi bà, muốn bảo vệ bà.

Lệ Xuân cau đôi lông mày được tô chì rất cẩn thận:

- Tôi chưa hiểu anh định nói gì.

- Tôi tránh việc ông Phi-sin có thể tung ra những dư luận không hay.

Đôi lông mày tô chì giãn ra:

- Không. Anh đừng ngại. Đối với tôi, dư luận không có nghĩa gì hết. Nhưng nếu anh rời khỏi dinh Gia Long này, anh bị hại ngay. Tôi không phải kể công với anh đâu, anh ở đây, tôi có thể bảo vệ được anh. Chính tôi mới là người bảo vệ anh. Ngoài thủ tướng ra, anh có một vị thần hộ mệnh nữa mà anh không biết.

Lệ Xuân ngả đầu vào thành ghế đá cười, cố tình phơi cái cổ trắng ngần, Phan Thúc Định vẫn lễ độ:

- Xin cảm ơn bà.

Lệ Xuân ngồi tránh sang một bên ghế đá:

- Anh có bận gì không, ngồi xuống đây nói chuyện đã. Ai lại người ngồi, người đứng thế không tiện.

- Xin lỗi bà, tôi có việc phải ra phố bây giờ.

Đôi lông mày tô chì lại cau lại nhìn Phan Thúc Định như trách móc:

- Tôi nghe nói dạo này anh hay đến các phòng trà, tiệm nhảy lắm phải không?

- Thưa bà, tôi muốn giải trí.

- Thế ở dinh Gia Long này anh không tìm thấy nguồn vui ư?

- Ấy chết, bà đừng hiểu lầm như vậy. Sự ưu ái của thủ tướng và gia đình nhà ta đã là nguồn vui lớn cho tôi rồi…

Thấy đứng lại thêm thì sẽ rất khó xử, Phan Thúc Định lễ phép kiếu từ. Trần Lệ Xuân nhìn theo hút anh ra phía nhà chứa xe, bất giác khẽ thở dài. Trời đã ngả sang màu tím. Bóng tối lẩn quất ở dưới các vòm cây.

Chiếc xe con của Phan Thúc Định bon ra cổng. Bao giờ anh cũng cầm lái lấy. Tên lính mở cổng. Chiếc xe ra đến đường hoà vào dòng xe hơi cuồn cuộn chảy trên đường phố Sài Gòn.

Sài Gòn đã lên đèn. Buổi tối đến, khi hơi nóng ban ngày đã dịu đi và gió mát từ sông thổi vào. Sài Gòn tấp nập khác thường.

Người ta đổ ra đường. Xe tắc xi, xe hơi, xe buýt, xe máy, xe xích lô gắn máy đan nhau như mắc cửi. Các cửa hàng rực rỡ ánh đèn nê-ông. Tiếng nhạc, tiếng rao hàng, tiếng động cơ ồn ào. Người ta ra phố uống “lave” nhắm với củ kiệu hoặc trứng vịt lộn, sò huyết. Người ta ra trước cửa chợ Bến Thành ăn “chả giò”. Người ta lăn vào các đại hí trường “Kim Chung”, “Đại thế giới”. Người ta vào các tiệm nhảy, các phòng chiếu bóng có ca nhạc. Người ta vào Chợ Lớn tìm thú vui hương sắc. Người ta “xả hơi” – nói theo tiếng lúc đó – sau một ngày vật lộn mưu sinh căng thẳng.

Những tên lính viễn chinh đủ các màu da của quân đội Liên hiệp Pháp, trắng có, đen có, nhờ nhờ có, với nhiều kiểu quần áo lon mũ khác nhau, dồn từ khắp các nẻo Đông Dương về đi lại đầy đường, sắm sửa, mua bán để chuẩn bị hồi hương. Dáng điệu chúng lành hơn từ sau trận Điện Biên Phủ.

Tất cả những cảnh ấy chạy qua khung cửa kính xe hơi của Phan Thúc Định. Anh cho xe chạy dọc đường Ga-li-ê-ni (33) vào Chợ Lớn, xe đỗ trước cổng hí trường Đại thế giới.

Tên là hí trường nhưng thực chất đó là một sòng bạc lớn, do bọn nguỵ quyền mở và cho bọn du côn đầu trộm đuôi cướp mang tên Bình Xuyên của Lê Văn Viễn tức Bảy Viễn bao thầu. Mỗi ngày bọn Bình Xuyên thu hồ rồi đóng thuế cho quỹ của nguỵ quyền Sài Gòn một triệu đồng. Chỉ riêng con số một triệu đồng đó cũng đủ nói lên bao nhiêu người bị chúng bóc lột cho khánh kiệt, bao nhiêu gia đình tan nát, mẹ bỏ con, vợ lừa dối chồng, bố tự tử…

Ngoài cửa hí trường, có hai tên Bình Xuyên mặc quần áo bà ba đen, đứng khám tất cả khách vào. Chúng sợ người ta mang chất nổ, mang súng vào phá sòng bạc.

Phan Thúc Định xuống xe, đến trước mặt hai tên Bình Xuyên hỏi:

- Cậu Hai Pôn (34) có đây không?

Hai Pôn là con trai Bảy Viễn. Tuy mới ngoài hai mươi tuổi đầu nhưng dựa vào thế bố, hắn đã nổi tiếng ăn chơi, du côn khắp Sài Gòn, Chợ Lớn. Phan Thúc Định bắt quen với hắn trong một tiệm nhảy. Thấy phong cách “pa-ri-diêng” (35) của Phan Thúc Định trong cách đối xử với các cô gái nhảy, trong các điệu nhảy, hắn rất phục, muốn học đòi và định tôn Định làm ông anh nữa. Định đã nhanh chóng chinh phục được hắn, biến hắn thành một “hạt nhân” của mình trong bọn Bình Xuyên nói riêng, các giáo phái nói chung. Vì bố hắn là Bảy Viễn, nên hắn hiểu biết tất cả chuyện nội bộ của Bình Xuyên như là chuyện nội bộ gia đình hắn. Vì bố hắn là Bảy Viễn nên một số bọn trẻ trong nhóm phản động theo Pháp đội lốt giáo phái Cao Đài, Hoà Hảo thích kết thân với hắn để sống phóng túng càn rỡ

mà bọn cảnh sát mật thám nguỵ quyền không dám làm gì. Cũng vì bố hắn là Bảy Viễn, nên hắn quen mặt, đi lại thân thuộc với bọn cầm đầu cảnh sát mật thám nguỵ quyền Sài Gòn, Chợ Lớn và nhiều sĩ quan trẻ trong quân đội nguỵ. Còn Phan Thúc Định đối với hắn, hắn chỉ biết là "anh Phan" du học sinh ở Pháp về chơi một thời gian, quen nếp ở kinh thành Ba Lê hoa lệ, hiểu biết các cách sống hào hoa phong nhã, cư xử rộng rãi, lịch sự, thế thôi.

Hai tên Bình Xuyên gác cổng hí trường thấy Phan Thúc Định ăn mặc lịch sự lại hỏi con trai thủ lãnh trùm sỏ của mình, không dám khám anh, vội vã nói:

- Dạ, dạ… có. Có lẽ cậu Hai ở phòng lớn.

Phan Thúc Định thản nhiên đi vào. Hí trường chia ra làm nhiều khu vực. Khu vực nào cũng có những bàn đánh bạc kê dài nối tiếp nhau. Khu vực nào cũng có những tên Bình Xuyên lảng vảng đi lại.

Ở đây người ta thấy đủ các lối cờ bạc: từ đánh đề đến quay ru-lô, từ tài xỉu đến xóc đĩa; đủ các cách bóc lột con bạc: từ chỗ đánh cò con một hai đồng đến chỗ đánh bạc không đặt tiền, chỉ nói bằng lời và viết trả bằng thẻ tiền (36). Để giải trí cho con bạc sau mỗi một canh bạc căng thẳng, cũng như để mồi chài được đông khách đến, bọn chủ sòng gian giảo, lắm mưu nhiều kế, còn tổ chức trong hí trường chỗ này tiệm ăn, tiệm uống, chỗ kia ca nhạc, khiêu vũ, chỗ này diễn tuồng cải lương, hát bội, chỗ kia chiếu bóng xem không mất tiền, chỗ này sân chơi đi những chiếc ô tô con có bọc cao su dày chung quanh, chỗ kia vòng quay trai gái ngồi có máy chạy dềnh lên, thụt xuống như ngồi trên sóng.

Sống lúc nhúc trong đó có hàng nghìn những tên cò mồi ma cô. Chúng vui sướng khi nhìn thấy những cặp mắt dại đi, tuyệt vọng đến

liều lĩnh, những nét mặt ngơ ngác bần thần đến mất hết trí khôn của người thua bạc. Chúng sán ngay đến, xoè tiền ra trước mặt họ với những lời thì thầm, đường mật, gạ gẫm cầm đồng hồ, cầm nhẫn vàng hoặc nếu người thua bạc là một phụ nữ không có cái gì để cầm cố nữa thì chúng tìm cách làm cho người ấy tặc lưỡi nhắm mắt đến một phòng ngủ có sẵn trong hí trường.

Phan Thúc Định đi qua những đám người chen chúc quanh bàn tài xỉu có các cô gái Trung Hoa mặc áo kiểu Thượng Hải để lộ đôi tay trắng ngần, đang cất tiếng rao trong lanh lảnh; đi qua những bàn ru-lô quay tít có hàng trăm cặp mắt chăm chú nhìn như dán chặt vào cái mặt bàn tròn đang mờ ảo xao động. Anh đến chỗ “phòng lớn”. Đây là một ngôi nhà dành riêng cho những con bạc giàu kếch xù. Ngoài cửa, có treo cái biển gỗ với mấy dòng chữ kẻ kiểu chữ in “Cấm những người ăn mặc tồi và đi guốc vào đây”. Trái với không khí ồn ào chung của hí trường, căn nhà này rất tĩnh lặng. Các con bạc, có rất nhiều người nước ngoài quay quanh bàn bạc, im lặng đặt từng đống “sầu” và im lặng thu những thẻ tiền đó về. Thỉnh thoảng mới có tiếng trao đổi, tiếng thở dài, tiếng chép miệng rất khẽ.

Phan Thúc Định nhìn thấy Hai Pôn đang đứng cạnh một cô gái bên bàn bạc. Hai Pôn hai mươi lăm tuổi, người tầm thước, to ngang, đầu để tóc dài chải mượt úp ra đàng sau kiểu đít vịt, mặt vuông, lông mày rậm, da hơi đen, mặc quần áo ka ki Mỹ bó chẽn lấy người, tay áo xắn lên quá khuỷu. Cô gái chừng mười chín đôi mươi, có dáng của một cô gái Bắc di cư, người nhỏ nhắn, mặc áo dài màu xanh nhạt. Hai Pôn lấy trong túi áo ra từng nắm “sầu” đưa cho cô gái để cô ta đặt lên bàn bạc.

Phan Thúc Định tới gần Hai Pôn. Hắn nhận ngay ra anh, nhăn nhở cười và bắt tay anh rồi giới thiệu:

- Đây là Cẩm Nhung (37) – và quay sang cô gái – Đây là anh Phan, anh kết nghĩa của anh vừa ở Balê về chơi.

Cô gái nghiêng đầu chào Định. Anh đáp lại với cử chỉ lịch thiệp, rồi quay sang phía Hai Pôn:

- Ba ở nhà vẫn mạnh chứ chú?

Hai Pôn nói nhỏ với Định, nhưng cũng đủ để cô gái nghe thấy, giọng khoe khoang:

- Ba em vừa sang Pháp để gặp quốc trưởng Bảo Đại.

- Có việc gì quan trọng thế? Ba đi một mình à?

- Điện của Quốc trưởng mời sang ngay. Em chưa rõ việc gì.

- Anh đang tìm chú, nhưng chắc hôm nay chú mắc bận?

Hắn toét mồm cười:

- Vâng, hôm nay em mắc bận phải đưa Nhung đi giới thiệu cho Nhung biết thế nào là Hòn ngọc Viễn Đông. Có việc chi cần không anh?

- Không cần lắm. Tôi định rủ chú đi Mỹ Cảnh. Hôm nay ở đó có dàn nhạc Phi Luật Tân mới sang, chơi những bản nhạc jazz mới nhất.

Cô gái thấy hai người nói chuyện không dính líu gì đến mình thì quay sang theo dõi bàn bạc. Phan Thúc Định như vô tình chợt nhớ ra hỏi Hai Pôn:

- À, chú định đưa anh đến chơi nhà thư kí riêng của tướng Năm Lửa (38). Bao giờ anh em ta đi nhỉ? Biết thêm một người bạn là một điều đáng quý.

- Tối mai anh nhé!

Phan Thúc Định chìa tay bắt tay Hai Pôn:

- Được rồi. Hẹn trước với chú một chầu say tuý luý.

Anh quay sang gật đầu chào cô gái. Hai Pôn và cô gái lại chúi đầu vào bàn bạc. Định rời khỏi hí trường Đại thế giới, lái xe quay về Sài Gòn. Chiếc xe chạy vào đường Catinat (39) – khu phố ăn chơi, mua bán của người Âu ở Sài Gòn – đến trước cửa tiệm nhảy "Liberty Palace", một tiệm nhảy lớn, lộng lẫy nhất Sài Gòn dành riêng cho các sĩ quan Pháp, cố vấn Mỹ và giới thượng lưu của thành phố. Anh lái xe vào dãy xe của khách đến tiệm, rồi mở cửa xe bước xuống, đứng bên xe, thong thả mở hộp thuốc lá, lấy một điếu châm lửa, ngắm nhìn hàng chữ "Liberty Palace" nhấp nháy rực rỡ bằng ống đèn huỳnh quang xanh đỏ. Tiếng nhạc văng vẳng vọng ra với tiếng trống giần giật, tiếng kèn "trom-pét" kêu gọi.

Anh bước vào tiệm. Tiệm nhảy là một căn nhà lớn hai tầng. Tầng dưới là gian bán cơm Âu với những dãy bàn phủ khăn trắng toát, những người bồi quần đen áo Spencer trắng. Tầng trên là phòng nhảy sàn gỗ bóng loáng với ban nhạc "sống", và những cô gái nhảy trẻ đẹp, duyên dáng được kén chọn và trả lương hậu nhất trong các tiệm nhảy ở Sài Gòn. Định bước qua cửa kính quay tự động của tiệm, đi lối cầu thang dành riêng cho khách lên tầng trên.

Lúc Phan Thúc Định đã khuất vào trong tiệm, một em bé đánh giày khoảng mười bốn, mười lăm tuổi, nhìn trước, nhìn sau thấy

không ai để ý đến mình, xách hòm đi ra phía sau dãy xe hơi đó. Đến bên chiếc Rơ-nôn của Phan Thúc Định, em cúi xuống, rất nhanh, lấy ở phía gầm xe sau ra một vật gì. Sau đó, em thản nhiên bước đi, miệng huýt sáo vang. Phan Thúc Định bước vào trong phòng nhảy. Trên bục, một dàn nhạc người Phi Luật Tân đang biểu diễn. Những nhạc sĩ Phi Luật Tân da nâu, mặc áo cộc tay hoa sặc sỡ chơi một bản nhạc jazz với âm thanh hỗn loạn. Thỉnh thoảng, cái anh đánh trống đầu múp tròn và cái anh cầm hai quả lắc cao lênh khênh lại hú hét như hai thằng điên. Trên sàn nhảy, các cặp trai gái đang uốn éo, chân tay như đang lên cơn sài giật trong một điệu "u-ghi bu-ghi".

Phan Thúc Định tìm một bàn ở góc ngồi. Người bồi đến bên, anh lấy "tích kê" nhảy và gọi một cốc uýt-xki.

Bản nhạc chấm dứt. Đèn chuyển ánh sáng. Các cặp trai gái đưa nhau về bàn ngồi. Một cô gái nhảy, sau khi xin lỗi người khách vừa nhảy với mình, đến bàn Định.

- Anh mới đến?

- Chào em. Em uống gì để anh lấy?

- Cảm ơn anh. Cho em một cốc "Suze".

Cô gái tuy trang điểm phấn son nhưng vẻ mặt vẫn bộc lộ những nét chân thực. Chiếc áo dài màu trắng, cổ cao, bó sát lấy dáng người thon mảnh. Đã quen với tính nết của Phan Thúc Định, Thuý Hằng – tên cô gái – biết rằng anh chỉ mời mình nhảy những điệu êm, lịch sự như van-xơ, tăng-gô, bô-xtông, slô… và anh nhảy rất đẹp, còn những điệu nhảy cuồng loạn thịnh hành đối với đám trẻ háo hức văn minh Mỹ lúc đó như cha-cha-cha, măm-bô, u-ghi bu-ghi… thì anh không ưa. Thảng hoặc, lúc nào vui anh cũng nhảy

tuýp, săm-ba, rum-ba… nhưng anh đi những bước rất nhẹ, rất kiểu cách. Thỉnh thoảng hai người mới nhảy một vài bài, còn thì họ ngồi nói chuyện rất vui nhưng không bao giờ chớt nhả. Thuý Hằng vừa mến, vừa trọng người thanh niên lịch sự và hiểu biết này.

Mười một giờ khuya, Phan Thúc Định đứng dậy. Sau khi thanh toán tiền rượu và tích kê nhảy, anh không lấy lại tiền lẻ mà để "puốc boa" cho người bồi.

Thuý Hằng tiễn anh ra đến cửa tiệm. Như thường lệ, anh cầm năm trăm "bắt tay" Thuý Hằng, chào ra về.

Phố xá Sài Gòn đã đóng cửa, nhưng đường vẫn còn đầy xe cộ đi lại. Chiếc xe Rơ-nôn con quay về dinh Gia Long.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 10: "Phương Án Việt Mỹ I"

Sài Gòn lại một phen nhốn nháo, hỗn loạn.

Những chiếc xe bọc sắt, xe GMC chở đầy lính nguỵ thuộc đủ mọi binh chủng, quần áo dã chiến, "võ trang tận răng", ầm ầm di chuyển trên các phố. Cần ăng-ten trên xe bọc sắt rung lên bên cạnh nòng những đại bác, đại liên lăm lăm chỉ chực nhả đạn. Bọn lính ngồi trên đoàn xe này nhìn bọn ngồi trên đoàn xe kia, giữa đơn vị này nhìn đơn vị kia, giữa binh chủng này nhìn binh chủng kia, tất cả gờm gờm như đề phòng lẫn nhau. Chúng di chuyển đi đâu, làm gì? Không ai biết! Ai ra lệnh cho chúng? Không ai biết! Chúng cũng không cần đặt ra những câu hỏi ấy vì từ khi khoác quần áo lính nguỵ, người ta đã biến chúng thành người máy chỉ biết phục tùng và bắn giết để tháng tháng được lĩnh một số lương ít ỏi và đẫm máu. Chúng đi và bắn vào bất cứ ai, kể cả họ hàng thân thích chúng, nếu kẻ trả lương chúng ra lệnh.

Thỉnh thoảng có một đoàn xe vận tải, vải bạt che kín mít, ầm ầm chạy ra ngoại thành. Đoàn xe chở gì? Đi đâu? Cũng không ai biết.

Có những đoàn người lạ mặt, bí mật vào các đồn cảnh sát, vào "Nha Tổng giám đốc Cảnh sát và Công an". Lực lượng cảnh sát và công an nguỵ quanh khu Sài Gòn-Chợ Lớn tăng lên rất nhanh, trong đó có nhiều tên mới xuất hiện lần đầu, vũ khí kè kè toả ra các ngả đường. Các trụ sở Cảnh sát quận thấy xuất hiện cả trung liên, đại

liên và súng cối. Những vũ khí ấy ở đâu ra? Chúng định làm gì? Cũng không ai biết.

Bởi vì Sài Gòn hồi này hầu như vô chủ. Hay nói đúng hơn đang có cuộc thay đổi chủ. Giữa bọn tay sai Pháp và bọn tay sai Mỹ diễn ra cuộc tranh ăn quyết liệt. Đằng sau chúng, bọn thực dân mới và bọn thực dân cũ giấu mặt đấu nhau. Đài phát thanh Sài Gòn uốn lưỡi ca ngợi Ngô thủ tướng "bao năm lê gót nơi quê người"… còn đài phát thanh riêng của quân đội nguỵ lại bóng gió đả kích Ngô Đình Diệm âm mưu chia rẽ quốc gia, thủ tiêu tự do dân chủ.

Tướng li khai Hoà Hảo Lê Quang Vinh (tức Ba Cụt) đem bốn nghìn quân cuồng tín phong toả Sài Gòn. Bên kia cầu chữ Y đài phát thanh của Bình Xuyên cả ngày chửi rủa Ngô Đình Diệm và thôi thúc nhân dân tản cư ra khỏi Sài Gòn. Các cửa tiệm đóng cửa. Một tiếng nổ to làm người ta giật mình, hốt hoảng. Giá thực phẩm, lương thực lên vùn vụt. Ai có việc gì cần thiết ra đường đều vội vã, mắt sau, mắt trước. Thỉnh thoảng vài chiếc máy bay bay thấp gầm rú trên bầu trời Sài Gòn. Một chiếc xe díp không mang biển số, gắn loa phóng thanh, chạy trên các đường phố vừa rải truyền đơn vừa kêu gọi "triệt để ủng hộ Ngô thủ tướng". Nó bị cảnh sát của Lại Hữu Sang – người của Bình Xuyên – bắt giữ.

Báo chí Sài Gòn đã nhao nhao nói đến chuyện Mỹ có thể "thay ngựa giữa dòng". Có tin đồn đại sứ Mỹ Cô-lin cũng muốn thay Diệm.

Sài Gòn như nằm trên một kho thuốc súng, có thể nổ tung bất cứ lúc nào.

Dinh Gia Long của Ngô Đình Diệm có lúc hầu như bị cô lập hoàn toàn. Chỉ có bọn lính trong tiểu đoàn đặc biệt do tên đại tá Phi Luật

Tân Na-pô-lê-ông Va-lê-ri-a-nô và ba tên sĩ quan Phi Luật Tân khác tổ chức, huấn luyện, trực tiếp chỉ huy là ở lại với Diệm.

Những tên lính khác rời bỏ dinh Gia Long. Diệm ngồi lì trong dinh. Cạnh Diêm, Ngô Đình Nhu rít thuốc lá liên tục bàn mưu, tính kế, bài binh bố trận. Hắn luôn luôn quay điện thoại liên lạc với các tướng lĩnh trong quân đội nguỵ mà hắn nắm được, các thủ lĩnh quân sự các giáo phái mà hắn mua được bằng tiền của Mỹ. Bọn này do sự nhạy bén của kinh nghiệm làm tay sai, biết rằng chủ Pháp đã hết thời trên đất Việt Nam nên chạy theo chủ mới qua quyền điều khiển của anh em Diệm – Nhu. Hơn nữa, ông chủ mới này trong túi loảng xoảng những đồng tiền vàng chạm nhau.

Có hai người nữa thường xuyên ở bên cạnh Ngô Đình Diệm: đại tá tình báo Mỹ Lên-sđên và… Phan Thúc Định. Ngô Đình Diệm đứng được trong lúc gay go này là nhờ ở sự ủng hộ của tên đại tá tình báo Mỹ cáo già. Hắn muốn dựng cốt, phết hồ, dán giấy cho một tên Mắc-say-say nữa ở Việt Nam như hắn đã làm ở Phi Luật Tân.

Tối nay, tại dinh Gia Long, Ngô Đình Diệm triệu tập một cuộc họp khẩn cấp, bí mật. Buổi họp có tính chất quyết định chỗ đứng của anh em họ Ngô, quyết định những biện pháp của anh em họ Ngô đối với các lực lượng chống đối.

Lúc Phan Thúc Định bước vào phòng làm việc riêng thì thấy hai anh em họ Ngô đang đọc mấy tờ giấy, nét mặt rất bực tức. Diệm chỉ mấy tờ giấy nói với Phan Thúc Định:

- Cháu xem, bọn chúng định dùng sức ép với bác. Đây là thư từ chức của bốn nhân viên Cao Đài trong nội các. Đây là thư từ chức của bốn nhân viên Hoà Hảo cũng có chân trong nội các. Bác đã dành cho chúng tám ghế trong nội các, để cho Trần Văn Soái cả

chức quốc vụ khanh kiêm uỷ viên quốc phòng trong quân đội, để cho bọn Bình Xuyên nắm công an, cảnh sát mà chúng vẫn chưa thoả mãn. Sáng nay, tên Lại Hữu Sang đã công khai không phục tùng lệnh của thủ tướng. Còn tên Hộ pháp Phạm Công Tắc thì đánh điện cho Bảo Đại yêu cầu phải thay đổi nội các để “tránh cuộc đổ máu trong nội bộ những người quốc gia”. Chúng muốn gì? Chúng muốn lật ra. Chúng muốn nắm lấy tất cả mọi quyền hành. Nhưng chúng không biết rằng thời của chúng hết rồi. Người Mỹ nhất định sẽ không để cho người Pháp ở lại trên mảnh đất này. Người Mỹ sẽ quyết định chứ không phải là người Pháp! Chúng muốn nói đến chuyện đổ máu! Được! Bác sẽ cho chúng đổ máu. Bác chỉ còn đợi một ý kiến quyết định…

Hắn nhìn Phan Thúc Định trìu mến:

- Trong lúc khó khăn mới đánh giá được hết con người. Bác rất cảm động thấy trong lúc này, cháu vẫn luôn luôn ở bên cạnh bác. Cháu thực không phụ lòng tin của bác.

Phan Thúc Định hơi cúi đầu:

- Con vẫn nghĩ rằng: Chỉ theo cụ lớn mới có thể trả được thù và mới có thể làm nên sự nghiệp, giúp ích cho đất nước.

- Bác cảm ơn tấm lòng trung thành của cháu. Ngoài những người trong gia đình bác ra, bác chỉ còn mấy người thân cận như cháu.

Lên-sđên và Phi-sin bước vào. Diệm, Nhu niềm nở bắt tay và ân cần mời ngồi. Cuộc họp bắt đầu. Trước khi vào cuộc họp, Diệm quay sang hỏi Nhu:

- Chú có cần ra xem lại tình hình bọn lính canh gác ở ngoài cổng dinh không?

Nhu chưa kịp trả lời thì Lên-sđên đã gạt đi:

- Không cần! Theo chỗ tôi biết, bọn lính này là bọn rất trung thành với các ông. Đại tá Va-lê-ri-a-nô đã theo dõi thái độ từng thằng một. Bọn chống đối cũng không dám tấn công khi chúng tôi có mặt ở đây.

Hắn hỏi Ngô Đình Diệm:

- Sáng nay, tướng cao uỷ Pháp Ê-ly (40) đến gặp ngài thủ tướng phải không?

- Đúng. Tướng Ê-ly vừa từ Ba Lê đến Sài Gòn hôm qua. Sáng nay ông ta có đến hộ kiến với tôi. Ông ta có khuyên tôi nên thương thuyết với các lãnh tụ giáo phái để cứu vãn tình hình…

Lên-sđên ngắt lời Diệm:

- Xin lỗi ông, ông có thể nhắc lại nguyên văn lời ông ta nói không?

- Ông ta nói rằng: "Phải nhìn nhận tất cả rối rắm sẽ đưa lại một sự đổ vỡ tức thời. Phải tìm mọi cách để tránh hành động chiến tranh, những hành động sẽ đưa lại nhiều hậu quả không thể lường được và chỉ có lợi cho Việt Minh Cộng sản". Để cứu vãn tình hình hiện nay, ông ta đề nghị tôi và các lãnh tụ giáo phái phải mở lại các cuộc thương thuyết ngay lập tức. Ông ta có ý khuyên tôi nhượng bộ.

Phi-sin mỉm cười với Lên-sđên, nhận xét:

- Người Pháp vẫn muốn quay lại.

Lên-sđên tiếp tục hỏi Diệm:

- Vậy ông đã trả lời như thế nào trước sự gợi ý đó?

- Tôi không nói rõ cho ông ta biết ý đồ cụ thể của tôi, bởi vì tôi phải đợi tham khảo ý kiến các ông. Tôi chỉ nói: tôi sẽ cứu xét tất cả các ý kiến và sẽ tiếp xúc với những nhân vật cần thiết. Chừng như ông Ê-ly không được hài lòng với câu trả lời của tôi nên ông ta lại lưu ý tôi cứu xét tình hình mau lẹ, nếu chậm sẽ dẫn đến một sự đổ vỡ mà tai hại không thể lường được.

Phi-sin lại có nhận xét:

- Người Pháp doạ ông đấy.

Ngô Đình Diệm trịnh trọng:

- Tình hình rất khẩn trương, không cho phép chúng ta chậm chạp, do dự. Tôi mời các ông đến để bàn cách giải quyết. Chúng ta hãy xem xét lại tình hình, những âm mưu và hoạt động của bọn chúng. Tôi đã uỷ cho anh Phan Thúc Định theo dõi tình hình hoạt động của bọn chúng. Anh Định đã làm tốt việc đó. Anh có thể trình bày tổng quát lại cho tôi và các vị đây cùng nghe.

Phan Thúc Định rút trong cặp da ra một tập hồ sơ. Qua Hai Pôn – con trai Bảy Viễn, qua tên thư ký riêng của Trần Văn Soái, Phan Thúc Định đã nhanh chóng tổ chức được những “nguồn” riêng trong hàng ngũ các giáo phái chống đối Ngô Đình Diệm, thu thập được khá nhiều tin tức. Khi Phan Thúc Định trình bày thì Lên-sđên cũng mở cái cặp da của hắn, rút một tập hồ sơ ra. Định hiểu ngay tên đại tá tình báo này muốn thẩm tra những tin tức anh trình bày có đúng với những tin tức của màng lưới tình báo Mỹ nắm được không. Anh

liếc mắt nhanh nhìn tập hồ sơ của hắn, thấy có cả những chiếc ảnh chụp kèm theo. Anh biết rằng những hoạt động của các giáo phái chống Ngô Đình Diệm mà anh trình bày đây, ngoài anh nắm được ra, không những nó đã được cơ quan CIA theo dõi đầy đủ mà còn được những màng lưới riêng của Trần Kim Tuyến, của Ngô Đình Nhu, Ngô Đình Thục tốn công, tốn của tìm hiểu nữa. Bởi vì những hoạt động ấy có ảnh hưởng tới sự sống còn của anh em họ Ngô. Bởi vì cả mấy thằng trùm tình báo Mỹ lẫn anh em họ Ngô cũng muốn nhân dịp này, im lặng đo sự thành thực của Phan Thúc Định đối với bọn chúng.

Phan Thúc Định nói:

- Bẩm cụ lớn, con vẫn hằng trình bày thường xuyên những tin tức con nắm được với cụ lớn. Hôm nay, con xin trình bày những nét tổng quát theo lời cụ lớn dạy với các vị đây…

Như các vị đã biết, việc cụ Ngô về nắm chính quyền, cựu hoàng Bảo Đại không bằng lòng một chút nào. Dưới sự thuyết phục của đại sứ Mỹ và không thể làm trái với lời khuyên bảo của chính phủ Pháp, Bảo Đại bắt buộc phải nhận để cụ Ngô tổ chức nội các. Nhưng ngay từ đầu, Bảo Đại đã ra điều kiện: trong nội các phải để từ tám đến mười hai ghế quan trọng cho những người thân Pháp, tay chân của ông ta. Ông ta muốn rằng dù đứng đầu nội các là cụ Ngô nhưng người của ông ta vẫn lũng đoạn nội các; nội các vẫn là một nội các hoàn toàn trung thành với ông ta. Sự việc diễn ra không đúng như ý ông ta muốn. Mới chỉ một vài tháng cầm quyền thôi, cụ Ngô đã chứng tỏ cho Bảo Đại biết cụ là người cương quyết có đường lối riêng của mình.

Bên ngoài, Bảo Đại phải im lặng. nhưng bên trong ông ta tìm mọi cách để lật cụ Ngô. Vào cuối tháng chín năm 1954, đã có một cuộc

gặp gỡ giữa Bảo Đại và Bảy Viễn tại thị trấn Can-nơ trên đất Pháp. Trong cuộc gặp gỡ này, Bảo Đại phàn nàn với Viễn rằng cụ Ngô đã ra mặt chống ông ta bằng cách gạt những người thân cận của ông ta ra khỏi nội các. Bảo Đại hứa nếu Bảy Viễn lật được cụ Ngô, lập được chính phủ "Liên hiệp quốc gia" thì sẽ tấn phong Viễn làm thủ tướng.

Trở về Sài Gòn, Viễn hoạt động ráo riết vận động các lãnh tụ của hai giáo phái lớn có quân đội riêng của Cao Đài và Hoà Hảo, liên kết thành một lực lượng thống nhất, âm mưu lật đổ cụ Ngô. Cố vấn chính trị của Viễn là Lại Hữu Tài liên tiếp gặp Hộ pháp Phạm Công Tắc và tướng Trần Văn Soái, tướng Lê Quang Vinh. Ngoài ra, Bảy Viễn thường bí mật gặp tướng Nguyễn Văn Hinh. Sự hoạt động của Bảy Viễn và Lại Hữu Tài có sự khuyến khích nâng đỡ ngầm của Bảo Đại, Nguyễn Văn Hinh, đã dẫn tới việc thành lập một cái gọi là "Mặt trận Thống nhất toàn lực quốc gia" vào giữa tháng ba 1955 vừa qua.

Cái mặt trận này ra một thông cáo báo tin tám tổng trưởng, bộ trưởng Cao Đài, Hoà Hảo trong nội các từ chức để làm cho nội các do cụ Ngô lãnh đạo tan rã. Bản thông cáo này do Bình Xuyên thảo ra và cho phổ biến, chỉ lấy ý kiến của Phạm Công Tắc, Trần Văn Soái, Lê Quang Vinh. Một số tướng lĩnh khác của Cao Đài, Hoà Hảo không được hỏi ý kiến trước. Vì thế, hai tướng Trịnh Minh Thế và Nguyễn Thành Phương của Cao Đài có chân trong nội các, đã phản đối kịch liệt và tuyên bố không từ chức, tỏ ý vẫn tiếp tục hợp tác với cụ Ngô.

Ngày 28 tháng 3, chủ tịch đoàn "Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia" do tướng Lê Văn Viễn triệu thỉnh, họp phiên đặc biệt. Dự phiên họp có tướng Lê Văn Viễn đại diện nhóm Bình Xuyên; Hộ pháp Phạm Công Tắc đại diện nhóm Cao Đài; tướng Trần Văn Soái

đại diện nhóm Hoà Hảo; tướng Lâm Thành Nguyên đại diện tướng Hoà Hảo Lê Quang Vinh. Họ đã quyết định:

1) Yêu sách thủ tướng Ngô Đình Diệm phải thương nghị với "Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia". Địa điểm họp phải do Mặt trận định, không đồng ý thương nghị tại dinh Gia Long vì sợ đại diện của Mặt trận bị bắt hoặc bị ám sát.

2) Khai trừ tướng Nguyễn Thành Phương của Cao Đài vì tướng Phương không chịu rút khỏi nội các của cụ Ngô. Giáo chủ Cao Đài cử tướng Lê Văn Tất thay thế tướng Phương làm đại diện quân đội Cao Đài trong Mặt trận. Tướng Trịnh Minh Thế của Cao Đài rút ra ngoài Mặt trận được ghi vào biên bản và cũng sẽ có chủ trương xử lí sau.

3) Bắt buộc các quốc vụ khanh, tổng bộ trưởng Cao Đài và Hoà Hảo phải từ chức, bất hợp tác với nội các của cụ Ngô, gây một sự rối loạn nghiêm trọng dẫn đến sự tan vỡ của nội các đó.

4) Cấp tốc chấn chỉnh lại các lực lượng võ trang của các giáo phái. Giao trách nhiệm cho Hoà Hảo phong toả kinh tế trong đô thành. Dùng lực lượng võ trang của ba giới phái nắm trong tay, có sự hỗ trợ của lực lượng cảnh sát, công an của Lại Hữu Sang, với sự ủng hộ ngầm của tướng Nguyễn Văn Hinh, cướp lấy chính quyền trong tay cụ Ngô, thành lập một nội các thân Pháp.

Các vị cũng đã biết: ngay sau đó một "Uỷ ban phong toả kinh tế đô thành" được thành lập do tướng Hoà Hảo Ba Cụt chỉ huy.

Quân Hoà Hảo đã chặn các đường vào Sài Gòn-Chợ Lớn. Tướng Lê Văn Viễn rút về phía bên kia cầu chữ Y, đặt đại bản doanh Bình Xuyên tại đó. Tướng Nguyễn Văn Hinh đã bí mật chuyển một

số lớn vũ khí, đạn dược của quân đội Liên hiệp Pháp cho bọn Bình Xuyên từ Rừng Sác kéo về. Rất nhiều quân của Bình Xuyên đã được bí mật bổ sung vào các đơn vị cảnh sát thuộc quận 6, quận 7 và quận 8 ở Chợ Lớn. Trụ sở cảnh sát trung ương ở đại lộ Trần Hưng Đạo được tăng cường lên đến 3 tiểu đoàn. Họ đã chuẩn bị xong tất cả. Theo tin tức tôi được biết, chắc chắn ngày mai họ sẽ nổ súng…

Phan Thúc Định vừa trình bày, vừa quan sát thái độ của những người ngồi nghe. Mỗi lần nghe thấy nhắc đến những hành động, âm mưu chống đối mình, Ngô Đình Diệm không giấu nổi vẻ căm tức, bực bội. Bàn tay to bè, ngắn ngủn của hắn để trên bàn nắm chặt lại. Ngô Đình Nhu không tỏ thái độ gì, im lặng rít thuốc lá, mắt ngước lên trần nhà như đã có chủ định sẵn. Lên-sđên ra vẻ mải đọc tập hồ sơ riêng của hắn, nhưng Phan Thúc Định biết hắn đang theo dõi từng lời nói của anh. Phi-sin thỉnh thoảng gật đầu như chợt nảy ra một ý kiến gì đó qua lời trình bày của Phan Thúc Định. Khi Định trình bày xong. Phi-sin buông một câu:

- Bọn chúng quên rằng người Pháp đã thất bại rồi.

Lên-sđên không nói gì, đưa cho Ngô Đình Diệm và Phan Thúc Định xem mấy cái ảnh, vẻ tự đắc. Đó là ảnh cuộc gặp gỡ giữa Bảo Đại và Bảy Viễn ở Can-nơ, ảnh cuộc họp giữa Bảy Viễn và các tướng lãnh trùm giáo phái Cao Đài, Hoà Hảo, ảnh những chiếc xe vận tải GMC bịt kín của quân đội Liên hiệp Pháp đi qua cầu chữ Y, ảnh một đồn cảnh sát ở Chợ Lớn đang bố trí chuẩn bị chiến đấu…

Tên trùm CIA muốn tỏ cho mọi người biết bọn CIA, chỗ nào cũng có mặt, những tin tức mà Phan Thúc Định vừa nói, bọn chúng cũng biết hết cả rồi và hơn nữa lại có tài liệu cụ thể rõ ràng bằng những

bức ảnh chụp. Thái độ của Lên-sđên như ngầm nói: tất cả mọi việc đều không thể lọt qua được mắt CIA.

Trong khi Phan Thúc Định nhìn bức ảnh, đoán xem chúng được chụp bằng loại máy gì và người chụp đứng ở góc độ nào thì Ngô Đình Diệm trầm trồ:

- Tôi có cảm tưởng cả thế giới ở trong tay các ông.

Lên-sđên nhếch một nụ cười tự mãn. Ngô Đình Diệm quay về phía Nhu:

- Chú có ý kiến gì không?

Thường thường Nhu ít nói, nhưng khi hắn nói thì giọng hắn đanh lại, quỷ quái, thâm độc, tàn nhẫn như những ý nghĩ hắn vẫn nung nấu trong đầu:

-… Thưa thủ tướng và các vị. Theo ý tôi, chúng ta đã nhượng bộ nhiều rồi. Trước khi về nước chấp chính, trong cuộc gặp gỡ với Bảo Đại ở Pháp, thủ tướng đã thoả thuận với Bảo Đại để dành từ 8 đến 12 ghế tổng, bộ trưởng, thứ trưởng cho các phe phái ủng hộ hắn trong nội các của thủ tướng. Bởi vì lúc ấy chúng ta nghĩ rằng: chúng ta chỉ có một kẻ thù là Cộng sản; chúng ta chỉ có một nhiệm vụ là chống Cộng sản. Chúng ta có thể bắt tay và thoả hiệp bất cứ ai chống Cộng như chúng ta. Chúng ta nhượng bộ Bảo Đại và những người của hắn với mục đích làm cho công cuộc chống Cộng có hiệu lực, kết quả nhất, chớ không để đi đến chỗ thất bại như người Pháp đã làm.

(Lên-sđên và Phi-sin gật đầu tán thưởng).

Chứ đối với chúng ta, Bảo Đại có nghĩa lí gì. Một đứa con hoang được dựng lên làm vua, chẳng có quyền hành gì, thấy ai mạnh thì theo để tìm cách hưởng lạc. Đã đầu hàng Cộng sản năm 1 945 rồi lại quay sang theo Pháp. Cuộc đời của hắn chỉ có tiền và gái. Hắn còn đòi hỏi cái gì nữa, khi ta vẫn để nguyên cho hắn hưởng tiền và gái. Hắn và lũ người theo hắn không hiểu thiện chí của chúng ta, không như chúng ta: phục vụ sứ mệnh cao cả thiêng liêng mà Chúa đã trao cho chúng ta như một thiên mệnh, là chống Cộng và chăn dắt dân lành.

(Ngô Đình Diệm gật đầu hể hả).

Bây giờ mới bộc lộ rõ: họ chỉ mượn nhãn hiệu chống Cộng để kiếm ăn, để làm giàu, để đòi chia quyền hành. Đã đến lúc họ chỉ làm cản trở công việc chống Cộng của chúng ta. Nay, họ đòi hỏi chúng ta điều này; mai, họ đòi hỏi chúng ta điều khác. Họ không hiểu mình, hiểu người một chút nào. Họ tưởng với mười ngàn khẩu súng trong tay, họ có thể làm chúng ta phải khuất phục. Nhưng họ muốn là một việc, thực tế lại là một việc khác. Sẽ có nhiều cái bất ngờ xảy ra đối với họ và những cái bất ngờ ấy sẽ dẫn họ đến chỗ… chết. Tôi xin phân tích để thủ tướng và các vị thấy rõ.

(Càng nói, giọng Ngô Đình Nhu càng trở nên hùng hồn khi thấy thái độ Phi-sin và Lên-sđên tán thưởng, chăm chú theo dõi).

Đầu tiên. đúng như ngài giáo sư Phi-sin vừa có nhận xét mỉa mai về bọn họ: họ quên rằng người Pháp, chỗ dựa của bọn họ, đã bại trận rồi. Người Pháp khuyến khích ngầm họ, nhưng sẽ không dám công khai giúp đỡ họ. Lời tuyên bố của tướng Ê-ly là một chứng cớ. Ông ta muốn xoa dịu tình hình nhưng không dám nói một câu nào cụ thể ủng hộ Bảo Đại và những người của hắn. Các quan chức người Mỹ đã hứa hẹn với chúng ta chắc chắn người Pháp sẽ hoàn

toàn rút khỏi Việt Nam. Người Pháp rút khỏi, sẽ không có chỗ đứng cho bọn họ.

Việc chống Cộng ở Việt Nam đã do người Mỹ chính thức giúp đỡ. Các quan chức Mỹ đã tỏ ý không muốn Bảo Đại và những người của hắn có mặt trong hàng ngũ những người chống Cộng mới và thực sự chống Cộng như chúng ta.

(Ngô Đình Nhu nhìn Lên-sđên và Phi-sin để xem phản ứng của hai tên này. Lên-sđên gật đầu. thêm vào: - Trước hết là cơ quan CIA chúng tôi hiểu rõ hơn ai hết sự bất lực của họ).

Thứ hai là: bề ngoài tuy họ có vẻ thống nhứt đứng sau Bảo Đại nhưng bên trong họ năm bè bảy mối. Trong quân đội, trừ tướng Nguyễn Văn Hinh và một số người thân cận của Hinh ra thì tuyệt đại đa số đã chán ghét người Pháp sau kì bại trận và phải rút khỏi miền Bắc. Tâm lí họ đang háo hức đón chờ người Mỹ, chờ đợi sự giúp đỡ giàu có của nước Mỹ. Họ đang ao ước được Mỹ hoá. Họ cũng biết người Mỹ chỉ ủng hộ thủ tướng Ngô Đình Diệm. Tôi có liên lạc với nhiều sĩ quan cao cấp trong quân đội. Họ không trung thành với tướng Hinh nữa, nhất là những sĩ quan trẻ. Họ đang muốn có sự thay đổi. Họ sẵn sàng chờ lệnh chúng ta. Họ sẵn sàng bày tỏ lòng trung thành với thủ tướng. Lính tráng thì ai chỉ huy cũng được, đánh ai cũng được, miễn là trả họ nhiều tiền. Họ cũng đang hi vọng người Mỹ trực tiếp viện trợ, họ sẽ được mặc quần áo đẹp, lương được tăng, có nhiều tàu bay và ô tô đi.

Về các giáo phái thì nhờ có sự giúp đỡ của ngài đại tá Lên- sđên đây, chúng ta đã “mua” được tướng Nguyễn Giác Ngộ của Hoà Hảo, tướng Nguyễn Thành Phương của Cao Đài… các tướng tá đó đã ra tuyên bố chống lại Phạm Công Tắc và Trần Văn Soái, trung thành với thủ tướng Ngô Đình Diệm. Nếu có nổ súng, họ sẽ đem quân bản

bộ theo chúng ta đánh lại những thủ lĩnh của họ trước đây. Do đó ta thấy thực lực của Cao Đài, Hoà Hảo suy yếu nhiều. Còn Bình Xuyên thì là một bọn đầu trộm đuôi cướp ô hợp, lúc dựa dẫm vào nhau đắc thế thì hò hét nhặng xị, lúc một hai đứa bị đánh đau thì sẽ bỏ chạy như vịt.

Tóm lại, bọn họ cả về thế lẫn lực đều suy yếu, không có gì đe doạ nổi chúng ta.

Ngô Đình Diệm mỉm cười như đã nhìn thấy sự thất bại của bọn chống đối. Lên-sđên nghiêm trang hỏi Ngô Đình Nhu:

- Các ông cho biết kế hoạch hành động của các ông?

Nhà “chiến lược gia” kiêm “lí luận gia” của gia đình họ Ngô không cần mở một quyển sổ, một tờ giấy ra xem. Tất cả mọi kế hoạch như đã sắp sẵn trong đầu hắn. Hắn nói ngay, rành mạch từng điểm một, theo sự rõ ràng rành mạch của nghề thư mục cũ của hắn:

-… Tôi cho rằng muốn tập trung lực lượng để diệt trừ Cộng sản thì trước hết phải gạt bỏ hết những kẻ chống đối chúng ta ở miền Nam này. Quân đội cộng hoà và cảnh sát công an phải ở trong tay chúng ta, ở trong tay những người tuyệt đối trung thành với chúng ta. Lúc này, Việt Minh đã tập kết ra Bắc, là cơ hội tốt nhất để chúng ta rảnh tay thanh toán bọn chống đối. Tôi đề nghị:

1. Cải tổ lại quân đội cộng hoà và lực lượng cảnh sát công an. Cấp tốc bố trí những người trung thành với chúng ta vào các cấp chì huy. Sử dụng viện trợ trong việc “mua” các tướng cũ trong quân đội Liên hiệp Pháp. Mời thêm các cố vấn Hoa Kỳ thay thế cố vấn Pháp, tiến tới hoàn toàn nhờ chánh phủ Hoa Kỳ giúp đỡ việc tổ chức, huấn luyện, trang bị… Gạt Nguyễn Văn Hinh và những người của hắn ra

khỏi bộ quốc phòng, gạt nhóm Bình Xuyên ra khỏi lực lượng cảnh sát, công an. Về việc gạt Nguyễn Vãn Hinh và nhờ chính phủ Hoa Kỳ giúp thêm cố vấn, tổ chức, huấn luyện, trang bị lại cho quân đội cộng hoà, lực lượng công an cảnh sát, chúng tôi nhờ đại tá Lên-sđên và giáo sư Phi-sin có mặt ở đây chuyển giùm ý kiến của chúng tôi tới đại tá Cô-lin và chánh phủ Hoa Kỳ.

2. Thanh toán lực lượng võ trang của các giáo phái, các đoàn thể chính trị đối lập bằng hai cách:

a. Thuyết phục các lãnh tụ đối lập đem lực lượng quân sự họ sáp nhập vào quân đội cộng hoà gọi là “quốc gia hoá” như trường hợp đối với tướng Trịnh Minh Thế và tướng Nguyễn Thành Phương. Trước mắt, thực hiện ngay việc phân tán năm nghìn quân Cao Đài của tướng Nguyễn Thành Phương và cũng làm như thế đối với quân Hoà Hảo của Nguyễn Giác Ngộ.

Tôi xin có ý kiến thêm: bọn này dù đã đầu hàng ta, chúng ta cũng không thể tin chúng, không thể nuôi ong tay áo để rồi có ngày chúng có thể hại ta. Quân thì chúng ta phân tán, tướng thì chúng ta cũng phải trị bằng… “một viên đạn đằng sau” – tất nhiên không phải là ngay bây giờ – để khỏi lo hậu hoạn. (Cả Ngô Đình Diệm, cả Lên-sđên và Phi-sin đều gật đầu).

b. Dùng võ trang đè bẹp ngay các cuộc nổi loạn chống đối hiện nay của các tướng Bảy Viễn, Năm Lửa và Ba Cụt. Ở miền Trung, thì quét sạch bọn Đại Việt. Chúng ta sẽ tiêu diệt chúng một cách không thương tiếc. Chúng ta sẽ nổ súng trước khi chúng hành động.

3. Phải sớm chấm dứt chế độ quốc trưởng với vai trò của Bảo Đại. Chỉ có một người lãnh đạo ở miền Nam này là Ngô thủ tướng, tiến tới một chế độ chính trị như ở Hoa Kỳ và thủ tướng Ngô Đình

Diệm sẽ làm tổng thống. Phải xây dựng hậu thuẫn vững mạnh cho thủ tướng Ngô Đình Diệm ngay từ bây giờ.

Hiện nay, ảnh hưởng của Pháp còn khá mạnh trong các từng lớp thượng lưu và trung lưu, ảnh hưởng của Cộng sản còn mạnh trong các tầng lớp lao động. Truất phế Bảo Đại là một cách loại trừ ảnh hưởng của Pháp. Đồng thời, chúng ta gấp rút phát triển đảng Cần lao nhân vị và phong trào cần lao trong các giới, các ngành để thu hút quần chúng, loại trừ ảnh hưởng của Cộng sản.

Sau khi đã thanh toán các phe đối lập, củng cố vững vàng sự chấp chính của Ngô thủ tướng rồi chúng ta sẽ dốc toàn tâm, toàn lực vào tiêu diệt chủ nghĩa Cộng sản trên mảnh đất Việt Nam này…

Nghe Nhu nói đến đâu, các thớ thịt trên bộ mặt thiết bì, thô bỉ của Ngô Đình Diệm nở giãn ra đến đó. Lên-sđên và Phi-sin cúi xuống trao đổi nhỏ với nhau. Sau khi trao đổi, Lên-sđên nói với Diệm và Nhu:

- Chúng tôi tán thành ý kiến của ông cố vấn vừa trình bày. Kế hoạch hành động ông phác ra phù hợp với việc thực hiện kế hoạch của CIA chúng tôi đã thống nhất với ngài thủ tướng trước khi ngài về nước. Tại sao các ông chưa hành động cương quyết?

Ngô Đình Diệm nhìn hai tên Mỹ, chậm chạp vừa nói, vừa thăm dò:

- Chúng tôi còn đợi… thái độ của… người Hoa Kỳ. Không kể dư luận một số báo chí Mỹ gần đây, nhưng theo tin tức riêng và sứ quán của chúng tôi ở Hoa Thịnh Đốn cũng điện về cho biết, có thể các ông sắp sửa thôi ủng hộ tôi. Chúng tôi muốn được biết rõ điều đó!

Lên-sđên ngửa mặt lên cười lấp câu hỏi của Diệm:

- Chúng tôi đã nói với ông là ai cũng thấy Việt Nam cần có một người lãnh đạo… Ông vẫn là thủ tướng. Chúng tôi vẫn ủng hộ ông. Tôi xin nhắc lại: Chúng tôi vẫn ủng hộ ông. Riêng cá nhân tôi, tôi hoàn toàn ủng hộ ông ở cương vị hiện nay.

Ngô Đình Nhu phấn khởi cương quyết:

- Thế thì chúng tôi có thể hành động ngay được.

Lên-sđên trở lại thái độ nghiêm trang ngay:

- Tôi xin nói rõ thêm: để bảo đảm được sự ủng hộ của chính phủ Hoa Kỳ, các ông cần cam kết sẽ đè bẹp được hoàn toàn các lực lượng thân Pháp chống đối và phải dốc hết mọi cố gắng vào việc chống Cộng.

Không cần suy nghĩ, Ngô Đình Diệm gật đầu:

- Tôi xin cam kết thực hiện điều đó. Các ông đồng ý chứ?

- Tốt. Các ông coi tất cả những điều gì không phải chúng tôi nói với các ông đều là những tin đồn không căn cứ.

Ngô Đình Diệm nhìn hai tên Mỹ, trịnh trọng:

- Nếu các ông đã nhất trí, không có gì bàn thêm, cho phép tôi tuyên bố: phương án chính trị do ông cố vấn vừa trình bày được mệnh danh là “Phương án Việt Mỹ I” có hiệu lực từ giờ phút này…

Nhìn đồng hồ, hắn nói:

- Không giờ ba mươi lăm phút.

Hắn quay lại phía Ngô Đình Nhu:

- Chú ban lệnh phản công và ngay buổi sáng phải nổ súng, nổ hết cỡ. Tung hết lực lượng ra, không ngại gì nữa. Bảo viết sẵn cho tôi một bản hiệu triệu dân chúng, lời lẽ thật thống thiết vào.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 11: Nỗi Lo Sợ Của Thuý Hằng

Phan Thúc Định vừa đỗ xe ở cửa Liberty Palace thì trông thấy Thuý Hằng từ trong tiệm đi ra. Thuý Hằng nhớn nhác nhìn trước nhìn sau như tìm gì. Định mở cửa bước xuống. Mọi khi, Thuý Hằng đã trông thấy anh ngay và mỉm cười chào anh. Lần này, Định rất ngạc nhiên khi thấy tâm trí Hằng như không để ý gì đến chung quanh cả. Anh lạ lùng tiến lại phía Thuý Hằng gọi:

- Thuý Hằng!

Thuý Hằng giật mình nhận ra anh:

- Chào anh!

Định thấy nụ cười trên môi cô rất gượng gạo. Anh hỏi:

- Cô làm sao mà mặt tái đi thế? Hình như cô đang tìm gì thì phải: Cô có mất cái gì không?

Thuý Hằng nói vội vã, tiếng nói cũng không bình thường:

- Xin lỗi anh, hôm nay em không đi làm được. Em đang tìm một chiếc tắc xi để về.

- Cô bị mệt ư? Xe máy của cô đâu?

Thuý Hằng lắc đầu:

- Không! Không! Em không bị mệt! Em chỉ thấy người nôn nao khó chịu. Xe máy em để nhà. Lúc chiều. Rơ-nê đến đón em đi.

- Rơ-nê ở Huế mới đến đây?

- Vâng!

Phan Thúc Định hơi bậm môi lại, nhưng anh trở lại thái độ lịch sự hằng ngày rất nhanh. Anh chỉ về phía chiếc xe của mình:

- Nếu không có gì phiền, cô đừng gọi tắc xi nữa. Mời cô lên xe tôi, tôi xin phép được đưa cô về nhà…

Thuý Hằng bối rối ngập ngừng:

- Nhưng… em chưa về nhà. Em muốn đi một vài nơi nữa.

Phan Thúc Định nhã nhặn:

- Tối hôm nay tôi cũng không bận gì. Tôi có thể đưa cô đi được.

Sau khi suy nghĩ, Thuý Hằng gật đầu:

- Vâng, nhờ anh đưa em đi vậy.

Thuý Hằng đi theo Phan Thúc Định ra xe. Nàng nói một câu như nói với chính mình:

- Lúc này, em cũng thấy cần có một người bên cạnh em.

Định vờ như không nghe thấy. Anh đang đặt câu hỏi về thái độ hoảng hốt của Thuý Hằng. Tại sao cô lại bỏ dở buổi làm? Tại sao cô lại lúng túng, bối rối, có những nét sợ hãi hiện trên nét mặt. Tất cả thái độ không bình thường của cô ấy có hên quan gì đến cuộc gặp

gỡ giữa cô với Rơ-nê vừa rồi? Từ lâu, Định biết Rơ-nê – người Pháp kiều phụ trách chi nhánh hãng “Pháp quốc hàng không” ở Huế, đồng thời là một nhân viên quan trọng của SEDCE – rất mê Thuý Hằng. Mỗi lần về đến Sài Gòn, bao giờ hắn cũng phải có mặt ở Liberty Palace. Hắn mang đến cho Thuý Hằng rất nhiều thứ, từ lọ nước hoa đắt tiền ở Pa-ri đến những thước tơ lụa đẹp đẽ ở Bông-bay, từ con búp bê sặc sỡ bộ quần áo dân tộc đóng trong hòm kính của Nhật Bản đến chiếc đồng hồ đeo tay xinh xắn của Thuỵ Sĩ. Những thứ ấy, hoặc hắn gởi mua, hoặc những nhân viên hàng không khi ghé qua thủ đô các nước, mua làm quà cho hắn. Thuý Hằng từ chối nhiều lần không được, vì với phong cách lịch sự rất “Pháp”, hắn lại gửi qua bưu điện kèm theo tấm danh thiếp với những lời lẽ vừa văn hoa, vừa trân trọng. Những thứ quà ấy không làm thay đổi được Thuý Hằng. Mặc dù nghề nghiệp bắt buộc cô phải tiếp chuyện, phải khiêu vũ, nhưng đối với những người nước ngoài, bao giờ Thuý Hằng cũng dè dặt. Cô rất nhã nhặn nhưng không bao giờ để họ suồng sã. tự nhiên nhưng không quá trớn. Đối với Rơ-nê, thái độ của Thuý Hằng cũng vậy. Có lẽ một phần vì thái độ ấy mà Rơ-nê càng say mê Thuý Hằng hơn, trong sự say mê có pha chút vị nể.

Phan Thúc Định mở máy xe và nhìn Thuý Hằng chờ đợi. Thuý Hằng nói:

- Anh cho em xuống Gia Định.

Chiếc xe chuyển bánh, sang số. Những cửa hàng nhấp nháy ánh đèn, những xe cộ, những bóng người loáng thoáng ngoài cửa kính. Thỉnh thoảng xe dừng lại trước ngã tư khi có hiệu đèn đỏ. Khung kính phía trước xe hiện ra bóng mấy tên cảnh sát mặc quần áo trắng hoặc một chiếc xe của bọn quân cảnh đi nghênh ngang. Xe chạy lẫn vào dòng xe cộ tấp nập xuôi ngược, nhiều nhất là xe nhà binh.

Những chiếc xe nhà binh sơn màu đất với biển số màu vàng, vùn vụt đi lại, tương phản với vẻ hoa lệ bề ngoài của thành phố, như những vết bùn trên một chiếc áo hoa sặc sỡ.

Phan Thúc Định và Thuý Hằng ngồi trong xe, cùng im lặng. Vẳng vào trong xe tiếng động cơ lộn xộn, tiếng loa phóng thanh rao hàng, tiếng nhạc, tiếng còi rít của cảnh sát. Chiếc xe rời phố lớn đi về phía Gia Định. Tay lái của Phan Thúc Định hoàn toàn dưới sự điều khiển của Thuý Hằng. Mắt Thuý Hằng đăm đăm nhìn về phía trước, nôn nóng như cảm thấy chiếc xe chạy quá chậm. Cô nói từng câu "Rẽ trái, anh", "Anh cứ đi thẳng", "Quành tay mặt, anh"…

Đến một phố ở Gia Định, cô bảo Định đỗ xe lại:

- Anh ngồi đợi em ở ngoài này nhé!

Cô mở cửa xe, bước xuống. Cô quay trở lại giữa phố, rẽ vào một ngõ nhỏ. Dáng cô đi vội vã gần như muốn chạy. Bóng cô thoáng hiện ra, thoáng bị lấp đi giữa những người đi chơi tối đầy hè đường, rồi biến mất vào trong ngõ. Phan Thúc Định nhìn theo, ngồi yên trên xe, rút thuốc lá hút.

Mười phút sau, Thuý Hằng chạy ra. Mặt cô xanh hơn trước. Cô mở cửa xe, bước vội lên:

- Anh cho em quay về Sài Gòn.

Tuy ngạc nhiên trước sự biến đổi mỗi lúc một khác của Thuý Hằng nhưng Phan Thúc Định cũng giữ thái độ tôn trọng, không hỏi gì cô. Anh lẳng lặng lái xe quay về. Gần đến Sài Gòn anh quay sang nhìn Thuý Hằng chờ đợi. Tiếng Thuý Hằng hơi run run:

- Anh cho em đến đường Võ Tánh.

Đến đầu đường Võ Tánh, Thuý Hằng lại bảo Phan Thúc Định ngồi trên xe đợi cô. Một lúc sau, cô quay lại, vẻ thờ thẫn, bối rối khác hẳn trước. Lúc Định với tay mở cửa xe đón cô, cô bước vào xe, ngả người trên nệm một cách nặng nề. Cô không nói gì cả, mắt rơm rớm như muốn khóc. Đợi một chút không thấy cô nói gì, Định hỏi:

- Bây giờ, cô cần đi đâu nữa?

Thuý Hằng giật mình. Cô chớp mau mắt:

- Em không biết đi đâu bây giờ nữa.

- Tôi đưa cô về tiệm.

- Em không thể đi làm được buổi hôm nay.

- Hay tôi đưa cô về nhà?

- Về nhà lúc này, em không thể ngồi yên được.

Phan Thúc Định dè dặt:

- Xin lỗi cô, cô đang có điều gì hoảng hốt, lo sợ thì phải. Nếu cô tin tôi. tôi có thể giúp cô được phần nào chăng?

Thuý Hằng nhìn Phan Thúc Định. Không, cô không nghi ngờ gì người thanh niên trí thức ở Pháp về này cả. Qua những lần tiếp xúc, qua nhiều buổi chuyện trò với anh, Thuý Hằng thấy Phan Thúc Định là một con người thật đáng kính mến, quý trọng, vì thái độ lịch sự bao giờ cũng tôn trọng cô của anh, vì sự hiểu biết sâu sắc mọi vấn đề của anh. Cô tin anh vì thái độ trước sau như một, lúc nào cũng hết sức chân thành, thẳng thắng của anh. Đôi lúc cô hỏi ý kiến anh

về vấn đề này, vấn đề nọ, thấy anh góp những ý kiến rất đúng đắn, hợp tình hợp lí, giúp cô giải quyết vấn đề đó tốt đẹp. Trong cuộc sống phải tiếp xúc khá phức tạp của cô, nếu tin được một người nào đó ngoài những người ruột thịt của cô ra, thì người ấy chỉ có thể là Phan Thúc Định.

Phan Thúc Định gợi ý:

- Hình như nỗi lo sợ, hoảng hốt của cô có liên quan đến việc cô gặp Rơ-nê vừa rồi?

Thuý Hằng ngập ngừng:

- Anh đoán không nhầm. Buổi gặp gỡ vừa rồi, Rơ-nê đã làm em rất lo sợ. Bây giờ đầu óc em rối loạn, em chẳng còn suy nghĩ được gì nữa.

- Hắn doạ dẫm cô? Cưỡng bức cô làm một điều gì trái với lương tâm?

Thuý Hằng lắc đầu:

- Không phải thế. Không ai có thể doạ dẫm, cưỡng bức em được. Em khòng giấu gì anh cả, em sẽ nói anh nghe. Anh cho xe chạy đi, ra phố nào vắng, ra bờ sông, ra ngoại thành cũng được. Em thèm một sự yên tĩnh. Làm thế nào bây giờ được nhỉ?…

Phan Thúc Định mở máy xe. Chiếc xe từ từ quay bánh. Anh chọn những phố vắng và nghe Thuý Hằng kể.

… Mọi người đều biết mẹ Thuý Hằng đã chết, ba cô gửi cô cho một người trong họ nuôi và ra bưng ngay từ những ngày đầu cuộc kháng chiến chống Pháp. Không một ai được biết ba cô đã trở về

nội thành hoạt động từ lâu. Hoạt động của ba cô rất bí mật. Cô hoàn toàn không được biết tí gì về ba cô ở đâu, đang làm gì. Chỉ thỉnh thoảng, một năm vài lần, cô nhận được một lá thư dán kín của ba đến tay cô rất đột ngột. Trong thư, chỉ có mấy dòng chữ ngắn ngủi vừa hỏi thăm vừa khuyên nhủ với một chữ kí không rõ tên. Chỉ có thế thôi, chỉ có mấy dòng chữ ngắn ngủi đó thôi đủ đem lại cho cô một sức sống kì lạ. Mặc dù hoàn cảnh xô đẩy cô phải đi làm ở tiệm nhảy để sinh sống nhưng mấy dòng chữ ngắn ngủi của người cha tham gia kháng chiến ấy đã đem lại cho cô một niềm tự hào lớn lao. và đó cũng là nguyên nhân chính làm cô có thể giữ được nhân phẩm, khác với một số các bạn của cô, tránh được mọi cám dỗ xấu xa trong cái xã hội tạm bị địch chiếm đầy tội lỗi này. Bao nhiêu lần cô tưởng tượng ra sự sung sướng vô hạn của cô khi cô gặp được ba. Có lẽ cô sẽ không cầm được nước mắt. Cô sẽ giụi vào vai ba cô như một đứa trẻ nhỏ. Bàn tay chai sạn vì nghề thợ trước đây của ba cô sẽ vuốt tóc cô. Ba cô chắc cũng sẽ rưng rưng nước mắt. Cô sẽ kể cho ba cô nghe lòng nhớ mong, niềm tự hào về ba của cô. Cô sẽ kể cho ba cô nghe biết bao nhiêu là chuyện, biết bao nhiêu là chuyện…

Khi hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Đông Dương được kí kết hoà bình lập lại, cô đã mừng rỡ, tin chắc thế nào cũng được gặp ba. Cô chờ đợi, cô đếm từng ngày. Thế rồi từng ngày qua đi, cô vẫn chưa được gặp mặt ba. Chỉ có một lá thư kín đến với cô. Lần này, lá thư dài hơn trước. Lá thư dặn dò cô như lời dặn dò của những người đi xa. Đọc thư, cô thấy tất cả tình cảm sâu sắc của ba đối với cô. Cô ôm lá thư vào ngực mà nước mắt trào ra lúc nào không biết. Thế là lại không biết đến bao giờ cô mới được gặp ba. Chắc ba cô đã đi xa lắm rồi. Lúc ấy, cô không thể nào hiểu được tại sao hoà bình rồi mà ba cô vẫn không về gặp cô.

Sau này, khi thấy chính quyền ở Sài Gòn do Ngô Đình Diệm cầm đầu ra sức lùng bắt, bắn giết, bỏ tù những người tham gia kháng chiến cũ thì cô dần dần hiểu ra. Bóng những người lính viễn chinh Pháp vắng dần, nhưng bóng những “cố vấn Mỹ” xuất hiện ngày một nhiều trên đường Ca-ti-na (Tự Do) thì cô càng rõ hơn sự vắng mặt của ba cô. Niềm tự hào về người cha trong cô càng lớn hơn.

Trong khi cô yên trí là ba cô đang ở tận đâu rất xa thì có người biết ba cô vẫn ở ngay Sài Gòn. Rơ-nê, tên nhân viên tình báo Pháp này, nhờ một số tay chân đắc lực của hắn, nhờ sự cung khai của một số tên phản bội, đã lập được một bản danh sách địa chỉ cơ sở của một số người còn hoạt động bí mật ở vùng Sài Gòn-Chợ Lớn. Trong bản danh sách ấy, có cả ba Thuý Hằng.

Ro-nê được lệnh trở về Pháp. Trước khi về Pháp, vì say mê Thuý Hằng, vì muốn làm một cái ơn đối với Thuý Hằng, chiều nay Rơ-nê đã tiết lộ cho Thuý Hằng biết tin của ba cô, bảo riêng cô đến hai địa chỉ ở Gia Định và ở đường Võ Tánh tìm cách báo tin cho ba, giục ba trốn đi. Rơ-nê nói với Thúc Hằng trên đường đưa cô về đến tiệm:

- Tôi sẽ nộp bản danh sách này cho cấp trên của tôi. Cấp trên tôi sẽ sử dụng để làm gì, tôi không rõ. Đối với tôi, bản danh sách này đã trở nên vô ích, vì tôi sẽ về Pháp nhận một nhiệm vụ khác. Trước khi về Pháp, tôi chỉ muốn cô hiểu rõ cho tấm lòng tôi yêu cô. Tình yêu ấy dù không được cô đáp lại nhưng tôi muốn có một hành động gì để chứng tỏ tình yêu ấy, muốn có một kỉ niệm để lại đối với cô để mong cô không bao giờ quên tôi. Trong phạm vi tôi có thể làm được, một kỉ niệm đẹp đẽ nhất trong hai chúng ta, tôi nghĩ rằng không gì bằng giúp cho ba người mình yêu thoát khỏi tai nạn. Nhưng xin cô hãy bình tĩnh, cô hãy bình tĩnh…

Thuý Hằng bàng hoàng cả người. Bản thân cô gặp tai nạn gì cô cũng không đến nỗi lo sợ, hoảng hốt như thế. Đây là sinh mệnh của người cha kính yêu. Từ lúc được Rơ-nê báo cho biết, Thuý Hằng sợ mình chậm trễ, sợ một chiếc xe hơi sơn xám nào đó đã đến hai địa chỉ trước cô, mặc dù Rơ-nê đã lấy lời nói danh dự ra hứa với cô rằng hắn sẽ không chuyển bản danh sách ấy cho ai trước khi cô báo cho ba cô biết. Đến trước cửa tiệm, cô nắm chặt tay Rơ-nê nói qua giọng run run:

- Xin cảm ơn ông… Tôi sẽ không bao giờ quên ơn ông!

Anh chàng tình báo ngoại kiều si tình cảm động, không nói được câu nào.

Thuý Hằng như người mất hồn. Cô chạy vội vào báo cho chủ tiệm biết không làm việc được tối nay, rồi ra tìm tắc xi. Giữa lúc đó, cô gặp Phan Thúc Định đến tiệm.

Cô đưa khăn mùi-soa lên miệng, cắn chặt lấy, nước mắt muốn trào ra.

- Em tìm cả hai địa chỉ ấy hỏi mà chẳng ai biết ba em cả. Chẳng lẽ Rơ-nê hắn nói dối em? Hay hắn nhầm địa chỉ. Không. Tên ba em, hắn nói đúng lắm mà! Em biết tìm ba ở đâu bây giờ? Nếu chẳng may ba em làm sao, em sống thế nào được! Bọn cảnh sát, mật thám chúng nó ác lắm!…

Phan Thúc Định cầm tay lái chăm chú và bình tĩnh nghe Thuý Hằng nói. Trong lúc Thuý Hằng nói, anh hoàn toàn im lặng, không chêm vào một câu nào, cả những lúc cô xúc động phải ngừng lại. Khi nghe Thuý Hằng kể xong, trong lúc cô hoang mang muốn khóc thì anh mỉm cười. Thuý Hằng ngạc nhiên hỏi:

- Sao anh lại mỉm cười? Anh hãy nói đi để em yên tâm, có phải Rơ-nê nói dối em không? Đến em cũng không biết được ba em nay ở đâu nữa là hắn!…Nhưng em vẫn thấy lo sợ cho ba em lắm! Làm thế nào bây giờ?

Phan Thúc Định vẫn giữ nụ cười bình thản trên môi:

- Cô hãy yên tâm. Có thể Rơ-nê không nói dối cô đâu. Nếu hắn nói thực về tin tức của ba cô như vậy, tôi xin mừng. Vừa rồi, cô đã báo tin được cho ba cô biết rồi đấy!

Thuý Hằng càng ngạc nhiên:

- Nhưng em đã gặp ba em đâu? Chỗ nào người ta cũng bảo người ta không biết gì cả, em nhầm nhà…

- Cô mải lo cho ba cô nên cô không kịp nghĩ ra hết mọi khía cạnh của vấn đề đấy thôi. Tôi hỏi cô nhé: giả thử cô là những người ấy, trong nhà có chứa ba cô, thấy một người lạ hỏi về ba cô, không đúng những mật hiệu đã quy định, liệu cô có nhận không?

Mắt Thuý Hằng sáng lên. Phan Thúc Định nói tiếp:

- Tất nhiên cô sẽ không bao giờ dại dột như vậy. Tôi lại xin đặt một giả thuyết thứ hai: nếu cô ở địa vị ba cô, thấy hai nhà ấy báo cho mình biết có một người lạ mặt, không phải ở trong tổ chức mình, tự nhiên biết địa chỉ liên lạc của mình đến tìm mình (dù ba cô có biết người ấy là con gái mình chăng nữa), thì liệu ba cô có còn ở nguyên địa chỉ ấy nữa hay không? Hay ba cô sẽ biết ngay mình lộ rồi và phải tìm cách chuyển ngay nơi khác?

Thuý Hằng thở mạnh ra, suýt kêu lên một tiếng. “Ôi đúng như vậy! Có thế thôi mà mình không nghĩ ra. Đầu óc mình mụ cả đi. Ba

ơi! Ba có biết con lo quá không?”. Nàng vò chiếc khăn trong tay và cảm thấy máu mình dần dần chạy trở lại bình thường. Phay Thúc Định quay tay lái, lượn vòng chiếc xe, vẫn giọng nói bình tĩnh làm dịu đi bao nhiêu nỗi lo sợ của Thuý Hằng:

- Vậy tôi mới nói cho cô: cô đã báo tin cho ba cô được rồi đấy. Rơ-nê cũng biết chỉ cần cô đánh động thế thôi, ba cô cũng sẽ tìm cách thoát ngay. Bây giờ cô có thể yên tâm quay về nhà nằm nghỉ cho đỡ mệt. Đừng lo nghĩ gì nữa.

Chiếc xe bon về phía đường Võ Di Nguy. Thuý Hằng vẫn còn cảm giác vừa hồi hộp, vừa mừng rỡ như người trải qua một cơn ác mộng. Phan Thúc Định hỏi như nói chuyện bình thường:

- Rơ-nê có nói với cô bao giờ hắn về Pháp không?

- Có, hắn bảo chừng hơn mười ngày nữa hắn về.

- Hắn về Sài Gòn vẫn ở địa chỉ cũ đấy chứ?

- Không, hắn ở khách sạn Ma-giết-tích, phòng 28.

Chiếc xe dừng lại trước cửa nhà Thuý Hằng. Phan Thúc Định nhanh nhẹn ra trước, mở cửa xe. Thuý Hằng bước ra:

- Mời anh vào chơi.

- Xin lỗi, cô để cho lúc khác. Bây giờ, cô cần nghỉ ngơi. Xin chúc cô ngủ ngon. Ngày mai xin gặp cô.

Thuý Hằng nhìn anh trìu mến:

- Xin cảm ơn anh. Không có anh, đêm hôm nay đã là đêm đáng sợ nhất trong cuộc đời em.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 12: Bản Danh Sách Việt Cộng Nằm Vùng

Một chiếc xe gíp chở trung tá chỉ huy phó cảnh sát đô thành Sài Gòn-Chợ Lớn và hai tên mật vụ trong Sở nghiên cứu chính trị xã hội trung ương (41) đi trước, tiếp theo là hai chiếc xe hơi sáu bánh, một chiếc "đốt" chở một tiểu đội cảnh sát vũ trang và một chiếc Rơ-nôn mũi thụt đóng kín bưng chung quanh như một gian nhà tù lưu động chạy sau. Chúng chạy nhanh trên các phố Sài Gòn… Nhìn chúng, những người dân thành phố biết ngay có vụ bắt bớ nghiêm trọng. Nghiêm trọng thật cho nên tên trung tá chỉ huy phó cảnh sát Sài Gòn-Chợ Lớn phải thân chinh đi. Ở nhà, từ Nguyễn Ngọc Lễ, chỉ huy trưởng cảnh sát, đến Trần Kim Tuyến, Giám đốc Sở nghiên cứu chính trị xã hội trung ương, từ "cố vấn" Ngô Đình Nhu đến đại tá tình báo Lên-sđên đều chờ kết quả.

Chúng đỗ xịch trước một căn nhà ở đường Phan Thanh Giản. Hai tên mật vụ mặc thường phục nhảy xuống xe, mấy tên cảnh sát vũ trang nhảy xuống theo. Chúng ập vào trong nhà, súng ống giơ ra tua tủa như định tàn sát cả nhà người ta. Một người phụ nữ và ba đứa trẻ trên dưới mười tuổi sợ hãi nhìn chúng.

Tên mật vụ quắc mắt hỏi người phụ nữ:

- Tên Nguyễn Long đâu rồi?

Trong khi tên này hỏi chủ nhà thì tên mật vụ thứ hai và mấy tên cảnh sát vũ trang đã sục ngay vào nhà trong, vào bếp, vào cả nhà

xí.

Người phụ nữ trả lời:

- Nhà tôi đi suốt cả bảy, tám năm nay có về đâu.

Tên mật vụ lăm lăm chĩa khẩu súng ngắn vào chị. Người phụ nữ vẫn khăng khăng:

- Các ông biết rõ thì các ông đã đến bắt ngay rồi.

Đuối lí tên mật vụ trấn áp chị:

- À, chị còn bướng phải không? Đợi đấy.

Tên mật vụ thứ hai và mấy tên cảnh sát vũ trang, sau khi sục sạo khắp nhà không thấy gì, bước ra:

- Nó trốn mất rồi.

- Ra báo cáo với trung tá – tên mật vụ thứ nhất nói.

Một phút sau, tên mật vụ thứ hai chạy vào:

- Lệnh cho khám nhà và bắt vợ tên Long.

Người phụ nữ muốn ngăn chúng lại:

- Các ông muốn khám nhà phải có lệnh của toà án.

Tên mật vụ thứ nhất đổi giọng:

- Không nói lôi thôi. Lệnh của chúng tao. Luật cũng là ở chúng tao.

Tên mật vụ thứ hai và mấy tên cảnh sát lục lọi khắp nhà. Chúng bắt mở từng ngăn tủ, rũ từng cái quần, cái áo rồi vứt bừa ra giữa nhà. Chúng lục từng ngăn bàn, moi từng khe ghế. Không có gì cả.

Chúng kéo người phụ nữ ra xe, mặc chị hết sức chống đỡ và gạt bắn ba đứa trẻ kêu khóc lăn vào giữ lấy mẹ. Chúng đẩy người phụ nữ lên chiếc xe Rơ-nôn mũi thụt, đóng sầm cửa lại, khoá bên ngoài. Ba đứa trẻ lăn lộn giữa cảnh nhà cửa bị đập phá tan hoang. Hàng phố nhìn theo chúng căm giận.

Mấy chiếc xe rú máy chạy về phía Vĩnh Hội.

Đến phố khác, chứng đỗ xịch trước cửa một hiệu may. Mấy người khách đang đứng trong cửa hàng vội vã lảng ra ngoài. Chúng xộc vào, quát hỏi người chủ hiệu may đang ngơ ngác:

- Tên Trần Thế Tường đâu?

Trong khi đó, một tên mật vụ và lũ cảnh sát vũ trang lại lục khắp nhà Người chủ hiệu đáp:

- Anh ta nghỉ việc đã hai ngày nay.

- Tại sao nó nghỉ việc?

- Tôi không biết. Nhà tôi có mấy người thợ làm. Anh ta mới đến xin việc, tôi cũng không rõ lắm.

- Ông nói dối, ông che giấu cho Việt Cộng nằm vùng, ông có biết sẽ bị xử ra sao không?

- Tôi có biết gì đâu, anh ta đến làm, tôi trả lương như những người khác.

Chúng gọi từng người thợ ra xem thẻ căn cước, đối chiếu với ảnh, khám từng người một. Người tên là Trần Thế Tường mà chúng định tìm không có đây. Chúng hậm hực quay ra, sau khi đã ném ra những lời đe doạ hung hãn với chủ hiệu.

Mấy chiếc xe rú máy chạy.

Chúng đỗ trước cửa một nhà khác. Đây là nhà của một công chức dân thường. Chủ nhà đi vắng, chỉ có bà vợ và mấy đứa con ở nhà.

Vẫn những câu hỏi hỗn xược:

- Tên Nguyễn Mạnh đâu?

Bà chủ nhà đáp:

- Anh ấy đi cách đây mấy ngày rồi.

- Đi đâu, bà có biết không?

- Anh ấy nói nhận được tin ở quê nhà, hoà bình rồi, bố mẹ anh ấy nhắn anh ấy về.

- Quê nó ở đâu? Bố mẹ nó là ai?

- Tôi không biết. Nghe đâu ở Thủ Dầu Một.

- Bà có biết nó là Việt Cộng không?

- Ôi chao! Thế ư? Tôi làm sao biết được!

- Thế tại sao gia đình bà quen biết nó.

- Tôi có mấy cháu đi học. Chúng tôi có đăng báo cần người đến kèm riêng các cháu tại nhà. Anh ấy là một trong những người đến xin dạy thêm các cháu. Thấy anh ta vẻ người đứng đắn, hiền lành, gia đình chúng tôi ưng nhờ anh ấy. Lúc đầu, mỗi tuần anh ấy đến dạy các cháu ba buổi. Sau thấy anh ấy tốt, các cháu cũng quý mến, chúng tôi mời anh ấy ở đây với chúng tôi cho vui.

Tên mật vụ có vẻ khó chịu:

- Việt Cộng mà tốt à? Bà có biết nó dạy con bà những gì không?

- Dạy toán, dạy lí.

- Không không, tôi không hỏi thế. Nó có tuyên truyền gì con bà và gia đình bà không?

Bà chủ không cần suy nghĩ:

- Không! Không! Tôi chỉ thấy anh ấy bảo các cháu phải ngoan, nghe lời ba má, không được xem những phim ảnh, truyện bậy bạ…

Tên mật vụ ngắt lời bà:

- Ấy! Ấy! Nó tuyên truyền đấy!

Bà chủ nhà lặng im không hiểu gì cả.

- Hàng ngày, nó làm những gì?

- Tôi chỉ thấy anh ấy học. Hàng ngày, anh ấy bảo đến thư viện và nhận thêm việc làm sổ sách cho mấy hãng buôn để lấy tiền học thêm.

- Những hãng buôn nào?

- Tôi không biết, vì anh ấy đến tận cửa hàng người ta nhận.

- Nó có bạn bè nào không? Có ai hay đến thăm nó không?

- Thỉnh thoảng có một vài người đến chơi với anh ấy, anh ấy giới thiệu là bạn học.

- Những người ấy là ai, bà có biết không? Hình dáng họ như thế nào?

- Tôi không biết, cũng không nhớ nữa. vì đó là bạn riêng của anh ấy, tôi không muốn tò mò. Khi người này đến, khi người kia đến, ngồi chốc lát rồi đi, tôi làm sao nhớ xuể!

- Chúng tôi sẽ hỏi ông nhà. Nếu ông bà không nói thực, ông sẽ bị đuổi khỏi sở làm.

- Quả thực chúng tôi biết thế nào chúng tôi nói thế.

- Đồ đạc nó còn để lại cái gì không?

- Dạ không, anh ấy chỉ có một vali đựng quần áo và sách vở. Khi đến anh ấy mang vali đó đến. Khi đi, anh ấy cũng chỉ xách vali đó đi là hết! Anh ấy chẳng có gì để lại cả.

Tên mật vụ thứ hai và lũ cảnh sát vũ trang lại lục lọi khắp nhà không thấy gì hơn. Chúng hậm hực rút lui, sau khi hẹn chủ nhà sáng hôm sau phải ra Sở nghiên cứu chính trị xã hội Trung ương trình diện.

Mấy chiếc xe rú máy chạy lồng lên như những con thú bị thương. Chúng đỗ ở đầu một xóm lao động và ập vào một căn nhà. Gia đình

chỉ có ông già ngoài sáu mươi, gầy gò và cô gái ngoài hai mươi tuổi, trông có vẻ lam lũ của người công nhân.

Lại câu quát hỏi:

- Tên Huỳnh Văn Sinh đâu?

Ông già ngước mắt nhìn bọn mật vụ, cảnh sát, không ngạc nhiên và cũng không sợ sệt:

- Nó đi tập kết rồi.

Tên mật vụ như bị trêu tức, hỏi dồn:

- Sao? Sao?

Ông già thủng thẳng nhắc lại:

- Tôi bảo: nó đi tập kết rồi.

- Không phải! Nó vẫn ở đây, chúng tôi biết.

- Các anh biết hơn tôi thì các anh còn hỏi tôi làm gì?

Tên mật vụ đuối lí:

- Hỏi để xem ông có nói thật không?

Tên mật vụ thứ hai và mấy tên cảnh sát vũ trang lại làm cái việc sục sạo khắp nhà. Chúng sục cả sang những nhà hàng xóm, hỏi giấy tờ từng người. Tên mật vụ thứ nhất nhìn quanh, thấy ảnh một thanh niên treo trên tường, hỏi ông già:

- Ảnh ai đó?

Ông già vẫn thủng thỉnh:

- Ảnh thằng Sinh đó.

Tên mật vụ như chạm phải lửa:

- À, à… vẫn ngang nhiên treo ảnh Việt Cộng hả?

Ông già nhìn thẳng vào mắt nó:

- Nó là con tôi, tôi không có quyền treo ảnh nó à? Ở nhà các anh, các anh có treo ảnh bố mẹ, vợ con các anh không?

Tên mật vụ hậm hè:

- Bố mẹ, vơ con tôi là Việt Cộng, tôi cũng xử trí.

Ông già nhìn nó như nhìn một con quái vật:

- Thế là loài vật chớ không phải là loài người nữa.

Cái nhìn của ông già làm tên mật vụ phải quay đi, nhưng lời nói của ông làm nó lồng lộn:

- À… à… ông dám lăng mạ người chính phủ quốc gia, ông muốn về với ông bà, ông vải hả?

Ông già lạnh lùng:

- Này, mày đừng hỗn. Tao đáng tuổi cha mày, mày phải ăn nói cho lễ độ.

Tên mật vụ thứ hai đã ra:

- Nó cũng trốn mất trước khi chúng ta đến rồi!

Chúng tháo bức ảnh thanh niên treo trên tường, bắt cả ông già và cô gái ra xe.

Tên trung tá ở ngoài xe gíp cúi xuống nhìn bảng danh sách mà hắn có trên tay. Hắn ra lệnh lùng sục thêm hàng chục địa chỉ khác, trong đó có hai nơi mà trước đây Rơ-nê đã bảo cho Thuý Hằng biết để đến tìm ba. Suốt cả buổi sáng chạy ngang dọc khắp Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định, chúng không tìm thấy một người nào để bắt. Những dòng chữ tên người, tên đường phố lúc này như nhảy múa trước mắt tên trung tá chỉ huy phó cảnh sát đô thành. Hắn cảm thấy không còn đọc được chữ gì nữa. Những dòng chữ ấy nhảy múa trước mắt hắn, và hắn cảm thấy không còn đọc được gì nữa.

Giám đốc Sở nghiên cứu chính trị xã hội trung ương Trần Kim Tuyến lồng lộn như một con thú dữ mất mồi. Hắn vừa muốn ra oai với hai tên giám đốc và phó giám đốc Nha cảnh sát và công an đô thành trút tất cả nỗi bực tức cáu giận lên đầu hai gã, vừa muốn chữa nỗi xấu hổ, bất lực trước ngài “cố vấn” Ngô Đình Nhu cũng có mặt ở đó.

Thực ra, bản thân hắn cũng không giữ nổi bình tĩnh nữa, cho nên bộ mặt hắn mất cái vẻ lạnh lùng thâm hiểm mọi khi và cặp mắt của hắn càng lộ sự tàn nhẫn gian ác hơn. Mẻ lưới đầu tiên định bắt những tên Việt Cộng nằm vùng quan trọng ở vùng Sài Gòn-Chợ Lớn đã thất bại. Tên học trò của trường đại học Mi-si-găng nhìn chòng chọc vào đại tá giám đốc và trung tá phó giám đốc Nha cảnh sát đô thành.

- Có danh sách, địa chỉ rõ ràng, có phương tiện đầy đủ trong tay mà các ông không bắt được đứa nào? Không hiểu các ông làm ăn ra sao?

Tên trung tá khó chịu:

- Thưa ngài, chính tôi đã điều khiển cuộc lùng bắt theo đúng kế hoạch. Chúng tôi đã hoàn toàn giữ bí mật. Bản danh sách trên trao cho do chúng tôi cầm, không hề một người nào biết ngoài chúng tôi. Các nhân viên thuộc quyền chúng tôi tham dự cuộc lùng bắt chỉ được biết mục đích cuộc lùng bắt trước khi bước lên ô tô. Không hiểu vì sao, bọn Cộng sản ấy không đứa nào có ở nhà cả. Hình như chúng đã biết trước mà trốn thoát hết.

- Tại sao ông biết chúng đã biết trước ta định bắt chúng?

- Tôi đoán như vậy, vì đứa nào cũng chỉ vừa mới trốn thoát, có đứa mới chỉ đi cách đây vài ngày.

Trần Kim Tuyến sầm mặt lại:

- Không có lẽ chúng biết trước? Ai đã bảo cho chúng biết trước? Ai?

Không ai trả lời hắn. Hai tên sĩ quan cảnh sát cao cấp phân vân ngồi thừ ra và trong lúc này, trông mặt chúng thật ngây độn. Ngô Đình Nhu, theo thói quen của hắn, chỉ ngồi im lặng rít hết điếu thuốc lá này đến điếu thuốc lá khác. Hầu như không lúc nào giữa hai kẽ tay đã ám vàng vì khói thuốc của hắn, không có điếu thuốc lá cháy dở.

Không khí nặng nề. Trần Kim Tuyến hỏi tên trung tá:

- Cuộc lùng bắt không đem lại kết quả gì?

- Chúng tôi bắt một số thân nhân của chúng và thu được một số ảnh.

Trần Kim Tuyến thất vọng:

- Lại một lũ đàn bà, trẻ con, ông già chứ gì? Các ông làm ăn như thế, Hoa Kỳ người ta cười cho thối mũi. Bắt chúng để làm gì? Nuôi chúng tốn cơm rồi lại phải thả chúng ra…

Ngô Đì nh Nhu ấn mẩu thuốc lá đang hút dở vào cái gạt tàn, đứng dậy:

- Không thả đứa nào cả. Bắt đứa nào cũng là có ích. Thà bắt oan chín mươi chín đứa, còn hơn để sổng một đứa. Những đứa thân thích với Cộng sản đều bị ảnh hưởng của bọn Cộng sản cả. Tôi đề nghị với các ông hai việc: một, cứ lôi bọn thân thích của những đứa đã trốn thoát kia mà tra hỏi, chúng nó khai ra bất cứ ai là bắt luôn người ấy. Bắt liên tiếp, tra hỏi liên tiếp như thế, tôi tin chắc thế nào cũng bật ra những cái bất ngờ, có lợi cho chúng ta. Hai là, bọn đã trốn thoát ấy chưa chắc đã đi đâu xa, các ông phải lập ngay được hồ sơ toàn bộ ảnh và nhận dạng của chúng, rồi tung người đứng ở các ngã tư đường phố mà nhận dạng, tôi tin rằng nếu không bắt được nhiều thì thế nào cũng bắt được một vài đứa. Từ một vài đứa ấy, chúng ta có thể gỡ được những đầu mối bí mật mà ta muốn tìm hiểu…

Mấy tên kia im lặng tỏ vẻ thán phục ý kiến “sâu sắc” của “ngài cố vấn”. Trong óc Trần Kim Tuyến nảy ra một câu hỏi “Có phải chất heroin đã giúp cho thằng cha này nảy ra lắm mưu nhiều kế quỷ quái không?”. Và hắn cũng đứng dậy:

- Tôi phải báo cáo ngay cho ngài Lên-sđên biết.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 13: Biệt Thự Hoàng Chương

Trên đại lộ Minh Mạng, biệt thự Hoàng Chương với lối kiến trúc mĩ thuật, thanh nhã, thu mình dưới mấy hàng cây xanh, xum xuê cành lá, sân trồng toàn cỏ Phi Luật Tân và hoa hồng nhiều màu sắc. Nhà rất ít người ra vào. Cửa lớn không mấy khi hé mở dưới hàng dậu sắt có che tôn chạy dài, càng làm tăng thêm sự tĩnh mịch, trầm lặng của biệt thự. Khách đi đường vẫn tưởng đây là nhà riêng của một công chức cao cấp của nguỵ quyền Sài Gòn hay là nhà của một đại thương gia nào về nghỉ ngơi sau những ngày bon chen, xoay xở đầy tội ác.

Nhưng không phải.

Bên trong cái bề ngoài nên thơ, đẹp đẽ ấy là một cái tổ quỷ. Đây là cơ quan kĩ thuật số 5 của bộ phận CIA Sài Gòn, mang bí danh là A-47. Đây là một trong hàng chục ngôi nhà ở Sài Gòn bề ngoài trông bình thường nhưng bên trong là nơi tra tấn, giết người, đầy đủ mọi tội ác, trò ám muội của bọn CIA hay bọn mật thám nguỵ, giống như cái P.42 ở Sở Thú (42).

Trong biệt thự Hoàng Chương mĩ thuật, thanh nhã ấy có hầm ngầm để giam người, có phòng hỏi cung với đầy đủ dụng cụ tra tấn tối tân mang nhãn hiệu CIA, có phòng chiếu bóng, chiếu những cuốn phim riêng, có phòng lưu trữ nhiều loại giấy tờ mẫu để rập theo đó làm giấy tờ giả mạo.

Hôm nay, trong gian phòng chiếu bóng của biệt thự, Lên-sđên, Phi-sin, Tô-ma đang xem chiếu cuốn phim Đ/15. Nhân vật chính trong phim là Phan Thúc Định. Có điều nhân vật chính ấy không hề biết mình được đưa lên phim Mỹ.

Ba tên CIA ngồi ngửa người, mỗi tên một kiểu trong buồng tối. Lên-sđên khoanh tay trước ngực, duỗi dài chân gác lên chiếc ghế trước mặt. Phi-sin ngồi chống nhẹ một tay vào tay ghế. Tô-ma ngửa đầu lên chỗ dựa của ghế, bàn tay luôn luôn cựa quậy có vẻ nóng ruột. Cả ba chăm chú nhìn lên màn ảnh. Chỉ có tiếng sè sè của máy chiếu chạy đều đặn.

Những hình ảnh của cuốn phim cho thấy máy quay phim đặt ở nhiều góc độ khác nhau, có những đoạn quay qua cửa kính một chiếc xe hơi, có đoạn quay từ sau khung cửa một nhà nào đó ở góc phố, có đoạn quay bằng kính thu hình từ xa…

Trên màn ảnh:

Chiếc xe Rơ-nôn con của Phan Thúc Định rời khỏi dinh Gia Long… Nhiều bóng xe hơi, xe máy loang loáng chạy qua che mất chiếc xe của Phan Thúc Định… xe Định lại hiện ra… Hình ảnh dõi theo phía sau của chiếc Rơ-nôn con chạy suốt dọc đường dài Ga-li-ê-ni...

Chiếc xe trước cổng hí trường Đại thế giới… Phan Thúc Định bước xuống… Định lại gần và nói chuyện với hai người mặc bà ba đen ở cổng vào hí trường. Hình ảnh thu Định và hai người mặc bà ba vào cận ảnh…

Lên-sđên hạ lệnh:

- Stop! Quay chậm lại đoạn này.

Màn ảnh loang loáng ánh sáng và trở lại cảnh Phan Thúc Định lúc bước gần lại hai người mặc bà ba đen. Ba tên CIA chăm chú theo dõi. Hình ảnh được chiếu chậm nên mỗi cử động của nhân vật đều lừ đừ, nhích từng tí một, trông rất ngộ nghĩnh, buồn cười.

Tiếng Lên-sđên hỏi:

- Hai tên áo đen này là ai?

Tiếng Tô-ma trả lời:

- Thưa đại tá, hai thằng Bình Xuyên gác cổng.

Tiếng Lên-sđên:

- Bảo Tuyến (43) điều tra hai thằng Bình Xuyên này và báo cáo lại xem chúng là người như thế nào.

Và hắn nói:

- Tiếp tục.

Hình ảnh trên màn ảnh trở lại bình thường. Phan Thúc Định bước vào trong hí trường… Nhiều hình người lẫn lộn che mất Định… Định xuất hiện trước cửa "Phòng lớn" của hí trường… Định nói chuyện với một gã thanh niên đi với một cô gái… Cận ảnh…

Tiếng Lên-sđên:

- Quay chậm lại. Ai vậy?

Tiếng Tô-ma:

- Con trai Bảy Viễn, thủ lĩnh Bình Xuyên.

Tiếng Lên-sđên:

- Bảo điều tra xem quan hệ giữa tên này với Phan Thúc Định như thế nào? Xem cả cô gái này có dính dáng gì đến mối liên hệ đó không. Tiếp tục.

Phan Thúc Định ra khỏi hí trường… Chiếc Rơ-nôn con của Định… Màn ảnh như bám lấy đàng sau, chiếc xe trở lại Sài Gòn… Một chiếc tắc xi vượt lên trước ống quay che mất chiếc xe của Định… Rất nhanh, ống quay lại vượt chiếc xe tắc xi, xe Định đỗ lại trước “Liberty Palace”… Ống quay bỏ rơi chiếc xe, bám lấy Phan Thúc Định đang bước vào tiệm nhảy… (ống quay mải theo dõi đối tượng của nó là Phan Thúc Định nên không có một hình ảnh nào về em bé đánh giày lát sau đến sau xe Định). Những hình ảnh loang loáng không rõ nét… Định đang ngồi với một cô gái xinh đẹp…

Tiếng Lên-sđên:

- Ai đấy?

Tiếng Tô-ma:

- Thuý Hằng… gái nhảy của tiệm Liberty.

Phan Thúc Định nhảy với cô gái… mấy cặp khiêu vũ khác lướt qua ống quay, chỉ thấy mấy cái đầu và mấy cái lưng, không rõ mặt… Định đang nói gì với cô gái nhảy… Cô gái trả lời… Cả hai cùng cười.

Tiếng Phi-sin kêu lên bực tức:

- Rồi sẽ có cách biết chúng nó nói gì với nhau.

… Phan Thúc Định đưa cô gái về bàn ngồi. Hai người nói chuyện… Định ra về… Thuý Hằng tiễn ra cửa. Định rút trong túi ra mấy tờ giấy đặt vào tay Thuý Hằng… Thuý Hằng có vẻ bối rối lúng túng… Định mỉm cười kín đáo gật đầu (chào hay ra hiệu), Thuý Hằng cũng kín đáo gật đầu (tại sao vẫn có vẻ bối rối, lúng túng?)… Định ra xe… Thuý Hằng cẩn thận bỏ tiền vào ví xách tay… (tại sao cử chỉ cất tiền lại cẩn thận thế?)…

Tiếng Lên-sđên:

- Quay lại, quay thật chậm…

Cả ba tên CIA đổi dáng ngồi, giương những cặp mắt gián điệp nhà nghề chăm chú nhìn lên màn ảnh, theo dõi từng động tác nhỏ của Phan Thúc Định và Thuý Hằng. Đến chỗ Thuý Hằng cẩn thận gấp mấy tờ giấy bạc của Định trao cho, để riêng vào một ngăn ví thì không bảo nhau, cả ba cùng cười một cách khoái trá.

Gian phòng chiếu bóng bật sáng.

Phi-sin nhận xét:

- Vấn đề là ở những tờ giấy bạc Định đưa cho Thuý Hằng đấy.

Lên-sđên đồng ý:

- Thuý Hằng chắc chắn là một đường dây liên lạc của Định rồi… Hầu như tối nào hắn ta cũng đến nhảy với Thuý Hằng. Những tờ giấy bạc Định đưa cho Thuý Hằng chứa những điều quan trọng. Nhưng Thuý Hằng chỉ có thể là một “hộp thư” thôi, còn người nhận thư mới là nhân vật quan trọng. Định là người của SEDCE hay của

một tổ chức tình báo nào khác? Tổ chức ấy là tổ chức nào? Ngoài những việc làm cho Ngô Đình Diệm, Định còn làm những việc gì nữa?

Và hắn quay sang phía Tô-ma:

- Thiếu tá Tô-ma! Phải biết Thuý Hằng là người như thế nào? Xem Thuý Hằng ngoài mối liên lạc với Định thì còn liên lạc với ai nữa? Ông hãy trực tiếp cùng với Tuyến làm việc đó. Chậm lắm là ngày nữa, ông phải có trong tay cái ví và những giấy bạc của Định đưa cho Thuý Hằng.

Tô-ma đứng uỡn ngực:

- Xin tuân lệnh đại tá…

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 14: Bị Theo Dõi

Số cố vấn Mỹ tăng vùn vụt cùng với những tàu Mỹ thi nhau cập bến Sài Gòn đổ vũ khí, xe cộ. Trên đường Catinat – bây giờ theo đúng "mốt" chủ nghĩa thực dân mới gọi là đường "Tự Do" – thấy vắng bóng dần bọn sĩ quan và binh lính Pháp nhưng xuất hiện đông đảo bọn "cố vấn" Mỹ, đứa ngơ ngác trong bộ quần áo ka ki bóng, vì lần đầu đến một nước Đông Nam Á xa xôi, đứa khụng khiệng trong bộ Âu phục sang trọng, mặt vênh váo tưởng như khắp thiên hạ phải cúi đầu trước túi đôla của mình. Những cửa hàng có tên Arc-en-ciel, Susanna, Paris bar, Modern Tailleur… đã đổi rất nhanh thành những Paramount, Elizabeth, Hollywood bar, New star tailor…

Báo chí đầy rẫy quảng cáo những lớp dạy tiếng Anh cấp tốc bên cạnh những quảng cáo phim Mỹ sôi động, giật gân: "Bảy tên cướp và một người đàn bà", "Tình yêu cháy bỏng", "Bàn tay đẫm máu"…

Những công chức xưa nay hay nói chen tiếng Pháp vào câu chuyện, đã bắt đầu nói: "OK", "Yes, Sir", "All right"…

Quân đội nguỵ làm lễ lớn trút bỏ huy hiệu, phù hiệu cấp bậc kiểu Pháp và gắn huy hiệu, phù hiệu, cấp bậc kiểu Mỹ.

Trên khán đài, bọn sĩ quan Mỹ cười hoan hỉ.

Ngô Đình Diệm tuyên bố. "Biên giới Mỹ kéo dài đến vĩ tuyến 17".

Lên-sđên được cả cơ quan tình báo trung ương Mỹ CIA, Lầu Năm Góc và Nhà Trắng ghi công.

Từ trong toà nhà lớn ở đường Gia Long giữa Sài Gòn, những chỉ thị của Hoa Thịnh Đốn được cụ thể hoá, chi tiết hoá ra và thực hiện.

Cũng từ trong nhà lớn đó, chiều chiều một chàng thanh niên dong dỏng, thanh tú, lịch sự tự lái chiếc xe Rơ-nôn xinh xắn ra ngoài phố, đi lang thang trên các phố phường Sài Gòn-Chợ Lớn tấp nập xe cộ, lính tráng…

Sự có mặt của Phan Thúc Định ở dinh Gia Long trong những giờ phút sóng gió mà nhiều người khác bỏ đi, khi những lực lượng thân Pháp liên kết với nhau định hất đổ Ngô Đình Diệm đã làm cho Diệm thêm tín nhiệm anh. Diệm đã coi anh là một trong những thủ túc thân tín. Ngô Đình Nhu cũng tôn trọng sự hiểu biết sâu sắc của anh về mọi vấn đề, về tư tưởng của anh, không có gì để hắn phải phàn nàn. Hắn có đôi chút nghi ngại về thái độ của vợ hắn đối với anh, nhưng vốn là người thâm hiểm, hắn không bộc lộ ra ngoài. Hắn thấy không có một dấu hiệu gì để phải nghi vấn Phan Thúc Định về mặt đó. Nếu có nghi vấn tất phải nghi vấn thái độ của Phi-sin. Nhiều lúc hắn bắt gặp cái nhìn thèm muốn lộ liễu của tên giáo sư Mỹ này với Lệ Xuân. Nhất là từ dạo anh em hắn thâu tóm tất cả quyền hành vào trong tay, họ Trần của vợ hắn cũng được đưa lên không kém gì họ Ngô, vợ hắn được đề cao là “đệ nhất phu nhân” thì ăn mặc, sống càng buông tuồng phóng túng. Ả tung ra một kiểu áo dài phụ nữ mới, bó chẽn sát vào người, sườn xẻ thật cao, cổ khoét rộng đến vai. Người phụ nữ không mặc áo cánh bên trong, mặc kiểu áo đó bằng vải mỏng hoặc vải ni-lông, thân hình hầu như được phơi trần ra trước mặt mọi người.

Kiểu áo đó gọi là kiểu “Trần Lệ Xuân”. Ả mặc kiểu áo đó đăng đàn diễn thuyết, đi khánh thành một nhà máy do anh em họ Ngô bớt tiền viện trợ Mỹ ra xây làm của riêng, đi thăm một khu tập trung vợ lính… Thấy cái mũi tẹt mình do bố mẹ sinh ra không được đẹp, ả thường xuyên đến các cửa hàng mĩ viện để chữa cho mũi cao lên. Có lần ả khoe với Định:

- Mũi tôi đã cao hơn được một li.

Ả thường rủ Định đi tham dự chợ phiên “ủng hộ thương phế binh”, dự đại hội tân nhạc, hoặc lên Đà Lạt thăm biệt thự riêng của vợ chồng hắn xây mất hàng trăm triệu đồng… Trừ trường hợp không thể từ chối được, Phan Thúc Định mới đi còn thường thường anh nhường cái hân hạnh ấy cho “giáo sư cố vấn” Phi-sin.

Sau khi củng cố được địa vị, Ngô Đình Diệm muốn trả công cho Phan Thúc Định bằng một cái ghế trong chính quyền của hắn, nhưng bọn Lên-sđên vẫn chưa nghe. Lên-sđên nói với Diệm:

- Nếu để cho Định một chức nhỏ thì anh ta sẽ không bằng lòng, nhưng nếu giao cho anh ta một chức to trong chính phủ – tổng trưởng chẳng hạn – thì anh ta còn trẻ quá, chưa có uy tín trong chính giới Việt Nam. Chúng tôi sợ ông không tập hợp được những lực lượng ủng hộ ông. Chúng tôi muốn dùng những người nào cả quá khứ lẫn hiện tại phải đảm bảo thực hiện được nhiệm vụ triệt để chống Cộng sản.

Hắn không nói rõ điều nghi ngại của hắn, nhưng cũng làm Ngô Đình Diệm phân vân. Ngô Đình Diệm quay sang hướng khác, muốn trả công Định bằng kinh tế. Hắn bàn với Ngô Đình Nhu để cho Định phụ trách một số công trình xây dựng của gia đình hắn thông qua việc sử dụng viện trợ Mỹ. Ngô Đình Nhu lắc đầu:

- Nếu anh muốn trả công Định, anh có thể cho anh ta một số tiền lớn bao nhiêu cũng được, em không có ý kiến gì. Anh ta muốn sử dụng thế nào, tùy ý. Nhưng kinh tế riêng của gia đình chúng ta thì không nên để cho bất cứ một người nào biết.

Ngô Đình Diệm thấy Nhu có lí. Vì vậy, Phan Thúc Định vẫn được chiêu đãi ở trong dinh "tổng thống" nhưng vẫn không giữ chức vụ gì công khai trong chính phủ Diệm. Mỗi buổi chiều, vẫn theo lệ thường, anh lái chiếc xe con của anh ghé các quán cà phê, các tiệm nhảy. Các tiệm nhảy, quán cà phê, quán rượu càng ngày càng mở nhiều thêm. Ở các quán rượu, quán cà phê, quán trà, người ta bàn áp phe, bàn tán thời sự công khai. Bất cứ một việc gì xảy ra ở Sài Gòn-Chợ Lớn, từ chuyện xe hơi đâm chết người ở đường Lê Lợi đến chuyện ông tổng trưởng nào có "mèo" ở đâu, từ chuyện một anh lính "cộng hoà" giải ngũ, không cách gì nuôi con, đã cầm dao cắt cổ ba con nhỏ rồi tự tử như thế nào, đến chuyện đại sứ Hoa Kỳ tiếp những ai, ngay buổi chiều hôm đó, người ta có thể nghe đầy đủ ở các quán rượu, quán cà phê, quán trà. Người ta có thể gặp ở đây từ những nhà báo quen đi săn tin vặt, những nhà văn chuyên viết sách theo đơn đặt hàng, cười nói ba hoa, đến những sĩ quan nguỵ vừa ở đồn lẻ về ngồi lầm lì; từ những anh sinh viên trường đại học sôi nổi tranh luận đến những anh chào hàng thì thầm bàn tán. Người ta có thể gặp ở đây cả những gã cao bồi du côn mắt nhắm nha nhắm nháy, bám lăng nhăng mấy cô bán hàng đến những tên mật thám chỉ điểm của đủ các thứ cơ quan mật vụ nguỵ quyền: Sở nghiên cứu chính trị và xã hội của Trần Kim Tuyến, Sở Cảnh sát đô thành, Phòng Nhì, Cục An ninh quân đội…

Ở các tiệm nhảy cao cấp thì khách lui tới có khác. Người nước ngoài ghé thăm "Hòn ngọc Viễn Đông" với những mục đích khác nhau. Bọn cố vấn Mỹ muốn giết nỗi buồn xa nhà; mấy nhà tư bản

mới trỗi dậy học làm sang; những anh con nhà giàu du học ở nước ngoài về; những sĩ quan nguỵ ở bộ tổng tham mưu quen thói ăn chơi.

Phan Thúc Định ghé vào quán trà “Thiên Thai”. Quán đã đông người. Khói thuốc lá mù mịt. Từ cái máy chạy băng ghi âm ở cạnh cô thu tiền văng vẳng vọng ra một giọng nữ sướt mướt, não nuột.

“… Đời lạnh lùng trôi theo dòng nước mắt.

Với bao tiếng tơ xót thương đời.

Hận cuộc tình đã chết một đêm nao…”.

Định đưa mắt khắp gian phòng tìm chỗ ngồi. Người đàn ông ngồi một mình một bàn, trông thấy anh, đứng dậy niềm nở:

- Anh Định! Mời anh ngồi chung bàn với tôi.

Người đàn ông đó trạc ngoài năm mươi tuổi, dáng chải chuốt, mặc bộ “trô” xám, đầu chải mượt, mũi to. Định thường hay gặp người này ở các quán trà, tiệm nhảy. Mấy lần anh và hắn đã nói chuyện, ngồi chung bàn với nhau. Ban ngày hắn thường đeo kính mát to gọng, và anh cảm thấy hình như đã gặp hắn ở đâu một lần rồi.

Qua nhiều lần gặp gỡ, biết anh là tiến sĩ luật ở Pháp về, đang tìm việc làm, hắn bắt đầu tâm sự với anh. Hắn cũng là một trí thức Việt kiều về nước. Hắn tự giới thiệu tên là Sanh, bác sĩ chuyên chữa bệnh thần kinh ở Anh, nghe tin hoà bình lập lại, nước nhà độc lập rồi thì về nước, nhưng rồi hắn hối hận đã về miền Nam, vì theo lời hắn: “Đáng lẽ phải về miền Bắc vì miền Bắc mới là độc lập thực sự. Chứ

miền Nam chỉ là độc lập giả hiệu. Người Pháp đi thì người Mỹ thay thế. Tôi đã lầm khi về miền Nam này”.

Hắn nói với Định những lời nhiệt tình yêu nước và tha thiết muốn hành động để đóng góp vào cuộc đấu tranh chung của dân tộc. Hắn thường thấp giọng ca ngợi một số trí thức cũng dũng cảm đấu tranh trong “Phong trào đòi hoà bình thống nhất” ở Sài Gòn-Chợ Lớn như luật sư Nguyễn Hữu Thọ. giáo sư Phạm Huy Thông… Hắn nói: “Nếu tôi về nước sớm, tôi cũng tham gia phong trào đó. Những người trí thức phải là những người yêu nước dám đứng về phía chính nghĩa. Tôi chỉ công nhận ở nước Việt Nam này có một lãnh tụ duy nhất: Cụ Hồ Chí Minh…”

Thời gian đầu, Định lặng im. Vài lần gần đây, tuy không nói ra lời nhưng anh chăm chú nghe hắn và gật đầu tỏ vẻ đồng tình, hắn càng thân mật, tâm sự với anh.

Cũng chẳng còn bàn nào để trống, Định bước lại bàn của Sanh. Một cô chiêu đãi viên đến trước bàn, hơi cúi đầu, mỉm cười. Định nói:

- Cô cho tôi một tách cà phê đen. Xin đừng cho bơ.

Cô chiêu đãi viên quay đi. Định và Sanh trao đổi với nhau những câu hỏi thăm xã giao về sức khỏe, về việc làm. Hai người cùng cười khi biết cùng chưa lựa chọn được việc làm nào hợp ý mình. Tên Sanh cười lớn hơn:

- Bởi vì chúng mình không phải chỉ cần có việc làm để kiếm được nhiều tiến hoặc có danh vọng. Nếu chỉ cần thế thì tôi vẫn cứ ở Anh và anh đã ở lại Pháp rồi, phải không? Chúng ta cần những cái gì lớn hơn thế.

Ở bàn bên cạnh, mấy người đàn ông, vừa già, vừa trẻ ngồi lẫn lộn với nhau. Cách ăn mặc mỗi người một khác, người thì sang trọng thắt cà vạt, quần thẳng nếp, giày đen bóng loáng, người thì cẩu thả áo cộc tay bỏ ngoài quần, đi dép lê. Người hút thuốc lá liên tục, người ngậm tẩu và ánh lửa đỏ trên nõ tẩu luôn luôn sáng. Những cốc cà phê để đầy bàn lẫn với ấm chén trà. Qua câu chuyện, Định biết đấy là mấy phóng viên, biên tập viên của mấy tờ báo lớn ở Sài Gòn. Định rất thích nghe chuyện phóng viên. Họ biết đủ các thứ chuyện, lại hay trống miệng và coi trời bằng vung. Những gì họ biết mà họ không viết ra được, họ đều nói ra miệng ở các quán trà, tiệm rượu, trong những buổi gặp gỡ nhau. Vừa nghe Sanh nói, Phan Thúc Định vừa để ý nghe câu chuyện của các nhà báo ở bàn bên. Đây là câu chuyện của họ:

- Đệ nhất phu nhân qua Đông Kinh và ở đó bà mắng nhiếc ông đại sứ Nguyễn Ngọc Thơ thậm tệ.

- Thái độ Nguyễn Ngọc Thơ ra sao?

- Tổng thống nhiều khi còn bị bà nạt nộ la ó ở trong dinh mà không dám ngẩng đầu lên, huống chi là Thơ!

- Thơ lên từ sau vụ Ba Cụt bị giết phải không?

- Việc cụ thể như thế nào, kể cho nghe với.

- Anh chưa biết à? Hồi đó, sau khi đã đánh lui quân Bình Xuyên, ông Diệm và ông Nhu cho ông Thơ đi làm sứ giả kêu gọi Ba Cụt đầu hàng. Ông Thơ tiếp xúc với người chú của Ba Cụt là Huỳnh Kim Hoan. Huỳnh Kim Hoan nghe lời ông Thơ đi dỗ dành Ba Cụt trở về với chính phủ và chuyển cho Ba Cụt một cái giấy thông hành của Diệm cấp. Ba Cụt cầm giấy thông hành đó đến địa điểm hẹn thì lập

tức bị bắt ngay. Những người bắt Ba Cụt lấy cớ là Ba Cụt đến quá giờ hưu chiến. Người chú Ba Cụt là Huỳnh Kim Hoan cũng mất tích luôn. Toà án quân sự Cần Thơ đưa ngay Ba Cụt ra xử tử hình và cho thi hành án ngay. Riêng ông Thơ được cử đi làm đại sứ.

- Chà chà. Thế thì giỏi quá. Tào Tháo cũng không bằng.

- Suỵt. “Huý” đấy. Có mồm thì cắp có nắp thì đậy.

- Kiểm duyệt báo thôi chứ kiểm duyệt cả mồm người ta nữa à?

- Kiểm duyệt báo là Nha thông tin, còn kiểm duyệt mồm là Nha tổng giám đốc cảnh sát và công an. Không những kiểm duyệt mồm mà còn kiểm duyệt cả ý nghĩ của anh nữa chứ.

- Sự im lặng của nhân dân không phải là một điều tốt đẹp.

- Hà… Hà… Hà…!

- Nhiều anh còn bị đau hơn Ba Cụt nữa cơ. Cứ tưởng bở. Trịnh Minh Thế tưởng sẽ về làm tướng trong quân đội quốc gia, có nhà lầu, ô tô, lại có cả mấy triệu đô la tiền thưởng. Ai ngờ lãnh một viên đạn sau lưng, chết thẳng cẳng. Tướng Cao Đài Nguyễn Thành Phương nhận không biết bao nhiêu tiền của ông Diệm. Cá nhân tướng Phương được riêng ba triệu sáu đôla, ngoài ra còn được ăn vào hàng triệu Mỹ kim cấp cho binh sĩ Cao Đài của Phương và việc thành lập đảng Phục quốc ủng hộ ông Diệm. Ai ngờ ông Diêm vững ngồi rỗi, chỉ một năm sau anh em tướng Phương bị đè xuống bùn nhơ, bị ông Nhu tịch thu hết tài sản, lấy lại toàn bộ số tiền đã nhận của ông Diệm.

- Hà… Hà… Hà… Thỏ khô hết thì chó săn phải chết, đấy là chính sách của các bạo chúa.

- Một nền chính trị độc tài bao giờ cũng đi đôi với những thủ đoạn lừa dối và tàn bạo.

- Suỵt! Lại phạm huý rồi.

- Âu đó cũng là một bài học hay… À, này, tôi nghe nói Hít-le khi lên làm quốc trưởng thì tìm cách thủ tiêu hết những người biết rõ quá khứ mình có phải không?

Cô chiêu đãi viên bưng một tách cà phê nóng đặt trên bàn Phan Thúc Định. Anh nhìn cô gật đầu.

- Cảm ơn cô.

Câu chuyện của mấy nhà báo ngồi bàn bên chuyển sang những việc Hít-le làm, khi cầm quyền ở Đức, những sự tàn bạo khủng khiếp của bọn "Giét-ta-pô" đối với những người chống đối hắn và những người Do Thái vô tội. Lão Sanh ngồi phía bên kia bàn nghe họ nói câu được câu chăng. Dù sao hắn cũng biết họ nói gì, nên nhún vai bảo Phan Thúc Định:

- Anh thấy đấy. Ai có trí thức một chút đều bất mãn với chế độ này.

Rồi hắn hạ giọng, cúi xuống nói rất nhỏ với Định:

- Tôi mới ở nước ngoài về nên nhiều cái bỡ ngỡ. Thú thực với anh, nếu tôi biết một người kháng chiến, nếu tôi bắt liên lạc được với một người của Việt Minh… Tôi sẽ như tất cả những người trí thức yêu nước khác.

Định nhìn hắn cũng nói nhỏ, thận trọng:

- Tôi có thể tin được anh không?

Mắt lão Sanh sáng lên, cái mũi to của hắn phập phồng:

- Tôi đã nghe theo tiếng gọi của Tổ quốc về đây. Tôi biết nói thế nào hơn được với anh. Người Việt Nam nào chẳng yêu nước, chẳng muốn đất nước hoàn toàn độc lập, thống nhất. Tôi có giấu gì anh đâu.

Phan Thúc Định vẫn có vẻ ngần ngại:

- Làm thế nào để tôi có thể hoàn toàn tin anh được?

- Tôi xin thề…

Phan Thúc Định nâng tách cà phê uống một ngụm, trầm ngâm như đấu tranh tư tưởng. Lão Sanh nóng ruột, giục giã:

- Đấy là tính mạng của tôi, là cả cuộc đời tôi. Tôi đùa thế nào được. Tôi xin thề với anh… Anh không nên coi thường tôi.

- Xin lỗi anh, không phải tôi coi thường anh đâu. Vì là vấn đề quan trọng có thể mất mạng, không phải là việc đùa, nên tôi phải thận trọng, anh hiểu cho, anh đừng giận tôi.

- Không. Không. Tôi giận anh thế nào được. Anh thận trọng là phải lắm. Bây giờ người tốt thì ít, người xấu thì nhiều. Chỗ nào cũng đầy rẫy bọn mật vụ. Vả lại, chuyện ấy thì ngay đến cả bố mẹ, vợ con mình, mình cũng không cho biết được phải không anh? Nhưng cũng còn tuỳ từng người chứ.

Phan Thúc Định cẩn thận nhìn khắp tiệm trà một lượt, ghé vào tai nói bên tai hắn:

- Tôi hoàn toàn tin ở anh nhé. Tôi có biết một người kháng chiến cũ, người này có thể giúp anh được vì vẫn còn liên lạc với Việt Minh. Anh phải tuyệt đối giữ bí mật đấy.

Lão Sanh không giấu nổi sự sung sướng.

- Ôi, thế mà anh giấu tôi mãi. Thế mà anh để cho tôi bấy lâu nay cứ định lại ra nước ngoài rồi xin về miền Bắc. Anh có thể giới thiệu tôi với người ấy được không? Tôi xin làm bất cứ việc gì, miễn là đóng góp được cho nước nhà chóng thống nhất. Người ấy ở ngay Sài Gòn này hay ở xa đây?

- Người ấy ở ngay Sài Gòn này thôi. Nhưng anh làm gì mà nóng ruột thế?

Lão Sanh thanh minh ngay:

- Anh bảo tôi không nóng ruột làm sao được. Thời gian gần đây tôi thấy cuộc đời tôi cứ kéo dài như thế này, vô vị lắm rồi. Tôi muốn đổi khác đi. Mình có trí thức, có tâm hồn, có lòng yêu nước, mình không thể chấp nhận bất cứ một ngoại bang nào giày xéo lên đất nước này, không thể chấp nhận một sự độc tài tàn bạo thống trị trên mảnh đất này, không thể chấp nhận nỗi đau chia cắt đất nước.

Hắn nói hùng hồn, tha thiết quá, làm Phan Thúc Định phải chuyển thái độ. Anh nói:

- Tôi rất kính phục những người có lòng yêu nước nồng nhiệt như anh. Tôi xin giới thiệu anh với người ấy. Không nói giấu gì anh, tôi đến gặp người ấy bây giờ. Tôi cũng như anh.

Lão Sanh bắt ngay lấy câu nói của Định.

- Ngay bây giờ?

Phan Thúc Định đưa mắt ra hiệu cho Sanh.

- Anh nói khẽ chứ. Uống xong tách cà phê, xin mời anh đi theo tôi.

Lão Sanh uống một ngụm hết chỗ cà phê còn lại trong tách. Phan Thúc Định đứng lên. Lão Sanh nhanh nhẹn ra quầy trả tiền. Hai người bước ra khỏi quán trà. Phan Thúc Định chỉ chiếc xe hơi con của mình.

- Mời anh lên xe tôi.

Mở cửa xe để lão Sanh bước lên, xong anh sang phía tay lái ngồi. Rập mạnh cánh cửa xe, trước khi mở máy, anh móc trong túi hộp thuốc lá, đưa mời lão Sanh. Hắn rút một điếu. Anh bật lửa cho hắn châm. Hắn hít một hơi dài sung sướng.

- Tôi cứ hình dung những người cách mạng là những người phải hiểu biết nhiều. Trước đây, thú thực, tôi chỉ lao vào khoa học, thờ ơ với chính trị. Nhưng từ khi thắng trận Điện Biên Phủ của dân tộc ta vang dội thế giới, tôi tỉnh ngộ…

Thấy Định đóng hộp thuốc cất vào túi, hắn hỏi:

- Anh không hút?

Định cười:

- Trong lúc lái xe, tôi không hút.

Chiếc xe chuyển bánh, bon trên đường đầy xe cộ đi lại. Tối đến, hầu như cả Sài Gòn đổ ra ngoài đường. Những cửa hàng nhấp

nháy ánh điện nê-ông xanh đỏ nhiều hơn trước. Những cao ốc kiểu Mỹ đã thấy lác đác xuất hiện. Lão Sanh lại rít một hơi thuốc lá dài, chỉ mấy tên cố vấn Mỹ mặc quân phục đi trên hè đường, nói:

- Bọn này có khác gì bọn lính viễn chinh Pháp trước đây đâu. Nhìn bọn chúng, tôi không chịu được… Ơ hay, không hiểu sao… tôi thấy nôn nao khó chịu quá…

Định vẫn nhìn ra phía trước:

- Có lẽ anh say thuốc đấy!

Tiếng nói của lão Sanh bỗng chới với, mơ hồ:

- Ờ… ờ… có lẽ thế… chỉ buồn ngủ…

Định quay sang, hắn đã nghẻo đầu trên chỗ dựa. Anh cho xe chạy chậm lại, một tay giữ tay lái, một tay rút điếu thuốc lá cháy dở còn trong kẽ tay hắn, ném ra ngoài đường. Anh tiếp tục cho xe chạy ra một phố vắng, đỗ vào sát hè đường. Anh lần lượt soát khắp các túi quần, túi áo hắn. Hắn không mang một giấy má gì, chỉ có một tập tiền. Soát đến túi trong áo “trô” của hắn, Phan Thúc Định móc ra một vật dẹt nhỏ vừa bằng chiếc hộp đựng thuốc lá, có ghi nhãn hiệu USA. Anh mỉm cười: đó là một loại máy ghi âm đặc biệt. Anh lật đi, lật lại chiếc máy trên tay, ấn vào một vài bộ phận trong máy rồi đưa lên tai nghe thử: toàn bộ cuộc nói chuyện giữa anh với lão Sanh ở quán trà đã được ghi lại lẫn với những tiếng âm nhạc khác trong quán. Anh bỏ chiếc máy vào túi mình, rú ga, sang số xe.

Xe anh chạy về đường Trần Hưng Đạo, đỗ lại trước cổng nha Tổng giám đốc cảnh sát công an. Anh đưa giấy chứng nhận là nhân viên đặc biệt của phủ tổng thống cho tên cảnh sát thường trực xem,

yêu cầu hắn cho người ra giữ người ngồi trong xe và cho anh gặp ngay tên đại tá giám đốc cảnh sát và công an Nguyễn Ngọc Lễ – Nguyễn Ngọc Lễ đã thay Lại Hữu Sang, sau khi Ngô Đình Diệm diệt Bình Xuyên. May quá, tối đó, Nguyễn Ngọc Lễ ở phòng làm việc. Tên cảnh sát thường trực vội vã lễ phép mời anh vào phòng khách. Một phút sau, anh đi qua chiếc sân đầy bọn cảnh sát mặc quần áo trắng, đầy những xe ô tô sơn xám, những mô tô chực sẵn, bước vào phòng làm việc của Nguyễn Ngọc Lễ. Nguyễn Ngọc Lễ đã gặp anh mấy lần ở “dinh tổng thống”, niềm nở đứng dậy:

- Xin chào ông Định. Ông có việc gì cần kíp truyền đạt cho chúng tôi?

Phan Thúc Định chìa tay bắt tay hắn. Hắn đưa cả hai tay nắm lấy bàn tay Định vì hắn biết anh là người được Ngô Đình Diệm ưu ái. Định nói:

- Tôi vừa lừa bắt được một tên chống đối Ngô tổng thống, công khai chửi bới chính quyền quốc gia và ca ngợi Việt Minh. Nó định bắt liên lạc với Việt Minh để hoạt động lật đổ chính quyền quốc gia. Tôi xin giao nó cho đại tá trước khi về báo cáo với tổng thống.

Nguyễn Ngọc Lễ nói như reo lên:

- Tốt quá. Xin ông cứ để nó đấy cho tôi! Tôi xin thân chinh lấy khẩu cung nó ngay lập tức.

Hắn nắm những ngón tay béo mẫm, chắc nịch của hắn lại:

- Á à! To gan thật, dám chống đối Ngô tổng thống, chửi bới chính quyền quốc gia… á à… dám liên lạc với Cộng sản… Dù gan bằng trời, cứ treo lên cho một trận điện kích liệt là phải phun ra hết…

Phan Thúc Định móc túi đặt chiếc máy ghi âm của lão Sanh lên bàn Nguyễn Ngọc Lễ:

- Đây là chứng cớ nó không thể chối cãi được: toàn bộ những lời nói phiến loạn của nó được ghi lại trong này. Tôi xin giao cho đại tá làm tang vật.

Anh mở chiếc máy ghi âm cho Nguyễn Ngọc Lễ nghe. Càng nghe, mặt hắn càng nhăn lại. Hắn nghiến hai hàm răng vuông bạnh:

- Nó chết với tôi. Nó phải chết với tôi!

Phan Thúc Định tắt máy ghi âm:

- Tôi để nó ngoài xe. Đại tá làm ơn cho mấy nhân viên ra khiêng nó vào hộ. Nó bị ngất đi. Khoảng mươi phút nữa nó sẽ tỉnh dần.

Nguyễn Ngọc Lễ rối rít:

- Vâng, vâng. Nếu cần, chỉ cần một thùng nước vào mặt là tỉnh ngay thôi mà.

- Tuỳ đại tá xử trí.

Nguyễn Ngọc Lễ theo Phan Thúc Định ra ngoài. Đi cạnh Định, hắn hỏi nhỏ:

- Ông thấy tổng thống và ngài cố vấn có ý kiến gì về ngành cảnh sát và công an chúng tôi không?

Phan Thúc Định nghiêm trang:

- Tổng thống và ông Nhu rất bằng lòng về những việc làm tích cực của đại tá nói riêng và những chiến tích của ngành cảnh sát và

công an dưới quyền ngài nói chung.

Nguyễn Ngọc Lễ rạng rỡ mặt mày:

- Ông trình lại với tổng thống và ngài cố vấn hộ tôi: Tôi rất hàm ơn tổng thống, xin hết sức trung thành và tuyệt đối; chấp hành mọi mệnh lệnh của tổng thống.

Hắn vẫy mấy tên cảnh sát võ trang đang đứng ở sân theo hắn ra cổng. Sau khi ra lệnh cho chúng khiêng lão Sanh vào trong phòng lấy khẩu cung, Nguyễn Ngọc Lễ còn nói với Phan Thúc Định trước khi anh lên xe:

- Ông thưa với tổng thống là tôi sẽ thân chinh lấy khẩu cung nó ngay bây giờ và ngày mai xin trình lên tổng thống.

Chiếc xe con của Phan Thúc Định lẫn ngay vào với dòng xe xuôi ngược tấp nập trên đường. Anh lái xe quay về trung tâm thành phố Sài Gòn, đỗ trước cửa tiệm nhảy Liberty Palace.

Trong lúc anh đang ngồi nói chuyện như thường lệ với Thuý Hằng trên gác, cậu bé đánh giày huýt sáo miệng đi qua phía sau xe anh…

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 15: Một Vụ Bắt Cóc

Vứa đỗ xe trước cửa tiệm Liberty, Phan Thúc Định trông thấy một người từ xa yểu điệu bước lại. Cái dáng người thon mảnh với lối cầm "sắc" đung đưa trên tay ấy, anh không thể lẫn được. Vẫn như ngày nào cùng anh đi bên bờ sông Sen.

Anh mở cửa xe, đứng chờ. Chừng như cũng nhận ra anh, một nụ cười với hàm răng trắng bóng làm khuôn mặt Vân Anh tươi hẳn lên. Vân Anh bước nhanh về phía Định.

- Chào anh Định! Thật là một sự tình cờ quý hoá.

Đình đỡ lấy bàn tay mềm mại của Vân Anh.

- Vân Anh có khoẻ không? Bây giờ làm gì? Ở đâu?

- Anh trông em thì biết, em vẫn khoẻ. Còn làm gì ư? Làm nhiều thứ mà hoá ra không làm gì cả. Em chẳng muốn trói mình vào một công việc gì cố định, có thể làm mình mất tự do. Anh quên rằng em tốt nghiệp ở Cambridge về, mà Sài Gòn hiện nay đang sôi nổi phong trào đua nhau học tiếng Anh. Em thiếu gì việc làm. Còn anh?

Phan Thúc Định mỉm cười:

- Vẫn thế.

- Vẫn thế là thế nào?

Rồi Vân Anh trỏ vào Định:

- Không giấu em được đâu. Em biết bây giờ anh làm lớn rồi: “Cố vấn riêng của ngài tổng thống” cơ mà! Hay sợ em nhờ vả gì?

Định vẫn cười:

- Dù anh làm gì chăng nữa thì anh cũng vẫn là anh. Ý anh muốn nói thế. Anh sống vẫn chẳng khác gì hồi còn học ở bên Pháp cả. Hơn nữa, đối với em…

- Anh khéo bào chữa lắm. Bây giờ anh đi đâu thế?

Định chỉ vào tiệm Liberty:

- Nếu em vui lòng, xin mời em. Ở Sài Gòn này, ngoài giờ làm việc ra, anh chẳng còn thú vui nào khác nữa.

- À! Ông cố vấn trẻ tuổi, đẹp trai, bắt đầu ăn chơi rồi đấy! Thế mà anh nói anh vẫn thế… Nhưng xin lỗi, hỏi thực anh nhé: anh có “mèo” nào trong đó không? Em vào có phiền gì anh không?

Định nhún vai:

- Không sao cả.

Anh cũng bắt chước giọng đùa cợt của Vân Anh:

- Nếu mê cô nào trong đó, anh đã không dám mời em vào.

Hai người bước vào tiệm. Mấy cô gái nhảy trong tiệm quen mặt Định, thấy anh đi với một thiếu nữ lạ mặt, xinh đẹp vào, nghiêng đầu chào anh và mỉm cười tinh quái. Định nhìn một lượt khắp phòng, không thấy Thuý Hằng. Anh đưa Vân Anh vào một bàn trống.

Nhạc nổi lên một bài tăng-gô. Vân Anh nhìn Định:

- Anh còn nhớ không? Người Pháp rất thích tăng-gô. Em nhớ lại những ngày còn ở Pháp, nhớ lại cái bài hát trữ tình: “Bài tăng-gô đẹp nhất trong đời tôi”.

Định đứng dậy:

- Xin mời em. Đúng vậy… “Bài tăng-gô đẹp nhất trong đời tôi” là bài tăng-gô...” (Anh nhắc lại câu đầu bài hát đó bằng tiếng Pháp).

Vân Anh đưa tay ra cho Định. Trong tiếng nhạc ảo huyền, Vân Anh hất hàm về phía mấy tên Mỹ, đang đi những bước nặng nề trên sàn nhảy.

- Bọn kia chắc chỉ thích Suynh, Hu-la-húp. Một bọn người vô văn hoá, điên loạn, hợm hĩnh.

Định lắc đầu tỏ vẻ không đồng ý:

- Họ giàu và mạnh nhất thế giới. Họ đang giúp chúng ta.

Vân Anh hơi ngạc nhiên:

- Sao anh không cộng tác với họ?

Định vẫn bước những bước nhẹ nhàng, ung dung.

- Anh phụng sự Ngô tổng thống. Tổng thống, người rất sáng suốt, sẽ chỉ cho chúng ta nên đi theo con đường nào.

Định phản công lại ngay:

- Em có nhận được tin gì của Lê Mậu Thành không?

- Từ ngày ra gặp anh ấy đến nay, em không nhận được tin gì của ảnh cả.

- Nếu Thành không về, cứ đi theo Việt Cộng?

Vân Anh cũng tỏ ra không vừa:

- Anh Thành không phải chỉ là người yêu của em mà còn là "người bạn cũ bên núi Ngự Bình" của anh nữa.

Nét mặt Định không thay đổi:

- Mọi việc đều khác trước rồi. Bây giờ chống Cộng là quốc sách.

Vân Anh đánh trống lảng:

- Trời ơi! Anh trở thành một chính khách thực sự rồi.

- Anh chỉ làm mọi việc để trả thù nhà. Ba anh cũng bị chết như ba em. Phụng sự tổng thống là con đường để anh vừa trả thù nhà, vừa đền được nợ nước.

Rồi anh nhìn vào cặp mắt có hàng mi dày và cong của Vân Anh:

- Bên cạnh em, anh không là chính khách, không là gì cả…

Hàng mi dày và cong ấy chớp chớp, cúi xuống:

- Em thèm được là nam giới như các anh để có thể làm được nhiều việc, để có thể đi theo… anh. Là phụ nữ, em yếu đuối quá, bất lực quá. Ba mẹ không còn. Chú em còn phải lo nhiều đến gia đình và bước đường công danh. Có người yêu thì người ấy đi theo con đường khác rồi, chẳng còn mong khôi phục lại những tình cảm như xưa nữa. Anh xem, em còn biết dựa vào ai nữa, giữa cuộc đời đầy

bão táp này? Nhiều khi, em cảm thấy cô đơn quá, buồn tủi quá. Trong khi đó, thời gian cứ đi, lạnh lùng, tàn nhẫn. Thời gian cứ đi và nỗi cô đơn buồn tủi càng tăng lên… Em sẽ sống ra sao đây?…

Vân Anh thở dài. Những lời nói nho nhỏ của Vân Anh thoáng chốc như một bàn tay nhè nhẹ, len lét bóp dần trái tim Phan Thúc Định. Một mùi nước hoa kiêu kì từ mái tóc uốn chải rất khéo của Vân Anh thoang thoảng bay vào khứu giác anh. Điệu nhạc huyền ảo…

Đầu óc Phan Thúc Định rối bời. Vân Anh là người như thế nào? Cuộc gặp gỡ hôm nay có phải là vô tình không? Cô ta có còn liên hệ gì đến Lê Mậu Thành không? Những lời tâm sự của cô ta là thực hay là giả? Con người cô ta thực ở chỗ nào, giả ở chỗ nào? Không có lẽ những lời tâm sự ấy là giả dối ở một người đẹp và trong một hoàn cảnh đáng thương như vậy.

Tiếng Vân Anh vẫn nho nhỏ chen lẫn trong tiếng nhạc ảo huyền:

- Nhớ lại mới ngày nào anh và em còn ở xóm Latinh nhỉ. Em thấy cứ y như mới hôm qua vậy. Giá hồi ấy em chưa yêu anh Thành, chưa đặt hết hi vọng những dự định tương lai vào anh ấy! Thế mà chóng thực, đã mấy năm qua rồi! Bao nhiêu thay đổi đã diễn ra, bao nhiêu con người cũng đã đổi thay. Còn em, vẫn dở dang thế thôi.

Nhiều lúc em muốn đùa vui cho quên mọi chuyện đi mà cũng không thể nào quên được. Hình như đời em chỉ là những tan vỡ, những dở dang, những buồn tủi nối tiếp nhau… Thỉnh thoảng, em muốn gặp anh lại như những ngày nào, kể nhiều chuyện cho anh nghe. Có một người để tâm sự, em hi vọng nỗi buồn sẽ vơi bớt nhiều…

Bàn tay vô hình nào đó lại nhè nhẹ bóp chặt thêm trái tim Phan Thúc Định. “Thực hay là giả đây? Vân Anh là một cô gái diễm kiều, có học thức, mang một tâm sự u buồn, một tình yêu chung thuỷ nhưng dở dang đáng thương hay là một con người nào khác? Vân Anh đang cô đơn cần một chỗ dựa, cần một tình cảm để sưởi ấm cuộc đời giá lạnh của mình hay đằng sau cô ta đang có một thế lực nào khác? Nếu có sự giả dối nấp bên trong vẻ kiều diễm, duyên dáng nầy thì thực buồn và đáng sợ quá. Có lẽ nào. Không. Có lẽ nào… Nhưng…”.

- Tại sao anh không kể chuyện về anh cho em nghe nhỉ? – Cặp lông mi dày và cong ngước lên nhìn Phan Thúc Định nũng nịu. – Anh tham lắm, anh chỉ nghe chuyện em thôi mà chẳng nói gì về anh cả.

Phan Thúc Định như chợt tỉnh. Trái tim anh trở lại nhịp đập bình thường:

- Chuyện đời anh đơn giản lắm. Đi học, tốt nghiệp xong về nước đi làm, chẳng có gì đáng kể cả.

Tiếng nhạc dứt. Ánh đèn bật sáng. Phan Thúc Định đưa Vân Anh trở lại bàn. Vân Anh vẫn nhìn anh, giữ nguyên vẻ nũng nịu, hờn dỗi:

- Một cuộc đời khi ở Pháp, khi ở Mỹ, khi về Việt Nam, một cuộc đời từ anh sinh viên nghèo, chiếm được sự tin cẩn đặc biệt của Ngô tổng thống, lên đến cố vấn riêng của tổng thống mà anh bảo là đơn giản. Em chẳng tin…

Phan Thúc Định nhún vai, thản nhiên:

- Rất đơn giản vì anh đi đâu, làm gì cũng là theo lệnh của cụ Ngô mà thôi.

Thấy vẻ thất vọng hiện trên khoé mắt Vân Anh, Phan Thúc Định mỉm cười, thân mật:

- Trong những người quen cũ, anh chẳng bao giờ quên em cả. Anh rất quý mến em, rất muốn gặp em luôn. Bất cứ lúc nào, em cần gì, em cứ cho anh biết.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 16: Nanh Vuốt Của Cia

Thuý Hằng trở mình, người vẫn đau từ đầu đến gót chân. Cô từ từ mở mắt. Ngoài cửa sổ, ánh sáng chan hòa. Tất cả tiếng động của thành phố dội vào tai cô. Cô nhìn quanh, vẫn là căn buồng nhỏ nhắn, ấm cúng của cô. Cô vẫn nằm trên chiếc giường thấp, giữa gối đệm quen thuộc. Kia vẫn là chiếc tủ gương lớn đựng quần áo, chiếc bàn trang điểm có những hộp phấn, thỏi son, xếp ngay ngắn. Đầu giường trên chiếc bàn đêm, vẫn chiếc máy thu thanh nhỏ nhãn hiệu Philips mà cô chỉ với tay, vặn nút là có thể nghe được một chương trình âm nhạc. Cái cảm giác yên ổn hạnh phúc vì được ở giữa căn buồng của mình, với những đồ đạc quen thuộc của mình cứ lâng lâng dâng lên trong tâm hồn Thuý Hằng một niềm vui nhè nhẹ. Rất nhiều người trong xã hội miền Nam dưới chế độ Mỹ – Diệm chỉ có cảm giác yên ổn tương đối khi ở trong nhà mình, đóng tất cả các cửa lại. Bởi vì mở cửa ra là mắt thấy ngay xe thiết giáp nhà binh, xe bắt người của cảnh sát, xe quân cảnh của bọn Mỹ, là bắt cóc, là ám sát, thủ tiêu, là hối lộ lừa bịp, là vật lộn đua chen. Bởi vì mở cửa ra là tai phải nghe hàng trăm thứ tiếng náo động của xe cộ, của các loa phóng thanh phát thanh ra rả cả ngày về “tố Cộng”, “chống Cộng”, “chính nghĩa”, “quốc gia”, “thế giới tự do”, “liên minh Việt-Mỹ”… lẫn tiếng quảng cáo cho thuê buồng ngủ, bán thuốc lậu, thuốc giang mai chen lẫn nhau ầm ĩ…

Thuý Hằng nhìn lên quyển lịch có ảnh một nữ diễn viên điện ảnh Mỹ treo trước bàn trang điểm, lẩm bẩm:

- Một tuần lễ qua rồi.

Một tuần lễ qua rồi, kể từ ngày Thuý Hằng được ra khỏi cái hang hùm của bọn CIA. Một tuần qua, rồi sẽ một tháng qua, một năm qua, cho dù mười năm, hai mươi năm nữa có qua đi, cô vẫn không bao giờ quên được những ngày cô bị rơi vào trong tay bọn mặt người dạ thú, những ngày cô nhìn rõ bộ mặt thật của bọn Mỹ hơn bao giờ hết. Hàng ngày cô chỉ nhìn bọn chúng đi đường quần áo thẳng nếp, giày đen bóng loáng, đôi khi ngơ ngác, cái gì cũng dừng lại nhìn ngắm như đứa trẻ con, hoặc tối đến khi nhìn chúng đến tiệm nhảy, đóng sập cửa xe hơi thật mạnh, người thơm nức nước hoa, gọi toàn uýt-xki, vui nhộn trong tiếng nhạc, thì cô không thể hiểu được bọn Mỹ. Nghĩ đến bọn Mỹ, hình ảnh thằng Tô-ma lại hiện lên trong trí óc cô.

Sau hôm bị hai tên cảnh sát lục soát và cướp đoạt ví tiền đêm khuya đi làm về, Thuý Hằng không đi xe máy nữa. để tránh mọi sự bất trắc. Cô dặn một chiếc tắc xi đúng giờ đến đón cô về. Hôm đó, anh tài xế vừa mở ga cho xe chạy được một quãng thì từ phía sau, hai chiếc xe gắn máy do hai tên cảnh sát lái, tiến lên. Một chiếc chạy vượt qua, còn chiếc kia kèm sát tắc xi. Tên cảnh sát lái xe gắn máy thứ hai rút súng sáu, chĩa vào anh tài xế, ra lệnh:

- Chạy theo xe gắn máy đằng trước! Không nghe, tao bắn chết.

Anh tài xế ngạc nhiên nhìn tên ác ôn. Hắn trợn mắt nhìn lại. Biết có sự chẳng lành xảy ra nhưng không còn có cách nào khác, anh đành im lặng lái xe theo sau chiếc xe gắn máy của tên cảnh sát chạy trước. Không khí căng thẳng, nặng nề, đe doạ. Thuý Hằng hết nhìn người tài xế, lại nhìn hai tên cảnh sát.

Đến trước một cao ốc gần trường đua Phú Thọ, tên cảnh sát đi xe gắn máy đằng trước giơ tay trái ra hiệu cho xe đằng sau, rồi từ từ

dừng lại. Chiếc xe tắc xi cũng dừng theo. Tên cảnh sát đi kèm xe tắc xi, hãm xe, hất hàm bảo Thuý Hằng:

- Mời cô vô đây có việc.

Thuý Hằng bình tĩnh nói:

- Không, ông lộn ai rồi đó. Tôi không có quen biết ai ở trong đó cả.

Tên cảnh sát lừ lừ đến mở cửa xe:

- Thì cứ vô đi, đã bảo mà. Vô đi sẽ biết.

Thuý Hằng lắc đầu từ chối. Hắn nắm tay Thuý Hằng kéo ra. Thuý Hằng định kêu to thì mấy thằng trông mặt mày dữ tợn ở trong cao ốc đã chạy ùa ra. Người tài xế tắc xi lắp bắp mấy tiếng: “các ông…” thì tên cảnh sát đã chọc đầu súng sáu vào má anh ta:

- Câm mồm… Tao ghi số xe của mày rồi, ra khỏi đây cũng không được mở miệng nói gì cả.

Biết không thể chống cự được bọn chúng, Thuý Hằng đành xuống xe, giữa sự bao vây của mấy thằng ác ôn, vào cao ốc. Toà cao ốc có nhiều phòng, phòng nào cũng kín đáo riêng biệt. Tên cảnh sát đưa Thuý Hằng vào một phòng bày biện theo lối phòng tiếp khách, ánh đèn nê-ông sáng như ban ngày, một bộ ghế bành bọc da, một tủ rượu, ở góc phòng có chiếc máy vô tuyến truyền hình. Tên cảnh sát – hay nói đúng hơn tên nhân viên tình báo đóng giả cảnh sát, vì toà cao ốc này là một trong bốn cơ quan điều tra của phân bộ CIA Sài Gòn – chỉ cho Thuý Hằng ngồi vào một chiếc ghế bành rồi lủi mất.

Giữa lúc Thuý Hằng vừa lạ lùng nhìn những đồ vật trong phòng, vừa miên man hồi hộp suy nghĩ không hiểu bọn này bắt cóc mình để làm gì thì một tên Mỹ cao lớn mặc quần màu xám, áo sơmi cộc tay bằng ni-lông hoa sặc sỡ, cầm một chiếc cặp bước vào. Hắn thản nhiên ngồi đối diện với Thuý Hằng, bật lửa chậm rãi châm thuốc lá hút. Hắn giương cặp mắt như mắt mèo, thô bạo nhìn khắp người Thuý Hằng không chớp mắt. Cái nhìn của hắn làm Thuý Hấng khó chịu quay đi. Hắn nhếch mép cười, nói bằng tiếng Việt Nam chưa rõ dấu giọng:

- Chào cô Thuý Hằng, cô được mạnh khỏe chứ?

Rồi không đợi Thuý Hằng đáp lại, hắn hỏi tiếp:

- Cha cô làm gì? Ở đâu?

Thuý Hằng miễn cưỡng đáp:

- Hồi tám, chín năm trước bỏ nhà đi đâu mất, tôi không rõ.

- Tức là đi theo Việt Cộng phải không?

- Tôi đã nói tôi không rõ.

- Mẹ cô làm gì? Ở đâu?

- Mẹ tôi chết rồi.

- Hồi người Pháp còn ở đây, cô làm gì?

Thuý Hằng khó chịu lắm nhưng vẫn phải nén lòng trả lời:

- Tôi đi học.

- Cô làm ở tiệm nhảy LIberty được bao lâu rồi?

- Hai năm.

- Lương cô bao nhiêu?

- Tám ngàn sáu trăm năm mươi đồng, không kể các khoản tiền được tặng.

- Những ai thường tặng tiền cho cô?

- Các khách đến tiệm, tôi không nhớ hết được.

Tô-ma cười gằn, mở chiếc cặp đựng giấy tờ của hắn, rút ra một chiếc ảnh, đưa Thuý Hằng xem.

- Ai đây? Cô có biết không?

Thuý Hằng nhìn ảnh nhận ra ngay:

- Có, tôi có biết người này.

Tô-ma sung sướng:

- Ấy đấy, tôi chỉ cần cô cho tôi biết rõ về người này.

- Người này là một khách hàng quen của tiệm. Anh ta thường nói chuyện với tôi, vui vẻ, lịch sự. Anh ta nói với tôi anh ta du học ở Pháp về.

Tô-ma ngắt lời Thuý Hằng:

- Không. Chúng tôi muốn biết hơn thế.

Thuý Hằng lắc đầu:

- Tôi chỉ biết thế thôi, tôi không biết gì hơn cả.

Tô-ma nhìn Thuý Hằng như thăm dò, rồi hỏi sang chuyện khác:

- Cô mua tranh cổ à? Cô thích chơi tranh cổ? Những tranh cổ loại nào thì cô thích?

- Không, tôi không chơi tranh cổ. – Thuý Hằng lạnh lùng trả lời.

Tô-ma vẫn chăm chăm nhìn Thuý Hằng:

- Thế nào, không thích chơi tranh cổ à? Sao lại đăng báo mua tranh?

Hắn rút trong cặp giấy của hắn ra tờ báo "Thời đại" chỉ cho Thuý Hằng nhìn vào mục Rao vặt có dòng chữ "Mua tranh cổ", tưởng chừng làm Thuý Hằng không thể chối cãi nổi. Thuý Hằng vẫn lạnh lùng:

- Không phải tôi.

Tô-ma ngạc nhiên:

- Sao? Địa chỉ cô rành rành ra đây. Không phải cô đã thuê đăng những dòng này thì còn ai nữa?

Thái độ của Thuý Hằng vẫn không thay đổi:

- Nhà số 165 Võ Di Nguy có hai chủ thuê. Tôi ở trên gác. Còn ở dưới là một chủ khác. Tôi tưởng trước khi hỏi tôi, các ông đã điều tra kĩ rồi. Sao các ông không trực tiếp đến hỏi toà báo xem ai đã thuê đăng những dòng ấy?

Tô-ma không ngờ có sự lắt léo như thế. Hắn tin ở tài liệu của Lên-sđên đưa, nên không cho đi xác minh lại. Bị phản công bất ngờ, hắn không giữ được bình tĩnh, quát to:

- Vậy ai ở tầng dưới nhà?

Thuý Hằng chậm rãi:

- Không ai ở cả. Nếu ông muốn biết thì tôi cũng xin nói để ông rõ, tầng dưới là của ông tổng trưởng Trần Văn Thiên thuê, lấy chỗ đi lại với "mèo" của ông ta, đồng thời làm nơi liên lạc của mấy ông bà tổng trưởng, tướng tá thỉnh thoảng hẹn hò đưa nhau lên Đà Lạt sống khoả thân với nhau. Các ông đã biết cái "Hội khoả thân" của các ông, các bà ấy chưa? Mỗi lần đăng báo "Mua tranh cổ" là một lần các ông, các bà ấy báo nhau đến tổ chức hưởng lạc lối quần hôn nguyên thủy đấy. Sở dĩ tôi biết như vậy vì có lần đã có người hỏi nhầm tôi "Bán tranh cổ", tôi đã chỉ thẳng đến nhà riêng ông tổng trưởng…

- Nói láo. – Tô-ma thét lên. – Cô chỉ nói láo.

Thuý Hằng vẫn bình tĩnh:

- Tôi nói láo làm gì. ông cứ cho đi điều tra. Tôi cam đoan là đúng như thế. Vậy ông đã điều tra chưa? Ông còn lạ gì ông tổng trưởng, tướng tá nào chẳng có bao bốn, năm "mèo" ở bốn năm địa điểm khác nhau và có những trò vui kì quái, chỉ các ông mới nghĩ ra được thôi.

Đuối lí, Tô-ma đành phải dịu giọng:

- Thôi, tôi tin những điều cô vừa nói là đúng. Mong cô cứ nói thực như thế, tôi rất hoan nghênh. Cô cho tôi biết về Phan Thúc Định.

- Ông nói ai?

- Cô khéo vờ quá. – Tô-ma gõ gõ vào tấm ảnh để trong cặp giấy của hắn. – Cái anh chàng lịch sự vẫn nói chuyện và tặng tiền thưởng cho cô ấy.

- Tôi không biết gì hơn về anh ta ngoài những điều tôi vừa nói cả.

- Người Hoa Kỳ chúng tôi không thích loanh quanh. Tôi xin nói thẳng vấn đề: Cô cho chúng tôi biết Phan Thúc Định ở tổ chức nào? Đã hoạt động những gì? Đã nói những gì với cô và qua cô, liên lạc với những ai? Nếu cô cung cấp cho chúng tôi đầy đủ tài liệu, không những chúng tôi bảo đảm hoàn toàn an ninh cho cô mà còn thưởng cho cô từ một ngàn đến mười ngàn đôla tùy theo giá trị tài liệu cô cung cấp. Tôi xin nhắc lại: mười ngàn đôla, bằng hàng chục năm đi làm của cô. Người Hoa Kỳ chúng tôi rất sòng phẳng trong vấn đề đó. Còn nếu cô không chịu nói thực thì cô đừng trách chúng tôi…

Thuý Hằng vẫn khăng khăng:

- Tôi đã nói với ông và tôi xin nhắc lại: tôi không biết gì hơn cả. Sao các ông không đi hỏi thẳng anh ta?

Tô-ma đứng lên:

- Có lẽ cô chưa muốn trả lời tôi ngay hay cô chê số tiền đó còn ít! Số tiền có thể hơn nữa tùy theo giá trị của tài liệu cô cung cấp. Không phải mỗi lúc và ai cũng có cơ hội kiếm ra được món tiền khá lớn như thế đâu cô ạ. Tôi để cô ngồi lại suy nghĩ. Khi nào thay đổi ý kiến, cô báo ngay lúc nào tôi cũng vui lòng nghe cô. Tuy vậy thời gian cũng không phải là vô hạn định. Tôi chỉ có thể chờ cô từ giờ

đến sáng mai. Lúc này cô trả lời chúng tôi, chúng tôi xin đưa cô về tận nhà.

Thuý Hằng cũng đứng lên cương quyết:

- Các ông không có quyền giữ tôi lại.

- Sao vậy?

- Ông tổng thống Diệm đã tuyên bố đất nước chúng tôi là một quốc gia độc lập. Các ông là người Hoa Kỳ, các ông không có quyền đụng đến người Việt Nam chúng tôi.

Tô-ma bật cười:

- Cô ngây thơ quá. Cô bảo chúng tôi không có quyền à? Ai đưa ông Diệm về làm tổng thống? Ai viện trợ cho chính phủ ông Diệm? Ai tổ chức và chi tiền cho quân đội và cảnh sát? Một người không cần thông minh lắm cũng biết là chúng tôi: người Hoa Kỳ.

- Các ông không có quyền giữ tôi.

Thay Hằng kêu lên thất vọng và chạy xổ ra cửa. Nhưng ở cửa đã có hai thằng Mỹ to lớn, nét mặt vẻ lạnh lùng, tàn ác của bọn găng-xtơ, tay áo sơ mi xắn cao, quần bó hông chật căng, khoanh tay trước ngực, lừ lừ đi vào, chằm chằm nhìn Thuý Hằng. Thuý Hằng lùi lại.

Đêm hôm ẩy, không thấy Thuý Hằng khai gì thêm. Sáng hôm sau, chúng dẫn cô lên một gian phòng ở tầng hai. Phòng này quét vôi xám, lạnh lẽo, để ngổn ngang những dụng cụ kì quặc: từ cái đy-na-mô đến cái kềm, cái kẹp, từ cuộn dây điện đến chiếc đèn chụp đứng có lắp bóng, điện cực mạnh, từ cái còng số 8 đến các gậy cao

su cốt sắt sơn trắng. Tất cả đều mang từ Mỹ sang, đều được chăm chút sạch sẽ, bóng loáng như những dụng cụ y tế.

Nhìn những dụng cụ ấy, Thuý Hằng thoáng hiểu chúng định làm gì mình. Một mối căm uất dâng lên làm nghẹn cổ họng cô. Đây là nền “độc tập tự do” của cái “quốc gia Việt Nam Cộng hoà” mà bọn CIA Mỹ muốn cho cô biết rõ đây là nền văn minh của một nước đế quốc giàu mạnh nhất “thế giới tự do”, đây là sự thực về sự có mặt của người Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

Tô-ma đã đứng chờ sẵn Thuý Hằng ở trong phòng, hất hàm hỏi cô, nửa dỗ dành, nửa đe doạ:

- Thế nào, cô gái đẹp đáng yêu của tôi, cô nghĩ kĩ chưa? Người Hoa Kỳ chúng tôi rất văn minh, rất nhân đạo, nhất là đối với phụ nữ đáng yêu như cô. Nếu cô khai rõ sự thực thì không những cô được trả lại tự do ngay, mà khoản tiền chúng tôi hứa với cô cũng sẽ được lĩnh. Chỉ có chúng tôi và cô biết thôi, không một người nào biết cả, cô có thể hoàn toàn an tâm về điều đó.

Chúng tôi rất biết điều và đúng đắn. Cô muốn sang Hoa Kỳ chơi, chúng tôi cũng sẽ tạo điều kiện cho cô sang. Với nhan sắc của cô, biết đâu ở nước Hoa Kỳ hay chuộng lạ, chẳng có nhiều hãng quay phim, kí giao kèo thuê cô đóng phim. ảnh cô sẽ in ở khắp các báo chí. Cô vừa giàu có, vừa trở thành diễn viên nổi tiếng… Ít người được cái may mắn như cô. Cô đừng nên bỏ lỡ cơ hội tốt đẹp mà nhiều người vẫn ao ước đó. Nếu cô không chịu nghe theo lời chúng tôi thì những vật vô tình kia sẽ không thương cô đâu.

Thuý Hằng nghe những lời đường mật của Tôma, nhìn những dụng cụ tra tấn bày ở trong phòng, gật đầu:

- Vâng, tôi rất hiểu cái nhân đạo của người Hoa Kỳ các ông. Phải chăng những thứ ấy là biểu hiện cho cái nhân đạo đó?

Tô-ma nhếch mép một cách thâm hiểm:

- Cô bớt ngây thơ hơn hôm qua rồi đấy nhỉ. Đúng, đối với chúng tôi: nhân đạo chỉ có thể xây dựng được trên đôla và bạo lực. Nước Hoa Kỳ chúng tôi đã được xây dựng như vậy và đã trở thành nước giàu mạnh nhất thế giới. Nhưng thôi… bây giờ không phải là lúc triết lí với cô. Cô nên nhớ rằng sự kiên nhẫn của bất cứ ai cũng đều có giới hạn. Cô có khai không?

- Ông bảo tôi khai gì? Tôi tưởng những điều ông muốn biết, tôi đã nói hết rồi. Tôi có biết gì hơn nữa đâu.

- Không đúng. Thế ai đây? Nó làm gì? – Tô-ma quát lên và chìa chiếc ảnh Phan Thúc Định ra hỏi Thuý Hằng.

- Tôi không biết.

Như mọt con thú dữ bị đòn, Tô-ma chồm lên, thẳng tay tát một cái thật mạnh vào mặt Thuý Hằng. Bị một cái tát nhà nghề bất ngờ, Thuý Hằng lộng óc loạng choạng suýt ngã. Trước mắt cô, hàng trăm con đom đóm bay. Giọng Tô-ma nhẹ nhàng hơn bao giờ hết:

- Cô gái đẹp đáng yêu của tôi ơi! Ô, my darling! Em nên biết điều một chút chứ! Em có đau lắm không?

Hắn giơ tay ấn một nút điện trên tường. Có tiếng chuông reo. Một tên Mỹ cao lớn bước vào. Hắn quay sang Thuý Hằng giọng đổi khác:

- Thế nào? Vẫn còn đủ thời gian cho mày tự chọn cách đối xử của người Hoa Kỳ chúng tao.

Nhìn thẳng vào cái mặt quỷ của hắn, Thuý Hằng thấy tất cả sức mạnh trong người mình trỗi dậy.

- Tôi chỉ biết có thế thôi. Tôi không phải lựa chọn gì cả. Đối với người Việt Nam chúng tôi, nhân đạo không bao giờ xây dựng trên đôla và bạo lực…

Tô-ma trỏ một ngón tay lên thái dương ra hiệu cho tên Mỹ cao lớn:

- Gí điện vào đầu óc bướng bỉnh của nó.

Thế là cuộc tra tấn bắt đầu. Tiếng chuông của một thánh thất gia-tô nào ở gần đó, ngân nga tám tiếng…

Thuý Hằng bị giam giữ trong cái cơ sở của CIA ấy suốt hai tuần lễ. Trong hai tuần lễ ấy, cô bị bọn chúng tra tấn nhiều lần, chết đi sống lại. Xen kẽ với những trận tra tấn là những cuộc dụ dỗ, đe doạ. Dụ dỗ, đe doạ không được, lại tra tấn. Chúng mở nhạc jazz ầm ĩ trong khi quay điện cô, để tiếng nhạc xoá đi tiếng kêu thét của cô. Chúng uống rượu uýt-xki, uống côca côla khi cô ngất nằm sóng soài trên bàn. Cô nhớ mãi hình ảnh tên Tô-ma, mỗi lúc cô trả lời “không biết” thì sao con quỷ mặt người đó biến đổi nhanh chóng đến thế. Đang ngậm điếu thuốc lá, cái đầu gật gật, gù gù, giọng nói ngọt ngào như mía lùi bỗng quẳng ngay điếu thuốc lá đi, mặt tái đi, giọng nói rít qua hai kẽ răng, chồm lên như một con chó dại.

Có lúc hắn thay đổi phương pháp, vừa trẹo mồm nhai kẹo cao su, vừa kiên nhẫn ngồi hỏi cô suốt buổi. Hắn đặt ra liên tiếp những

câu hỏi làm cho Thuý Hằng không kịp suy nghĩ, nhiều câu hỏi vu vơ, không dính dáng gì đến việc bắt giữ Thuý Hằng, nhưng liền đó hắn lật ngược vấn đề định tìm ra những mâu thuẫn trong câu trả lời của cô, dồn ép cô bật ra những điều gì cô muốn giấu.

Nhưng chúng đã thất bại. Trước sau, chúng không khai thác được điều gì thêm ở Thuý Hằng về Phan Thúc Định. Biết không thể làm gì hơn, những ngày cuối cùng của thời gian giam giữ cô, chúng lại cho cô ăn uống đầy đủ, vỗ về cô, an ủi cô.

Một buổi sáng, chúng đưa cô trở lại cái phòng khách ở tầng dưới. Tên Tô-ma niềm nở, trơ trẽn mời cô uống cà phê bột và ăn bánh ngọt chúng đã bày sẵn trên bàn. Cô không thể nào đụng được vào những thứ đó. Tô-ma hỏi:

- Thời gian ở đây, có nhiều điều không vừa ý cô phải không?

Thuý Hằng miễn cưỡng đáp:

- Ông ở địa vị tôi, ông sẽ nghĩ như thế? Thiết tưởng ông không phải hỏi tôi điều đó.

Tô-ma làm như không có gì xảy ra, mỉm cười:

- Cô hãy quên đi những chuyện đã qua đi. Ngay người Hoa Kỳ chúng tôi mà có những hoạt động chống Hoa Kỳ, chúng tôi cũng phải xử như vậy thôi. Chúng tôi tôn trọng công lí và tự do, cho nên phải cố gắng tìm ra sự thật, cô hiểu cho. Chúng tôi rất sung sướng là sau khi thẩm tra thấy cô vô tội, chúng tôi đã săn sóc cô chu đáo mấy ngày hôm nay và bây giờ, xin trả lại tự do cho cô. Chúng tôi làm gì là cũng vì tự do, vì quyền lợi của quốc gia cô mà thôi. Có thế, mới

xác minh được cô là người tốt. Từ nay cô có thể sống hoàn toàn yên ổn vì là người đã được xác minh rồi. Xin chia vui cùng cô…

Hắn móc túi đưa ra một tập giấy bạc:

- Dù sao cô cũng đã khai với chúng tôi một số vấn đề. Chúng tôi đã thẩm tra lại thấy đúng và để đền bù những ngày cô phải nghỉ việc vừa qua, chúng tôi xin tặng cô hai mươi ngàn đồng tiền Việt Nam.

Thuý Hằng thấy kinh tởm. kinh tởm cả bộ mặt lì lợm trơ trẽn, cả những lời lẽ tráo trở của Tô-ma, kinh tởm cả tập giấy bạc trên tay hắn cũng như đồ ăn, đồ uống hắn bày trên bàn. Bởi vì cô đã biết đằng sau những lời lẽ, những tờ giấy bạc, những đồ ăn đồ uống là những cái máy quay điện, cái còng số 8, cái gậy cao su cốt sắt, là “công lí, tự do” của nước Mỹ. Cô gạt tập giấy bạc trả tên Mỹ:

- Cảm ơn ông, ông vừa nói đến tự do. Cái điều quý hơn tất cả đối với tôi bây giờ là tự do. Còn tiền ở nhà tôi hãy còn, tôi không dám nhận số tiền này của các ông.

Tô-ma đang cười, nghiêm ngay nét mặt:

- Cái đó tùy cô thôi. Nhưng trước khi cô ra về, tôi thấy cần giao hẹn với cô một điều: thời gian cô bị giữ ở đây và tất cả những gì cô nghe, cô thấy ở đây, không ai được biết cả! Cho đến tận lúc chết, cô cũng không được nói với ai, nhất là không được tỏ một thái độ gì cho Phan Thúc Định đoán biết được.

Nếu có một người nào biết, chúng tôi bắt buộc phải xoá mọi chứng cứ (hắn nhấn mạnh) và việc ấy chỉ có thể đổi bằng tính mạng của cô thôi. Tôi không phải đe doạ cô đâu… Cô phải bảo vệ uy tín của Hoa Kỳ.

Thuý Hằng im lặng, không đáp. Hắn tiễn Thuý Hằng ra đến cửa phòng, còn dặn thêm:

- Chúng tôi rất cần những người cộng tác như cô. Nếu lúc nào cô nghĩ lại hoặc cần gì, xin cô cứ đến đây hỏi trung tá Tô-ma.

Thuý Hằng vẫn nằm im trên giường suy nghĩ về bộ mặt thực của bọn Mỹ trên mảnh đất miền Nam Việt Nam, về nền "độc lập tự do" của cái "Việt Nam Cộng hoà". Cô trở mình vẫn thấy đau ê ẩm. Bọn Mỹ đánh ác thật. Chúng đánh không để lại dấu vết gì trên người cô nhưng cái đau thấm vào tận xương tuỷ, đọng ở mỗi một sợi dây thần kinh, cứ thỉnh thoảng lại dội lên.

Đang nghĩ miên man thì Thuý Hằng nghe có tiếng gõ cửa. Cô ngồi dậy hỏi:

- Ai?

Tiếng một người phụ nữ trả lời:

- Em đây, chị Thuý Hằng phải không? Em có việc rất cần gặp chị.

Thuý Hằng mở cửa, một cô gái lạ mặt có hàng lông mi dài và vành môi mỏng bước vào với dáng điệu như lén lút, tự động khép cánh cửa lại đằng sau mình. Thuý Hằng ngạc nhiên vì chưa gặp người phụ nữ này lần nào. Cô lạ lùng nhìn khách, hỏi:

- Chị hỏi tôi?

Người phụ nữ lạ mặt gật đầu, rất tự nhiên:

- Thế nào, chị khỏe rồi chứ? Chị bắt đầu nhận "công tác" được chưa? Từ hôm chị bị bắt đến nay, công việc của "tổ chức" bị đứt

quãng. Anh Định cử em đến để nói lại đường dây liên lạc. Đáng lẽ em đến ngay hôm chị mới về cơ, nhưng phải tránh bọn mật vụ lảng vảng ở trước cửa nhà chị, hôm nay, em mới vào được.

Thuý Hằng sửng sốt:

- Chị lầm chăng? Chị nói “tổ chức”, nói lộn xộn những gì mà tôi chẳng hiểu ra sao cả!

Người phụ nữ lạ mặt ghé vào tai Thuý Hằng nói nhỏ, liếc mắt ra phía cửa như sợ có ai nghe trộm:

- Em là người của anh Phan Thúc Định đây mà. Chị chưa tin em chắc là vì em thiếu mật khẩu chứ gì? Chị thông cảm cho em vì sau lúc chị bị bắt, các mật khẩu cũ đều thay đổi. Còn mật khẩu mới thì anh Định không gặp được chị nên chưa truyền đạt được cho chị biết.

Thuý Hằng nghiêm ngay nét mặt:

- Tôi càng không hiểu chị định nói gì. Chắc chị lầm nhà rồi đấy. Tôi không hề được hân hạnh quen biết chị. Chị nên đi tìm đúng cái người mà chị định hỏi thì hơn.

Lời nói của Thuý Hằng không khác gì muốn tống khứ cô khách không mời mà đến. Người phụ nữ lạ mặt bối rối, nói mấy câu vụng về chữa thẹn.

- Vâng, có lẽ em lầm, xin lỗi chị. Chắc là Thuý Hằng khác… Nhưng xin chị giữ kín việc này cho nhé.

Người phụ nữ lạ mặt bẽn lẽn chào Thuý Hằng bước ra ngoài. Thuý Hằng bực mình đóng sập mạnh cửa. Óc nàng hiện ra bao

nhiêu câu hỏi. Nàng lẩm bẩm: “Quái, tại sao lúc nào cũng Phan Thúc Định?”. Trong khi đó, người phụ nữ lạ mặt đã xuống đến đường, rảo bước về phía ngã tư. Đến ngã tư, ả rẽ ngoặt bên tay trái khuất bóng. Một chiếc xe Méc-xê-đét bóng loáng đợi sẵn ở đó. Giám đốc Sở nghiên cứu chính trị và xã hội trung ương Trần Kim Tuyến vừa tì một tay lên vòng tay lái, vừa nhoài người ra mở cửa xe cho ả bước lên, hỏi:

- Kết quả ra sao, cô Duy-ly?

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 17: Sự Thống Nhất Của Một Kế Hoạch Việt – Mỹ

Cuộc họp báo đã kéo dài một tiếng rưỡi. Ngô Đình Diệm đã tỏ vẻ sốt ruột. Hắn không ưa những cuộc họp báo như thế này, vì nhiều khi sự thông minh có hạn của hắn không thể đối phó được với những câu hỏi không thể lường trước được của các nhà báo. Tất nhiên đó chỉ là đối với các kí giả người nước ngoài, còn những nhà báo Việt Nam ở Sài Gòn thì không ai dám hé một câu gì trái ý hắn. Hắn sẽ khó chịu, tức giận và sau đó anh nhà báo nào to gan sẽ được đại tá Nguyễn Ngọc Lễ mời đến nha tổng giám đốc cảnh sát và công an “trả lời” thay cho hắn.

Bên cạnh Ngô Đình Diệm vẫn là Ngô Đình Nhu như cái bóng, như linh hồn của Diệm. Nhà “chiến lược gia” của gia đình họ Ngô này, tuy không giữ chức vụ gì chánh thức trong chính quyền và chỉ là một cố vấn thôi, nhưng quyền uy hắn bao trùm tất cả, quyết định tất cả, tóm thâu tất cả. Hắn chỉ đạo màng lưới mật vụ gồm sáu, bảy vạn tên len lỏi khắp các thôn xã, các cơ quan, trong các khu phố, các nhà máy, dò xét mọi hoạt động, lời nói của tất cả mọi người. Hắn nghe và đọc báo cáo. Hắn vạch kế hoạch. Hắn đôn đốc việc thực hiện. Mỗi đêm, trong gian phòng tối riêng biệt của dinh Gia Long, gối đầu lên mấy quyển truyện găng-xtơ Mỹ, bên cạnh chiếc bàn đèn thuốc phiện tráng lệ, hắn đã nghĩ ra bao nhiêu mưu kế đen tối.

Bây giờ hắn ngồi đấy, bên cạnh Ngô Đình Diệm, trong một cuộc họp báo, rỉ tai mách nước cho Diệm hoặc trả lời thay cho Diệm, mỗi

khi Diệm gặp một câu hỏi hóc búa. Điếu thuốc lá luôn luôn dính trên đôi môi dày thâm sì của hắn.

Các nhà báo vẫn liên tiếp thay phiên nhau đặt câu hỏi.

Một nhà báo Pháp:

- Xin ngài cho biết ý kiến về những nguồn dư luận cho rằng ngài không chịu mở rộng chính phủ, cho rằng chính phủ ngài có tính chất gia đình trị.

Ngô Đình Diệm trả lời không cần nghĩ ngợi:

- Đó là luận điệu của Cộng sản.

Nhà báo Pháp:

- Nhưng thưa ngài, theo chỗ tôi được nghe thì nhiều người có nhận xét ấy không phải là những người Cộng sản. Họ có đầy đủ chứng cớ cho nhận xét của họ: ngài cầm đầu chính phủ, vợ chồng ông cố vấn Nhu nắm mọi quyền hành; phụ tá quốc phòng là ông Trần Trung Dung – họ hàng của bà Nhu; đại sứ Việt Nam Cộng hoà ở Oa-sinh-tơn là ông Trần Văn Chương – thân sinh ra bà Nhu, đại sứ lưu động của ngài ở Âu châu là ông Ngô Đình Luyện, người em út của ngài; đứng đầu cả miền Trung là Ngô Đình Cẩn cũng là một người em ruột của ngài.

Diệm cắt ngang lời nhà báo Pháp:

- Đó vẫn chỉ là luận điệu của Cộng sản.

Ngô Đình Nhu thêm:

- Nếu không phải là Cộng sản thì cũng là những người thân Cộng.

Nhà báo Pháp mỉm cười, cúi xuống ghi. Một nhà báo Thuỵ Điển:

- Xin lỗi ngài, tôi mới đến Sài Gòn nhưng tôi đã gặp một số trí thức, một số đồng nghiệp của tôi than phiền là ở đây không có quyền tự do tư tưởng, tự do báo chí, tự do ngôn luận…

Diệm quay sang nhìn Ngô Đình Nhu. Nhu thản nhiên đáp:

- Ở đây không ai có quyền có tư tưởng riêng cả, trừ tôi.

Tất cả phòng họp lắng xuống ngạc nhiên. Phút ngạc nhiên qua đi, mọi người bật lên tiếng cười. Một nhà báo Ba Lan:

- Xin ngài cho biết về tình hình các trại giam. Theo số liệu chúng tôi được biết thì có khoảng nửa triệu người đang bị giam giữ trong những điều kiện rất khắc nghiệt, thiếu thốn, lại thường xuyên bị tra tấn, đánh đập đến chết hoặc tàn tật. Ngoài ra, cũng vào khoảng hàng triệu người bị quản thúc dưới mọi hình thức.

Diệm trả lời ngay:

- Đấy là bọn Cộng sản.

Nhà báo Ba Lan:

- Theo chỗ tôi biết thì những người bị giam giữ ấy đều là phụ nữ, trẻ em hoặc ông già. Có cả những nhà tu hành. những giáo sư, sinh viên mà tôi biết chắc chắn không phải là Cộng sản. Tôi đã gặp một thiếu nữ hai mươi tuổi, mới bị giam có hai năm đã bị liệt cả hai chân, rụng hết tóc và người mang đầy thương tích, dấu vết còn lại của

những cuộc tra tấn hết sức dã man. Cô ta chỉ là một nữ sinh không có tội gì. Ngài có biết những sự việc đó không?

- Nếu không phải là Cộng sản thì cũng là những người hoạt động cho Cộng sản.

Ngô Đình Nhu thêm:

- Người làm chính trị không có quyền để trái tim rung động.

Nhà báo Ba Lan:

- Các ngài không sợ có sự phản ứng trong các tầng lớp nhân dân?

Ngô Đình Diệm:

Không ai có quyền phản ứng gì, vì miền Nam Việt Nam hiện đang ở trong tình trạng có chiến tranh.

Nói xong, Diệm đứng lên. Ngô Đình Nhu cũng đứng lên theo. Biết thói quen của Diệm, Võ Hải, bí thư riêng của Diệm tuyên bố cuộc họp báo kết thúc. Các nhà báo lục tục ra về, bàn tán sôi nổi.

Hai anh em Diệm, Nhu quay về phía trong dinh, gặp Trần Lệ Xuân đi cùng với con gái là Lệ Thuỷ ở hành lang. Trần Lệ Xuân xách một cái ví đầm trắng mĩ miều, óng chuốt trong chiếc áo dài trắng hở cổ may chẽn lấy người, làm nổi bật tất cả tấm thân thon thả khêu gợi khiến Diệm phải bối rối quay mặt đi. Mọi người vẫn xì xào về mối quan hệ giữa ông anh chồng độc thân với cô em dâu trẻ trung, đẹp đẽ, õng ẹo này. Chỉ biết rằng ông anh chồng rất sợ cô em dâu. Mỗi lúc có điều gì trái ý, thì cô em dâu nổi giận lên, la hét om sòm, thậm chí nắm cả cà vạt “Ngài tổng thống” độc tài mà lắc. Ngài tổng thống”

vẫn im thin thít. Lệ Thuỷ, con gái lớn của vợ chồng Ngô Đình Nhu, mới hơn mười tuổi mà như đã mang cả tính sắc sảo, lẳng lơ của mẹ lẫn tính tàn nhẫn, độc ác của bố. Nó mặc một cái quần cao bồi chẽn, nhiều túi, nhiều đinh ở miệng túi, áo sơ mi kẻ ô vuông, thắt lưng trễ ngang hông đeo một khẩu súng ngắn rập đúng như những vai nữ tướng cướp trong phim Mỹ. Hai mẹ con nó vừa đi nghỉ mát ở Đà Lạt về, như hãy còn mang theo tất cả khí hậu ôn đới của miền cao nguyên Trung phần.

Diệm hỏi Lệ Thuỷ:

- Cháu ở Đà Lạt có thích không?

Lệ Thuỷ lắc đầu:

- Cháu thích đi nghỉ ở Thuỵ Sĩ, ở Pháp hơn cơ. Ở Đà Lạt cháu chẳng chơi với ai được cả. Mẹ cháu bận tiếp khách cả ngày.

Ngô Đình Nhu hỏi vợ:

- Công việc làm ăn của chị Cả (44) và chú Cẩn ra sao?

Lệ Xuân đáp:

- Công việc rất khá. Chị Cả và chú Cẩn đã nắm được hết các nguồn lợi ở miền Trung rồi, không có việc xuất, nhập cảng mặt hàng nào mà không có bàn tay chị Cả. Có việc không bỏ đồng vốn nào, không mất một bước đi nào, chị ấy cũng thu được hàng chục vạn đô la. Chị ẩy còn hùn vốn với mấy sĩ quan cao cấp bao thầu việc cung cấp mọi thứ cho quân đội vùng chiến thuật 1, vùng chiến thuật 2. Riêng trong trận lụt vừa rồi, chị ấy nhận việc phát chẩn gạo, thuốc men, vải cho dân lụt cũng kiếm được khối. Vốn của chị ấy phải có vài trăm triệu đôla rồi. Còn chú Cẩn không thích việc buôn đi, bán lại

như chị Cả. Chú ấy nắm trong tay mấy rừng quế, những đảo yến, các của quý trên rừng, dưới bể. Lạy Chúa, chú ấy cho em xem những tráp kim cương và ngọc quý của chú ấy mà em hoa cả mắt. Chú ấy bảo em muốn nhặt bao nhiêu thì nhặt. Chú ấy gởi biếu cha Thục và các anh khối thứ, em để trong buồng kia, mấy đôi ngà voi dài hơn một mét, mấy chục lạng cao hổ cốt, mấy chục cái mật gấu… rồi trầm, quế… em không nhớ hết nữa…

Diệm gật gù:

- Tội nghiệp chú ấy, chẳng thích đi đến đâu cả.

Ngô Đình Nhu hỏi:

- Khu nghỉ mát của nhà ta sắp xong chưa?

Trần Lệ Xuân cầm quai ví đu đưa, vẻ sung sướng mãn nguyện:

- Sắp xong rồi. Thế mà mất đến hai triệu đôla đấy anh ạ. Hôm nào anh lên nghỉ, anh hẳn bằng lòng. Em đã bảo mấy ông kiến trúc sư Pháp là không cần phải tính toán tiền nong, cứ xây bằng những vật liệu quý nhất, cứ vẽ kiểu sao cho tráng lệ, thật vĩ đại y như nhà nghỉ mát riêng của các tỉ phú Mỹ. Có phòng gương khiêu vũ, có bể tắm, có khu vườn nuôi thú, có phòng chiếu bóng, có nơi hoà nhạc… Đặc biệt nhất là phòng hút thuốc của anh bố trí hoàn toàn theo lối vương giả Á Đông, cửa sổ trông ra cảnh núi rừng rất đẹp, với bộ bàn đèn quý từ đời Mãn Thanh, em phải cử một Hoa kiều ở Chợ Lớn đáp máy bay sang tận Hồng Kông mua về cho anh. Thứ hai là phòng tắm của em với những vật liệu mà ngay cả những nữ tài tử chiếu bóng nổi tiếng, giàu nhất cũng khó mà có thể sắm được, với hệ thống tắm hơi lẫn tắm nước phun bố trí một cách khoa học có thể xoa bóp cơ thể hết mệt nhọc, gợi nên những khoái cảm đặc biệt trên

da thịt mình. Hiện nay xây dựng được hai phần ba… Em sẽ đặt tên cho nó là "Biệt điện Lệ Xuân".

Diệm chớp mắt khi nghe Trần Lệ Xuân tả về cái phòng tắm của ả. Ngô Đình Nhu đã gạt vợ nói sang chuyện khác:

- Thôi, những chuyện ấy để chốc nữa nói. Bây giờ, anh Diệm và anh sắp phải họp với các quan chức Hoa Kỳ bàn về tình hình chung. Em thấy tình hình chính trị miền Trung thế nào?

Trần Lệ Xuân đáp:

- Lạy Chúa. Suýt nữa quên, chú Cẩn có gửi thư cho anh Diệm đây. (Ả lấy ở ví xách tay ra một cái phong bì to khổ, dán kín, đưa cho Ngô Đình Diệm). Về tình hình chính trị, chú Cẩn có nhiều điều lo lắng.

Diệm xé chiếc phong bì. Bên trong là một lá thư và một bản báo cáo mật của Ngô Đình Cẩn về tình hình mọi mặt của Trung phần.

Lá thư viết:

"Tình hình dân chúng cũng đáng lo ngại. Bọn trí thức hay tụ tập nhau bàn tán những điều không có lợi cho đại cục của chúng ta. Chúng hay so sánh chế độ này chế độ nọ để khen bọn Việt Cộng và chê bai chúng ta. Bọn sinh viên và học sinh cậy mình có học, rất ương bướng, khó bảo, hay bí mật lưu hành với nhau những báo chí, truyền đơn phản loạn, kết bè, kết phái đua nhau có nhiều hành động chưa điều tra được. Bọn Phật giáo coi chúng ta như tứ thù không đội trời chung. Ảnh hưởng của chúng khá lớn trong dân chúng. Bọn dân lao động thợ thuyền và nhà quê thì lầm lì khó hiểu. Em đã dùng nhiều cách mua chuộc dụ dỗ chúng, thế mà hễ gặp bọn Việt Cộng là

chúng theo ngay. Người của ta không ai dám ở lại ấp chiến lược ban đêm. Ban đêm, bọn Việt Cộng hoàn toàn làm chủ các ấp chiến lược đó. Không hiểu tại sao tất cả việc làm của chúng ta từ nhỏ đến lớn bọn Việt Cộng đều biết trong khi chúng ta không nắm được tí gì những hoạt động của chúng. Lúc này em mới thấy thiệt thòi là ở xa các anh, không xin được những lời dạy bảo khôn ngoan của các anh. Nhưng em hứa với các anh sẽ hết sức trị để không đứa nào ngóc cổ lên được.

Kính thưa tổng thống,

Còn một tin nữa em phải trình ngay để tổng thống rõ: giáo sư Lê Mậu Thành vừa mới mật báo về là hoạt động Việt Nam sắp sửa gia tăng mạnh mẽ về mọi mặt. Chúng ta cần phải tấn công trước ngay. Giáo sư đã nắm được một số tin tức xin với tổng thống cho người tin cẩn liên lạc thường xuyên với giáo sư và cho phép giáo sư hành động. Giáo sư cho rằng cơ hội đã đến rồi, giáo sư không thể chờ đợi được nữa, muốn cho bọn Việt Cộng một đòn thật đau. Em hoàn toàn đồng ý với giáo sư và xin tổng thống chấp nhận lời đề nghị của gláo sư. Sau này, ta có thể rút giáo sư về cai quản viện đại học Huế vì chúng ta rất cần nhiều người của ta nằm giữa bọn thanh niên hay nổi loạn, không biết sợ ai đó. Đối với bọn này, nếu em biết rõ thằng nào hoạt động chống đối, em sẽ bắn chết không thương tiếc, còn những đứa khác em sẽ bắt vào lính tất,cho không hết hi vọng đi theo Việt Cộng.

Nếu tình hình có gì mới em xin kính trình ngay với riêng tổng thống và anh Nhu. Còn bản báo cáo tình hình mọi mặt của Trung phần em gửi kèm theo đây để tổng thống đưa cho các quan chức Mỹ xem. Tất nhiên trong bản báo cáo ấy, em không nói hết cho người Mỹ biết được vì họ có thể đánh giá sai về những cố gắng hoạt

động của gia đình ta, từ đó có thể ảnh hưởng đến sự gia tăng viện trợ của họ cho chúng ta và có thể dẫn tới họ đòi chúng ta phải chia sẻ quyền hành với những kẻ ngu xuẩn khác. Em không giấu tổng thống sự khó chịu của em đối với những nhân viên điều tra riêng của người Mỹ cứ thọc vào những chuyện riêng của gia đình chúng ta và sục sạo khắp mọi nơi.

Em kính xin tổng thống cử cho em một người có tài năng vừa có thể giúp đỡ em trong mọi hoạt động bí mật phụng sự tổng thống và quốc gia, vừa có thể phối họp với giáo sư Lê Mậu Thành ngăn chặn những hoạt động đang gia tăng của Việt Cộng và tấn công lại chúng.

Một lần nữa, em cầu Chúa lòng lành ban phước cho tổng thống và các anh.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 18: Kí Giả Phu-Lít-Xtơn

Sài Gòn, một buổi chiều thứ bảy.

Ngồi trên bao lơn tầng gác ba, Tố Loan đăm chiêu nhìn cảnh cầu Bông nhộn nhịp. Những chiếc xe hơi lộng lẫy, những chiếc quân xa rầm rầm chạy trên lòng đường như thách thức dòng người tấp nập hai bên lề đường phố. Bỗng một tiếng rít phanh ghê rợn làm Tố Loan giựt mình: Hai chiếc xe vận tải lớn suýt đâm vào nhau ở đầu cầu. Hai tên Mỹ lái xe thò đầu ra chửi nhau một hồi, rồi lại rú ga phóng thục mạng.

Mấy phút sau, một chiếc xe hơi quân sự bốn chỗ ngồi từ phía cầu Kiệu lao tới, cướp đường vượt cầu cho gần, làm cho một người đi xe gắn máy Honda từ phía Gia Định sang, hết chỗ tránh phải quăng xe, nhảy xuống lạch ngòi, thoát chết. Chiếc xe hơi đứng lại ở giữa cầu sau khi đã đè gãy chiếc Honda nọ. Tên lái quân xa nhảy xuống. Đó là một tên Mỹ. Hắn chạy đến sừng sộ véo mũi anh cảnh sát đứng giữ trật tự giao thông ở đầu cầu. Hắn quát tháo hỏi tại sao lại để cho người ta cản trở đường đi của hắn. Thấy nạn nhân lấm be bét từ đầu đến chân đang ngoi ngóp lên bờ, một tên Mỹ khác ngồi trong xe, chân đưa ra ngoài đập thình thình vào thành xe, ra vẻ khoái chí.

- Đồ khỉ đột, thật là bỉ ổi! – Tố Loan thốt ra một câu căm phẫn.

Đã gần ba năm nay, từ khi được cha gửi vào Sài Gòn theo học trường đại học Luật khoa, cô vẫn thường mục kích những hiện tượng ngỗ ngược như thế và hơn thế nữa: Người Mỹ giết người cướp của; người Mỹ cướp phụ nữ Việt Nam giữa ban ngày, mang vào trại của chúng để luân phiên nhau hãm hiếp; người Mỹ phóng xe bất chấp luật lệ đi đường…

Từ một thanh nữ mơ mộng như nước sông Hương lững lờ trôi, bình thản như cánh đồng An Cựu nơi cô đã sống trong nhiều năm dưới sự yêu thương của người mẹ hiền, cô đã dần dần được phong trào yêu nước chống Mỹ của sinh viên làm cho mạnh dạn, bồng bột hẳn lên.

Nhiều lần, cô đã đứng trong hàng ngũ sinh viên biểu tình đòi Mỹ – Diệm nghiêm chỉnh thi hành hiệp nghị Giơ-ne-vơ, đả đảo phái đoàn MAAG của Mỹ… Tâm hồn của cô đã nhiều phen sục sôi khi nghe các bạn học cùng trường nói về truyền thống chống ngoại xâm, truyền thống anh dũng chiến đấu và chiến thắng của dân tộc ta, tham dự "những ngày xuống đường", những đêm "hát cho đồng bào nghe" của sinh viên… Và mới tuần lễ trước đây, chính cô cũng đã lên diễn đàn trước đông đảo sinh viên luật khoa, nói về chủ quyền dân tộc và sự toàn vẹn lãnh thổ theo luật pháp quốc tế. Cô đã tự hào thấy mình dám ám chỉ đến chế độ Ngô Đình Diệm bù nhìn và đến hành động can thiệp của chính phủ Hoa Kỳ vào nước Việt Nam.

Buổi nói chuyện của cô được kết thúc bằng những tràng vỗ tay dài hoan nghênh và tên cô cũng được bọn mật vụ của "Sở nghiên cứu chính trị và xã hội" phủ tổng thống ghi vào sổ riêng.

Những việc phạm pháp của bọn Mỹ ở trước mắt đây làm cho cô thấy càng phải lên tiếng mạnh mẽ hơn nữa để bảo vệ nhân phẩm, bảo vệ trật tự luật pháp của người Việt Nam.

Tố Loan đang bâng khuâng suy nghĩ, thì người nhà lên báo là có một kí giả Hoa Kỳ xin đến phỏng vấn và đợi ở dưới phòng khách. Danh thiếp đề tên Uy-li-am Phu-lít-xtơn, phóng viên tờ "Diễn đàn Nữa Ước". Tố Loan tự nhủ: "Đây cũng là một cơ hội để ta lợi dụng bọn nhà báo Mỹ, tố cáo những hành động phi pháp của chánh phủ Mỹ – Diệm".

Trang điểm chỉnh tề xong, Tố Loan chậm rãi xuống phòng khách, như vừa đi vừa đếm từng bậc thang.

- Xin chào cô!

Tố Loan vừa bước vào phòng khách, thì Phu-lít-xtơn đã nhanh nhẹn đứng dậy, cúi đầu chào rất lễ phép. Hắn nói tiếp luôn để tự giới thiệu:

- Uy-li-am Phu-lít-xtơn, phóng viên tờ Diễn đàn Nữu Ước.

- Rất hân hạnh – Tố Loan bắt tay hắn trả lời.

- Xin cô tha thứ cho lỗi đường đột của tôi đến phỏng vấn cô mà không xin phép trước. Tôi là một nhà báo kiêm luật gia, một người Mỹ dân chủ. Tuần trước, may mắn tôi được dự cuộc nói chuyện của cô về chủ quyền dân tộc và sự toàn vẹn lãnh thổ theo luật pháp quốc tế. Tôi rất hoan nghênh những luận điểm rất sắc sảo của cô. Hôm qua, trông thấy cô trong hàng ngũ biểu tình tuần hành, tôi lại thêm khâm phục lòng quả cảm của cô. Lời nói đi đôi với việc làm của cô chắc chắn sẽ thu hút được cảm tình nồng nhiệt của nhân dân Hoa Kỳ. Người Hoa Kỳ chúng tôi đang theo dõi hàng ngày vấn đề Việt Nam, đang muốn tìm hiểu nhiều về con người Việt Nam. Vì vậy, hôm nay tôi xin phép đến phỏng vấn cô về một vài vấn đề, mong

được phản ảnh những ý kiến tốt đẹp của cô trên báo, thoả mãn được yêu cầu của nhân dân Hoa Kỳ chúng tôi.

Nhìn Phu-lít-xtơn, Tố Loan thấy hắn không giống những người Mỹ khác nhan nhản trên các đường phố từ Huế đến Sài Gòn. Cái áo sơ mi cộc tay của hắn không bằng ni-lông sặc sỡ chim cò bay hay những hình ảnh phụ nữ hớ hênh, mà bằng vải pô-pơ-lin trắng toát. Cái quần của hắn cũng không bó chặt lấy hông và cổ chân. Bộ tóc hung hung của hắn được cắt gọn, chứ không đít vịt hay xoã xuống chấm vai. Mặt mày hắn nhẵn nhụi, điểm một bộ ria kiểu Cơ-lắc Ghê-bơn hợp với lứa tuổi 30, 32 của hắn. Đặc biệt hơn nữa là Tố Loan thấy hắn lịch sự, nhã nhặn chứ không hung hăng, bắng nhắng, ngổ ngáo như bọn nhân viên dân sự và quân sự trong phái đoàn MAAG. Tố Loan mỉm cười:

- Hân hạnh!

Phu-lít-xtơn tắt điếu thuốc đang hút dở, bỏ vào cái hộp sứ Giang Tây đựng tàn để trên bàn khách, thong dong vào đề:

- Thưa cô, là nhà báo, chúng tôi rất tôn trọng sự thật và dám nói sự thật. Quyền tự do tư tưởng và tự do ngôn luận đã được ghi rõ trong hiến pháp Hoa Kỳ. Tờ báo của chúng tôi, vì tôn trọng và bảo vệ sự thật, nên đã nhiều lần công kích gay gắt cố tổng thống Ai-xen-hao-ơ và đương kim tổng thống Ken-nơ-đi về chánh sách của Hoa Kỳ đối với Việt Nam. Chúng tôi rất vô tư muốn ngòi bút của mình phục vụ cho sự thật. Nay vì tình bầu bạn giữa hai dân tộc Việt – Mỹ và để cho chúng tôi là những người Hoa Kỳ tự do và dân chủ có tài liệu vững chắc đấu tranh chống những hành động phản tự do và phản dân chủ làm hại đến mối quan hệ Việt – Mỹ trong một bộ phận nhân viên dân sự và quân sự Mỹ ở miền Nam cũng như ở trong chính phủ Hoa Kỳ, chúng tôi xin cô cho biết tôn ý về hai ý kiến sau

đây: Thứ nhất, theo cô thì người Hoa Kỳ ở Việt Nam tốt, xấu như thế nào? Thứ hai, nên làm thế nào để phát huy những cái tốt và loại trừ những cái xấu đó?

Như gặp cơ hội thích hợp để bộc lộ ngay với một nhà báo ngoại quốc lí luận về chủ quyền quốc gia dân tộc của mình và đồng thời cũng do cảnh tượng vừa xảy ra ở cầu Bông kích thích, Tố Loan nói với giọng đầy tự tin:

- Trước khi vào đây, chắc ông đã có dịp chứng kiến cảnh tượng người Mỹ gây ra vừa rồi và thái độ của nhân viên quân sự Hoa Kỳ đối với người Việt Nam chúng tôi. Tôi chưa tìm ra được danh từ nào thích hợp để nói về thái độ đó của họ. Chính những người Mỹ đó đã trả lời hộ tôi về câu hỏi thứ nhất của ông rồi.

Còn câu hỏi thứ hai của ông, thì những khẩu hiệu do các đoàn biểu tình hôm qua của đủ các tầng lớp nhân dân Việt Nam chúng tôi cũng đủ trả lời một cách hùng hồn và chính xác. Xin nói thành thật với ông rằng, cái tốt mà chính phủ Hoa Kỳ cần làm, cần phát huy là bắt chước người Pháp rút lui về bên kia bán cầu, đừng can thiệp vào Việt Nam, đừng phá hoại hiệp nghị Giơ-ne-vơ để cho chúng tôi tiến hành tổng tuyển cử tự do, thống nhất đất nước chúng tôi.

Phu-lít-xtơn khẽ gật đầu, mỉm cười đáp, rất bình thản:

- Xin tiếp thu những ý kiến tế nhị và xác đáng của cô. Những ý kiến đó thể hiện sự nhiệt tình của một người trí thức yêu nước. Tôi đã có dịp nghiên cứu lịch sử Việt Nam. Tôi thấy người Mỹ và người Việt Nam giống nhau ở chỗ đều là những người phiêu lưu đầy nghị lực.

Ông cha chúng tôi từ khắp các nước châu Âu sang chinh phục châu Mỹ, còn ông cha người ở miền Nam Việt Nam cũng từ phía Bắc chinh phục nước Thuỷ Chân Lạp này. Tôi nghĩ rằng: trái đất có hai bán cầu, thì người Mỹ ở một bên, người Việt Nam ở một bên. Người ta không thể chặt trái đất ra làm hai thì bán cầu cũng không thể chia đôi được. Vậy người Mỹ và người Việt Nam cũng không thể đối lập nhau được. Chúng ta phải là những người bạn thân thiết của nhau. Giúp các bạn tiến lên con đường tự do, là sứ mệnh lịch sử của người Mỹ chúng tôi. Tôi rất căm phẫn trước thái độ của mấy nhân viên quân sự Hoa Kỳ lúc nãy. Hành động của họ đáng bị luật hình trừng trị. Thái độ của họ bị nhân dân Mỹ chúng tôi lên án. Nhất là họ xâm phạm đến các bạn Việt Nam thì lại càng nghiêm trọng hơn nữa. Tôi xin cô hiểu cho là: ở ngay nước chúng tôi, những vụ án nghiêm trọng gấp trăm nghìn lần hơn, như giết người, cướp của, hiếp dâm v.v… hằng ngày vẫn còn xảy ra rất nhiều. Những tai nạn xe hơi như kiểu lúc nãy thì không kể xiết. Can phạm là người Mỹ đã đành, mà nạn nhân cũng đều là người Mỹ, chứ không phải là người Việt Nam.

Cũng như kẻ phạm tội đó, nếu ở Hoa Kỳ thì gây hại cho người Hoa Kỳ, nếu ở Việt Nam thì gây hại cho người Việt Nam. Theo tôi nghĩ, đây không phải là vấn đề chủ quyền, hay can thiệp, mà là vấn đề phạm pháp của những người cá biệt. Ở Sài Gòn này cũng thế thôi! Báo chí hàng ngày cho biết có hàng nghìn vụ giết người, cướp của, hiếp dâm mà nạn nhân là người Việt Nam. Vậy đây chỉ là vấn đề quan hệ giữa cá nhân với nhau, chứ chẳng lẽ lại nói là người Việt Nam xâm phạm đến chủ quyền của chính mình ư?

Nói đến đây, Phu-lít-xtơn có vẻ trầm ngâm suy nghĩ, dò xét sự phản ứng cửa Tố Loan. Thoáng thấy nét mặt của Tố Loan biến đổi

kín đáo, từ chỗ vội vã lúc ban đầu đến chỗ im lặng nghe, hắn tiếp tục tấn công:

- Thưa cô, kể ra thì trong nước chúng tôi, những việc giết người, cướp của không phải là hiếm. Đó là tất nhiên thôi. Bị cáo đều là người nghèo và đúng như Lom-bơ-rô-dô đã nói: họ đều là những tội phạm bẩm sinh. Bên nước bạn cũng thế. Nhưng về mức độ dã man, tàn ác, thì không có vụ nào sánh kịp một vụ án vừa xảy ra ở ngay nơi chôn nhau cắt rốn của cô, mới vài hôm nay thôi. Vụ án này chắc chắn sẽ làm sôi nổi dư luận khắp nước, ai nấy đều căm phẫn, cô đã biết rồi chứ?

- Thưa ông, chưa! – Tố Loan trả lời có vẻ hồi hộp, như đợi chờ một tấn kịch bất ngờ trên màn ảnh – Chưa có báo nào đăng tin cả.

- Nếu cô sẵn sàng tha thứ cho tôi về sự lạm dụng lòng nhẫn nại của cô, tôi sẽ xin trình bày lại vụ án đó. Cố nhiên, trước một luật gia, có những cái nhìn pháp lí rất sâu sắc, tôi sẽ trình bày đủ các tình tiết pháp lí của nó, chứ không kể chuyện như một kí giả. Nhưng để tránh lạc đề, xin phép hỏi thêm cô một câu để kết thúc cuộc phỏng vấn mà cũng là một cuộc trao đổi ý kiến vô cùng phong phú và hữu ích đối với tôi…

- Ông cứ hỏi.

- Là người Mỹ dân chủ, tôi rất khâm phục sự dũng cảm của cô trong các hoạt động chánh trị. Vậy xin cô cho biết mục đích của cô trong việc đấu tranh chống cái gọi là “cường quyền” ở Sài Gòn hiện nay, là để bảo vệ cái gì? Tổ quốc, gia đình của cô hay là lí tưởng Cộng sản?

- Tôi không phải là người Cộng sản. Tôi cũng chưa có dịp nghiên cứu về chủ nghĩa Cộng sản. Nhưng nếu người Cộng sản đấu tranh chống ngoại xâm, mang lại độc lập cho Tổ quốc tôi, xây dựng nước tôi giàu mạnh, thì tôi cũng mong được thành người Cộng sản. Còn hiện nay, là một người yêu nước, tôi chỉ biết đấu tranh để bảo vệ Tổ quốc tôi…

Đến đây, Phu-lít-xtơn chen vào:

- Và để bảo vệ gia đình!

Tố Loan tiếp theo ngay:

- Vâng, cố nhiên! Cố nhiên cũng là để bảo vệ gia đình tôi. Vì gia đình là tế bào của Tổ quốc.

- Cô có thể hi sinh thân mình để bảo vệ gia đình mình không?

- Vì Tổ quốc, vì gia đình, tôi chẳng tiếc gì cả.

- Xin kết thúc cuộc phỏng vấn của tôi ở đây. Xin cảm ơn cô. Giờ đây xin kể lại với cô vụ án mà lúc nãy tôi đã hứa. Vụ án này li kì lắm, nhưng cũng tàn ác vô cùng! Chắc chắn cô sẽ căm phẫn đến cực độ. Tôi đã tham gia vào cuộc điều tra vụ án này với tư cách là phóng viên.

- Chắc những khía cạnh pháp lí rắc rối, li kì của vụ án đã làm cho ngòi bút của nhà báo kiêm luật gia thêm đậm nét.

- Thưa cô, vâng. Có những bức ảnh chụp được cũng làm cho người ta có cái nhìn sâu sắc hơn, bao quát hơn. Tôi xin bắt đầu trình bày vụ án bằng những bức ảnh đó! Thưa cô, vụ án này đã xảy ra tại một biệt thự xinh đẹp bên bờ sông Hương, cách thành phố

Huế 5 ki-lô-mét về phía Đông Nam. Ôi, cái biệt thự vô cùng xinh đẹp như một cảnh thần tiên! Lại cái tên gọi của nó nữa, gợi cảm biết bao: Bồng Lai!

- Tên gì, thưa ông? – Tố Loan tái mặt, sửng sốt hỏi Phu-lít-xtơn.

- Bồng Lai! Không ngờ Bồng Lai tiên cảnh mà lại thành ra thảm cảnh!

Phu-lít-xtơn chậm rãi bùi ngùi đáp lại. Qua sắc mặt của Tố Loan, thấy cô đã mất bình tĩnh, hắn cố lấy giọng bi ai nói tiếp:

-… Và cả Lam Kiều – Phu-lít-xtơn nhấn mạnh hai chữ Lam Kiều – chiếc cầu thơ mộng ấy, nối liền biệt thự với vườn hoa, lại là nơi ghi tội ác của bọn sát nhân!

Phu-lít-xtơn nói đến đây, Tố Loan đã run rẩy, hỏi dồn như cướp lời:

- Thưa ông… việc thế nào?

Phu-lít-xtơn mở chiếc cặp da, lấy ra một tập ảnh, đứng lên, trịnh trọng đưa cho Tố Loan, nói:

- Thưa cô, tôi vô cùng xúc động không thể trình bày được nữa, xin lấy tập ảnh này thay lời.

Tố Loan vội mở tập ảnh ra. Mới nhìn tới bức ảnh đầu, trái đất đã quay cuồng tối sầm trước mặt cô! Cô lảo đảo khuỵu xuống…

Và Phu-lít-xtơn cúi đầu như mặc niệm!

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 19: Gió Đã Xoay Chiều

Sân bay Phú Bài diễn ra một quang cảnh khác thường. Hai bên đường, từ quốc lộ 1 đến sân bay dày đặc lính dù. Những bộ quần áo rằn ri loang lổ, mỏi mệt dưới nắng trưa hâm hấp. Những mũi súng hích lên, ngơ ngác chĩa vào các làng mạc xa xa. Thỉnh thoảng, một cái xe "gíp" sơn biển vàng của bọn quân cảnh lù lù đi lại kiểm soát. Không có một bóng người dân thường, nhưng những cặp mắt cú ẩn dưới cặp mắt kính xám to dưới vành chiếc mũ sắt trắng sùm sụp, vẫn xoi mói từng gốc cây, từng bờ ruộng.

Vành ngoài sân bay, ngoài những lô cốt lớn nhỏ đã được tăng cường lính gác hơn thường lệ, lại có thêm mười chiếc xe tăng "Séc-man" sừng sững, vươn dài nòng đại bác trong tư thế sẵn sàng chiến đấu.

Trong sân bay, đông nghịt quân cảnh. Mũ sắt của chúng trắng loá dưới ánh nắng. Không khí càng thẳng chờ đợi. Trong phòng khách của sân bay, có hai người đang đứng nói chuyện, vẻ nóng ruột. Hai người khuôn mặt giống nhau, cùng bừ bự, cùng đôi lông mày rậm, cùng cặp mắt nhiều lòng trắng bất chợt đảo nhìn quanh một cách rất nhanh rồi lại có vẻ bình thường như không để ý gì. Chỉ có khác nhau ở một người đã già ngoài sáu mươi tuổi, thân hình béo tốt, bệ vệ trong cái áo chùng đen, lủng lẳng chiếc thánh giá to tướng trước ngực. Một người vào khoảng năm mươi bốn, năm mươi lăm, đội khăn xếp, áo gấm, quần lụa. hài kinh, miệng nhai trầu bỏm bẻm. Người khoác áo thầy tu là giám mục Ngô Đình Thục. Người mặc áo

gấm, ăn trầu là cậu Cố trầu – đại diện chánh phủ Việt Nam cộng hoà tại Trung phần. Mặc dầu chung quanh hai người, bọn mật vụ, vệ sĩ đã đứng tận xa, nhưng câu chuyện giữa hai người vẫn rất nhỏ:

- Thưa Đức Cha, lão Tô-ma này người như thế nào?

Ngô Đình Thục mỉm cười nhìn em. Hắn biết em hắn có thể hiểu rất rõ Trung phần, nhất là thành phố Huế, nhưng nhãn quan em hắn cũng chỉ giới hạn ở đó thôi vì em hắn chưa hề xuất ngoại, ít tiếp xúc với những cơ quan, những nhân vật trọng yếu của nước ngoài. Vả lại, sự nghiệp của cậu em này trong gia đình hắn hoàn toàn là nhờ ở các ông anh như hắn, như Ngô Đình Diệm, như Ngô Đình Nhu. Cho nên, hắn thường bổ sung cho cái sự ít hiểu biết đó của Ngô Đình Cẩn. Tay vuốt thánh giá đeo trước ngực, Ngô Đình Thục nói bằng giọng tự hào:

- Ít người biết rõ lai lịch của Tô-ma. Nhưng lạy Chúa, chúng ta phải biết. Năm một nghìn chín trăm ba mươi chín, khi thế chiến thứ hai bùng nổ, Tô-ma hai mươi lăm tuổi. Tuy quốc tịch Hoa Kỳ, khai sinh ghi sinh ở bang Tếch-dát, nhưng ông ta lại làm việc cho Giét-ta-pô. Ông ta được Giét-ta-pô phái sang hoạt động ở Thuỵ Sĩ để tìm hiểu những hoạt động gián điệp của phe đồng minh. Ở Thuỵ Sĩ, dưới chiêu bài quốc tịch Hoa Kỳ, ông ta làm quen được với nhiều người Mỹ qua lại Thuỵ Sĩ.

Nhờ đó, ông ta cung cấp được khá nhiều tin tức cho Giét-ta-pô. Năm một nghìn chín trăm bốn mươi hai, khi ngài A-len Đa-lớt, Giám đốc Cục Tình báo trung ương Mỹ, đến Thuỵ Sĩ với nhiệm vụ đặc biệt của tổng thống Rô-dơ-ven uỷ thác là tìm cách bắt liên lạc với chánh phủ Đức quốc xã của Hít-le, thì ngài gặp Tô-ma. Tô-ma đã đứng ra làm môi giới cho ngài Đa-lớt gặp được đại diện của Hít-le. Nhờ cái công lớn đó, khi cuộc thế chiến kết thúc, ông ta được ngài Đa-lớt

đón về Hoa Kỳ và trở thành người cộng sự đắc lực của ngài, ông ta đã ở ngoại giao đoàn Hoa Kỳ tại nhiều nước Nam Mỹ. Tháng bảy năm một nghìn chín trăm năm mươi tư, chỉ mấy giờ sau khi hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được kí kết, Đa-lớt đã cử ngay ông ta cấp tốc đến Sài Gòn công cán bí mật. Chính lần ấy, ông ta đến gặp tôi, mang theo thư riêng của chú Diệm...

Ngô Đình Cẩn nhả cái bã trầu ra khỏi miệng, cầm vụt ra đất, kệ phòng khách đã được lau sạch bóng. Ngô Đình Thục vẫn thủng thỉnh nói:

- Ông ta là người rất tín cẩn của ngài Đa-lớt, là cánh tay phải của ngài tổng thống Hoa Kỳ. Ông ta là một nhân vật quan trọng, tuy ít xuất đầu lộ diện. Ông Tô-ma, ông Phi-sin, ông Lên-sđên… là những nhân vật quan trọng. Tiếng nói của các ông ấy góp một phần quyết định vào chánh sách của chánh phủ Hoa Kỳ ở Việt Nam. Chúng ta không nên để thất ý họ.

- Thưa Đức Cha, chắc ông ta sẽ ra cùng với Trần Kim Tuyến?

Ngô Đình Thục gật đầu:

- Đúng như vậy!

Ngô Đình Cẩn cau mày:

- Nhưng em không ưa cái lão Tuyến này.

- Tôi cũng không ưa hắn. Nhưng dù sao hắn cũng là người chống Cộng sản quyết liệt. Chúng ta cần tập hợp những người như vậy. Người Hoa Kỳ tín nhiệm hắn lắm.

- Chính điều ấy làm em không chịu nổi. Không thể như thế được! Cái gì cũng phải qua chúng ta chứ. Còn hắn đối với Cộng sản thì em đã biết…

Một bộ mặt tròn, trán thấp, da bánh mật, đôi mắt sắc hơi xếch hiện ra trong óc Cẩn: bộ mặt của Giám đốc Sở nghiên cứu chính trị và xã hội trung ương thuộc Phủ Tổng thống Việt Nam Cộng hoà Trần Kim Tuyến. Cẩn cố xua đi cái ấn tượng khó chịu đối với bộ mặt bánh mật lạnh lùng ấy.

Tuyến là con Trần Kim Đắc, một tổng đốc khét tiếng trong việc đàn áp phong trào cách mạng ở các tỉnh Trung du Bắc Bộ, hàng trăm người ở những nơi Trần Kim Đắc làm quan đã bị tù đày, chém giết vì tội "có âm mưu chống lại nhà nước bảo hộ Đại Pháp". Vì vậy "nhà nước bảo hộ Đại Pháp" đã khen thưởng Đắc nhiều lần và ban đặc ân cho cậu ấm Trần Kim Tuyến vào học trường An-be Xa-rô, tiếp đó trường luật khoa Hà Nội để cậu nối nghiệp cho cha. Năm 1944, Tuyến tốt nghiệp cử nhân luật. Hắn đang chuẩn bị đi làm tri huyện thì nổ ra vụ Nhật đảo chánh Pháp tháng 3-1945, rồi tổng khởi nghĩa của Việt Minh. Cách mạng tháng Tám đã làm tan vỡ "giấc mộng vàng" của Tuyến. Cách mạng lại đòi bố Tuyến ra trước toà án nhân dân trả món nợ máu.

Quân đội Tưởng sang, Trần Kim Tuyến cho là thời cơ đã đến, nhảy vào Đại Việt quốc dân đảng, điên cuồng chống phá chính quyền nhân dân. Dựa vào bọn lính Tưởng, Tuyến gây ra nhiều vụ ám sát, tống tiền, bắt cóc cán bộ Việt Minh.

Tháng 7 năm 1946, khi vụ Ôn Như Hầu (50) bị khám phá, bọn đặc vụ Đốc sát bộ (51) của Tưởng vội vã đưa Tuyến sang Hồng Kông, giới thiệu Tuyến cho một cơ quan gián điệp Mỹ lấy tên là OSS (52). Ở đó, thỉnh thoảng Tuyến đến yết kiến Vĩnh Thuỵ (53).

Năm 1948, OSS đưa Tuyến sang học ở trường Mi-si-găng. Chính ở cái trường học dạy môn chính trị xã hội đó, năm 1950, Tuyến được tiếp xúc với một người Việt cũng do Mỹ đưa sang học sau Tuyến: Ngô Đình Diệm. Trần Kim Tuyến trở thành người thân cận của “cụ lớn” Diệm.

Tất cả những điều ấy Cẩn biết rõ. Nhưng một điều Cẩn không thể biết được là tại sao suốt từ năm 1950 đến nay, người Mỹ luôn để Trần Kim Tuyến gần gũi Ngô Đình Diệm… Cẩn chỉ cảm thấy hình như Tuyến được một sự tín nhiệm đặc biệt của người Mỹ.

Điều đó làm Cẩn khó chịu. Hắn muốn trên đất Việt Nam này, chỉ riêng anh em hắn giao thiệp với người Mỹ và người Mỹ cũng chỉ nên giao thiệp với riêng anh em hắn…

Tiếng động cơ máy bay rì rầm, trước nhỏ sau to dần. Kim đồng hồ trong phòng khách sân bay chỉ mười hai giờ hai mươi phút. Đám quân cảnh mũ sắt trắng và lũ mật thám mặc thường phục đầu trần hộ vệ anh em Cẩn nhớn nhác. Chúng nhìn chiếc Công-sten-la-xi-ông xuất hiện trên bầu trời, đôi cánh bạc phản chiếu ánh sáng đục như màu sữa loãng. Chiếc máy bay lượn một vòng trước khi hạ cánh. Anh em Ngô Đình Cẩn rời phòng khách, ra sân bay. Bọn vệ sĩ mặt la mày lét lùi lũi đi đằng sau.

Từ trên máy bay bước xuống hai người: một Mỹ, một Việt. Cả hai đều ở tuổi trên bốn mươi. Người Mỹ dong dỏng cao, tóc hung, đeo cặp kính mát to, mặc quần tếch-gan sẫm và sơ mi cộc tay mỏng in màu sặc sỡ những hình cây dừa, phụ nữ khoả thân. Trên cổ tay trái đầy lông đỏ hung hung của hắn nổi bật một cái lắc vàng choé. Người Việt thấp, dáng đi như đàn bà hiện ra trước mắt Ngô Đình Cẩn, “bộ mặt tầm thường, mắt sắc”, trịnh trọng trong bộ quần áo bằng vải sát-kin trắng. Anh em Ngô Đình Cẩn bước vội ra đón.

- Chào Đức Cha, chào ngài đại diện…

Gã người Mỹ nói tiếng Việt sõi. Trần Kim Tuyến hơi nhếch miệng.

Ngô Đình Thục tươi cười:

- Chào ngài trung tá, chào ngài giám đốc.

Ngô Đình Cẩn đưa cả hai tay đỡ lấy tay Tô-ma.

Bốn gã bước vào phòng khách sân bay. Tô-ma hỏi nhỏ Cẩn:

- Ngoài hai ngài ra, có ai biết chúng tôi ra đây không?

- Dạ, chúng tôi hoàn toàn giữ bí mật về hành trình của hai ngài.

Tô-ma gật đầu bằng lòng:

- Tốt lắm!

Lũ vệ sĩ vẫn lủi thủi theo sau, nhưng ở khoảng cách dăm mét. Lúc đó, có một người quân cảnh, khi bốn gã mải nói chuyện không để ý, đưa nhanh tay lên một cái khuy áo trước ngực.

Ngoài cửa phòng khách sân bay, một dãy xe hơi bóng lộn đứng đợi sẵn. Bọn hộ vệ rảo bước mở cửa xe và đứng nghiêm bên cạnh. Tô-ma và Thục ngồi chung một xe. Tuyến và Cẩn như một đôi tình nhân gượng gạo bước lên một xe khác. Bọn vệ sĩ cúi đầu đóng sập cửa xe lại và leo vội lên những xe sau.

Chiếc xe gíp quân cảnh rít còi đi trước mở đường. Đoàn xe hơn chục chiếc vừa Ca-đi-lắc, vừa Méc-xê-đét chạy nối đuôi nhau lên đường. Cuối cùng là một chiếc xe quân cảnh.

Đoàn xe đi vào thành phố Huế, qua cầu An Cựu, đường Lê Thái Tổ, đến “toà đại diện chánh phủ Trung phần” ngất nghểu trên đường Hàm Nghi – một ngôi nhà xây theo lối cổ – ánh sáng bên ngoài dường như không lọt được vào, đầy lính gác và bọn mật vụ mặc thường phục đi vơ vẩn chung quanh.

Ngay sáng hôm sau. tại phòng tiếp khách riêng lộng lẫy của Ngô Đình Cẩn, bốn nhân vật quan trọng đó gặp nhau. Họ ngồi mỗi người một kiểu trên những chiếc ghế bành đệm nhung, quanh một cái bàn gỗ lúp chạm khắc cầu kì. Trên bàn, một chai rượu uýt-xki, bốn cái cốc đang uống dở. Câu chuyện cũng đang dở dang.

Tô-ma chủ trì cuộc họp. Hắn có vẻ giận dữ, khó chịu nói với Ngô Đình Cẩn:

- Chúng tôi rất không bằng lòng vì tình hình an ninh của địa phương ngài cai trị, ngài đại diện ạ.

Ngô Đình Cẩn làm bộ ngạc nhiên:

- Xỉn lỗi, tôi không hiểu ngài định nói gì, thưa ngài trung tá.

Cặp mắt mèo của Tô-ma xoi mói Ngô Đình Cẩn:

- Chúng tôi vừa đến đây đã được tin có những vụ ám sát xảy

ra, ở ngay thành phố Huế này...

Tô-ma ngừng lại. Trấn Kim Tuyến lạnh lùng chêm vào:

- Ý trung tá Tô-ma muốn nói đến cái chết của ông Phạm Xuân Phòng vừa rồi.

Mặt Cẩn thản nhiên:

- À… thưa hai ngài, tôi đã cho điều tra ngay rồi… Theo những tài liệu chúng tôi nắm được thì ông ta bị Việt Cộng giết… Chúng tôi đang tiếp tục truy lùng thủ phạm để tìm hiểu tại sao chúng giết ông ta.

Đến lượt Tô-ma ngạc nhiên:

- Bọn Việt Cộng giết? Thế thì lạ thật! Chúng nó giết người ngay trước mũi ông. Trong khi báo cáo gởi về, ông vẫn tự hào về sự tổ chức bộ máy an ninh của mình, về màng lưới nhân viên mật vụ của mình, về tình hình Trung phần.

Trần Kim Tuyến nhếch miệng một nụ cười bí hiểm. Tô-ma đổi giọng:

- Ý kiến của chúng tôi, xin lỗi các ngài nếu các ngài có phật ý, là công việc của các ngài tiến hành không tốt, nếu tôi không muốn nói là quá tồi! Ngô tổng thống có chuyển đến ngài cố vấn Lên-sđên bản tường trình đặc biệt về tình hình Trung phần của ngài đại diện đây (hắn giơ tay về phía Ngô Đình Cẩn). Chúng tôi đã nghiên cứu kĩ bản tường trình mật đó. Tôi được truyền đạt ý kiến của đại tá Lên-sđên như sau…

Hắn ngừng lại nhìn Ngô Đình Cẩn làm Cẩn lúng túng, rồi chậm rãi:

- Đại tá Lên-sđên nói rằng có lẽ ngài thủ lãnh ở Trung phần hoặc là quá lạc quan, hoặc là không nắm vững tình hình nên mới viết bản tường trình đó.

Giám mục Ngô Đình Thục, mặt đỏ bừng, mắt mở to, nhìn chòng chọc vào Tô-ma, nhìn từ cặp mắt xanh biếc như mắt mèo, cái mũi lõ

của hắn đến những hình phụ nữ trần truồng uốn éo trên áo hắn mặc, ngập ngừng muốn nói điều gì, nhưng sau lại thôi. Trái hẳn với anh, Ngô Đình Cẩn mặt đã trắng bệch lại càng trắng bệch hơn, bực tức ngồi lặng đi. Trần Kim Tuyến mân mê chiếc cốc pha lê, mắt không bỏ sót một cử chỉ nào của hai anh em họ Ngô.

Giọng Tô-ma vẫn vừa khó chịu. vừa trịch thượng:

- Có lẽ các ngài quên rằng: ở khắp nơi trên đất này đều có người của chúng tôi. Những nguồn tin riêng nhưng rất đáng tin của ngài Lên-sđên cho biết tình hình năm 1959 ở Trung phần không còn thuần thục như trước. Nhiều chỗ chúng ta không đặt chân tới được và đã biến thành căn cứ của Việt Cộng. Bọn người Thượng nhiều vùng đã đi theo Việt Cộng chống lại chúng ta. Việc dồn dân lập ấp chiến lược gặp nhiều khó khăn chưa thực hiện nổi một phần ba kế hoạch dự kiến. Bọn Việt Cộng ma quái đã chui được vào trại dinh điền phá từ trong phá ra. Miền đồng bằng không còn là nơi thái bình nữa. Ở các thành phố. tình hình cũng đáng lo ngại.

Báo chí đã dùng những danh từ “ngoại kiều”, “ngoại bang”, “Mẽo”… trong những bài đả kích người Hoa Kỳ. Ở các trường học, nhất là các trường đại học, như các ngài rõ, bọn giáo sư công khai kêu gọi sinh viên và học sinh “chống sự xâm lược của ngoại bang”… Tình hình thực tế là như thế. Người Mỹ chúng tôi đã mất vào đấy hàng tỉ đô la rồi mà Việt Cộng vẫn không bị tiêu diệt, vẫn ngày một mạnh lên và đã bắt đầu hoạt động mạnh. Thế mà chúng tôi đã mất vào đấy, đã mất cho các ngài, hàng tỉ đô la rồi!…

Câu sau, Tô-ma dằn từng tiếng một với giọng đay nghiến. Hắn đứng lên. vừa đi lại trong phòng vừa nói tiếp:

- Các ngài có thể cho là đại tá Lên-sđên không sát tình hình Trung phần bằng các ngài. Các ngài có thể nói người Hoa Kỳ chúng tôi là thổi phồng sự việc! Các ngài có thể nghi ngờ thiện chí của CIA. Tuỳ các ngài! Nhưng tôi vẫn xin phép nhắc lại để các ngài rõ: Đối tượng của chúng ta đã chuyển mình rồi, đã bắt đầu công khai tấn công chúng ta vế mọi mặt. Trong dinh thự, lâu đài, các ngài có biết Việt Cộng đã bắt đầu hành động chưa? Hay các ngài biết nhưng không dám nói ra vì sợ ảnh hưởng đến uy tín? Đến viện trợ? Không! Chúng ta phải nhìn thẳng vào sự thật, dù đó là một sự thật đáng buồn. Đại tá Lên-sđên muốn nhờ tôi thông báo với các ngài sự không hài lòng và lo ngại của ngài. Những tin tức gần đây đã cho ta thấy rõ tình hình đã đến một bước ngoặt. Gió đã xoay chiều rồi! Nếu chúng ta không kịp thời đối phó thì chiều gió ngược sẽ thổi bay chúng ta ra biển Đông và mảnh đất này chắc chắn sẽ rơi vào tay Việt Cộng. Lúc bấy giờ, kế hoạch “Bắc tiến” của các ngài sẽ bị tan vỡ, chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ sẽ bị đứt một mắt xích. Nếu chúng ta không hành động gấp thì tôi tin rằng ngài Đa-lớt sẽ không để cho các ngài và cũng không để cho chúng tôi yên ổn đâu!

Không khí trở nên nặng nề. Máy điều hoà nhiệt độ trong phòng chỉ 20 độ C, nhưng anh em họ Ngô thấy rôm đốt khắp người. Mặt Cẩn càng trắng bệch hơn. Những lời của Tô-ma gây cho hắn nhiều phản ứng nhưng hắn không dám công khai chống lại. Tô-ma đến bàn, rót rượu, nốc cạn liền hai cốc uýt-xki rồi nghiêng mình về phía Cẩn trịnh trọng:

- Vì vậy, thừa lệnh đại tá Lên-sđên và Ngô tổng thống, tôi và ngài giám đốc Sở nghiên cứu chánh trị và xã hội trung ương ra đây. Hôm qua, tôi đã chuyển giao cho ngài bản kế hoạch “Gió đã xoay chiều” – bản kế hoạch đó đã được chi nhánh Đông Nam Á thuộc Cục Tình báo trung ương của chúng tôi thông qua để ngài nghiên cứu. Nó là

một bộ phận và là bước phát triển trong tình hình mới của bản kế hoạch “4 điểm” mà Ngô tổng thống đã vạch ra từ những ngày đầu tiên ngài nắm chánh quyền. Hôm nay, chúng tôi mong ngài cho biết ý kiến để chúng ta cùng cộng tác với nhau tiến hành.

Cẩn nín thở. Hắn hết bực tức với Tô-ma khi nghĩ đến số tiền “viện trợ” to lớn có thể nhận được để xúc tiến kế hoạch này. Hắn nói:

- Chúng tôi đã nghiên cứu kĩ và hoàn toàn tán thành bản kế hoạch “Gió đã xoay chiều” của các ngài. Mục đích của bản kế hoạch đó hoàn toàn phù hợp với mục đích chúng tôi đã theo đuổi từ trước đến nay: phải bình định hoàn toàn miền Nam này để chuẩn bị “Bắc tiến”. Chúng tôi rất khâm phục các ngài đã vạch ra những biện pháp chu đáo, tỉ mỉ, cụ thể. Ở thành phố cũng như ở vùng thôn quê, thậm chí ở cả các căn cứ của Việt Cộng, chúng ta phải cho từng người lọt vào các tổ chức của chúng để nắm tình hình và phá từ trong ra. Đồng thời, chúng ta sẽ tiến hành những cuộc càn quét công khai của quân đội quốc gia kết hợp với những đột kích bí mật chớp nhoáng của lực lượng đặc biệt để tiêu diệt các hang ổ và các đơn vị võ trang Việt Cộng mới hình thành. Chúng ta còn phải chuẩn bị người để tung ra miền Bắc phá hoại, không để bọn Cộng sản miền Bắc yên ổn thì chúng ta mới có thể bình định được miền Nam này…

Giám mục Ngô Đình Thục ngồi thẳng người, chiếc thánh giá lồ lộ trước ngực, lim dim mắt ra chiều suy nghĩ, thỉnh thoảng gật đầu tán thành những ý kiến của em. Tô-ma nốc cạn thêm một cốc rượu nữa, cũng gật đầu, khen Cẩn:

- Đúng! Đúng như vậy! Chúng ta phải làm gió thổi ngược lại quét tất cả bọn Cộng sản, bọn nào chống đối lại chúng ta, bọn nào hay kêu gọi hiệp thương, tổng tuyển cử, không công nhận ảnh hưởng

của Hoa Kỳ trên đất này. Những kẻ đó sẽ bị giết hoặc là sẽ vào trại giam… Phải có kế hoạch phá chúng tận gốc.

Ngô Đình Cẩn càng say sưa khi thấy Tô-ma khen:

- Phá Việt Cộng tận gốc! Đó là quốc sách của chúng tôi. Ngô tổng thống đã ban hành sắc luật 10/59 và thiết lập “Toà án quân sự đặc biệt”. Chúng tôi đã thẳng tay tiễu trừ Cộng sản và các giáo phái đối lập – điều này chắc chắn các ngài cũng đã thấy – nhưng vẫn chưa đủ. Gia huynh tôi, cố vấn chánh trị của Ngô tổng thống (54), chẳng đã nói: “Phải đạp lên căm hờn của quần chúng mà tiến lên”. Đối với bọn Cộng sản, chúng tôi không bao giờ chùn tay. Chúng tôi hoan nghênh và biết ơn sự giúp đỡ tận tình của các ngài. Chúng tôi sẽ thực thi kế hoạch “Gió đã xoay chiều”.

Hắn ngừng lại một chút, nhìn Tô-ma như để thăm dò thái độ rồi hạ thấp giọng:

- Miễn là Hoa Kỳ giúp cho chúng tôi đầy đủ… phương tiện.

Tô-ma đưa mắt cho Trần Kim Tuyến. Tuyến hơi nhếch miệng. Như tượng đá, hắn cười, chậm rãi:

- Theo đề nghị của cơ quan viện trợ kinh tế Hoa Kỳ thoả thuận trích ra năm triệu đô la cho chúng ta xúc tiến kế hoạch này.

Nét mặt Ngô Đình Cẩn tươi lên, trong khi Tô-ma thấy cần phải thêm vào lời của Trần Kim Tuyến.

- Người Hoa Kỳ chúng tôi chỉ yêu cầu các ngài dùng món tiền đó hoàn toàn vào công cuộc bình định cho hữu hiệu.

Giám mục Thục cười gượng, nhắc Tô-ma một câu ý nhị:

- Ngài Tô-ma ạ, trong thánh kinh, đức tông đồ Tô-ma biểu hiện cho lòng hoài nghi, thiếu đức tin!

Tô-ma không chút tự ái:

- Xin lỗi đức giám mục. đó là nghề nghiệp của chúng tôi.

Ngô Đình Cẩn tảng lờ như không biết gì, nói:

- Chúng tôi còn một điều băn khoăn nữa muốn trình bày với các ngài: chúng tôi cần một số người giúp việc có năng lực, tin được.

Trần Kim Tuyến đặt chiếc cốc pha-lê đang xoay ở trên tay xuống, ngồi thẳng người, đáp:

- Ngô tổng thống cũng đã lo lắng đến điều đó. Tổng thống sẽ cử ra đây một người tổng thống hết sức ưu ái, một người đã từng góp sức với tổng thống trong những ngày người còn bôn ba ở hải ngoại, một người đã được thử thách với chúng ta, có đầy đủ năng lực, một người mà các ngài chắc đã nghe tên… người đó là Phan Thúc Định.

Chương 20: Lãnh Chúa Miền Trung

Những người con trai trong, ngoài hai mươi tuổi mắt long lanh sáng, khí thế hăm hở tưởng chừng có thể đạp bằng mọi trở ngại. Những người con gái vẫn duyên dáng, thướt tha trong những chiếc áo dài trắng, nhưng toát lên vẻ nghiêm trang cương quyết. Họ cầm những biểu ngữ nổi bật hàng chữ:

"Đả đảo sự can thiệp của ngoại bang vào tình hình quốc nội Việt Nam"

"Độc lập trên hết"

"Bảo đảm quyền tự do dân chủ".

Trên khán đài, đằng sau bàn thờ Tổ quốc có đỉnh trầm hương nghi ngút, chạy dài một hàng chữ khác: "Sinh viên, học sinh Việt Nam đấu tranh vì quyền lợi của Tổ quốc".

Giảng đường C của Viện đại học Huế đông dần. Sinh viên, học sinh của bốn trường đại học trong thành phố (55) kéo đến mỗi lúc mỗi đông. Những người hiếu kì và những người nhiệt tình không ở đoàn thể nào, cũng có mặt. Tất nhiên trà trộn vào đó, không phải là ít những tên mật vụ mà ngay chúng cũng không biết mặt nhau, nhiều khi lại còn dò xét lẫn nhau. Những lời chào hỏi vui vẻ, những tiếng cười sảng khoái, những lời hứa đanh thép, những cuộc hội ý chớp nhoáng, những cái nhìn thông cảm… Có cả những cái nhìn

nhớn nhác. những lời thì thầm, những cái tai vểnh lên nghe ngóng, những bộ mặt luôn luôn hích lên đánh hơi…

Hoạt động nhất là các nhà báo. Những nhà báo nước ngoài, quần áo mỗi người một vẻ, râu tóc mỗi người một kiểu, có người đeo hai, ba chiếc máy ảnh bấm lia lịa, có người đeo máy ghi âm, có người luôn tay lia máy quay phim. Những nhà báo trong nước hỏi người này, phỏng vấn người kia, ghi ghi chép chép. Mấy vị giáo sư đại học đứng trầm mặc suy nghĩ.

Phan Thúc Định đứng lẫn trong đám người hiếu kì. Nhìn những gương mặt trẻ đầy nhiệt tình, hăm hở, anh thấy trìu mến, yêu thương vô hạn. Anh chợt nhớ tới buổi nói chuyện với Ngô Đình Cẩn hôm trước.

Trở lại đất Huế lần này, anh có xe hơi riêng của Ngô Đình Cẩn ra đón, có mấy công chức cao cấp của toà đại diện phủ tổng thống ở Trung phần xúng xính comlê đứng đợi ở sân bay, có quân cảnh bảo vệ. Qua khung cửa xe, anh nhìn thấy Huế đã có nhiều thay đổi. Sân bay Phú Bài mở rộng. Máy bay lên thẳng nằm một dãy như những con chuồn chuồn khổng lồ. Quần áo rằn ri đi lại. Những kiện hàng quân sự xếp từng đống. Đồn lính, trại lính rải khắp nơi. Chỗ nào cũng dây thép gai, cũng lô cốt, cũng những bộ quần áo lính đủ sắc phục, đủ kiểu mũ nhốn nháo. Xen vào đó là những bãi pháo nhô ra những nòng thép đen trũi.

Nội thành hiện ra trước mắt anh: mất đi nhiều vẻ thơ mộng cổ kính. Nhiều ngôi nhà mái bằng mới mọc lên. Những ngôi nhà nhiều tầng hiện đại đứng như lạc lõng nhìn sang lầu đài, cung điện rêu phong bên kia bờ sông Hương. Trên dòng sông Hương không phải chỉ có những con đò trôi lờ đờ như trôi trong một giọng hò Huế kéo dài, mà có cả những chiếc giang thuyền của “hải quân cộng hoà” xé

nước đi lại. Trên giang thuyền lại thấy lính, thấy súng. Phố xá nội thành, xe nhà binh chạy rầm rập. Xe cố vấn Mỹ, xe lính cộng hoà nườm nượp.

Những chiếc xe GMC mười bánh lù lù như những con voi. Những chiếc xe gíp ló ra những ống quần kaki, giày đen của bọn sĩ quan ghếch lên thành xe. Những chiếc Méc-xê-đét, Buých, Ca-đi-lắc… bóng lộn mới xuất hiện. Cửa hàng bán xa xỉ phẩm, cửa hàng bán rượu, giải khát, tiệm nhảy, cửa hàng bán lon mũ cho lính tráng với những tên lai căng nửa Âu, nửa Á nhan nhản. Những hàng chữ Anh xen lẫn với những hàng chữ Việt. Bóng những chiếc áo dài màu tím Huế cổ truyền vắng đi. Thay vào đó là những chiếc áo dài ni-lông với đủ màu, hoa sặc sỡ, những chiếc quần phăng, áo sơmi cụt tay hở cổ. Một rạp chiếu bóng với tấm biển quảng cáo khổng lồ vẽ một người phụ nữ trần nửa hình, tóc xoã man rợ, đôi mắt rừng rực vẻ dâm đãng, đang nháy một bên mắt khiêu khích khách qua đường. Dưới hình người đàn bà là hình mấy gã đàn ông đội mũ to vành đang chĩa súng ngắn vào nhau với những hàng chữ rẻ tiền. “Đại xuất phẩm tô màu. Li kì, rùng rợn, hấp dẫn từ đầu đến cuối”. Mấy đứa trẻ đứng giương mắt nhìn. Trẻ em đi lang thang rất nhiều trên phố xá. Nhưng nhiều nhất vẫn là lính tráng: lính dù, lính biệt kích, lính thuỷ đánh bộ, lính thiết giáp, lính thuộc lực lượng đặc biệt…

Phan Thúc Định u hoài như mất mát một cái gì, như tâm trạng một người luyến tiếc một cái gì thơ mộng, êm đềm đã đi qua mà không bao giờ trở lại.

Ngô Đình Cẩn tiếp Định ngay buổi chiều hôm đó. Vừa nhai trầu bỏm bẻm, vừa nhìn Định một cách xoi mói, tên lãnh chúa Trung phần nói thủng thẳng:

- Tôi rất sung sướng được tổng thống cử ông ra đây giúp tôi. Nhưng có điều tôi phải nói trước với ông là tình hình miền Trung này khác với tình hình trong đó đôi chút.

Định biết hắn muốn vừa phủ đầu, vừa thăm dò anh. Trước khi ra làm việc với hắn. anh đã hỏi kĩ nhiều người về hắn. Hắn vốn đa nghi xảo quyệt và độc đoán, tàn bạo. Hắn nghi kị cả những người thân cận nhất của hắn, nghi kị cả những người của Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu cử ra. Hắn không muốn ai biết được những việc hắn đã làm và đang làm. Cái nghi kị, độc đoán tàn bạo của hắn là cái nghi kị, độc đoán của của một tên vua phong kiến thời trung cổ.

Định ngồi im nghe với một vẻ hết sức tôn trọng lời hắn. Thấy thái độ lịch thiệp và lễ độ của anh, vẻ xoi mói của hắn bớt dần.

Hắn nhả miếng trầu ra khỏi miệng, nói lải nhải về "uy tín"của hắn đối với đồng bào miền Trung, về tài năng lãnh đạo của hắn đã tổ chức một bộ máy chánh quyền ở đây tuyệt đối trung thành với Ngô tổng thống như thế nào... Hắn hỏi thăm Ngô Đình Diệm, vợ chồng Ngô Đình Nhu, hỏi thăm tình hình làm việc với người Mỹ ở phủ tổng thống. Hắn hỏi đến gia đình, bản thân Phan Thúc Định.

Biết Định sinh ra ở một gia đình có thù với cách mạng và cũng sống độc thân như hắn thì hắn thích chí, cười ha hả:

- Thế thì tôi với ông cùng làm việc được. Ngô tổng thống thật là sáng suốt khi cử ông ra giúp việc cho tôi.

Hắn nói với Định về kế hoạch "Gió đã xoay chiều". Kế hoạch này, trước khi rời Sài Gòn ra Huế, Phan Thúc Định đã được nghe Lên-sđên trình bày tỉ mỉ trong một cuộc họp giữa anh em họ Ngô với bọn CIA. Sở dĩ cuộc họp hôm ấy có mặt Định là vì chúng đã quyết định

cử anh ra giúp Ngô Đình Cẩn thực hiện kế hoạch đó ở Trung phần. Bây giờ, nghe Cẩn trình bày lại, anh chỉ thấy có điều khác là hắn tự nhận toàn bộ bản kế hoạch là do hắn mất bao công suy nghĩ, soạn thảo ra, đệ lên tổng thống thông qua.

- Tổng thống đã ban khen và dạy phải thực hiện cho bằng được – Ngô Đình Cẩn nói – lại cử ông ra đây giúp việc tôi. Trong bản kế hoạch, tôi đã nói rõ, bọn Cộng sản chủ trương đánh chúng ta từ ba khu vực: vùng rừng núi chúng kiểm soát, vùng đồng bằng và vùng nội thành. Tương kế, tựu kế, chúng ta cũng phải đánh lại chúng trên cả ba mặt trận do chúng đề ra ấy! Chuyến này là một cuộc đọ sức quyết định đấy!

Phan Thúc Định lễ độ:

- Chắc cụ lớn đã có chương trình hành động cụ thể.

Hắn cười tự đắc:

- Gậy ông đập lưng ông mà! Điều đó ông chưa cần biết vội. Tôi đã bố trí lực lượng đầy đủ trên cả ba mặt trận ấy rồi! Bọn Cộng sản sẽ bị những đòn thật bất ngờ đối với chúng và khi chúng biết ra thì tất cả tổ chức của chúng đã tan vỡ hoàn toàn. Hà… hà… Ở ba mặt trận ấy thì vùng nội thành này, chúng ta phải chú ý đến bọn công nhân và bọn thanh niên học sinh. Tôi cho rằng chẳng nên mở trường đại học làm gì. Bọn thanh niên bây giờ có tí học thức nào là nói lí thuyết nọ, lí thuyết kia, không coi người lớn ra gì cả, trên không ra trên, dưới không ra dưới. Chúng nó học hết bậc trung học là cho chúng nó vào hết các quân trường. Ông thấy có phải không? Quân lực cộng hoà vừa thêm người, mà chúng ta cũng đỡ lo chúng nó chống đối, đỡ hậu hoạn.

Thấy hắn nói lan man, Phan Thúc Định muốn gợi ý hắn trở lại vấn đề một cách khéo léo:

- Cụ lớn có thề cho tôi biết bổn phận tôi phải làm gì để khỏi phụ lòng uỷ thác của tổng thống?

Ngô Đình Cẩn trở lại ngay cái xảo quyệt, khôn ngoan của hắn:

- Ông mới ra đây, ông hãy nghỉ ngơi mấy hôm, tìm hiểu tình hình đã. Ông đã làm cố vấn của tổng thống thì ông lại làm cố vấn cho tôi. Khi nào có việc gì cần đến ông, tôi xin hỏi ông, ông góp ý kiến cho tôi! Ông hãy nghỉ ngơi đã…

“Hắn vẫn giữ thói nghi kị và độc đoán!” Định nghĩ thầm. Anh không hỏi gì thêm nữa, chỉ đề nghị hắn cho một chiếc xe riêng không cần tài xế, không cần vệ sĩ “để tôi có thể dễ dàng trực tiếp tìm hiểu tình hình mọi mặt, để có thể giúp cụ lớn được nhiều việc và hữu hiệu, như tôi đã làm khi có vinh dự được ở bên tổng thống” – Định nói với hắn như vậy.

- Điều đó thì ông cứ tự nhiên.

Cẩn trả lời anh và nhìn anh tinh quái. Hắn nghĩ đến lời đồn đại về tính hay la cà các tiệm nhảy, quán trà của anh. Hắn cười ha hả nói tiếp: “Người độc thân nào cũng ưa tự do mà!”.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh

Chương 21: Vườn Cam Của Ngô Đình Cẩn

Chiếc Méc-xê-đét màu đen chạy chậm chậm dọc đường bờ sông An Cựu, từ phía Phú Cam xuống, đỗ trước một ngôi nhà đồ sộ có vườn rộng bao quanh. Ngày xưa, đây là cung An Định, nơi an dưỡng của bà Từ Cung, mẹ Bảo Đại.

Ngô Đình Cẩn và Phan Thúc Định bước xuống xe. Hai người thong thả bước vào. Tòa nhà có kiến trúc theo kiểu dinh thự, vừa cầu kì chạm trổ, vừa cao ráo nhưng đầy vẻ âm u. Bọn vệ sĩ ở hai chiếc xe gíp sau, toả ra khắp bốn phía, trừ một tên vệ sĩ thân tín của Cẩn, lầm lũi đi cách mấy thước theo hai người. Tên này cao lớn, người công giáo. Theo lời giới thiệu của Cẩn với Định thì gã vệ sĩ này có thể bắn súng cả hai tay không kém bất cứ một "cao bồi" nào trên màn ảnh. Gã lại còn giỏi cả võ Nhật lẫn gồng, một mình có thể đánh ngã vài ba chục người. Gã trung thành với Cẩn như một con chó trung thành với chủ.

Ngô Đình Cẩn đưa Định đến xem vườn cam của hắn phía sau toà dinh thự kiên cố, như một pháo đài đó. Vườn cam bát ngát. Những cây cam sum sê lá xanh rờn, cây nọ nối tiếp cây kia. Những quả cam tròn to, trĩu nặng, có chỗ phải chống lên để khỏi chạm đất. Nhìn những hàng cam thẳng tắp, không có một cái lá sâu, sai quả ấy, người ta nghĩ đến bao nhiêu công lao động đã bỏ ra. Nhưng đây tịnh không một bóng người. Một cái gì u uất bao trùm lên màu xanh của các lùm cây. Vắng lặng. Quạnh quẽ. Không hiểu tại sao Phan Thúc Định có những cảm giác rất mâu thuẫn sau khi đi cùng với Ngô

Đình Cẩn vào vườn cam này: cảm giác mâu thuẫn giữa màu xanh rờn của lá cây với cái không khí quạnh quẽ rờn rợn của toà nhà rêu phong, giữa những hàng cây thẳng tắp được nhặt cỏ, tỉa lá cẩn thận với cái không khí u uất tẻ lạnh.

- Người nào trông coi vườn cam này cho cụ lớn đáng được thưởng. – Phan Thúc Định trầm trồ.

Ngô Đình Cẩn bỏm bẻm nhai trầu đáp:

- Đây là bọn tù phải làm. Tôi giao cho bọn cai tù, mỗi buổi sáng, bọn cai tù phải dẫn tù đến đây tỉa lá, quét dọn, bón gốc. Nếu để sót một chiếc lá sâu, nếu làm rụng một trái cam sẽ bắn tại chỗ. (Hắn gật gù như tự nói với mình). Đằng nào mà chẳng phải bắn bớt chúng nó đi.

Bây giờ thì Định mới hiểu tại sao lại có không khí quạnh quẽ u uất bao trùm lên màu xanh đáng lẽ ra đầy sức sống của cái vườn cam này. Cẩn không chú ý gì đến thái độ của Phan Thúc Định, đứng lại trước một cây cam, quả tròn căng, chín vàng. Hắn nhả chiếc bã trầu trong miệng ra, đưa tay bứt một quả đưa cho Định:

- Cam này ngọt lắm. Ông có biết tại sao cam của tôi ngọt và sai thế này không?

Hắn ngừng lại đợi Định trả lời. Định mỉm cười:

- Thưa cụ lớn, tôi không phải là một nhà trồng trọt.

Cẩn hề hề cười, đắc chí:

- Dù có là nhà trồng trọt, ông cũng không nói trúng được đâu. Tôi nói ông biết hí. Chỗ này gần nơi nhốt tù Cộng sản. Tôi cho đào lỗ ở

đây sẵn, mỗi thằng Việt Cộng chết, cho chôn xuống lỗ và trồng cam lên trên đó. Có thằng tôi cho chôn sống rồi đổ vôi lên. Không có một chất bón nào tốt hơn thế… Hờ… Hờ… Ông có thấy người ta vẫn chôn xác mèo xuống gốc cây khế không? Hờ… Hờ… xác người tốt hơn nhiều… Ông nếm thử một trái mà coi!

Định hơi cúi đầu:

- Cảm ơn cụ lớn… Từ hôm qua đến nay, tôi bị đau bụng đi ngoài, không dám ăn một cái gì.

Ngô Đình Cẩn chặc lưỡi:

- Đáng tiếc hí!

Hắn quay lại ném quả cam cho thằng vệ sĩ đi sau:

- Cho mi này!

Tên vệ sĩ đỡ lấy quả cam một cách gọn gàng. Cẩn bứt một quả chín khác, dùng mấy ngón tay móng để dài như móng tay các cụ đồ nho, bóc vỏ. Hắn tách từng múi ra ăn ngon lành. Nước cam ứa ra ở hai bên khoé mép hắn vừa ăn trầu còn đỏ đó, làm Phan Thúc Định có cảm giác những giọt nước cam ứa ra là những giọt máu.

Phan Thúc Định đảo mắt nhìn quanh khu vườn

- Cụ lớn vừa nói ở đây gần một nơi nhốt bọn Cộng sản?

Cẩn nuốt xong múi cam mới đáp:

- Ừ, ừ. Tôi sẽ đưa ông đến chỗ đó…

Rồi hắn lại trở về câu chuyện vườn cam của hắn:

- Hầu như ngày nào tôi cũng có cam gửi máy bay về biếu tổng thống và anh chị Nhu. Tổng thống cũng thích cam này lắm.

Tên vệ sĩ cũng ăn quả cam một cách ngon lành. Cẩn bứt một quả nữa ném cho gã:

- Cho mi trái nữa!

Ngô Đình Cẩn quay sang trái chỗ hắn đang đứng, bước đến một cây cam trĩu quả. Quả cam trông có vẻ to hơn và da màu đỏ thẫm. Hắn chỉ vào cây cam rồi nói:

- Cây ni tốt như rứa mà trái chua loét không ăn được mới lạ. Dưới gốc có xác một con giao liên Cộng sản. Con này rứa mà to gan, đào lỗ chôn sống mà hắn cũng không chịu khai ra đồng bọn!

Cẩn quay ra phía sau nói với tên vệ sĩ:

- Mi bảo thằng giám đốc đề lao cho bón thêm vôi vào gốc cây này. Nếu sang năm ra trái chua thì nhổ nó đi, trồng một cây quýt Hương Can thay vào cho tao hí.

Cẩn quay sang Phan Thúc Định:

- Lên đây, tôi cho ông xem lan của tôi nữa!

Hai người ra khỏi vườn cam đi đến khu vực trồng lan cách đây vài chục bước. Tên vệ sĩ vẫn lầm lũi theo sau. Vẫn vắng lặng, quạnh quẽ. Chỉ có tiếng dép lê của Cẩn và tiếng gót giày da của Định xạt xào trên mặt đất.

Hai người bước vào khu vực trồng phong lan, trước đây là một góc vườn trồng cây ăn quả lưu niên. Ngày nay Cẩn cho dựng lên

những dàn tre chạy dài dưới vòm cây lá sum sê sát vào đến tận sân của ngôi nhà. Dưới dàn là hàng trăm giò phong lan treo lủng lẳng. Phong lan cỏn được cấy vào thân cây để giữ được vẻ tự nhiên. Mỗi giò phong lan có một thế khác nhau. Có giò hoa như đàn bướm bay; có giò hoa như một cái đuôi cáo xù lông dài quá nửa mét. Có những giò đã nở hoa. Hương thơm phảng phất, một thứ hương thơm man dại. Nhưng vẫn có cái gì u uất, vắng lặng, quạnh quẽ. Thỉnh thoảng, Định nghe thoáng trong không gian một tiếng gì như tiếng thầm thì, than thở. Một thứ tiếng nhẹ quá, mơ hồ quá như từ một cõi đời khác đưa lại, đến nỗi Định không tin vào chính tai mình nữa. Tự nhiên anh thấy rờn rợn. "Tại sao mình lại có cảm giác ấy nhỉ?". Định phân vân tự hỏi. Anh không thể nào phân tích nổi cảm giác của anh nữa.

Ngô Đình Cẩn chỉ từng giò phong lan nói như giảng giải cho Phan Thúc Định nghe:

- Đây là Vĩ hồ, đây là Quế lan hương, đây là Vi long, đây là Phi điệp… (những cái tên ấy, như rơi vào chỗ trống không, vì tai làm vẻ chăm chú nghe hắn nhưng tâm trí Định vẫn nghĩ tận đâu). Đây là những giò vừa mang ở Cao nguyên về, tôi chưa biết tên nó là gì. Có lẽ phải đặt tên mới. Tôi sẽ làm cho vườn phong lan này nổi tiếng không kém bất cứ vườn phong lan nào trên thế giới. Trên thế giới này, có những vườn phong lan nổi tiếng như của Pháp, của tổng thống Nam Dương Sô-các-nô… Ông ở Pháp, ông đã vào thăm vườn phong lan của Pháp ở trong một khu rừng Luýt-dăm-bua chưa?

- Dạ thưa cụ lớn, thời kì ở Pháp, tôi bận học quá.

- Ông có ý kiến gì về cách trang trí của khu vườn này không?

- Thưa cụ lớn, vườn phong lan của cụ lớn thực là phong phú. Tôi cho rằng, ở Việt Nam, không có một nơi nào khác có được nhiều phong lan đẹp như ở đây.

Ngô Đình Cẩn đắc chí, lại giảng giải thêm:

- Ông nói đúng. Ở Nam Trung phần và miền rừng phía Tây cao nguyên, có nhiều gỗ quý như giáng hương, căm xe, bạch đàn… Phong lan mọc trên những cây này khác hẳn với hầu hết các loại phong lan thông thường ở nơi khác trên thế giới. Ít người biết và không một sách vở nào nói đến loại này. Vừa rồi, thằng trung tá Thiệu ở Ban Mê Thuột gởi về cho tôi mấy giò. Theo hắn nói, một trung đoàn Bảo chính sục sạo trong rừng ở vùng ba biên giới hàng tháng trời và bị phục kích tổn thất đến hơn hai đại đội mới lấy được bằng ấy…

“Trung tá Thiệu” – Phan Thúc Định bỗng thoáng nhớ ra đã một lần gặp mặt tên này tại nhà Cao Xuân Đăng, lúc bấy giờ hắn còn là trung uý trong quân đội Liên hiệp Pháp. Thằng này rất tin ở tướng số và có tài xoay sở, nịnh bợ, xuất thân từ một tên cai khố vàng, phục vụ tại tư dinh của viên quản đạo tỉnh Ninh Thuận thời còn thực dân Pháp cai trị. Bây giờ hắn là trung tá trong quân đội quốc gia. Thủ đoạn tiến thân của hắn là độc ác như thế đó!

Ngô Đình Cẩn chỉ cho Định xem mấy giò phong lan mà Nguyễn Văn Thiệu vừa gởi về biếu hắn:

- Ông xem. giống lan này thật là hiếm có… Cứ những đêm trăng, từ những cành lan toát ra mùi hương thơm. Hoa của nó càng thơm… Kể ra hai đại đội Bảo chính đổi lấy mấy giò lan này cũng đáng. Tôi đã điện xin tổng thống vinh thăng cho thằng Thiệu lên đại tá.

“Lê Ngọa Triều của Nam Việt xưa và Nê-rông của thời La-mã cũng không tàn bạo hơn tên lãnh chúa này”. Định có cảm giác vừa ghê tởm vừa buồn nôn khó chịu, trong khi Ngô Đình Cẩn ra vẻ thích thú với vườn lan của hắn. Hắn lấy cau trầu bỏ vào mồm nhai bỏm bẻm.

Từ khu nhà âm u có nhiều tiếng rên siết nổi lên. Lần này, rõ hơn, vì Định đang đứng sát dưới chân tường. “Chỗ nhốt người nhất định là trong khu nhà này”. Định không còn nghi ngờ gì nữa. Anh làm ra vẻ vô tình hỏi Ngô Đình Cẩn:

- Thưa cụ, vườn lan quý như thế này, tại sao cụ không đặt tại dinh để thưởng thức có hơn không?

Như đoán trước được câu nói của anh, hắn cười:

- Hà… hà… cho ông đoán coi tại sao nào?

Và không để cho Định trả lời, hắn chỉ tay vào trong toà nhà.

- Ở đây có người chăm bón. Bọn Cộng sản nhốt trong nớ, để cho chúng nó chăm sóc. Cứ lấy mạng sống của chúng làm vật bảo đảm là xong tuốt. Thế mà cũng có khối thằng bị mất đầu rồi, vì không chịu chăm bón ra trò.

Cảm giác của Phan Thúc Định đã trở thành rõ nét. Không phải cảm giác rờn rợn nữa. Tuy rằng lúc này anh đứng trong một góc vườn trồng phong lan sực nức mùi hương, trước một lâu đài trước đây là cung cấm, nhưng anh thấy lòng như thiêu, như đốt. Chung quanh anh không còn cái vắng lặng, quạnh quẽ nữa. Hình như có bao nhiêu người đang trỗi dậy, đang nắm tay nhau, đang hò hét, thoáng ẩn, thoáng hiện. Những lá phong lan như những con mắt

nhìn anh nghiêng ngó, xoi mói. Những dây phong lan như những tay người run rẩy. Anh đã nghe rõ tiếng rên siết, cả tiếng xiềng xích loảng xoảng, không phải chỉ bằng thính giác…

- Ông làm sao thế? – Ngô Đình Cẩn hỏi.

Nét mặt Phan Thúc Định hơi nhăn lại:

- Xin lỗi cụ lớn, vẫn cơn đau bụng…

- Thế chúng ta quay về vậy. Để hôm khác tôi đưa ông vào chỗ nhốt bọn Cộng sản trong nhà…

Chiếc xe Méc-xê-đét màu đen đưa Ngô Đình Cẩn và Phan Thúc Định trở về. Hai chiếc xe gíp chở bọn vệ sĩ chia ra, một chiếc chạy phía trước, một chiếc chạy phía sau để bảo vệ.

Chiếc gáy rám nắng thẳng đờ của tên vệ sĩ thân tín ngồi ghế trước, cạnh người lái xe, gây cho Định một cảm giác khó chịu và anh nhìn ra ngoài cửa xe. Xe chạy đến cầu Lò Rèn, anh thấy một thiếu nữ cỡi xe Honda từ phía trên đi xuống. Xe hơi đã vượt qua nhưng anh vẫn quay lại nhìn người thiếu nữ nọ.

Ngô Đình Cẩn bắt gặp sự chăm chú của anh nhìn cô gái,

- Ông có vẻ chú ý đến người đó?

Phan Thúc Định lấy lại vẻ thản nhiên:

- Thưa cụ lớn, cô ta rất đẹp. Cụ lớn có biết cô ta?

Ngô Đình Cẩn cười:

- Hà… hà… ông tính, không biết rõ từng nhân vật trong cái thành phố nhỏ bé này thì tôi còn ngồi yên ở đây sao được? Tôi còn coi cả cái miền Trung này cơ mà. Nhưng này ông Định, ông để ý đến cô ấy thật à?

- Thưa cụ lớn, tôi cũng chỉ là một người đàn ông như mọi người đàn ông khác.

- Ông đã biết rõ người ấy chưa?

- Điều ấy thì thưa cụ lớn chưa ạ.

- Thế thì hỏng to rồi! Cô ấy đã có người yêu rồi!

Phan Thúc Định tò mò hỏi:

- Thưa cụ lớn, ai vậy?

- Một thanh niên Hoa Kỳ, con nhà triệu phú Dan-tơ Phu-lít-xtơn ở bang Mai-a-mi.

- Uy-li-am Phu-lít-xtơn! – Định thốt lên, xúc động.

- Ông cũng biết anh ta à? – Cẩn hỏi.

- Thời kì tôi theo hầu tổng thống, ngài có nói cho tôi biết tên họ một vài nhân viên tình báo trung ương Mỹ ở Sài Gòn. Ngài có dặn tôi không nên đi lại với bọn họ. Trong số này có Uy-li-am Phu-lít-xtơn mà cụ lớn vừa nhắc đến.

Ngô Đình Cẩn nhìn Định, thân mật:

- Tổng thống dặn dò ông như thế là phải. Ông đừng đụng vào “món” này. Uy-li-am Phu-lít-xtơn có thế lực lắm. Tôi sẽ giới thiệu cho

ông “món” khác hí!

- Vâng, xin nhờ cụ lớn.

Những dòng chữ trên mảnh giấy nhỏ hiện ra trong óc Định. “Quan hệ giữa Tố Loan với Phu-lít-xtơn như thế nào? Tại sao Tố Loan và Phu-lít-xtơn lại biết nhau? Tố Loan là người như thế nào?…”.

Tối hôm sau, Phan Thúc Định nhận được giấy của Ngô Đình Cẩn mời đến làm việc tại nhà riêng của hắn tại đường Hàm Nghi.

Trong câu chuyện, Cẩn hỏi anh rất nhiều về kinh nghiệm đối xử với bọn Mỹ, vì dù hắn muốn hay không, bọn Mỹ cũng thâm nhập vào miền Trung phần của hắn ngày càng nhiều. Hắn hỏi về tánh nết, thói quen, sở thích của từng tên viên chức, tướng lãnh cao cấp Mỹ, nhất là tên đại sứ và mấy tên cầm đầu phái bộ quân sự, phái bộ viện trợ kinh tế. “Ông ở Sài Gòn, ông tiếp xúc với họ luôn – hắn nói với Định – ông quen biết họ, ông phải làm cố vấn cho tôi cả về mặt đối ngoại nữa đấy!” Hắn hỏi Định về kinh nghiệm của hai ông anh hắn – Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu – đã làm thế nào để nắm vững được hoạt động của bọn không ăn cánh với mình và trị chúng. “Tất nhiên tôi cũng có cách của tôi – hắn nói – nhưng tổng thống và anh Nhu phải giỏi hơn vì tôi thấy các anh ấy làm gọn lắm, có kết quả lắm!”.

Sau đó, hắn ngồi lặng đi một lúc rồi nói với Định:

- Tất cả những mối lo ấy chỉ là thường thôi. Mối lo nhất của chúng ta vẫn là bọn Việt Cộng. Hình như chỗ nào cũng có chúng nó mà lại chẳng nhìn thấy chúng nó ở chỗ nào cả. Cứ y như là vừa chém đứt đầu đứa này xong, chúng đã mọc ngay đầu khác. Đứa nào cũng có thể là Việt Cộng cả Tổng thống đã cử ông ra đây tôi

mong ông cố gắng giúp tôi chủ yếu là về mặt ấy… Thành phố đã có truyền đơn Việt Cộng. Chúng đã đưa được một số vũ khí vào thành phố. Có lẽ chúng chuẩn bị khủng bố.

Từ nãy đến giờ Định trả lời Cẩn qua loa. Ý nghĩ của anh còn tản mạn quanh vấn đề Tố Loan. Tại sao “Sông Hương” lại bảo anh tìm hiểu về Tố Loan? Tại sao Tố Loan lại có thể là người yêu của Uy-li-am Phu-lít-xtơn – một tên CIA Mỹ chính cống đội lốt nhà báo được? Thời gian ở Sài Gòn, đọc báo chí và qua một vài câu chuyện ở các tiệm trà, Định có biết về Tố Loan. Đó là một thiếu nữ trí thức hay diễn thuyết về chủ quyền dân tộc, hay tham gia những cuộc đấu tranh đòi tự do dân chủ, đòi bảo vệ chủ quyền dân tộc, chống lại sự can thiệp của ngoại bang. Nhiều người nhắc đến tên cô với một tình cảm quý mến.

Một người như thế mà lại yêu một tên Mỹ CIA. Mình hãy tự đặt những giả thuyết khác nhau xem sao: Ngô Đình Cẩn nói dối mình? Hắn nói dối mình như thế với mục đích gì? Hay hắn thấy sự chú ý của mình đối với Tố Loan không bình thường. Nhưng nếu hắn nói thực? Như vậy thì tất cả những việc làm của Tố Loan ở Sài Gòn là giả dối ư? Tố Loan là con Phạm Xuân Phòng?

Tự nhiên óc Định loé ra một chút ánh sáng. Cái tên Phạm Xuân Phòng vừa xuất hiện trong óc anh kéo ý nghĩ anh liên hệ tới một loạt sự việc khác: việc báo chí và bộ máy tuyên truyền ở Sài Gòn làm rùm beng quanh cái chết của một người tên là Phạm Xuân Phòng, nói là bị Việt Cộng ám sát. Chúng in cả ảnh chụp, tường thuật tỉ mỉ là Việt Cộng muốn ăn cướp tiền bạc của Phạm Xuân Phòng, đã bố trí tay chân vào giúp việc cho Phòng tại biệt thự Bồng Lai, giết Phòng một cách rất dã man, vô nhân đạo. Nhờ sự điều tra tích cực, nhanh chóng của ngành cảnh sát, công an, hung thủ đã bị bắt và thú

nhận hết tội lỗi. Ảnh của nạn nhân và hung thủ đều có đăng trên các tờ báo xuất bản hàng ngày. Nhìn kĩ bức ảnh chụp nạn nhân nằm trên vũng máu, Phan Thúc Định thấy hiện lên mặt lão Sanh. Phạm Xuân Phòng có phải là lão Sanh không? Tại sao hắn bị giết? Tại sao bộ máy tuyên truyền ở Sài Gòn làm rùm beng cho đây là “tội ác vô nhân đạo” của Việt Cộng?

Lúc xảy ra sự việc đó, Phan Thúc Định đã đặt nhiều câu hỏi. Nhưng rồi các việc khác dồn dập đến, những câu hỏi ấy tạm thời phải xếp lại chưa có một lời giải đáp. Bây giờ, vấn đề Tố Loan lại làm tất cả những câu hỏi ấy hiện ra. Phan Thúc Định cố chắp nối tìm ra một sợi dây liên hệ giữa các sự việc đó: Lão Sanh – Phạm Xuân Phòng – bố Tố Loan – bị Việt Cộng giết – Tố Loan đang từ chống Mỹ – bố bị giết – chuyển thành người yêu của một tên CIA… Nhưng có thực là Việt Cộng giết Phạm Xuân Phòng không? Ai giết hắn? Mỹ giết? Ngô Đình Cẩn giết? Chút ánh sáng loé lên ngừng lại ở đây, không sáng thêm được một chút nào nữa. Phải hỏi lại “Sông Hương”. Bạo giờ cũng vậy, từ ngày về Huế, lúc nào tự bản thân anh không giải đáp nổi vấn đề gì, anh cũng nghĩ đến điều đó. Từ “Sông Hương” ánh sáng sẽ soi rọi vào mọi vấn đề lúc ấy, tự nhiên chúng sẽ trở nên rõ ràng, sẽ có những lời giải đáp cụ thể, chính xác…

- Bây giờ, chúng ta phải hành động ráo riết, không chùn tay, không khoan nhượng, phải tiêu diệt hết bọn Việt Cộng. Kế hoạch trước mắt của tôi là như thế này…

Những lời nói của Ngô Đình Cẩn thu hút ngay sự chú ý của Phan Thúc Định. Hắn nói:

- Phải chặn ngay những nguồn của bọn chúng đưa vũ khí, truyền đơn vào thành phố, không nên để ung nhọt phát triển trên cơ thể của mình.

- Lạ thật! Ta kiểm soát chặt chẽ như thế, làm sao mà chúng có thể đưa vũ khí vào thành phố được?

- Không có chi lạ cả, ông Định ạ. Bọn Việt Cộng lắm mưu mẹo lắm! Chúng tải vũ khí từ chiến khu của chúng đến các trạm liên lạc ở ngoại ô và từ ngoại ô, chúng chuyển vào các cơ sở của chúng ở nội thành. Những cơ sở đó có cả nhân viên công an và cảnh sát của ta. Tôi đang hạ lệnh tìm ra hết cái bọn "ăn cơm quốc gia thờ ma Cộng sản" này. Không thể để chúng như vậy được. Còn các cơ sở liên lạc của Việt Cộng ở ngoại ô, tôi cũng đã nắm được một số, vì…

Ngô Đình Cẩn cất tiếng cười rộ, tự đắc:

- Vì nhiều cơ sở Việt Cộng là người của ta. Tôi sắp cho mở một cuộc hành quân tảo thanh vùng ngoại ô. Ý kiến của ông thế nào?

Sau một phút suy nghĩ, Phan Thúc Định góp ý kiến:

- Thưa cụ lớn… có lẽ bắt đầu từ khu vực Kim Long trở xuống.

Ngô Đình Cẩn không trả lời ngay. Hắn ngẫm nghĩ, một lát sau mới nói:

- Khu vực ấy sẽ làm sau. Vì đã hành quân là có bắn giết. Màng lưới cơ sở của ta ở vùng này hoạt động tốt, trong khi đạn lạc tên bay thì cơ sở ta có thể bị vạ lây và tổn thất. Phải có thời gian để cho chúng nó chuẩn bị trước.

- Thế cụ lớn định thanh trừng khu nào trước?

- Khu hữu ngạn sông Hương. Bắt đầu từ khu vực Long Thọ…

- Thế khu tả ngạn?

- Khu tả ngạn sẽ làm sau. Vì chưa cấp thiết.

Giọng nói úp mở của Ngô Đình Cẩn lại làm loé ra một ánh sáng nữa trong óc Phan Thúc Định. Khu hữu ngạn là khu vực công nhân và nhân dân lao động ở nhiều. Khu vực tả ngạn, Cẩn đã phát triển được nhiều cơ sở "Cần lao nhân vị", màng lưới mật vụ của hắn đã giăng ra. Tố Loan cũng ở trong khu vực này…

Khi Định ra về thì trời đã khuya. Tên vệ sĩ thân tín của Cẩn lầm lì khoanh tay đi lại ở bên ngoài sân. Hắn bao giờ cũng đi ngủ sau Ngô Đình Cẩn và ngủ ngay ở một cái buồng con cạnh hành lang dẫn vào phòng ngủ của Cẩn. Hắn không nói một lời, cúi đầu chào Phan Thúc Định.

Chiếc xe riêng của Định lái lấy lăn trên đường nhựa. Ánh sáng đèn điện và bóng tối những vòm cây chen lấn nhau loang lổ mặt đường. Huế không sống về ban đêm như Sài Gòn. Thành phố này vẫn giữ phong cách riêng của nó. Cuộc sống gia đình vẫn là cái gì thiêng liêng. Đường phố vắng ngắt. Không có một chiếc tắc xi nào giờ này còn đón khách. Định chỉ gặp xe nhà binh đi lại. Một chiếc xe của bọn quân cảnh đi tuần chạy lừ đừ giữa đường. Hè phố chỉ còn một vài người lính đi vội vã.

Bỗng Định chú ý đến một người đàn bà đang ôm chặt một đứa nhỏ trên tay lảo đảo chạy trên hè phố, đang hốt hoảng. Chạy được mấy bước, người đó dừng lại, mở vội đứa nhỏ cuộn trong chiếc khăn mỏng ra nhìn, rồi lại lảo đảo chạy. Đoán được sự việc, Định lái sát xe vào hè phố, gọi người đàn bà:

- Chị ơi! Chị cần đưa cháu đi bệnh viện phải không? Chị lên đây tôi đưa đi giùm!

Người đàn bà dừng lại, nhìn chiếc xe và Phan Thúc Định như thăm dò. Lúc ấy, Định mới biết người đàn bà còn trẻ, khoảng ba mươi tuổi, búi tóc sau gáy, nét mặt đẹp phúc hậu, cặp mắt vẫn ánh lên sự lo âu, hốt hoảng, nhưng vẫn không che được vẻ vừa thông minh vừa buồn bã. Định bước xuống, mở rộng cửa xe:

- Chắc cháu bị đau nặng. Tôi biết bệnh viện. Tôi xin đưa chị và cháu đến cho nhanh kẻo đưa đến chậm phút nào sợ ảnh hưởng đến tánh mạng cháu phút đó.

Thấy thái độ Định có vẻ thực thà, chân thành, người đàn bà hết nghi ngai, bước lên xe:

- Thế thì… cảm ơn ông quá… quý hóa quá!…

Phan Thúc Định cho xe chạy và hỏi chuyện:

- Cháu bị làm sao vậy?

Người đàn bà vừa kéo chăn che lại cho con, vừa đáp:

- Cháu sốt nóng từ hai hôm nay. Tôi tưởng cháu bị cảm thường. Ai ngờ vừa rồi cháu co giật trợn cả mắt lên, tôi sợ quá phải ôm cháu tìm đến bệnh viện cấp cứu.

- Cháu được mấy tuổi rồi?

- Thưa ông, cháu hơn hai tuổi.

- Xin lỗi chị, anh nhà ta đâu, sao không đưa cháu đi cùng chị, để chị đi một mình trong đêm như thế này, nhỡ xảy ra sự gì bất trắc thì làm thế nào?

Người đàn bà im lặng, bối rối. Phan Thúc Định cảm thấy ngay sự bối rối đó, không hỏi tiếp nữa. Nhưng người đàn bà như đã trấn tĩnh được, đáp:

- Ba cháu đi làm vắng, đi cả ngày lẫn đêm, ít khi về nhà…

Đứa nhỏ chợt khóc thét lên dữ dội. Người đàn bà như bị ai tra khảo, mặt tái mét, run rẩy gọi:

- Con ơi!… Con làm sao thế? Con ơi!…

Đứa bé vẫn khóc thét lên từng hồi, chân đạp tung cả chăn, người ưỡn ra như không nghe thấy tiếng mẹ gọi. Mặt người mẹ càng tái mét, giọng nói càng run, nước mắt chảy quanh cặp mắt hốt hoảng buồn bã. Phan Thúc Định mím chặt môi, rú thêm ga.

Chiếc xe đỗ trước bệnh viện. Anh mở cửa xe chạy ngay trước vào phòng thường trực. Sau khi tự giới thiệu, anh đề nghị những người thầy thuốc trực khẩn cấp cứu ngay đứa nhỏ. Nghe thấy anh là người của Ngô Đình Cẩn, cả cái phòng trực cấp cứu của bệnh viện hoạt động hẳn lên. Một cô y tá chạy ra đón người đàn bà và đứa nhỏ vào. Mấy người mặc áo choàng trắng xúm vây quanh đứa nhỏ. Đó là một bé trài kháu khỉnh nhưng sự đau đớn làm dúm dó cả khuôn mặt em. Cổ em cứng lại và ngửa ra đằng sau. Môi em đã khô. Cặp mắt cứ trợn lên. Và tiếng khóc thét của em càng như xé ruột xé gan người mẹ. Người ta hỏi người mẹ diễn biến bệnh tình của em nhỏ. Người ta cặp sốt. Người ta xem mắt, xem miệng, nghe tim đập của em. Người ta ghi bệnh án. Mắt người mẹ vừa đau xót nhìn con, vừa ngơ ngác nhìn từng người thầy thuốc như dò hỏi, chờ đợi.

Cuối cùng, một người thầy thuốc bảo với Phan Thúc Định và người đàn bà:

- Cháu có triệu chứng của bệnh màng não, một bệnh rất hiểm nghèo. Để chúng tôi lấy nước tuỷ xương sống, xét nghiệm thêm. Nhưng may mà gia đình đưa cháu vào còn kịp. Bệnh này đưa muộn thì rất khó cứu. Chúng tôi sẽ hết sức theo dõi chữa cho cháu. Gia đình phải để cháu ở đây để chúng tôi điều trị và mẹ cháu phải ở lại cùng với cháu.

Người đàn bà bối rối, lo sợ, không đáp lại câu nào. Phan Thúc Định an ủi:

- Chị phải ở đây trông nom cháu. Chị cố gắng ở lại. Có cần gì về gia đình, tôi xin báo cho. Tôi có xe riêng đi lại cũng tiện, chị đừng nghi ngại…

Người đàn bà ấp úng:

- Tôi còn hai cháu nhỏ ở nhà nữa không ai trông… Lòng tôi bây giờ như lửa đốt… Tôi muốn báo tin cho nhà tôi về quá…

Phan Thúc Định quả quyết:

- Chị cứ cho tôi biết anh ấy ở đâu, tôi sẽ tìm đến tận nơi báo cho anh ấy.

Người đàn bà ngập ngừng. Mắt chị chớp mau và nước mắt cứ ứa ra. Cuối cùng, chắc không còn cách nào hơn, chị xin lỗi ra ngoài nói riêng với Phan Thúc Định:

- Tôi không biết làm thế nào báo cho ba cháu về ngay được. Thôi đành nhờ ông vậy. Chẳng nói giấu gì ông, nhà tôi làm… vệ sĩ riêng

cho cậu Cẩn (56), cho nên cứ phải ở cả ngày cả đêm quanh cậu. Ông làm ơn đến hộ dinh cậu hỏi anh Lý Lâm…

Phan Thúc Định sững người nhìn lại khuôn mặt đẹp, phúc hậu của người đàn bà. Có lẽ nào như thế nhỉ! Trong óc anh hiện ra hình ảnh gã vệ sĩ cao lớn, dáng thô, lúc nào cũng lầm lì của Ngô Đình Cẩn. Cái gã đã được gia đình họ Ngô nuôi từ nhỏ, đã được đi học lớp biệt kích, nổi tiếng về võ Nhật có thể đánh đổ vài chục người, và bắn súng cả hai tay trăm phát trăm trúng. Tất cả con người gã mâu thuẫn hoàn toàn với vẻ phúc hậu, đẹp đẽ, với giọng nói thuỳ mị, với tấm lòng thương con sâu sắc của người đàn bà này. Có lẽ nào như thế nhỉ? Nhưng sự thực lại là thế…

Cảm thấy cái nhìn lạ lùng của Định, người đàn bà cúi mặt xuống, nước mắt lại ứa ra, giọng nói có cái gì chua xót bên trong:

- Ông đã giúp mẹ con tôi thì xin ông giúp cho trót. Mẹ con tôi không bao giờ dám quên ơn ông. Nếu không, ở nhà các cháu nhỏ của tôi không ai trông. Ông cứ đến dinh cậu Cẩn ở đường Hàm Nghi, hỏi anh Lý Lâm.

Định chỉ nhìn thấy cặp mắt của người đàn bà nhoà đi vì nước mắt, cặp mắt ấy càng buồn bã hơn.

Anh đáp lại dứt khoát:

- Tôi sẽ tìm anh ấy, đón anh ấy đến đây rồi sẽ đưa anh ấy về nhà với hai cháu.

Anh vào dặn ông thầy thuốc mấy câu rồi chạy vội ra xe. Chiếc xe quay lại con đường dẫn tới nhà riêng Ngô Đình Cẩn. Lúc ngồi trên xe rồi, anh mới thấy lòng anh bồi hồi nhiều cảm giác trái ngược

nhau khó tả. Mừng cho người đàn bà đưa con mình đến bệnh viện được kịp thời. Nhưng cha nó lại là gã vệ sĩ lầm lì tin cẩn của Ngô Đình Cẩn kia! Cặp mắt buồn bã của người đàn bà… Khuôn mặt khó hiểu của gã vệ sĩ… Vẻ phúc hậu, cặp mắt đượm buồn của người vợ… Dáng lầm lì tàn bạo của người chồng… Nhưng bao trùm lên cả là hình ảnh đứa con nhỏ khóc thét lên từng cơn giữa những người thầy thuốc mặc áo bờ-lu trắng…

Phan Thúc Định nhấn ga.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 22: Mai Lan Và Lý Lâm

Cái nét "thiên thần và ác quỷ" của cặp vợ chồng Mai Lan và Lý Lâm này cứ ám ảnh Phan Thúc Định.

Anh đoán có một uẩn khúc bên trong.

Do đó, ít ngày sau, anh đến thăm người đàn bà tại gia đình, mong tìm ra những điều bí mật.

Mai Lan tỏ ra thông minh. Qua ánh mắt nhìn, những lời trao đổi, những ẩn ý thắc mắc, chị đoán được nội tâm của người đối thoại. Lan nói:

- Có lẽ ông ngạc nhiên khi gặp chồng tôi phải không? Vâng, chồng tôi hiện nay đấy? Còn chồng thật của tôi – chồng tôi không còn nữa…

Người đàn bà úp mặt vào hai bàn tay như không ngẩng đầu dậy được nữa. Đôi vai thon nhỏ của chị rung lên. Hai đứa con lớn của chị đã dắt nhau sang nhà bên cạnh chơi. Đứa con nhỏ nằm thiêm thiếp ngủ trên giường, má hãy còn nổi những mạch máu xanh nhỏ li ti. Căn nhà rộng nhưng không có một bức tranh, một chiếc ảnh, gợi lên một không khí lạnh lẽo. Đồ đạc cũng đơn giản: hai chiếc giường, một chiếc tủ đứng, một bộ bàn ghế tiếp khách. Trên bàn, mấy hộp sữa và cân cam của Phan Thúc Định mang đến vẫn để nguyên đó. Lý Lâm không có nhà. Gã vẫn phải có mặt thường xuyên bên cạnh Ngô Đình Cẩn.

Phan Thúc Định im lặng, giữ thái độ kính trọng sự đau khổ của người đàn bà.

- Ông tốt quá! Tôi chẳng biết lấy gì để cảm ơn ông. Nhờ ông giúp đỡ, con tôi đã được cứu sống – chị nói qua hàng nước mắt – Tôi chẳng muốn giấu ông làm gì. Tôi biết ông là ai rồi nhưng cũng chẳng sao, bởi vì chuyện của tôi chung quanh đây ai cũng biết, nhiều người biết. Cuộc đời tôi cũng đã hết từ lâu rồi, từ ngày chồng tôi chết. Từ ngày đó, tôi chỉ sống vì mấy đứa con tôi! Hai đứa con của anh ấy! Giọt máu của anh ấy còn lại… Đứa con này là con của Lý Lâm, nhưng cũng là con tôi, con tôi mang nặng đẻ đau… Lý Lâm hiện nay là chồng tôi nhưng trong trái tim tôi…

Người đàn bà lại úp mặt vào hai bàn tay, nức nở. Dĩ vãng đã hằn lại những vết mà thời gian không thể nào xoá nổi trong mỗi con người…

… Khi cuộc kháng chiến chống Pháp bùng nổ, Mai Lan phải bỏ học, rời Huế theo cha mẹ tản cư lên ở Đình Môn – lúc bấy giờ còn là vùng tự do ở trong tỉnh. Mẹ Lan mở một hàng nước để sinh sống. Nhiều anh Vệ quốc đoàn, nhiều anh cán bộ đi công tác rất thích ghé nghỉ ở hàng nước nhà Lan vì nụ cười duyên dáng, cặp mắt đẹp của cô gái tản cư đó. Có người đã làm thơ. Có người nói khi nào kháng chiến thành công, đánh đuổi xong thực dân Pháp thì thế nào cũng mang trầu cau lại cửa hàng. Lan chỉ cười, cái cười hồn nhiên. Cặp mắt mở to nhìn cuộc đời như những cặp mắt của bất cứ cô gái mới lớn nào chưa hình dung được hết cả cái gì sẽ đến với mình.

Thế rồi Lan yêu. Người yêu của Lan là một cán bộ hoạt động nội thành. Một lần anh ghé quán nước nhà Lan và chỉ qua một buổi nói chuyện với anh, Lan thấy mình không thể để phí hoài tuổi trẻ trong quán nước của cha mẹ khi mọi người đang cầm súng kháng chiến.

Anh đã đánh thức trong Lan niềm khát khao một cuộc sống đẹp đẽ, có ý nghĩa. Anh đã dẫn Lan tham gia công tác cùng anh. Tình yêu của hai người bắt nguồn từ đấy. Hai người cưới nhau đơn giản như mọi đám cưới khác trong thời kháng chiến. Cưới xong, anh đưa chị vào nội thành hoạt động cùng với anh. Chị tham gia vào tổ chức phụ nữ kháng chiến ở chợ Đông Ba. Trong gánh vải của chị quẩy đến chợ Đông Ba có cả truyền đơn. Những cuộc đấu tranh chống thuế của chị em tiểu thương trong chợ có chị tham gia. Hạnh phúc của hai người gắn liền với những cuộc đấu tranh. Hai đứa con ra đời, đứa sau cách đứa trước hai năm. Hai đứa con là ánh sáng, là nguồn hi vọng của đôi vợ chồng trẻ.

Sau hiệp định Giơ-ne-vơ 1954, mọi người tưởng được sống trong hoà bình, chờ ngày thống nhất đất nước. Nhưng Ngô Đình Diệm đã từ Mỹ về, tiếng súng vẫn nổ. Nhà tù, trạm giam mở rộng, xây thêm. Bắt bớ, tra tấn, tù đày, truy tầm những người kháng chiến cũ diễn ra khắp nơi.

Vợ chồng Mai Lan vẫn ở trong thành. Kháng chiến thành công rồi, hai người trở về với cuộc sống lao động bình thường. Chồng làm thư kí cho một hãng buôn tư. Vợ vẫn ngồi bán vải ở chợ Đông Ba.

Nhưng một hôm, chiếc xe hơi xám bịt kín của bọn mật vụ Ngô Đình Cẩn đã đỗ xịch trước cửa nhà vợ chồng Mai Lan. Chúng đạp hai đứa con nhỏ ra để kéo người cha đi. Chúng tát chị ngã sấp để bàn tay nhỏ yếu của chị phải buông rời người chồng. Nước mắt, đau thương bắt đầu trùm lên cái gia đình đang sống hạnh phúc đó.

Ít lâu sau, Mai Lan ngất đi khi được tin chồng của chị đã bị bọn tay chân của Cẩn giết chết.

Chị ốm liệt giường hàng tháng, khi tỉnh, khi mê. Hai đứa con ngồi đầu giường nước mắt vòng quanh nhìn mẹ. Thân hình chúng hốc hác. Hàng xóm, láng giềng không dám công khai giúp đỡ chị, vì bọn Cẩn khủng bố rất dã man tất cả những ai liên quan đến Việt Cộng. Chúng mở ra những chiến dịch “tố cộng”, diệt cộng”. Đó là “quốc sách” của Diệm – Nhu đề ra. Chỉ đêm đêm có những người mang cơm đến cho hai đứa nhỏ, mang bánh đến để chúng ăn sáng hôm sau, mang sữa, mang thuốc đến để ở đầu giường chị. Nước mắt xót thương gia đình chị, người ta không dám để cho ai nhìn thấy. Cả miền Nam này có biết bao nhiêu gia đình như vậy. Nước mắt làm tan thế nào được hết đau thương.

Giữa lúc ấy có một người đến với gia đình chị, ngang nhiên mang quà bánh đến cho chị và các con chị. Ngang nhiên đi qua mặt tất cả bọn liên gia trưởng, nhóm trưởng “cần lao” vẫn hàng ngày dòm ngó gia đình chị. Ngang nhiên đưa thầy thuốc đến săn sóc chị. Không những thế, bọn mật vụ và những người chung quanh trông thấy hắn đều phải tránh đi. Hắn cứ lừng lững đi vào nhà chị, chẳng thèm nhìn đến ai. Ở nhà chị một lúc, hắn lại lừng lững đi ra, mặt lầm lì, không ai biết là hắn đang nghĩ gì. Người ta thầm thì nói với nhau về hắn: Lý Lâm, vệ sĩ tin cẩn của Ngô Đình Cẩn.

Chị nhớ lại quãng phim dĩ vãng.

Một lần đi chợ Đông Ba, Lý Lâm đã gặp chị. Hắn bần thần nhìn nụ cười duyên dáng, đôi mắt đẹp và khuôn mặt hiền hậu của chị. Nụ cười ấy, khuôn mặt ấy ám ảnh hắn. Nhìn nụ cười ấy, khuôn mặt ấy, hắn chợt cảm thấy cuộc đời của hắn từ xưa tới nay khô cằn quá, thiếu hẳn một cái gì tươi mát. Hắn cảm thấy từ xưa tới nay hắn sống trơ trọi, cô độc quá, như một con thú hoang thiếu một cái tổ ấm để đi về. Cái phần người trong hắn đông lại. Hắn thèm một căn nhà riêng

có nụ cười ấy, khuôn mặt hiền hậu ấy. Nhưng Mai Lan đã có chồng, có con. Hắn hỏi mọi người, được biết rõ điều đó. Hắn không nói gì nữa, chỉ thỉnh thoảng ra chợ, đứng lẳng lặng nhìn chị một lúc rồi lẳng lặng đi.

Mai Lan biết hắn nhìn mình. Lúc đầu, chị nghi hắn theo dõi gì mình. Dần dần hiểu ra thì chị sợ. Những tên như thế này khi chúng muốn thì chúng có thể làm bất cứ việc gì – kể cả dúng tay vào máu – để đạt được sở thích. Nhan sắc, đối với người phụ nữ, nhiều khi chẳng còn là diễm phúc của tạo hoá dành cho, mà lại là tai hoạ. Chị lo lắng nói với chồng. Hai vợ chồng bàn nhau và quyết định chị nghỉ bán hàng một thời gian. Nhưng cách giải quyết đó không ổn. Vì đồng lương thư kí sở tư của chồng chị không đủ nuôi cả gia đình.

Chị nghỉ bán hàng thì sinh hoạt gia đình đổi khác ngay. Vì chỉ ít lâu sau, chị thấy Lý Lâm lầm lũi đi qua trước cửa nhà chị. Hắn dễ dàng hỏi thăm được nhà của chị. Hắn lại lẳng lặng nhìn chị một chút rồi lại lẳng lặng đi…

Chị đánh liều tiếp tục đi bán hàng. Một tháng qua, hai tháng qua, rồi năm sáu tháng qua… Chị thấy không xảy ra chuyện gì, nỗi lo sợ nhạt dần. Lý Lâm vẫn thỉnh thoảng ghé qua chợ lẳng lặng nhìn chị rồi lại lẳng lặng đi. Hắn cũng chẳng tỏ ý gì làm hại ai cả. Thậm chí, có một đôi bạn hàng lại lấy chuyện đó ra đùa cợt.

Bây giờ, chồng chị bị bắt, chị nửa mê, nửa tỉnh trên giường thì hắn lại đến. Ngang nhiên không nhìn đến ai cả. Hắn còn biết sợ ai nữa!

Việc ấy đến tai Ngô Đình Cẩn, không những Cẩn không ngăn Lý Lâm mà còn tỏ ý thông cảm, khuyến khích hắn. Đó cũng là một

“quốc sách” của anh em họ Ngô: phá hoại hạnh phúc, tình cảm của những gia đình Cộng sản, những gia đình kháng chiến cũ.

Thường chúng vẫn buộc vợ phải li hôn, dứt khoát với người chồng và lấy bọn nguỵ quân, nguỵ quyền. Ngô Đình Cẩn đưa cho gã vệ sĩ của mình xem một cái trát bắt Mai Lan. Lý Lâm chậm chạp đọc xong tờ giấy đã đóng dấu đỏ choé, vẫn cầm tờ giấy trên tay, ngập ngừng nói:

- Cậu cho con xin.

Ngô Đình Cẩn làm bộ suy nghĩ rồi đáp:

- Được. Nể mi lắm, tao cho mượn cái lệnh đó, mi hãy giữ lấy.

Gã vệ sĩ gấp tờ giấy quyết định sinh mạng một con người ấy, cẩn thận cất vào ví. Lúc Mai Lan hồi phục lại tâm trí thì chị nhận ngay ra Lý Lâm ở trong nhà chị. Chị hét lên kinh hoàng. Lý Lâm luống cuống:

- Tôi… không làm hại chị… Tôi không làm hại anh ấy.

Hắn không nói được hơn nữa. Chị đã gào lên:

- Ông ra ngay! Ông ra khỏi nhà tôi ngay!

Hắn đứng sừng sững giữa nhà chị. Một phút sau, hắn lẩm bẩm:

- Tôi về!

Hắn về thật. Nhưng hôm sau hắn lại đến, mang đường, sữa, bánh trái đặt ở trên bàn, chia cho hai đứa trẻ. Hai đứa trẻ đã quen với hắn từ trước, cầm ăn ngon lành. Đến lúc chị hét lên ngăn chúng thì chúng sợ hãi bỏ bánh xuống, lấm lét nhìn chị ngạc nhiên.

Gã vệ sĩ cũng lẳng lặng nhìn chị nằm trên giường. Chị gầy rộc hẳn đi. Đôi mắt đẹp của chị bây giờ sâu tối dưới làn tóc rối càng làm hắn não nùng. Chị cả quyết bảo hắn:

- Ông ra khỏi nhà tôi ngay! Tôi đã bảo rồi mà! Tôi không muốn ông đặt chân đến nhà này! Các ông đã giết cha chúng nó, bây giờ các ông lại mang bánh cho chúng nó ăn! Các ông "tử tế" quá đấy!

Hắn luýnh quýnh. Mắt hắn cau lại một cách rất khổ sở. Đôi tay thô của hắn như thừa không biết để làm gì. Hắn nói khó khăn:

- Tôi không làm hại anh ấy! Công an bắt chứ tôi không biết gì!

Hắn mở chiếc ví của hắn, lấy ra cái trát bắt Mai Lan đặt trước mặt chị:

- Nếu tôi không đến đây… họ bắt chị. Tôi đã xin cậu.

Mai Lan nhắm mắt lại, không nhìn Lý Lâm, không nhìn tờ giấy. Từ đuôi con mắt chị một giọt nước mắt to dần ra, chảy dài xuống thái dương. Gã vệ sĩ đứng nhìn chị tần ngần rồi thở dài, lầm lũi quay ra.

Lúc mở mắt ra, chị nhìn thấy hai đứa con. Chúng đang ngồi nép vào nhau nhìn chị lo sợ. Chúng gần quá. Qua làn nước mắt, hình ảnh chúng nửa nhoà, nửa tỏ, chị càng thấy chúng run rẩy hơn. Hai đứa con, hai giọt máu của anh ấy. Nếu chị bị bắt nốt thì hai đứa nhỏ sẽ ra sao? Ông, bà bên nội ngoại chẳng còn ai. Quê anh ấy ở miền trong. Anh em anh ấy đều đi tham gia kháng chiến cả. Ai sẽ nuôi chúng? Chúng sẽ chết? Chúng sẽ lang thang cầu bơ cầu bất, đói khát, rách rưới? Chúng sẽ bị bắt vào một trại nuôi trẻ con vô thừa nhận và ở trại đó ra, chúng sẽ lưu manh hoá, sẽ biến thành những

công cụ của bộ máy chính quyền miền Nam này dùng để phá tất cả cái gì cha, mẹ, chú, bác chúng đã đổ bao nhiêu xương máu xây dựng nên? Không! Không! Chị muốn gào lên: “Không! Không thể như thế được!”. Không bao giờ chị để chúng lang thang! Không bao giờ chị để cho chúng lưu manh hoá! Chúng phải xứng đáng với dòng máu của cha chúng! Chúng phải được ở bên chị để chị chăm sóc, dạy dỗ chúng theo ý chị muốn, theo ý anh ấy lúc sống muốn. Thà chị hi sinh cuộc đời chị…

Nhưng muốn thế thì phải thế nào? Ôi, sao cuộc đời lại cay đắng, xót xa như thế này! Chị có ngờ đâu cuộc đời chị lại đến lúc phải chọn “cuộc sống” cho chị hoặc cho các con chị! Lòng người mẹ tan nát…

Người mẹ có thể làm tất cả vì con. Mai Lan đã hi sinh cả cuộc đời cho các con. Sau những ngày đêm giông bão nổi lên dữ dội trong tâm hồn chị, chị quyết định cắn răng sống với Lý Lâm để bảo vệ hai đứa nhỏ. Lý Lâm đến, tức là xe của bọn mật vụ Cẩn sẽ không đến. Lý Lâm không ở nhà chị. tức là xe của mật vụ Cẩn sẽ đến ngay. Và chị sẽ ở trong nhà tù, các con chị sẽ bơ vơ, tất cả sẽ tan nát hết! Có ai hiểu được lòng chị không nhỉ? Anh ấy có hiểu được lòng chị không nhỉ? Hàng xóm, láng giềng, bà con quen biết có hiểu cho chị không nhỉ?

Lý Lâm lầm lũi, ít nói chuyện nhưng rất chiều vợ, nghe vợ và chịu khó săn sóc những đứa con riêng của vợ. Hắn cũng biết chị phải lấy hắn là một việc rất miễn cưỡng nên hắn muốn làm vừa lòng chị mọi điều để mong chuyển biến được tình cảm của chị. Mặt khác, sống bên cạnh chị, tính tình hiền hậu của chị, cách ăn ở của chị cũng dần dần cảm hoá được hắn phần nào. Trước đây, hắn ít nói bởi vì hắn như một cái máy làm theo lệnh của tên lãnh chúa họ Ngô. Bây giờ,

hắn càng ít nói hơn vì hắn đã bắt đầu suy nghĩ. Ở hắn, giữa con người máy chấp hành mệnh lệnh với con người bước đầu suy nghĩ về việc làm của mình đã có lúc đấu tranh với nhau. Nhưng hắn vẫn phải sống bằng đồng lương của Ngô Đình Cẩn, sống dưới sự kiềm chế về một giáo lí của Ngô Đình Cẩn nên con người máy trong hắn thường thắng thế khi Cẩn ra lệnh. Chỉ khi về đến nhà…

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 23: Tố Loan Trước Sự Thật Phũ Phàng

Phan Thúc Định lái xe lên trên nệm cỏ, đỗ sát một gốc cây to dưới vòm lá sum sê, tắt máy rồi cầm cặp bước xuống đi về phía trường học. Tố Loan hôm nay nghỉ dạy, mặc bộ bà ba đen đang ngồi đọc sách dưới giàn thiên lí. Phan Thúc Định thong thả bước vào.

Nghe có tiếng người, Tố Loan ngẩng đầu nhìn ra. Định chào lễ phép:

- Chào cô Tố Loan. Hôm nay thứ năm, chắc cô rỗi, tôi tới thăm cô.

Nhận ra Phan Thúc Định, Tố Loan vội vã đứng dậy:

- Chào ông… Hân hạnh quá! Thực là “rồng đến nhà tôm”. Cơn gió nào thổi ông tới đây vậy? Xin mời ông vào…

Cô giơ tay mời Định vào nhà. Căn nhà xinh xắn, giữa là một bộ bàn ghế tiếp khách, góc nhà là một chiếc bàn, trên đặt mấy chồng sách xếp gọn gàng, áp tường là chiếc tủ con, phía trong là chiếc giường ẩn sau bức rèm lụa màu xanh phớt.

Định đưa mắt nhìn quanh một lượt:

- Cô ở một mình?

- Vâng, một mình trong lúc này thôi, vì bà cụ giúp việc tôi vừa đi xuống chợ.

Chưa hiểu Định đến với mục đích gì, Tố Loan nhìn anh bằng cặp mắt dò xét, hỏi lại:

- Tôi tưởng ông bận lắm, không có thời giờ đi chơi?

Định vào ngay vấn đề:

- Thưa cô, đúng thế. Hôm nay đến thăm cô, tôi cũng muốn trình bày với cô một chuyện rất cần.

Tố Loan nhíu lông mày:

- Thưa ông, chẳng hay việc gì vậy? Có liên quan tới tôi không ạ?

- Tất nhiên là có. Câu chuyện khá phức tạp. Tôi xin cô hãy bình tĩnh sáng suốt nghe tôi trình bày hết đầu đuôi.

Tố Loan thản nhiên:

- Ông hãy tin rằng lúc nào tôi cũng bình tĩnh và sáng suốt nghe ông nói.

Phan Thúc Định mở chiếc cặp mang theo, rút ra một tấm phong bì dày bằng bìa cứng đặt lên bàn:

- Để mở đầu câu chuyện, xin cô hãy nhìn qua tập ảnh này.

Tố Loan kéo sát chiếc ghế vào bàn, đón lấy tấm phong bì dày. Khi cô mở tập ảnh trong phong bì ra thì cô choáng váng: Tập ảnh giống tập Phu-lít-xtơn đã đưa cô xem, tập ảnh về cái chết của Phạm Xuân Phòng, tập ảnh mà báo chí đã trích in sau vụ án mạng ở biệt

thự Bồng Lai. Những ngón tay thon nhỏ của Tố Loan run run cất tập ảnh vào. Cô nhìn thẳng vào mắt Định, hỏi:

- Xin ông cho biết ông đến đây với mục đích gì?

Phan Thúc Định ôn tồn:

- Thưa cô, như tôi đã nói với cô, mong cô giữ bình tĩnh. Tôi đến đây là vì thiện ý, muốn cô nhìn thấy sự thực trong vấn đề này…

Tố Loan nghĩ ngay đến buổi đầu tiên gặp Phu-lít-xtơn. Phu-lít-xtơn cũng mang tập ảnh tương tự như thế này đến cho cô xem, trong lúc cô chưa biết gì về cái chết của người cha ở Huế, trong lúc cô hãy còn say sưa nhiệt tình lao vào những hoạt động của tuổi trẻ, còn có bao nhiêu ước mơ, hoài bão muốn đóng góp được chút gì cho dân tộc, cho đất nước. Cuộc gặp gỡ với Phu-lít-xtơn, cái chết bi thảm của người cha đã là một tiếng sét đánh vào giữa cuộc đời trẻ trung của cô, thui cháy tất cả hoài bão ước mơ đẹp đẽ của cô, làm đảo lộn tất cả mọi ý nghĩ của cô. Từ đó, mỗi lần gặp gỡ với Phu-lít-xtơn, những lời ngọt ngào của gã người Mỹ trẻ mà giàu sang, lịch thiệp ấy cứ khơi dậy trong đầu óc cô một mối căm thù cá nhân che mờ tất cả những ý nghĩ tình cảm khác. Trong óc cô chỉ còn có ý nghĩ trả thù và qua Phu-lít-xtơn, cô cảm thấy hình như người Mỹ hoàn toàn không phải như cô đã nghĩ. Lính Mỹ xa nhà xa cửa thì có người thế nọ, người thế kia, có hành động thế này, có hành động thế khác. Nhưng vẫn có những người Mỹ như… Phu-lít-xtơn. Đôi lúc, cô gặp bạn bè cũ, gợi lại những ý nghĩ hoài bão tốt đẹp trước đây thì lập tức cái chết thê thảm của cha cô lại hiện ra lấn át tất cả, làm đen tối đi tất cả. Phu-lít-xtơn mỗi lúc gặp cô một nhiều hơn. Rồi cô gặp Vân Anh, một người cũng có học thức, thông minh mà cô coi là “cùng hội, cùng thuyền”. Cô thân với hai người đó, sống xa lánh những bạn cũ. Cô nghe theo Phu-lít-xtơn và Vân Anh…

Bây giờ thấy Phan Thúc Định đến, buổi đầu tiên lại cho cô xem tập ảnh về cái chết của cha, cô nghĩ ngay đến buổi đầu tiên gặp gã người Mỹ trẻ tuổi. Cô lo lắng hỏi:

- Phải chăng ông lại mang đến cho tôi một tin gì không may?

Phan Thúc Định mỉm cười, lắc đầu:

- Không, tôi muốn giúp cô một số bằng chứng để cô hiểu rõ vấn đề này.

Tố Loan lại nghĩ đến những lần gặp Phu-lít-xtơn vì qua lời lẽ giới thiệu của Vân Anh, cô biết Định là người rất có thế lực.

- Hay ông định giúp tôi trả mối thù lớn của gia đình?

- Đúng vậy, nhưng trước khi muốn trả thù, tôi thấy cô cần phải biết rõ kẻ thù của mình, của gia đình mình là ai?

Tố Loan nhìn Định, thận trọng:

- Thưa ông, kẻ sát nhân đã sa lưới, ngay sau khi gây ra tội ác. Chúng đang đợi ra toà để nhận sự trừng trị đích đáng.

- Ấy cũng vì biết rằng cô nghĩ như vậy nên tôi mới đến đây. Vì cái kẻ mà cô gọi là sát nhân đó thì lại không phải là sát nhân, còn kẻ sát nhân thực, thì sẽ không bao giờ phải ra toà nhận tội cả.

Tố Loan cau mày:

- Xin lỗi ông, tôi không hiểu ông định nói gì?

Phan Thúc Định nhìn thẳng vào cặp mắt dò hỏi của Tố Loan, nghiêm nghị:

- Tôi muốn giúp cô biết rõ kẻ giết ông Phạm Xuân Phòng thực là ai. Kẻ giết ông Phạm Xuân Phòng ấy không phải như báo chí đã đăng và như cô tưởng. Ở cương vị tôi, chắc cô hiểu rằng tôi biết rõ điều ấy hơn cô và tôi không bao giờ nói dối. Tôi muốn cô nhìn rõ sự thực.

- Tôi chỉ tin vào những bằng chứng cụ thể.

- Cô sẽ được thấy những bằng chứng cụ thế. Tôi biết rằng cô là một nhà luật học và cô sẽ tự rút ra những kết luận thích đáng trên những bằng chứng đó. Bằng chứng và cả nhân chứng nữa. Tôi xin mời cô đi với tôi đến thăm một vài nhân chứng. Chỉ yêu cầu cô một điều kiện: cô hoàn toàn giữ bí mật hộ những điều gì cô được biết.

Trong giọng nói của Định có một vẻ nghiêm trang, thành thực làm Tố Loan phải tin. Đồng thời, những lời nói của Định cũng gợi lên ở cô một sự tò mò, một câu hỏi mà chính cô cũng muốn có giải đáp.

- Nếu để tìm cho ra sự thực, tôi sẵn sàng đi theo ông. Tôi hứa sẽ giữ bí mật những điếu ông cho biết.

Tố Loan đáp và xin lỗi Định, đứng dậy mở tủ lấy chiếc áo dài.

Định đưa Tố Loan ra xe. Anh đã hẹn trước Mai Lan và biết chắc buổi đó Lý Lâm không có nhà. Gã vệ sĩ phải đưa Ngô Đình Cẩn lên Đà Lạt.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 24: Con Chim Mồi Trong Phong Trào Sinh Viên

Bên trong giảng đường C. người nghe đã ngồi kín các hàng ghế. Không phải chỉ riêng sinh viên khoa Văn mà sinh viên các khoa khác cũng tấp nập rủ nhau đến. Ngoài sinh viên, những buổi nói chuyện ở giảng đường trường đại học còn thu hút nhiều thanh niên trí thức yêu nước ở Huế tham dự. Những buổi nói chuyện thường biến thành những buổi hội thảo. Họ tranh luận, họ phát biểu ý kiến, họ bổ sung vấn đề cho nhau. Tất cả cái sôi nổi nhiệt tình của tuổi trẻ được bộc lộ. Họ nói say sưa, chân thành tất cả những ý nghĩ nóng bỏng, những ước mơ, hoài bão bừng bừng trong họ. Họ coi thường mọi hiểm nguy, mọi đe doạ. Vấn đề nêu ra trong các buổi nói chuyện vô cùng phong phú, nghe tên cũng đủ làm cho nhiệt huyết của thanh niên sôi lên: “Cải tổ chương trình giảng dạy ở các trường đại học để giữ vững được tinh thần dân tộc”, “Dùng tiếng Việt thay thế tiếng nước ngoài ở tất cả các khoa trong trường đại học”, “Trách nhiệm của thanh niên sinh viên trước sự mất còn của quốc gia, dân tộc”, “Bảo vệ nền văn hoá dân tộc chống cự xâm nhập của văn hoá ngoại bang”… Dần dần xen kẽ vào những vấn đề mà nếu bàn tán ở ngoài người ta có thể bị mật thám bắt ngay tại chỗ như: “Bàn về Hiến pháp Cộng hoà”, “Bàn về tự do, dân chủ”, “Dân tộc Việt Nam, đất nước Việt Nam là một khối thống nhất”…

Trong những buổi nói chuyện đó, Lý Ngọc Tú nổi bật lên như một ngôi sao sáng… Tú là sinh viên năm thứ ba đại học Văn khoa, vóc người thanh tú. trắng trẻo, có đôi mắt tươi sáng, không những là

ước mơ của nhiều thiếu nữ mà còn được anh chị em sinh viên các trường đại học mến phục vì sự can trường và tài hùng biện. Cứ mỗi lần anh bước lên diễn đàn là tiếng vỗ tay hầu như vỡ tung giảng đường. Giọng nói của anh khi uyển chuyển, thiết tha như lời tâm sự, khi mạnh mẽ lôi cuốn như lời kêu gọi, thúc giục hành động. Nội dung câu chuyện của anh vừa có sức hấp dẫn, vừa có sức thuyết phục y như những bài kí tên anh đăng trên nội san của trường đại học.

Người ta chờ đợi để dự những buổi nói chuyện của anh cũng như cầm tờ nội san đại học, người ta giở ngay bài của anh để đọc đầu tiên. Các giáo sư cũng phải tấm tắc khen ngợi anh. Anh đả động cả đến những vấn đề mà anh có thể dễ dàng bị đuổi khỏi trường đại học: vấn đề hoà bình trung lập, vấn đề hiệp thương giữa hai miền Nam Bắc… Sinh viên coi anh như người phát ngôn của họ.

Hôm nay, người nghe cũng chiếm hết chỗ trong giảng đường chờ Lý Ngọc Tú. Đặng Hoàng, người bạn thân của Tú, nắm chặt tay Tú trước khi Tú bước lên diễn đàn:

- Mình vẫn khâm phục khí phách của cậu nhưng mình khuyên cậu nên dè dặt, nói mạnh quá thì chúng nó sẽ không để cho cậu yên đâu!

Lý Ngọc Tú nhìn Hoàng, trả lời:

- Cách mạng là đấu tranh, là phá bỏ cái hiện tại bất công đi để xây dựng một ngày mai tươi đẹp. Đã đấu tranh thì không thể dè dặt được. Sự hèn nhát nhiều khi cũng được nguỵ trang dưới cái vỏ dè dặt…

- Thế cậu không sợ tù đày ư?

- Không! Nếu ai cũng sợ thì ai đứng ra đấu tranh cho độc lập thống nhất? Nếu muốn yên ổn thì đừng bước vào con đường đấu tranh. Đã chọn con đường đấu tranh là phải chuẩn bị tinh thần chịu đựng tra tấn, tù đày, khủng bố. Mình đã tự xác định như vậy…

- Nhưng chúng ta cần phải đấu tranh lâu dài.

Lý Ngọc Tú vẫn cương quyết:

- Mình đồng ý với cậu là phải đấu tranh lâu dài. Muốn đấu tranh lâu dài phải có phong trào. Mình muốn làm hết sức mình thổi bùng phong trào lên. Phong trào lên được thì dù mình có bị làm sao mình cũng không ân hận, người khác sẽ thay thế mình…

Giọng của Tú càng nói, càng trở nên sôi nổi. Hoàng chỉ còn biết bắt tay Tú thật chặt, nhìn bạn bước ra diễn đàn với cặp mắt khâm phục, mến yêu vô hạn. Hoàng thầm nghĩ: “Ít người được như cậu ấy. Nếu ai cũng có tinh thần kiên cường đấu tranh như vậy…”

Tiếng vỗ tay rào rào vang khắp giảng đường đón Lý Ngọc Tú. Nữ phóng viên Vân Anh bấm vội một bức ảnh. Lý Ngọc Tú nở một nụ cười rất tươi và hơi cúi đầu đáp lễ mọi người. Đợi tiếng vỗ tay ngớt, Lý Ngọc Tú bắt đầu nói:

- Thưa các bạn!

Hôm nay tôi xin phép các bạn được trình bày ý kiến của tôi những suy nghĩ của tôi về vấn đề lí tưởng của người thanh niên trong giai đoạn hiện nay. Thanh niên là trụ cột của quốc gia, là niềm hy vọng, là tương lai của quốc gia. Quốc gia hưng thịnh hay suy vong phần lớn là ở thanh niên. Vì vậy, mỗi người thanh niên chúng ta phải sống có lí tưởng. Nếu chúng ta sống không có lí tưởng thì

cuộc sống của chúng ta sẽ trở thành hoặc vô nghĩa, mai một trong sự tầm thường chật hẹp hoặc đáng khinh trong sự ích kỉ, cá nhân. Lí tưởng chắp cánh cho cuộc đời chúng ta, cho tâm hồn tình cảm chúng ta bay lên…

Giọng nói của Tú thu hút mọi người. Từng quãng, tiếng vỗ tay đồng tình lại vang lên, xen lẫn tiếng những thanh niên không kìm hãm nổi mình, hét lên “Đúng! Đúng!” “Bra-vô Tú!”… Mắt Tú càng sáng, miệng Tú càng tươi, giọng nói Tú càng hào hứng. Không khí giảng đường càng như có chất men làm mọi người say sưa.

Giữa lúc đó, ngoài cổng giảng đường có tiếng còi rít lên lanh lảnh, tiếng xe xích sắt gầm gừ. Giảng đường nhốn nháo. Người ta chuẩn bị đối phó như vẫn phải đối phó với mọi cuộc bắt bớ, giải tán của chính quyền Diệm diễn ra đối với những cuộc nói chuyện của thanh niên sinh viên. Tiếng Lý Ngọc Tú từ trên diễn đàn, qua máy phóng thanh vẫn sang sảng:

- Các bạn hãy bình tĩnh. Bạo lực không thể thắng nổi sức mạnh tinh thần. Chúng ta hãy nắm chặt tay nhau lại, đoàn kết thành một khối. Không có một uy vũ nào có thể khuất phục được chúng ta.

Đặng Hoàng – sinh viên khoa Văn, Trần Minh – sinh viên khoa Y – những người cốt cán của phong trào đã nhanh chóng bố trí những nam sinh viên khoẻ mạnh, dũng cảm đứng ra vòng ngoài, bảo vệ cho những nữ sinh viên đứng lui vào phía trong giảng đường.

Lần này, không phải chỉ là một vụ bắt bớ, giải tán bình thường. Ngô Đình Cẩn đã chính thức phản công vào phong trào thanh niên sinh viên, một phong trào mà hắn coi như cái ung thư đối với hắn, nằm giữa nội thành. Hắn đã huy động hơn hai chục xe bọc thép và một trăm năm mươi tên vừa là bọn cảnh sát dã chiến vừa là bọn

“lực lượng đặc biệt” mũ nồi xanh đến bao vây, mở một cuộc khủng bố trắng trợn, dã man.

Bọn cảnh sát dã chiến, súng lục ngang hông, gậy cao su trên tay, bọn lực lượng đặc biệt thì nào là lựu đạn, dao găm, nào súng tiểu liên, xông thẳng vào giảng đường. Sinh viên khoác chặt tay nhau làm thành hàng rào ngăn chúng lại. Chúng hoa gậy cao su, báng súng lên đánh vào đầu, vào ngực, vào mặt mọi người không thương tiếc. Một cuộc ẩu đả dữ dội nhưng không cân sức diễn ra. Những người sinh viên tay không lăn vào cắn, vật lộn giằng co với bọn cảnh sát và bọn lính, không để cho chúng đụng đến bạn mình. Những nữ sinh viên cũng không nghĩ đến mình là phái yếu, xông vào hỗ trợ cho các bạn nam. Bọn lính giơ báng súng nện thẳng tay. Bọn cảnh sát còng ngay tay những người nào kháng cự mà bị chúng đánh gục xuống, lôi ra xe bịt kín đợi sẵn ở cổng trường. Chúng bắt một lúc hơn bốn chục người, trong đó có cả Lý Ngọc Tú và Đặng Hoàng.

Có một người đứng cuối giảng đường im lặng chứng kiến từ đầu cuộc khủng bố tàn bạo của bọn cảnh sát và lính lực lượng đặc biệt đối với thanh niên sinh viên. Lúc đầu, người ấy còn ngơ ngác. Nhưng đến những phút cuối, hình như không thể chịu nổi sự tàn bạo dã man đó nữa, người ấy hoà vào khối nữ sinh, vớ được bất cứ cái gì trong tay cũng ném vào bọn cảnh sát và bọn lính. Người ấy là Tố Loan.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 25: Hồng Nhật Đứng Trước Quân Thù

Mỗi người kể lại những điều mình nghe được thêm thắt một chút, chẳng bao lâu, câu chuyện Lý Ngọc Tú đấu tranh trong nhà giam đã trở thành huyền thoại. Sẵn cảm tình với anh với anh qua những buổi nói chuyện từ trước, bây giờ mọi người càng thán phục, quý mến anh. Uy tín của anh ngày càng lớn.

Đặng Hoàng đã giới thiệu anh với Trần Minh. Anh chiếm được lòng tin của Trần Minh nhanh chóng và Trần Minh đã giới thiệu anh với Hồng Nhật – một người lãnh đạo chủ chốt của phong trào thanh niên sinh viên nội thành.

Hồng Nhật hẹn gặp Trần Minh và Lý Ngọc Tú tại một địa điểm ở khu vực Gia Hội vào khoảng tám giờ tối một buổi cuối tháng.

Tối hôm đó, một tối cuối thu, trời mưa rả rích. Khu vực Gia Hội hoàn toàn yên tĩnh. Hai bóng đen lầm lũi, câm lặng đi. Đến cuối phố, một bóng đen khác từ góc tường một ngôi nhà nhô ra đón họ. Sau khi trao đổi mật hiệu với Trần Minh, người liên lạc dẫn Trần Minh và Lý Ngọc Tú đi quanh co đến một ngôi nhà nhỏ hầu như ở biệt lập gần bờ sông. Hai người đứng đợi ở ngoài, người liên lạc đến trước cánh cửa ngôi nhà gõ rời rạc từng tiếng một. Sau hai lần gõ rời rạc như vậy, cánh cửa ngôi nhà hé mở chỉ vừa đủ một người lọt vào. Người liên lạc quay ra, ra hiệu cho Trần Minh và Lý Ngọc Tú bước vào.

Trong nhà, sau chiếc bàn trên có một ngọn đèn điện nhỏ có chụp che kín, một người đã ngồi đợi sẵn Trần Minh và Lý Ngọc Tú.

- Chào hai anh, xin mời hai anh ngồi.

Lý Ngọc Tú cố nhìn rõ mặt Hồng Nhật. Dưới ánh sáng mờ mờ, Tú thấy một khuôn mặt chưa đến ba mươi tuổi, vuông vắn, mắt sáng, má hơi hóp.

- Tôi đã được nghe giới thiệu về anh Lý Ngọc Tú – Hồng Nhật nói tiếp – Tôi rất khâm phục tinh thần đấu tranh của anh.

Hồng Nhật ngừng lại một chút rồi dặn đò hai người:

- Trước khi nói chuyện, các anh nhớ cho là nếu có động thì hai anh phóng ra cửa sổ, chạy ra phía sau vườn, ở đó có cửa thông ra bờ sông. Các anh lội sang bên kia là bình yên.

Lý Ngọc Tú hỏi:

- Còn anh?

- Tôi sẽ có cách – Hồng Nhật mỉm cười đáp. – Nào, chúng ta bắt đầu khai hội. Đồng chí Tú muốn gặp tôi chắc là có nhiều vấn đề quan trọng.

Bỗng nhiên, bên ngoài có tiếng mèo kêu. Hồng Nhật kêu khẽ:

- Có động.

Anh bấm nút điện dưới chân mình. Đèn tắt. Trần Minh kéo Ngọc Tú nhảy qua cửa sổ ra phía vườn. Giữa lúc đó, có tiếng báng súng đập vào cửa chan chát. Hai người mở cổng sau chạy ra phía bờ sông. Bên kia là Cồn Hến. Hai người lội qua sông mặc lại quần áo

rồi đủng đỉnh đến một chiếc đò thuê đưa họ qua sông. Bên kia bờ là thôn Vĩ Dạ. Lý Ngọc Tú về đến nhà thì chuông đồng hồ nhà thờ Phú Cam cũng vừa gõ dứt mười một tiếng.

Năm tên mật vụ, súng lăm lăm trong tay, phá được cửa xông vào trong nhà. Chúng bấm đèn pin lục soát khắp nơi nhưng Hồng Nhật đã biến mất.

Sau hôm ấy, Lý Ngọc Tú lại được bố trí gặp Hồng Nhật ở nơi khác. Dần dần, những cuộc gặp gỡ ấy nhiều hơn, ở những nơi khác nhau để bàn bạc công tác đẩy mạnh phong trào đấu tranh của thanh niên sinh viên. Qua một số công tác, Lý Ngọc Tú đã được Hồng Nhật tín nhiệm. Ngoài tình cảm công tác ra, giữa hai người hình thành một tình cảm bạn bè gắn bó. Được Hồng Nhật cho biết mật hiệu liên lạc khi cần thiết, Tú thường vẫn tự mình đến địa điểm liên lạc để hẹn ngày gặp nhau.

Một hôm, Hồng Nhật đang ở một cơ sở thuộc vùng Vân Dương thì bọn mật vụ ập đến. Anh chỉ có đủ thời giờ rút xuống hầm bí mật. Bà cụ chủ nhà sáu mươi ba tuổi, sau khi đậy và nguỵ trang nắp hầm cho anh xong, lên nhà trên thì gặp bọn mật vụ. Chúng không hỏi một câu, bắn chết bà cụ ngay tại chỗ. Mấy tên xông thẳng đến chỗ hầm bí mật Hồng Nhật ngồi, mở nắp hầm ra. Hồng Nhật nhảy vọt lên, nhưng không thoát. Chúng xúm lại, quật ngã anh.

Ngô Đình Cẩn đích thân hỏi cung Hông Nhật. Miệng vẫn bỏm bẻm nhai trầu như mỗi khi làm việc hoặc tiếp khách, hắn hất hàm hỏi Hồng Nhật:

- Chào ông Nhật. Ông vẫn mạnh khoẻ đó hí? Chà, nghe tiếng ông từ lâu, hôm ni mới có dịp gặp nhau. Hay lắm! Hay lắm!

Hồng Nhật im lặng. Ngô Đình Cẩn nhìn anh từ đầu đến chân:

- Ồ, ông Nhật, sao ông lại im lặng rứa? Tui rất hiểu ông không thích tui. Nhưng điều đó có hề chi! Chúng ta có thể cùng chung sống với nhau được lắm chứ, miễn là chúng ta chịu nhân nhượng và ôn hoà với nhau một chút.

Hắn thích thú cười ha hả, tiếp:

- Nì ông Nhật! Tui chỉ hỏi ông một vấn đề thôi: ai trực tiếp lãnh đạo các ông? Đặt trụ sở ở mô? Đường dây liên lạc giữa thành phố và chiến khu ai phụ trách? Ông chỉ trả lời tui bằng nớ thôi, tui sẽ thả ông ra ngay.

Hồng Nhật vẫn im lặng, chỉ đưa mắt bình tĩnh ngắm Ngô Đình Cẩn. Hình như anh muốn nhân dịp này quan sát kĩ tên lãnh chúa khét tiếng miền Trung này, so sánh những lời mọi người đồn đãi về hắn. Anh thấy trước mặt anh hình ảnh một tên quan lại phong kiến cổ hủ, thâm hiểm, tàn ác đã từng bị Cách mạng tháng Tám 1945 chôn vùi đang đội mồ lên sống lại. Hắn vừa là một thực tại, vừa là một bóng ma. Trong giọng nói, trong cử chỉ, hắn cố tạo ra quyền uy nhưng anh cảm thấy quyền uy ấy lạc lõng, không hợp thời, không bền vững chút nào.

Ngô Đình Cẩn hơi ngạc nhiên trước cái nhìn lại, bình tĩnh quan sát của Hồng Nhật. Hắn chỉ quen những cái nhìn bối rối sợ sệt, những cặp mắt cụp xuống của bọn tay sai dưới quyền hắn. Hắn cố lấy giọng thản nhiên hỏi tiếp:

- Được. Xin hỏi ông vấn đề khác vậy. Cơ quan thị ủy Thuận Hoá của các ông đóng ở mô? Có mấy người trong ban chấp hành? Ông

thường tiếp xúc với ai? Ông chỉ cần trả lời một trong ba câu hỏi đó cũng được.

- Tôi không biết gì và cũng không có gì để nói cả - Hồng Nhật trả lời.

Câu trả lời của Hồng Nhật lạnh lùng, quả quyết. Ngô Đình Cẩn như vấp vào một bức tường đá. Hắn cố ghìm mình:

- Ông Hồng Nhật! Chẳng lẽ ông lại không biết rằng lúc ni tánh mệnh của ông là hoàn toàn tuỳ thuộc vào sự định đoạt của tui hay răng? Chỉ cần cho tui biết một trong những vấn đề đó thì ông được thả ngay tức khắc. Sau đó, ông sẽ được sống đàng hoàng và hạnh phúc ở nơi cố đô thơ mộng này, chẳng việc chi mà trốn tránh nằm hầm, rúc bụi nữa… Nếu ông nhận lời cộng tác với quốc gia, tôi sẽ hết sức ưu đãi ông, ông muốn cái chi cũng được. Ông có thể xây dựng hạnh phúc ngay với người yêu ông. Tôi biết rõ cô ấy đang học ở Sài Gòn… Thế nào, ông trả lời tôi đi chứ? Chánh quyền quốc gia rất nghiêm khắc với những kẻ chống đối nhưng lại rất khoan hồng, đại lượng với những người biết hối cải… Ông hiểu điếu đó chứ và nếu ông cần suy nghĩ thêm thì tui cũng sẵn lòng để cho ông thời gian là hai ngày để ông suy nghĩ rồi ông trả lời tui sau cũng được…

Cặp mắt sáng của Hồng Nhật ánh lên một cái nhìn khinh bỉ:

- Tôi không có gì để suy nghĩ cả. Ông đã cố tình hỏi, cố tình buộc tôi phải nói thì tôi cũng nói thẳng để ông biết: ông sẽ mất công vô ích trong việc hi vọng tìm ở tôi một lời khai cũng như trong việc dụ dỗ tôi theo các ông. Bởi vì một lẽ rất giản đơn là, như vậy tôi sẽ phản bội lại nhân dân, phản bội lại Tổ quốc. Chính ông mới cần suy nghĩ, hối cải lại.

Chính thể mệnh danh là “quốc gia” của các ông thực sự do người Mỹ dựng lên, là một công cụ thực hiện những âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ. Lịch sử đã chứng minh rằng: tất cả những kẻ nào theo ngoại bang phản lại dân tộc, phản lại Tổ quốc sẽ bị bánh xe lịch sử nghiền nát, muôn đời lên án như Trần Ích Tắc, như Lê Chiêu Thống…

Càng nói, giọng Hồng Nhật càng say sưa, nóng bỏng. Càng nghe Hồng Nhật nói, mặt Ngô Đình Cẩn càng tái đi. Hắn nhả miếng bã trầu đang nhai trong miệng ra, cầm ném mạnh vào góc nhà. Xương hàm hắn bạnh ra. Cặp mắt hắn vằn lên những tia man rợ. Hắn vẫn cố giữ giọng nói cho ra vẻ bình thường nhưng người nghe vẫn thấy hàm răng hắn rít lại, hằn học:

- Ông Hồng Nhật! Đây không phải chỗ để ông tuyên truyền, cũng không phải là lúc tranh luận. Ông hãy nhớ rằng: người mô đã vào đây thì chỉ có hai con đường, một là phải khai đầy đủ tất cả những điều tui muốn biết, hai là về với ông bà tổ tiên. Không có con đường thứ ba. Tui có đủ cách để buộc ông nói ra những điều chi tui muốn biết.

Nét mặt của Hồng Nhật vẫn không thay đổi. Môi anh nhếch một nụ cười như sẵn sàng chấp nhận mọi sự đe doạ của Ngô Đình Cẩn. Cẩn đứng dậy:

- Tui đã để thời gian cho ông suy nghĩ. Ông hãy suy nghĩ kĩ đi, kẻo rồi lại hối tiếc…

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 26: Việc Gì Đã Xảy Ra Trong Bệnh Viện Huế?

Sáng hôm sau, khi Phan Thúc Định đến phòng làm việc của Ngô Đình Cẩn thì thấy Cẩn đang ngồi nghe lại cuộc thẩm vấn của anh đối với Hồng Nhật được ghi lại bằng băng ghi âm. Thấy Định bước vào hắn vẫn thản nhiên ngồi, ra hiệu cho anh im lặng, chú ý lắng nghe từng lời đối đáp của anh với Hồng Nhật phát ra từ một sợi dây nhỏ tí xíu được phóng to qua một bộ máy đặc biệt chỉ bằng nửa cái máy chữ xách tay. Phan Thúc Định không hiểu bọn tay chân Cẩn đã đặt máy ghi âm ở chỗ nào trong phòng thẩm vấn nhưng thầm khen ngợi sự tinh vi, chính xác của nó. Nó thu được từng lời, từng hơi thở nhỏ của từng người một cách rõ ràng, đúng giọng. Nghe xong cuốn băng, Ngô Đình Cẩn gật đầu:

- Ông nói chuyện tốt đấy. Ông có đức tính kiên trì, mềm mỏng mà tui không có. Tui tin rằng cuối cùng ông sẽ thuyết phục được nó.

Phan Thúc Định tỏ vẻ khiêm tốn:

- Cụ lớn quá khen.

- Thằng Cộng sản ni cũng ghê gớm lắm. Nhưng ở trường hợp thằng ni, nó vừa nắm nhiều đầu mối trong tay, vừa có uy tín trong đám thanh niên, sinh viên, tui không muốn dùng biện pháp cứng rắn với nó. Tui muốn dùng biện pháp khác. Ông đã nhìn thấy một con mồi nào đó mắc vào mạng nhện chưa? Ông sẽ thấy con nhện cứ mặc con mồi giãy giụa, kì cho đến hết sức. Mỗi ngày, con nhện hút

ở con mồi một chút, cuối cùng, con mồi vẫn giữ nguyên hình thù của nó nhưng chỉ còn là cái vỏ xác rỗng không.

Cẩn phá ra cười đắc chí trước nét mặt chăm chú của Phan Thúc Định. Hắn tiếp:

- Hồng Nhật ni vẫn giữ nguyên cái vỏ xác Cộng sản của nó, nhưng phần linh hồn của nó phải thuộc về chúng ta.

Hãy biến nó thành một con chim mồi cho nó gáy gọi đồng loại nó đi. Ta thích đồng loại nó hơn, cả đàn, cả bầy nó hơn, còn nó ta cứ vỗ béo để cho nó gáy. Mấy khi vớ dược con chim mồi tốt như rứa. Ông hãy vì tui cố gắng huấn luyện con chim ni.

- Nếu nó không chịu nghe ta? – Phan Thúc Định hỏi.

Cẩn vẫn giữ nguyên cái cười:

- Thì chỉ có một cách là thịt nó đi. Những con cọp nếu không thuần dưỡng được thì không bao giờ nên giữ chúng trong nhà, càng không nên thả chúng về rừng. Điều chi chứ điều nớ thì tổng thống dạy chúng ta không được nương tay. Cứ việc giết càng nhiều càng tốt…

Định hơi lạnh người trước giọng nói thản nhiên của Cẩn. Anh buông một câu đưa đà:

- Vâng, cụ lớn dạy đúng.

Ngô Đình Cẩn đột nhiên hỏi Định:

- Ông có tin rằng thằng ni sẽ chịu khai báo không?

Định thận trọng:

- Thưa cụ lớn, theo tôi, điều này không quan trọng lắm. Bởi vì mục đích của ta khác cơ mà. Vả chăng, có lợi gì cho ta khi nó khai trong số cơ sở của nó cả người của ta?

Ngô Đình Cẩn im lặng. Lát sau, hắn gật đầu:

- Ông nói đúng ý tui. Tôi lo ngại nhứt là nó biết trong hàng ngũ chúng nó ta đã cài được người của ta vào.

- Điếu này thì cụ lớn có thể yên tâm được. – Phan Thúc Định nhìn Cẩn nói với vẻ khẳng định.

Ngô Đình Cẩn không hề nghi ngờ gì cả:

- Răng ông biết?

Phan Thúc Định giải thích:

- Thưa cụ lớn, qua nói chuyện với nó, tôi nhận xét thấy như vậy. Nó rất tin tưởng vào cơ sở của nó nên mới quyết tâm bảo vệ. Ngay đến tôi, nếu cụ lớn không nói rõ việc hắn bị bắt là do người của ta cài vào chỉ điểm thì xin thú thật tôi cũng không tài nào biết được.

Ngô Đình Cẩn lại cười:

- Ông nói có lí. Người của ta vẫn chưa lộ mặt, do đó ta có thể trực tiếp sử dụng tung vào hàng ngũ Việt Cộng để trường kì mai phục… A ha! Chúng nó còn bị nhiều vố nữa. ta sẽ quét sạch sành sanh bọn Cộng sản ở miền Trung. Kế hoạch “GIÓ ĐÃ XOAY CHIỀU” sẽ hoàn tất trước thời hạn ít nhất là một năm!… Thôi, chuyện đó ta còn nhiều thời gian bàn tới. Trước mắt, ông hãy tiếp tục thuyết phục thằng Hồng Nhật cho tui.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 27: Sổ Lồng

Vũ Long tươi cười đón Trần Mai và Hồng Nhật. Anh nắm chặt tay từng người một:

- Mừng các đồng chí thắng lợi trở về.

Anh bá vai Hồng Nhật:

- Đồng chí Nhật có khoẻ không?

Hồng Nhật vui đùa đáp:

- Báo cáo anh, được đi "an dưỡng" thì nhất định phải khoẻ chứ ạ. Nếu không có ông "trung uý quân cảnh" này thì phải nằm thêm ít lâu nữa.

Vũ Long mỉm cười:

- "Trung uý quân cảnh" sẽ được tuyên dương vì có công cứu Việt Cộng.

Vũ Long đưa hai người vào phòng làm việc của mình, một căn phòng đơn giản, vách bằng nứa ghép chỉ có một cái bàn, mấy cái ghế ngồi và một cái giường cá nhân. Trên đầu giường treo một cái sắc-cốt dày cộm. Cạnh giường có một cái tủ con mộc mạc.

Anh mời hai người ngồi, pha ấm nước trà. Sau khi uống với nhau một chén trà nóng, giọng Vũ Long trở nên nghiêm trang:

- Trong thời gian bị địch bắt, đồng chí Hồng Nhật nghĩ gì?

Hồng Nhật đáp:

- Tôi nghĩ đến phong trào bên ngoài, nghĩ đến các cơ sở của chúng ta, nghĩ đến bà cụ bị bọn địch bắn chết, nghĩ đến tổ chức…

Vũ Long ngắt lời Hồng Nhật:

- Đồng chí không nghĩ đến nguyên nhân tại sao đồng chí bị địch bắt? Dù sao, chúng ta cũng phải rút kinh nghiệm với nhau về vấn đề đó.

Hồng Nhật im lặng. Một phút sau anh nói với giọng hối hận:

- Nguyên nhân là do tôi chủ quan.

Vũ Long gật đầu:

- Đúng! Hầu hết những vụ địch bắt được cán bộ ta ở nội thành là đều do chủ quan. Ai cũng biết, vậy sao địch vẫn bắt được cán bộ ta? Mỗi trường hợp đều khác nhau. Riêng trong trường hợp của đồng chí, sự chủ quan biểu hiện cụ thể như thế nào?

Hồng Nhật cau mày suy nghĩ:

- Tôi đã để cho địch phát hiện được tôi, theo dõi tôi. Tôi có một số điều còn phân vân, chưa kết luận được.

- Về vấn đề gì? – Vũ Long hỏi.

- Về những người tôi tiếp xúc, về những người cộng tác với tôi.

- Là ai?

- Tôi chưa dám khẳng định vì tôi chưa có đầy đủ bằng chứng.

Trần Mai mỉm cười trong khi Vũ Long đứng lên đi ra phía đầu giường cá nhân của mình, lấy chiếc sắc-cốt xuống. Anh mở sắc-cốt lấy ra một cái báo cáo của X.30 gởi cho anh. Anh đặt tờ báo cáo ấy trước mắt Hồng Nhật. Vừa đọc thấy tên một người trong đó, Hồng Nhật giật mình.

Tờ báo cáo viết về lai lịch Lý Ngọc Tú. Ông nội Tú trước đây làm quan võ dưới triều Nguyễn, có chạy theo Tôn Thất Thuyết phò vua Hàm Nghi một thời gian, sau phản bội, chạy về làm tay sai cho giặc Pháp. Bố Lý Ngọc Tú làm án sát ở Khánh Hoà, cực kì phản động, đã từng đàn áp các phong trào yêu nước ở Nam Trung bộ, có nhiều nợ máu với nhân dân. Tú được Ngô Đình Cẩn sử dụng làm mật vụ, chui vào tổ chức thanh niên, sinh viên yêu nước ở Huế. Hắn đã đóng vai trò hăng hái yêu nước, tích cực hoạt động để gây tín nhiệm. Nhờ tài biện thuyết giỏi và đóng kịch khéo léo, nhất là trò bị bắt và đấu tranh kiên quyết trong tù của hắn do Ngô Đình Cẩn đạo diễn, hắn đã lọt được vào hàng ngũ lãnh đạo phong trào nhằm thực hiện âm mưu phá ta từ trong nội bộ phá ra. Hắn nắm được một số cơ sở của ta và được gặp Hồng Nhật. Hắn đã điểm cho bọn công an mật vụ của Cẩn bắt bớ một số cơ sở của ta mà hắn biết và bí mật dẫn chúng đến nơi trú ẩn của Hồng Nhật. Chỉ có mình Lý Ngọc Tú là thường đến gặp Hồng Nhật tại nhà bà cụ già ở thôn Vĩ Dạ, còn những người khác thì Hồng Nhật bố trí gặp gỡ ở những cơ sở khác. Vì vậy khi xông đến bắt Hồng Nhật, chúng bắn chết ngay bà cụ để bịt đầu mối. Chúng sợ để bà cụ sống thì ta sẽ điều tra ra việc Lý Ngọc Tú là nội gián.

Hồng Nhật mím chặt môi lại. Vừa hối hận về sự thiếu cảnh giác của mình, vừa căm giận tên tay sai, anh không nói được lời nào.

Giọng của Vũ Long điềm đạm:

- Tôi đã cho thẩm tra lại và những điều nói trong tờ báo cáo này là hoàn toàn đúng.

Hồng Nhật nhìn thẳng vào mặt Vũ Long:

- Tôi xin chịu trách nhiệm trước tổ chức về khuyết điểm của tôi. Tôi xin được đi xử thằng khốn nạn này không để nó làm hại phong trào.

Vũ Long thu lại tờ báo cáo:

- Thằng chó săn này đã tự dẫn thân vào bẫy rồi…

Hồng Nhật ngạc nhiên không hiểu Vũ Long định nói gì. Trần Mai giải thích cho anh hiểu:

- Sau khi bắt được Hồng Nhật, bọn Ngô Đình Cẩn tung dư luận rằng Hồng Nhật đã khai báo hết cơ sở của ta trong thành phố. Hắn đã dụng ý đánh một đòn cân não, gây tâm lí hoang mang trong hàng ngũ cán bộ và cơ sở của ta. Kết hợp với việc phao tin, do sự chỉ điểm của Lý Ngọc Tú, chúng bắt được mấy người nữa. Trước tình hình đó, không biết hư thực ra sao, một số cơ sở của ta ở trong thành phố, gồm các thanh niên, sinh viên trước đây hoạt động táo bạo, lộ diện đã trốn ra vùng giải phóng. Số này thoát li được sự đồng ý của các cấp lãnh đạo trong thành. Yên trí rằng mình vẫn giữ được sự tín nhiệm của mọi người, mọi hành động ám muội của mình không ai có thể biết được, Lý Ngọc Tú lợi dụng dịp này, trà trộn vào số những người thoát li ra vùng giải phóng, định làm ăn lớn, chui sâu vào hàng ngũ ta, nắm được sự chỉ đạo của ta ở vùng giải phóng. Hắn không ngờ rằng X.30 đã kịp thời phát hiện ra hắn là mật

vụ của Ngô Đình Cẩn. Vì thế, cơ quan an ninh của ta đã nắm vững về hắn. Hắn vừa bước chân ra đến vùng giải phóng thì bị tóm cổ ngay và đã thú nhận hết tội lỗi.

Vũ Long chăm chú nhìn Hồng Nhật. giọng nghiêm nghị:

- Đồng chí phải suy nghĩ, rút kinh nghiệm, kiểm điểm về khuyết điểm chủ quan, mất cảnh giác của đồng chí. Điều này thể hiện trên tư tưởng lẫn phương pháp làm việc. Khuyết điểm ấy đã làm đồng chí sa vào tay địch, đã làm một bà mẹ yêu nước của chúng ta phải hi sinh, đã làm cho phong trào bị ảnh hưởng và làm tổ chức phải bố trí lực lượng, tính toán cứu đồng chí ra, tốn bao nhiêu công sức. Chỉ một sơ suất nhỏ của mỗi chúng ta sẽ dẫn đến bao nhiêu hậu quả tai hại. Chúng ta càng thấy rõ kẻ địch của chúng ta vô cùng nham hiểm. Chúng ta không thể để xảy ra bất cứ một sơ suất nhỏ nào. Tôi sẽ tiếp tục nói chuyện với đồng chí về vấn đề này.

Anh ngừng lại một chút để Hồng Nhật suy nghĩ. Hồng Nhật cúi đầu im lặng. Vũ Long lại tiếp tục nói, giọng động viên:

- Nhưng kẻ địch cũng đã thất bại. Dù nham hiểm đến đâu, nhất định chúng cũng sẽ thất bại. Sau khi kiểm điểm xong, đồng chí Hồng Nhật hãy chuẩn bị trở về vị trí công tác của mình, hãy tiếp tục nắm lấy cơ sở, tiếp tục tấn công kẻ địch. Phải tấn công chúng liên tiếp. Phong trào thanh niên, sinh viên vẫn đang lên, đang làm rạn vỡ chỗ đứng trong thành phố của kẻ địch. Trên mặt trận ấy, kẻ địch không thể có chỗ đứng, vì thanh niên, sinh viên chúng ta giàu lòng yêu nước, nhiệt tình sôi nổi, căm ghét bọn xâm lược. Đồng chí hãy chuẩn bị trở lại nội thành, tiếp tục chiến đấu. Bây giờ đồng chí Nhật có thể ra nghỉ được, đồng chí Mai ở lại làm việc với tôi…

Hồng Nhật đứng lên:

- Tôi rất thấm thía với lỗi lầm tôi đã phạm phải. Tôi xin kiểm điểm sâu sắc. Đồng thời, tôi cũng rất xúc động vì tổ chức vẫn tín nhiệm tôi, cho được tiếp tục chiến đấu. Tôi hứa không bao giờ phụ lòng tín nhiệm của các đồng chí.

Khi Hồng Nhật đã ra ngoài, Vũ Long mở sắc-cốt lấy mấy bức ảnh, mấy bản báo cáo khác ra trao đổi ý kiến với Trần Mai:

- Bọn địch đang ra sức triển khai kế hoạch “GIÓ ĐÃ XOAY CHIỀU”. Chúng đang hoạt động khẩn trương và chúng ta cũng phải hoạt động khẩn trương hơn chúng. Chúng ta đã đánh bại chúng một bước trong kế hoạch của chúng định phá phong trào và cơ sở trong nội thành của ta… Cuộc đấu tranh giữa ta và địch còn gay go, quyết liệt. Nhiệm vụ của chúng ta là phải đập tan toàn bộ kế hoạch “GIÓ ĐÃ XOAY CHIỀU” của chúng.

Trần Mai cầm những bức ảnh lên xem. Nếu người ngoài cuộc nhìn vào những bức ảnh đó thì sẽ rất kinh ngạc, lạ lùng không hiểu tại sao Vũ Long lại có được những bức ảnh như thế. Có bức chụp những tên cố vấn Mỹ và viên chức cao cấp của nguỵ quyền Sài Gòn vừa ở trên máy bay bước xuống sân bay Phú Bài. Có bức chụp một cuộc họp kín giữa Ngô Đình Cẩn và Phan Thúc Định. Có bức chụp toàn cảnh nhà lao Thừa Phủ, đứng từ một góc cao nhìn xuống. Có bức chụp một trại huấn luyện lực lượng đặc biệt của bọn Mỹ. Có bức chụp một công văn mật của Ngô Đình Diệm gửi cho Ngô Đình Cẩn… Trong các bản báo cáo, có bản báo cáo về phong trào, có bản báo cáo về một nhân vật nào đó.

Vũ Long chậm rãi nói:

- Thằng Tô-ma lại từ Sài Gòn lén lút ra Huế, có đến thăm trại lực lượng đặc biệt Mỹ của thằng Xmít. Thằng Cẩn vừa gọi thằng chỉ huy

lực lượng đặc biệt nguỵ đến họp một buổi. Vân Anh vừa viết một bức thơ cho gã Lê Mậu Thành. Một thằng nhà báo Mỹ mới xuất hiện… Chúng đang định làm gì đây?

Được tin Hồng Nhật đã thoát, Ngô Đình Cẩn rất tức giận. Hắn không lồng lộn lên như Phan Thúc Định tưởng. Ngược lại, hắn ngồi lì ra trên sập, mặt đanh lại. Hắn nhai trầu nhiều hơn. Đôi quai hàm bạnh ra mỗi lúc hắn nhả trầu trông như hắn nghiến răng lại. Chỉ có đôi mắt trắng dã thỉnh thoảng long lên như không nén nổi căm tức, rồi lại dịu xuống cố lấy vẻ bình thường. Hắn bảo tên giám đốc Nha cảnh sát và công an:

- Giam mấy thằng cảnh sát gác ở bệnh viện hôm đó lại. Đánh chết chúng nó đi xem chúng nó có liên hệ chi với bọn Việt Cộng không.

Tên giám đốc Nha cảnh sát và công an khúm núm:

- Bẩm cậu, những đứa này đều là những đứa tin cẩn, đã chọn lọc kĩ rồi ạ.

Ngô Đình Cẩn quắc mắt:

- Tui không tin đứa nào cả. Anh có nắm được ngoài giờ đi làm ra, chúng nó đi mô, gặp những ai không? Anh có nắm được họ hàng xa gần của chúng nó có đứa mô là Cộng sản không?

Tên giám đốc Nha cảnh sát và công an im thin thít. Phan Thúc Định nói với hắn:

- Cụ lớn đã dạy như thế, ông nên về điều tra ngay bọn chúng lại xem. Có thể có những đứa bên ngoài làm bộ sốt sắng để chúng ta tin cẩn ấy lại chính là những đứa bên trong tìm cách hại ta. Ông có

biết rằng mất bao nhiêu công phu mới bắt được tên Việt Cộng cỡ ấy mà để nó trốn thoát được thì có hại cho công cuộc chống Cộng của quốc gia đến mức nào không?

Tên giám đốc Nha cảnh sát và công an cố thanh minh:

- Thưa ông, bọn Việt Cộng đến đánh tháo cho thằng Hồng Nhật lại mặc giả quân cảnh và đi xe hơi đến, nên không ai ngờ cả. Tôi đã bố trí rất cẩn mật, không những trước cửa buồng nó nằm, ngoài sân bệnh viện đều có người gác mà cả hai đầu phố dẫn đến bệnh viện tôi đều bố trí người đứng gác bí mật cả. Ấy là không kể một số nhân viên trong bệnh viện cũng là những người cộng tác bí mật với chúng tôi. Thực không ngờ…

Tiếng nói Ngô Đình Cẩn khàn đi:

- Đến lúc chúng nó vào cắt cổ tui và anh đi, đến lúc chúng nó cắm cờ đỏ và ngồi đầy trong thành phố ni, lúc đó anh cũng không ngờ. Bọn cứu thằng Hồng Nhật chỉ ở quanh trong thành phố ni thôi, tui hạn cho anh trong mười ngày phải tìm ra manh mối chúng, nếu không thì trách nhiệm để thằng Hồng Nhật thoát là về anh.

Tên giám đốc Nha cảnh sát và công an đi về. Mười ngày nữa, hắn làm thế nào tìm ra manh mối vụ cứu thoát Hồng Nhật? Buổi trưa hôm đó, ngay khi được tin có biến động ở bệnh viện Hồng Nhật nằm, hắn đã cuống cuồng đến ngay tại chỗ. Tên cảnh sát gác sân bệnh viện, tên mật vụ gác cửa buồng Hồng Nhật và cô “y tá” được cơ quan “chiến tranh tâm lí” cử đến “săn sóc” Hồng Nhật đã được cởi trói vẫn còn bàng hoàng. Một mặt hắn gọi dây nói báo động cho bọn cảnh sát gác ở các trạm đường ngoại thành phối hợp với bọn lính ở các đồn bót quanh đó chặn tất cả các xe hơi của nhà binh

cũng như của thường dân lại để kiểm soát. Một mặt, hắn quát tháo nhặng xị với lũ tay chân ở bệnh viện.

Một tên chuyên viên Mỹ, do trường đại học Mi-si-găng cử sang làm cố vấn kĩ thuật cho ngành cảnh sát ở Trung phần được mời đến để nghiên cứu hiện trường. Tên này vác một chiếc máy ảnh tối tân do cơ quan tình báo Mỹ đặt sản xuất riêng đến. Theo lời giải thích của hắn thì dù chiếc xe hơi của đối phương đã chạy đi rồi nhưng vẫn còn để lại hình trong không gian chỗ nó đỗ. Chiếc máy ảnh của hắn có thể chụp chỗ khoảng không mà chiếc xe hơi đã đỗ, vẫn hiện lên rõ toàn bộ hình chiếc xe hơi nhưng với điều kiện là xe hơi chạy đi chưa quá năm phút vì sau năm phút hình chiếc xe hơi lưu lại trong vị trí đó sẽ tan mất. Chiếc máy ảnh tình báo tối tân của tên chuyên viên Mỹ đã không có tác dụng, vì khi hắn được mời đến thì chiếc xe hơi chở những người cứu Hồng Nhật đã cao bay xa chạy từ nửa tiếng trước. Tên chuyên viên Mỹ rắc bột lên nghiên cứu các vết giày đối phương để lại.

Hắn cũng lắc đầu bất lực vì đấy chỉ là loại giày đế cao su do Mỹ sản xuất phát cho bọn lính quân cảnh. Hắn hỏi tỉ mỉ tên mật vụ gác cửa buồng Hồng Nhật và cô “y tá” Bạch Lan cũng không phát hiện được gì thêm. Hắn yêu cầu đưa mấy người đó về phòng kĩ thuật của hắn, hắn sẽ cho nhận diện một tập ảnh về diện mạo của các loại người để qua đó hắn có thể dựng lên chân dung những người đã cứu Hồng Nhật. Nhưng việc dựng chân dung ấy cũng chỉ có kết quả với điều kiện là đối phương không hoá trang khác lúc bình thường. Tóm lại, nền khoa học hiện đại về tình báo của Hoa Kỳ vào đến thực tế Việt Nam cũng không phải là cái gì thần thánh như bộ máy tuyên truyền của đế quốc vẫn nói.

Các đồn, bốt khắp các ngả ngoại thành điện về cho biết không có chiếc xe hơi nào chở mấy người lính quân cảnh như được miêu tả chạy qua. Những xe hơi được kiểm soát đều không có gì khả nghi cả. Thậm chí suýt xảy ra một vụ xô xát giữa một xe lính dù bị giữ lại kiểm soát với bọn lính ở một bốt ngoại thành vì bọn lính dù ngông nghênh không bằng lòng để ai dòm ngó vào xe của chúng.

(Tên giám đốc Nha cảnh sát và công an cũng không ngờ rằng chiếc xe du lịch của Trần Mai cứu Hồng Nhật không hề chạy ra phía ngoại thành. Tuy nó chạy về hướng An Cựu nhưng không qua cầu mà lại chạy đến nhà một ngoại kiều có thế lực ở ngay trong khu vực của những người Pháp kiều trước đây. Ngoại kiều đó là một người tiến bộ có liên hệ với tổ chức bí mật của ta ở nội thành. Các đồng chí của Trần Mai sau khi trút bỏ bộ quần áo quân cảnh nguỵ, mặc quần áo thường thì từng người một tản ra phố, trở về với cơ sở của mình. Còn Trần Mai và Hồng Nhật nghỉ lại ở nhà ngoại kiều đó mấy ngày một cách rất yên ổn, đợi người trong đường dây riêng tới đón lên chiến khu gặp Vũ Long. Trong mấy ngày đó, hai người chỉ có một việc nhỏ phải làm là giúp người ngoại kiều sửa hình dáng và biển số chiếc xe).

Bấy giờ tên giám đốc Nha cảnh sát và công an nghĩ đến cái hạn mười ngày mà Ngô Đình Cẩn đề ra. Hắn làm được gì trong mười ngày ấy? Lôi mấy tên cảnh sát gác hôm đó ra hành hạ cũng đến thế thôi, chỉ tổ phải nhìn mấy thằng khốn kiếp ấy lạy lục, van xin, khóc lóc, bộc lộ những cái hèn mạt của chúng ra.

Nhưng rồi tên giám đốc đó tặc lưỡi: “Cùng tắc biến”, nếu cần, mình dựng lên mấy khẩu cung giả, coi như đã bước đầu tìm ra manh mối rồi thì đã chết ai. Chỗ mình với cậu là họ hàng, cậu cũng

chẳng nỡ làm gì mình, mà cũng chẳng dám để cái chức này cho người ngoài…

Mấy hôm sau Ngô Đỉnh Cẩn lại được tin Lý Ngọc Tú bị bắt. Không nén nổi nữa, trước mặt Phan Thúc Định, hắn đập tay đánh chát xuống sập. Đột nhiên, hắn quay hỏi Định:

- Ông có biết thằng Tú là người của tui không?

Thấy Phan Thúc Định ngơ ngác, hắn nhắc lại:

- Tui hỏi ông: ông có biết thằng Tú là người của tui đó không?

Không hiểu ý đồ của Cẩn ra sao, Định làm bộ ngạc nhiên:

- Sao nó lại là người của cụ lớn được? Cụ lớn đùa thế chứ. Nó là một trong những thằng đầu sỏ của đám thanh niên chống đối quốc gia, cần phải trị cẩn thận. Hình như nó đã bị ta bắt một lần…

Ngô Đình Cẩn gật đầu:

- Nó là người của tui đó!

Phan Thúc Định lộ vẻ thán phục:

- Thế thì cụ lớn tài quá! Chỗ nào cũng có tai mắt của cụ lớn. Tôi xin chịu cụ lớn.

Không để ý đến lời thán phục của Định, Ngô Đình Cẩn lúc này mới nói:

- Đến ông cũng không biết thằng Tú là người của tôi. Chỉ có tui và thằng giám đốc Nha cảnh sát và công an biết thôi. Thế mà tại răng bọn Việt Cộng lại biết được?

Phan Thúc Định được đà:

- Ông giám đốc Nha cảnh sát và công an thì còn lộ cho ai nữa. Biết đâu bọn Việt Cộng chỉ bắt Tú vì tình nghi hay tạm giữ vì một lí do gì đó.

Ngô Đình Cẩn lắc đầu:

- Bọn Việt Cộng không bắt tình nghi mô. Mất Lý Ngọc Tú là chúng ta mất một đầu mối đắc lực, một nguồn tin quý giá. Ông chưa biết đó thôi, thằng Tú khéo léo lắm.

Cẩn hậm hực thở dài. Nhìn cách hắn nhai trầu, nhìn con mắt hắn lì lợm, Định biết lúc này cơn tức giận đang dày vò hắn.

Hắn nót như nói với mình:

- Thế là mấy thằng cứng đầu, cứng cổ ở các trường đại học lại sắp nổi loạn, không làm thế nào mà nắm được chúng nó nữa.

Rồi như có chủ định, hắn quay ra bảo Phan Thúc Định:

- Trong một cuộc dấu, được thua là sự thường. Thua keo ni ta bày keo khác. Kế hoạch “GIÓ ĐÃ XOAY CHIỀU” của chúng ta vẫn phải tiến hành. Tui sẽ bàn với ông.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 28: Các Ông Có Tin Tôi Không

Không hiểu vì sao mấy hôm liền Ngô Đình Cẩn trao đổi ý kiến với Phan Thúc Định tìm cách gấp rút liên lạc với Lê Mậu Thành. Giám mục Ngô Đình Thục cũng từ Vĩnh Long bay ra mật đàm với Cẩn. Chúng có vẻ nóng ruột chờ tin tức của tên họ Lê để âm mưu một việc gì đó. Theo ý chúng trao đổi với Định thì một trong những việc giao cho Lý Ngọc Tú là vào vùng Việt Cộng kiểm soát tìm cách bắt mối với Thành, mặc dầu đối với Tú, chúng giấu kín tên tuổi Lê Mậu Thành, chỉ dặn đến một chỗ bí mật, với một mật hiệu như thế sẽ có người đến gặp.

Phan Thúc Định nghĩ đến Vân Anh. Dưới danh nghĩa ra thăm người yêu như lần trước, Vân Anh có thể đi công khai, liên lạc được với Lê Mậu Thành một cách dễ dàng. Phan Thúc Định đến gặp Vân Anh. Ngoài chuyện muốn nhờ Vân Anh ra gặp Thành, Định còn muốn thăm dò thái độ Vân Anh đối với anh. Anh vẫn chưa hiểu Vân Anh đã nắm được những gì về anh. Vân Anh đã bám sát anh, đã chụp ảnh anh ở một số nơi. Thái độ khó hiểu của Vân Anh khi đón anh ở cửa hiệu sách, rủ anh ra vườn hoa Nguyễn Hoàng, trao lại cho anh những tấm ảnh chụp được ấy mang ý nghĩa gì? Tuy anh rất tin ở hành động và cuộc sống hàng ngày của anh, nhưng anh vẫn phải tìm hiểu, thận trọng với những cặp mắt chung quanh nhìn vào anh và phải luôn luôn tự duyệt lại mình hàng ngày, trong từng sự việc. Vân Anh là người của ai? Nên xử trí với Vân Anh như thế nào?

Thấy Phan Thúc Định đến, Vân Anh có vẻ mừng rỡ. Cô tiếp Định ân cần như tiếp một người mình vẫn mong chờ, quý mến. Nhưng ngồi nói chuyện một lúc thì Phan Thúc Định nhận thấy bên cạnh vẻ mừng rỡ ân cần ấy, Vân Anh có cái gì đổi khác. Khác cô Vân Anh thông minh, buồn bã ở Pháp. Khác cả cô Vân Anh tinh quái, khó hiểu trong tháng ngày gần đây. Vân Anh đã có một cái gì thay đổi? Cô ta có vẻ mệt mỏi, chán chường, ít nói và những lời cô nói mang màu sắc của sự tư duy hơn trước. Để thăm dò, Phan Thúc Định nói lên nhận xét đó của mình. Vân Anh khẽ gật đầu. Một nụ cười gượng thoáng trên môi. (Phan Thúc Định nhớ đến nụ cười rạng rỡ tinh nghịch lộ ra hàm răng trắng bóng của cô mà anh vẫn được nhìn).

- Anh tinh nhỉ! Nhưng anh không thể hiểu hết em đâu. Nói thật ra, mãi đến gần đây, em mới hiểu anh phần nào.

Định phá ra cười:

- Em nói gì mà quan trọng vậy? Đến anh, nhiều khi cũng không hiểu hết mình nữa là em.

Giọng nói của Vân Anh thay đổi:

- Anh đừng nói thế. Câu nói ấy phải để em nói: Chính em mới nhiều khi không hiểu nổi cả mình nữa. Em không nói đùa đâu. Còn anh, em biết rằng anh rất hiểu rõ anh, hiểu rõ từng việc anh làm. Tất cả hình như đều có một chủ ý nhất định.

Phan Thúc Định giữ nguyên thái độ vui vẻ:

- Vậy em hiểu anh như thế nào?

- Em nói rằng anh hiểu rõ anh, hiểu rõ công việc anh làm chứ em có nói rằng em hiểu rõ anh, hiểu rõ công việc anh làm đâu. Em chỉ

nói em hiểu được một phần nào thôi.

- Chẳng lẽ anh khó hiểu đến thế ư?

Vân Anh lảng sang chuyện khác.

- Ngay đối với em, nhiều khi em thấy anh rất tốt, rất thân mật, nhưng cũng nhiều khi em lại thấy anh thờ ơ, xa lạ.

- Cảm giác đánh lừa em đấy thôi. Anh đối với em lúc nào cũng vẫn thế.

Vân Anh lắc đầu buồn bã:

- Em biết chứ! Hồi còn ở bên Pháp, anh đối với em khác. Từ ngày về nước, anh đối với em khác.

Phan Thúc Định nhìn thẳng vào mặt Vân Anh với thái độ của một người đặt ngay quân bài xuống chiếu:

- Bởi vì từ ngày về nước em cũng khác với em hồi còn ở Pháp.

Đôi mi dài của Vân Anh khép lại. Những ngày còn ở bên Pháp ư? Đúng! Có chỉ biết học, đi thư viện, nghĩ đến tương lai với những mộng mơ đẹp đẽ đang chờ mình. Thế rồi… cô khác đi từ ngày nào nhỉ? Cô nghĩ đến những ngày ở Luân Đôn. Những buổi sương mù lạnh buốt. Những con người ít nói, lạnh lùng, kín đáo. Một gã giáo sư người Anh tỏ vẻ chăm sóc Vân Anh đặc biệt. Gã thu xếp mọi tiện nghi nơi ăn chốn ở của Vân Anh khiến cô rất vừa ý và thấy đỡ cô đơn. Gã luôn luôn tặng quà cho cô. Thời kì đầu tiên, gã nói chuyện với cô về lịch sử, văn học, phong tục tập quán của nước Anh và hỏi cô về đất nước, con người Việt Nam. Dần dần câu chuyện xoay theo một chiều hướng khác. Không hiểu sao, gã hiểu biết khá rõ về

gia đình cô. Gã tỏ vẻ ngậm ngùi thông cảm với nỗi đau của cô bị mất bố, gã khéo léo kích động mối hận thù trong người cô. Trong những đống sách hắn đưa mượn đã xen dần vào những sách của những tên phản bội nói về chủ nghĩa Cộng sản, về những người cách mạng, những cuốn sách tâng bốc hành động, cuộc đời của những tên gián điệp quốc tế như những anh hùng xả thân vì lí tưởng. Gã ca ngợi tài năng, trí thông minh của cô và nói rằng tài trí ấy có thể làm được những việc chấn động dư luận.

Gã hướng dẫn cô cách chụp ảnh (lúc đầu chỉ là chụp phong cảnh thôi), cách truyền tin (lúc đầu chỉ để giải trí trong những cuộc đi chơi cắm trại), cách quan sát khi vào một đám đông (lúc đầu chỉ đánh đố nhau về sự nhanh trí)…

Dần dần, vừa vì trí tò mò bị kích thích, vì tính hiếu động thích làm những việc khác thường của giới trẻ, vừa vì hận thù gia đình, Vân Anh đã bị gã giáo sư người Anh lôi kéo vào những hoạt động tình báo. Thế rồi, có những cuộc gặp gỡ bí mật giữa Vân Anh với vài "nhà trí thức, nhà nghiên cứu ngôn ngữ học" người Mỹ do gã giáo sư Anh giới thiệu, có những đợt huấn luyện ngắn ngày dưới danh nghĩa đi thăm những danh lam thắng cảnh mà học viên chỉ có một mình Vân Anh tham dự. Thế rồi, Vân Anh bí mật đi Mỹ trước khi về nước…

Từ đó, đầu óc Vân Anh không còn thanh thản, hồn nhiên như trước nữa. Cái nhìn cuộc đời và con người của Vân Anh không còn đẹp đẽ như trước nữa. Đầu óc Vãn Anh luôn luôn căng thẳng, tính toán. Nhìn cuộc đời con người, Vân Anh luôn luôn nghi ngờ. Cuộc sống của Vân Anh luôn luôn phải giả tạo. Tâm hồn, tình cảm thật của Vân Anh luôn luôn phải che giấu nó đi. Và không hiểu sao, một mối lo sợ không căn cứ, không có tên gọi, không thành hình luôn

luôn ám ảnh cô, muốn dứt nó ra mà không được, muốn quên nó đi cũng không xong.

Nhất là những ngày gần đây, ở nhà Cao Xuân Đăng, nhìn thấy tất cả những thủ đoạn bỉ ổi của chú mình trong việc luồn lọt Ngô Đình Cẩn để chạy chọt một chân tỉnh trưởng và làm giàu, nghe thấy lũ bạn bè thân tín của Đăng bàn chuyện “áp phe” chính trị và buôn lậu, Vân Anh không còn thấy người chú ruột là đáng kính, đáng mến nữa. Cô tiếp xúc với thực tế của đất nước, với phong trào thanh niên, sinh viên, với đồng bào phật tử, với các giới… Cô cảm thấy tất cả cái khối lớn lao ấy đang đi theo một chiều, hừng hực, cuồn cuộn, mạnh mẽ như một làn sóng thuỷ triều cứ dâng lên, dâng lên mãnh liệt. Còn cô và một số người đi ngược lại cái khối lớn lao ấy, cô hết sức chơi vơi cản lại làn sóng thuỷ triều mãnh liệt đó. Một cảm giác cô đơn, lẻ loi thường hiện lên, bao vây lấy cô ngay cả lúc cô đứng giữa một đám đông. Nhưng cũng chẳng bao giờ cô có ý nghĩ hoà vào cái khối lớn lao đó, biến thành một giọt nước của làn sóng thuỷ triều mãnh liệt đó.

Trước đây, Vân Anh tưởng tình yêu là cao cả nhất, đẹp đẽ nhất, nhưng rồi cũng không phải như thế. Tình yêu trong người đàn ông khác trong người phụ nữ. Cuộc sống có nhiều cái thu hút, kéo người đàn ông đi hơn là tình yêu. Mấy năm xa cách, tìm lại Lê Mậu Thành, cô thấy Lê Mậu Thành cũng khác thời kì mới lớn lên cô gặp và khác xa cô tưởng tượng. Tâm hồn cô hướng về một người, một người mà có những kỉ niệm trong trắng. đẹp đẽ với cô trong dĩ vãng, một người mà cô vẫn thấy có cái gì đẹp đẽ khác thường, một người mà bất cứ lúc nào cũng chiếm được cảm tình đặc biệt trong cô. Hình ảnh người ấy thường hiện lên mỗi lúc cô cảm thấy cô đơn, lẻ loi, mỗi lúc nửa đêm cô tỉnh dậy, mỗi lúc cô bắt gặp một cơn gió mùa lang thang từ xa thổi về. mỗi lúc cô đi giữa một đêm trăng bát ngát

gợi nhớ lại đêm tuyết trắng xoá những năm nào… Người ấy, đối với cô, thật là thân mật, gần gũi mà cũng thật là xa vời. Càng tìm hiểu về người ấy, cô càng thấy không hiểu nổi. Cô chỉ thấy rằng hình như con đường người ấy đi không giống con đường cô đi. Người ấy đang ngồi trước mặt cô đây.

Đôi mi dài của Vân Anh ngước lên nhìn Phan Thúc Định. Cô trả lời anh cũng bằng một giọng thẳng thắng như anh đã nói với cô:

- Đúng là như vậy, anh Định ạ. Từ ngày về nước, em có khác ở Pháp. Nhưng đối với riêng anh, em không bao giờ khác cả.

Rồi giọng Vân Anh thoáng xót xa:

- Sẽ có lúc em nói hết với anh. Nhưng chưa phải lúc này…

Phan Thúc Định thấy không nên đi sâu thêm vào câu chuyện theo hướng đó nữa. Anh chuyển sang chuyện Lê Mậu Thành và gợi ý để Vân Anh đi thăm hắn. Vân Anh đã từ chối.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 29: Kỉ Vật Cũ Của Người Bạn Bên Núi Ngự Bình

Ở giữa ngã ba đường đất mòn ven rừng, gần một xóm đồng bào ở vùng dưới tản cư lên, có gian hàng vừa cắt tóc vừa bán quà bánh và nước lá chè xanh, dựng bằng tre, lợp lá, bề ngoài lụp xụp như bất cứ một gian hàng bán nước nào ta gặp trên các nẻo đường nông thôn Việt Nam. Chủ nhà đã đứng tuổi, khoảng ngoài năm mươi, lúc nào cũng đeo cặp kính lão, mặt vuông, môi mỏng, tóc húi cao. Vóc người gã to cao, có vẻ chậm chạp, lù đù, lúc nào cũng mặc bộ quần áo bà ba đen, có vẻ không chú ý đến việc gì khác ngoài cái tông-đơ, cái kéo của gã. Tuy vậy, nếu ai là người tinh ý thì thấy gã tuy đang cặm cụi như có vẻ tập trung vào công việc của mình đang làm, nhưng tất cả những câu chuyện của khách hàng ngồi bên ghế hàng nước của vợ gã đều không lọt khỏi tai gã. Ngược lại với vóc người to lớn của chồng, vợ gã bé nhỏ, gầy yếu như người có bệnh lao. Mụ cũng ít nói, chỉ lặng lẽ rót nước, bày mấy cái kẹo, bao thuốc lá ra mời khách. Hai vợ chồng gã không con, ai hỏi thì đáp là có đã mấy lần nhưng đều không nuôi được cả. Gian hàng ấy, hai vợ chồng gã dựng đã lâu, từ ngày xóm này có nhiều đồng bào nơi khác tản cư đến. Hai vợ chồng ít tiếp xúc, chẳng hay đi đâu, tối đến đóng chặt cửa nên cũng chẳng ai để ý đến họ. Người ta gọi gã là “ông Sinh cắt tóc”. Ngoài cửa hàng gã có treo cái biển nhỏ với mấy chữ “Cắt tóc” bằng sơn đỏ. Đồ đạc trong nhà cũng chỉ có cái giường, cái chõng tre, một cái tủ bằng ván, thường lúc nào cũng khoá chặt, mấy cái quần áo luộm thuộm.

Mai Lan tìm đến cửa hàng của "ông Sinh cắt tóc" đó. Chị đứng nhìn cái biển treo ở cửa, nhận ra dấu hiệu người ta dặn chị. Chị nhớ lại sau khi nhận lời với Phan Thúc Định ra vùng giải phóng thì một buổi tối, Phan Thúc Định lái xe đến đón chị. Anh ta đưa chị đến một căn nhà riêng, ở đó có một người khoảng sáu mươi tuổi, mặc áo thầy tu, bệ vệ ngồi chờ. Chị nhìn khuôn mặt bì bì, lông mày rậm, quai hàm bạnh, cặp môi dày của người mặc áo thầy tu thấy hao hao giống khuôn mặt Ngô Đình Diệm mà nhà nào ở trong thành phố cũng phải treo ảnh. Người đó chăm chú nhìn chị, cái nhìn làm chị không giữ nổi sự e thẹn của giới tính. Lão hỏi chị về gia đình. Được sự dặn trước của Phan Thúc Định, chị nói về Lý Lâm và mấy đứa con. Lão hỏi chị về đường đi lối lại ra vùng giải phóng. Lão hỏi chị về những người quen của chị trước kia ở ngoài đó. Lão đặt ra một số câu hỏi có tính chất giả thuyết yêu cầu chị trả lời: nếu Việt Cộng hỏi giấy và lí do ra ngoài đó thì nói thế nào? Nếu Việt Cộng nghi ngờ giữ lại thì sẽ đối xử ra sao? Nếu không tìm thấy những người định liên lạc thì sẽ làm gì? Nếu tìm thấy rồi, nhận các thứ của người ta trao cho mà lỡ bị bắt thì sẽ xử trí như thế nào? Nếu có người theo dõi thì đối phó như thế nào?

Sau khi thấy những câu trả lời của Mai Lan vừa ý mình, người mặc áo thầy tu có vẻ bằng lòng. Lão nói với chị:

- Con thấy việc làm này có khó khăn gì với con không? Con có ngần ngại gì không? Nếu có phần ngại gì thì cha không ép. Không à? Tốt lắm! Chúa sẽ phù hộ cho con! Con hoàn thành được việc này về thì con sẽ được thưởng rất nhiều tiền, con muốn hàng chục vạn đồng cũng được. Cha sẽ can thiệp để con có thể chung vốn buôn bán với mấy cửa hàng vải lớn.

Lão dặn chị tỉ mỉ khi ra vùng giải phóng thì đến đâu, cách nhận xét những dấu hiệu để liên lạc như thế nào… Cuối cùng lão đưa chị một tập giấy bạc và một viên thuốc tròn như viên dầu cá, nói:

- Con cầm lấy trước ít tiền mà mua sắm cho con cái. Đây mới chỉ là một phần nhỏ cha tặng riêng con trước, sau này, con sẽ nhận những phần lớn hơn. Còn viên thuốc này, con cầm lấy, cất cẩn thận, đề phòng lúc nào bị Việt Cộng bắt, con hãy ngậm vào miệng và cắn dập nó ra. Ấy là cha nói phòng xa thế thôi. Con cứ yên trí, các con con đã có cậu và ông Định đây lo lắng chu tất.

Rồi lão dặn một lời cuối cùng:

- Con cũng nên nhớ rằng những kẻ phản bội sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc. Thôi, con có thể về được. Cầu Chúa phù hộ cho con!

Mai Lan im lặng. Cầm số tiền và viên thuốc theo Phan Thúc Định đi ra. Ngồi trên xe hơi đưa chị về nhà, Phan Thúc Định hỏi:

- Chị nhớ tất cả những điều Đức Cha dặn chớ?

- Dạ, có!

- Chị làm ơn nhắc lại những lời Ngài dặn tôi nghe xem nào: đến đâu, gặp người như thế nào, nói những gì?

Mai Lan nhắc lại không sai một lời. Sau đó, chị nói:

- Tôi nghe lời ông dặn nên vừa rồi Đức Cha nói gì, tôi im lặng nghe. Bây giờ, tôi xin gởi lại ông số tiền này. Tôi ra đi tìm giúp ông người bạn cũ của ông là để tạ cái ơn ông đã nhiều lần giúp gia đình chúng tôi chứ không phải vì những đồng tiền này.

Phan Thúc Định gạt đi:

- Tôi hiểu tấm lòng tốt của chị và tôi cảm ơn chị đã giúp tôi. Tôi hoàn toàn không bao giờ dám đánh giá thấp chị, có ý nghĩ xấu là chị giúp tôi vì thế này, thế nọ. Nhưng đây không phải là tiền của tôi. Đức Cha cũng muốn giúp tôi, tạo điều kiện cho tôi tìm được người bạn cũ của tôi thôi. Chị cứ cầm lấy, nếu cần tiêu gì chị cứ tiêu, nếu chị không muốn tiêu, chị cứ để đấy, biết đâu chẳng có lúc cần đến. Chị chỉ cho tôi xin lại cái viên thuốc vừa rồi và chị đừng cho ai biết là chị đã đưa nó cho tôi.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 30: Một Quả Đấm Hạ Hai Quân Thù

Một hội nghị đặc biệt được triệu tập cấp tốc. Tham gia hội nghị có năm người: Ngô Đình Cẩn chủ toạ, giám mục Ngô Đình Thục, cố vấn Phan Thúc Định, đại tá Lê Quang Tung, trung tá Phan Quang Đông, trưởng phòng 2 của Trung phần. Một cuộc hội nghị bàn việc thực hiện nốt điểm quan trọng của kế hoạch "Gió đã xoay chiều" hòng gỡ lại toàn bộ việc thất bại của kế hoạch dó. Kế hoạch đó đã thất bại trong việc tiêu diệt các cơ sở của cách mạng và phong trào đấu tranh của thanh niên, sinh viên trong nội thành, thất bại trong việc ngăn chặn ảnh hưởng sự phát triển của cách mạng ở các vùng giáp ranh. Anh em họ Ngô định cứ tiếp tục kế hoạch hi vọng điểm chốt này sẽ "xoay chiều" lại có lợi cho chúng.

Mở đầu buổi họp, Phan Quang Đông báo cáo một tin "mật" làm anh em họ Ngô phải cau mày suy nghĩ:

- Kính thưa Đức Cha, kính thưa cậu, con mới được tin thiếu tá Xmít, chỉ huy lực lượng đặc biệt của nước bạn đồng minh Hoa Kỳ, định tập kích vùng chiến khu Động Chuối, vùng mà tin tức tình báo cho biết có một số cơ quan đầu não của Việt Cộng đóng… ông ta sẽ hành quân tối mai, kế hoạch hành quân là sẽ cho máy bay lên thẳng chở một đơn vị lực lượng đặc biệt của ông ta chỉ huy, bí mật đổ xuống một khu vực, từ đó đột nhập vào các nơi nghi có cơ quan của Việt Cộng.

Ngô Đình Thục lẩm bẩm:

- Tại sao hắn lại tự nhiên định mở cuộc hành quân thế hử? Tin chắc chắn chưa?

Phan Quang Đông khẳng định:

- Thưa Đức Cha, tin chắc chắn ạ. Con có người nằm ngay trong lực lượng đặc biệt của Xmít, cho nên mọi hoạt động của đơn vị ấy, chúng con nắm được.

Ngô Đình Cẩn bực bội:

- Không thể cho bọn Xmít làm như rứa được. Chúng định hớt tay trên của chúng ta, muốn gây ảnh hưởng, muốn giành lấy tiếng tăm cho riêng chúng. Gần đây, chúng đã tìm cách nói xấu lực lượng đặc biệt do tổng thống đặt ra. Chúng ta phải cho chúng biết tay…

Phan Thúc Định im lặng nhìn vẻ bực bội của Ngô Đình Cẩn, suy nghĩ. Từ lâu, anh đã biết sự mâu thuẫn giữa anh em họ Ngô với bọn CIA trong việc chỉ huy lực lượng đặc biệt. Nội dung của sự mâu thuẫn bắt nguồn từ việc muốn nắm độc quyền ăn cắp viện trợ.

… Khi Ngô Đình Diệm được Mỹ đưa về nắm chính quyền bù nhìn thì cái "quân đội Cộng hoà" là do Pháp tổ chức, nằm trong lực lượng Liên hiệp Pháp. Mặc dù Pháp đã phải cuốn gói và họ Ngô nhiều lần chấn chỉnh, cái tổ chức lai căng quân đội ấy vẫn gồm những sĩ quan và hạ sĩ quan cũ do Pháp đào tạo, cất nhắc, nuôi dưỡng. Dùng bọn này mà họ Ngô vẫn không tin, không an tâm. Kinh nghiệm những năm 1955-1956 đã cho họ Ngô thấy rõ điều đó.

Trong bọn này, có những tên vẫn bí mật liên lạc với Phòng Nhì bộ Quốc phòng Pháp, có những tên không phục tùng họ Ngô và mang nhiều tham vọng cá nhân, có những tên lại chuyển mình nhanh, đã

bán mình và làm gián điệp ngay cho CIA và DIA. Lật đổ Ngô Đình Diệm thì lúc này chúng chưa dám làm, nhưng chúng luôn luôn chờ cơ hội, luôn luôn có thể trở mặt làm bất cứ cái gì, kể cả nổ súng vào đầu anh em họ Ngô bất cứ lúc nào chủ chúng bật đèn xanh cho chúng, trong khi miệng chúng vẫn hát bài "Suy tôn Ngô tổng thống". Vì vậy, Ngô Đình Diệm muốn lập lên một lực lượng quân sự riêng do tay chân thực sự của hắn nắm, vừa là để bảo vệ cho hắn, vừa có thể khai lấy thêm tiền viện trợ Mỹ. Ngô Đình Diệm quyết định thành lập "lực lượng đặc biệt" riêng của hắn, không nằm dưới sự chỉ huy của "Bộ Tổng tham mưu quân lực Cộng hoà", mà có bộ chỉ huy riêng do Lê Quang Tung cầm đầu, đóng ở Sài Gòn. "Lực lượng đặc biệt" này gồm toàn lính bản xứ do Mỹ trang bị và huấn luyện. Nắm lực lượng đó, mỗi năm, anh em họ Ngô nắm thêm được hàng trăm triệu đôla Mỹ.

Mặt khác, CIA cũng đưa vào miền Nam "lực lượng đặc biệt Mỹ" gồm toàn lính Mỹ đã được huấn luyện tại trại Pho Bơ-rắc (61) về cách chống du kích, cách đánh ở vùng rừng núi và đồng lầy.

Bọn này được quyền chọn toàn những đứa giết người không chùn tay, những đứa lưu manh, có án tích, những đứa muốn được tự do cướp của, hiếp dâm các dân tộc khác, như cha ông chúng đối với người da đỏ. Ngô Đình Diệm biết rằng bọn mũ nồi xanh Mỹ này vào miền Nam sẽ rất có lợi cho hắn, giúp hắn đàn áp phong trào du kích ở miền Nam, nhưng cũng có điều không lợi cho hắn là bọn chúng chính lại là một công cụ của CIA kiểm soát lại anh em họ Ngô, san sẻ mất một phần đôla viện trợ và thọc tay vào đường lối của anh em họ Ngô ở miền Nam, trong khi anh em họ Ngô muốn hoàn toàn giữ độc quyền ăn cắp viện trợ, độc quyền giăng vây cánh của mình ra khắp miền Nam.

Do đó, ở miền Nam có hai thứ “lực lượng đặc biệt”. Hai thứ “lực lượng đặc biệt” cùng giống nhau là đặc biệt hung hãn, tàn ác, đặc biệt được trả lương cao và dung túng cho tha hồ làm bậy với dân, nhưng lại luôn luôn dòm ngó nhau, chửi bới khinh miệt nhau, tranh ăn với nhau. Bọn “lực lượng đặc biệt” chính cống Hoa Kỳ thì coi thường bọn “lực lượng đặc biệt” bản xứ là nhút nhát, là chỉ biết ngửa tay xin tiền, xin đạn.

Bọn “lực lượng đặc biệt” bản xứ thì chửi bọn “lực lượng đặc biệt” chính cống Hoa Kỳ là chỉ giỏi đi ăn cướp và đốt phá, giết chóc bậy bạ vì có những lần chúng cướp của, giết người và đốt cả nhà những gia đình có người đi lính nguỵ. Bọn CIA giám sát mọi hoạt động của “lực lượng đặc biệt” bản xứ. Anh em họ Ngô cũng không kém, chỉ thị cho tay chân cài người vào trong đám thông dịch viên, phục vụ viên của các sĩ quan, hạ sĩ quan lực lượng đặc biệt Mỹ để dò xét, theo dõi các “chiến hữu đồng minh”…

Ngô Đình Thục trầm tĩnh hơn Ngô Đình Cẩn. Lão không để lộ vẻ bực bội ra ngoài như gã em. Đôi lông mày lão cau lại. Trông vẻ mặt lão như luôn luôn có một âm mưu gì đang hình thành, đang được nghiền ngẫm, suy tính. Đúng như vậy, lão quyết định ngay:

- Tất nhiên chúng ta không thể để họ vượt mặt chúng ta như thế được. Hôm nay, mời các ông đến đây họp cũng chính là để bàn một cuộc hành quân quyết định vào chiến khu Việt Cộng. Đáng lẽ chúng ta bàn cả vấn đề ấn định nên mở cuộc hành quân vào một ngày nào thuận lợi, nhưng bây giờ thì không phải bàn nữa, chúng ta không thể hành quân sau Xmít được rồi. Chúng ta cũng sẽ mở cuộc tấn công ngay tối mai. Ông Đông! Ông có nắm được Xmít sẽ hành quân vào lúc mấy giờ không?

Phan Quang Đông đáp:

- Thưa Đức Cha, nếu không có gì thay đổi thì thiếu tá Xmít định 0 giờ 30 đêm mai rạng sáng ngày kia máy bay cất cánh. 1 giờ, máy bay sẽ hạ xuống địa điểm quy định.

Ngô Định Thục quay sang như dặn dò Cẩn:

- Nếu không có gì thay đổi thì chúng ta sẽ cho hành quân trước Xmít một tiếng đồng hồ. Chúng ta hãy làm trước ông bạn đó và để quân của ông bạn xuống thì mọi việc đã xong rồi.

Và lão nhìn mọi người:

- Các ông thấy thế nào?

Mọi người đáp lại:

- Đức Cha thật là cao kiến!

- Đức Cha dạy đúng quá. Như vậy, chúng ta vừa đánh một đòn bất ngờ vào chiến khu Việt Cộng, vừa cho người Hoa Kỳ một bài học không được coi thường chúng ta. “Nhất cử lưỡng tiện”.

Mặt Ngô Đình Cẩn rạng rỡ:

- Chúng ta đặt tên cho cuộc hành quân này là cuộc hành quân “Một quả đấm hạ hai quân thù”. Được chứ, các ông?

Không đợi mọi người bày tỏ ý kiến, hắn như nắm chắc phần thắng lợi trong tay, phân công:

- Đại tá Tung chịu trách nhiệm hoạch định kế hoạch hành quân từ lúc bắt đầu cho đến lúc kết thúc và sau đó sẽ về báo cáo kết quả với Ngô tổng thống. Trung tá Đông chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ mọi tin tức tình báo cho đại tá Tung, giúp đại tá hoạch định kế hoạch

hành quân đảm bảo trăm phần thắng. Còn ông Định, ông chuẩn bị sáng ngày kia, sau khi nhận được những tin thắng lợi đầu tiên của cuộc hành quân gửi về, mở cuộc họp báo, công bố chiến thắng ngay để gây tác động tinh thần trong dân chúng.

Ngô Đình Thục thêm:

- Đồng thời, ông phải làm ngay một báo cáo gửi trực tiếp cho ngài A-len Đa-lét với những nhận định, kết luận sao cho ngài phải coi đó là những kinh nghiệm quý báu cho công cuộc chống Cộng ở châu Á và thế giới.

Không khí cuộc họp nhộn nhạo hẳn lên, Ngô Đình Thục công bố những tài liệu vừa nhận được “từ chiến khu Việt Cộng gửi về”. Phan Quang Đông đi lấy bản đồ quân sự – một cái bản đồ rất chi tiết, tỉ mỉ, từng khu vực địa hình Quảng Trị – Thừa Thiên do Bộ quốc phòng Mỹ in ra – Mấy người xúm quanh chiếc bản đồ. Rừng núi trập trùng, những con đường mòn ngang dọc, những ngòi suối quanh co hiện ra… Nhưng dưới những màu xanh lá cây chỗ đậm, chỗ nhạt của rừng núi Việt Nam mênh mông kia có những gì thì bản đồ không thể ghi được.

Những ngón tay chỉ trỏ trên tấm bản đỏ. Những cặp mắt nhìn chăm chú từng kí hiệu. Mấy câu hỏi nêu ra vắn tắt. Cuối cùng, năm ngón tay trùng trục, béo mẫm của Ngô Đình Thục úp lấy một khoảng rừng xanh xanh.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 31: Lá Thư Tuyệt Mệnh Của Vân Anh

“Anh!

Khi nhận được bức thư này chắc em không còn trên cõi đời này nữa. Xin anh đừng hốt hoảng. Anh đừng đến ngăn cản em làm gì. Tất cả đã muộn, đã xong xuôi rồi. Nếu em còn sống lá thư này sẽ không đến tay anh.

Viên thuốc mà người ta trao cho em để từ giả cõi đời này đang ở trước mặt em đây. Viên thuốc nhỏ, xinh xinh, do một xí nghiệp dược phẩm đặc biệt ở Hoa Kỳ chế tạo theo đơn đặt hàng bí mật của cơ quan tình báo Hoa Kỳ, chỉ cần đưa lên miệng, cắn vỡ ra là chỉ trong mấy giây, hồn em lìa khỏi xác. Hết vui, hết buồn, hết lo nghĩ, hết hận thù, hết yêu thương… hết tất cả. Chẳng còn hôm qua và ngày mai! Mà những ngày gần đây, những tình cảm ấy có khi cùng một lúc đến với em, mâu thuẫn, giằng xé, gây giông bão trong tâm hồn nhiều lúc em đã không thể chịu nổi. Niềm hận thù của em có còn tồn tại hay không? Tình yêu của em có đúng không? Em không thể tự trả lời được nữa.

Đáng lẽ em im lặng. Chẳng cần cho ai biết về cái chết của em cả! Ngày mai, các báo sẽ đưa tin về vụ thiếu nữ tự tử. Mọi người sẽ phỏng đoán nguyên nhân. Vài ba ngày ồn ào qua đi rồi người ta cũng sẽ không nhắc đến nữa, bởi còn bao nhiêu chuyện quan trọng khác lôi cuốn sự chú ý của người ta hơn là việc một người con gái tự tử. Người ta đâu biết rằng mỗi một con người trong thời đại ngày

nay đều mang trong mình tất cả bi kịch của thời đại. Nhưng em cũng chẳng cần ai hiểu em. Em không muốn cho ai hiểu cả. Riêng đối với anh, niềm tin yêu đẹp đẽ đầu tiên và cũng là cuối cùng đối với em, em không muốn anh hiểu lầm em, không muốn anh coi khinh em. Tất cả mọi người đều có thể hiểu lầm em được nhưng riêng anh…

Cho nên em muốn nói hết với anh trước khi chết, không phải để cầu mong ở anh một tấm lòng thương xót, cũng không phải để thanh minh, mà chỉ muốn để anh hiểu em, hiểu em một cách đầy đủ hơn.

Anh yêu quý! Cho phép em gọi anh như vậy. Anh có nhớ những ngày chúng ta ở Pháp không? Ôi, những ngày thật vô cùng đẹp đẽ đối với em, chẳng bao giờ em quên được. Trước khi gặp anh, em chỉ là một cô gái mồ côi, anh chị em không có ai cả, bạn bè thân thiết cũng không có. Em chỉ có một người chú mà tình cảm đối với em có mức độ, có một người yêu mà em yêu theo cảm tính của một thiếu nữ mới lớn, người yêu ấy tự nhiên bỏ em đi (người mà sau này càng có ý thức hơn về cuộc sống em càng thấy xa). Em sống gần như cô đơn, xa lánh mọi người, với nỗi buồn u uất về gia đình, về mối tình lãng mạn của mình. Em đắm mình vào sách vở, vào những nỗi niềm riêng tư. Cho đến ngày em gặp anh.

Hầu hết đàn ông khi tiếp xúc với phụ nữ đều có ý đồ riêng. Điều đó làm cho em cảnh giác khi tiếp xúc với họ. Nhưng anh đến với em tự nhiên như người trong gia đình, thân thiết và đáng mến như một người anh. Anh đến với em, em không thấy toát ra một động cơ, ý đồ gì. Em hoàn toàn tin cậy ở anh. Anh đưa em đi thăm các viện bảo tàng là những kho tàng chứa đựng bao nhiêu kỷ vật vô giá của nhân loại, những thư viện sách đựng tầng tầng lớp lớp nói lên kiến thức mênh mông vô biên của con người từ bao thời đại nay, những

di tích lịch sử của Pa-ri mà người ta trân trọng từ khẩu đại bác bắn vào ngục Ba-xti đến ngôi nhà Vic-to-Huy-go… Anh đưa em đi thăm Điện Véc-xây lộng lẫy vàng son, rừng Bu-lô-nhơ trầm tĩnh nên thơ, tháp Ép-phen hùng vĩ cao vút, Điện Păng-tê-ông trang nghiêm cổ kính… Những ngày ấy anh đã chấp cánh cho kiến thức của em, cho tâm hồn em, em thấy quan hệ giữa anh và em hoàn toàn trong sáng, hồn nhiên. Em tìm thấy ở anh một người anh, một người bạn. Em đã quên đi nỗi cô đơn, buồn tủi vì phải xa nhà, xa quê. Anh đã khôi phục ở em lòng tin vào con người, lòng tin vào những tình cảm chân chính, trong sáng. Những điều ấy cứ lắng đọng mãi trong em (vì càng về sau, càng sống em càng thấy không thể tìm được những tình cảm ấy).

Anh yêu quý! Lúc ấy em chưa hiểu hết được anh. Ở hoàn cảnh em, lứa tuổi em làm sao hiểu được khi anh làm như vô tình kể cho em một vài vị anh hùng dân tộc, khi thấy em trầm trồ thán phục một cách quá đáng cái gì của châu Âu thì anh khẽ nói như nhắc em: "Nhưng đấy là của người ta! Không phải của Việt Nam". (Chao ôi! Giá mà em hiểu được anh như bây giờ em đã hiểu).

Những ngày đẹp đẽ ấy không được lâu. Chú giục em sang Anh học. Em không biết đấy là một sự bố trí bí mật, vâng theo một quyền uy bí mật nào đó đã liên lạc với chú em. Chú em khuyên em sang Anh học, vừa hiểu biết thêm nước "hùng cường" mở rộng thêm tầm nhìn, vừa thông thạo ngoại ngữ, thêm một bằng cấp giá trị nữa, sau này có lợi cho việc vào đời. Em thấy lời khuyên của chú em có lý. Vả lại, ba mẹ em đã chết, chú em là ngừơi đỡ đầu, gây dựng cho em, phải sống phụ thuộc vào chú em, thương em phải nghe lời chú em. Em đã sang xứ sở của Dickens, đồng thời cũng là của Intelligenc Service.

Em đã học ngôn ngữ ở trường Cambridge. Vị giáo sư mà chú em gởi gắm, nhận đỡ đầu cho em, là một người làm việc chi CIA. Chính ở trường đại học đó, với sự đào tạo của vị giáo sư đó mà em… xin anh đừng giận, em biết rằng anh cũng đã biết rồi – em trở thành một điệp viên của CIA. Anh yêu quý! Anh hãy tha thứ cho em, vì nếu “người ta” nói thực những ý đồ của “người ta” khi dùng em, nếu em hiểu được mục đích thực của CIA thì chắn chắn em đã không làm việc cho họ. Nhưng “người ta” nói với em là những cái về “quốc gia Việt Nam” không Cộng sản với sự giúp đỡ của các nước hùng cường Mỹ, Anh… sẽ sánh vai cùng các cường quốc trên thế giới, là những cái về “tự do” bất khả xâm phạm của mỗi con người, nhất là về cái “hận thù” mà bất cứ người con có hiếu nào cũng phải nghĩ đến… Mỗi ngày em nghe một chút và “người ta” đã thành công biến em từ một nữ sinh viên ít lịch lãm thành một công cụ cho họ.

Từ đó, em hết vô tư hồn nhiên, đầu óc em luôn luôn phải suy nghĩ, đối phó, tính toán. Từ đó, em luôn luôn phải sống hai mặt, bên ngoài như một diễn viên đóng kịch, nói năng, hành động tùy theo vai trò mình đóng; bên trong mính sống một cuộc sống nội tâm riêng khác hẳn. Và cũng từ đó, em nhìn quan hệ giữa người và người không còn đẹp đẽ nữa, với bất cứ ai cũng là đối tượng để em nghiên cứu, phân tích, nghi ngờ. Em vừa là một con thú chuyên đi rình mò, săn đuổi một con mồi nào đó, lại vừa mang nỗi sợ của một con mồi bị con thú khác săn đuổi.

… Anh yêu quý! Lúc anh đọc những dòng chữ này thì em không còn sống nữa. Em đã chấm dứt được cuộc sống hai mặt đó. Những kẻ tưởng đã nắm được em thực ra không lúc nào hoàn toàn nắm được em. Họ cũng không hiểu được tâm trạng của em và tại sao em chết. Chỉ có anh, người mà suốt đời em kính trọng. Anh thấy đấy, tâm hồn, tình cảm của em chỉ trong sáng trong thời gian gặp anh.

Từ ngày xa anh, từ ngày có quan hệ với CIA tâm hồn, tình cảm em trở nên tăm tối, tăm tối hẳn đi, không thấy có một chút nào được trở lại sự trong sáng đó, sự trong sáng mà đến bây giờ, đến lúc viết những dòng chữ này em vẫn khao khát.

Em đã về nước và gặp Lê Mậu Thành. Em đã thất vọng. Người yêu em không giống như thuở thiếu thời em nghĩ, em yêu không giống như những ngày ở xa em tưởng tượng. Anh ấy không yêu em như em đã yêu anh ấy. Anh ấy có nhiều mưu đồ cá nhân lớn hơn là tình yêu. Anh ấy có những điều lúng túng và không thật. Lúng túng và không thật đối với cả em. Tim em thắt lại.

Em đã gặp lại người chú em, người chú thay cha mẹ em đỡ đầu, săn sóc em. Lại một lần nữa, em thất vọng. Trước đây, còn nhỏ tuổi đi học, em không để ý đến chuyện gì khác, em chỉ thấy chú em trang nghiêm, đạo mạo. Bây giờ, hiểu hết mọi việc, em thấy chú em chỉ tìm hết cách, kể cả nhưng cách nói ra thật đau lòng, để được lên lương, lên chức. Tất cả những điều chú em và những bạn bè của chú em – giữ một chức vụ quan trọng trong chính quyền quốc gia này – thường nói ở miệng "cải cách quốc gia", "xã hội đồng tiến", "thăng tiến cần lao"… thực ra là để che đậy những tính toán vị kỷ, những mưu lợi cá nhân nhỏ nhen ti tiện mà em được biết qua những buổi họ trao đổi ý kiến, bàn bạc mưu kế với nhau ở nhà chú em.

Em đã tiếp xúc với bạn bè cùng học cũ với em. Em thấy họ bừng bừng khí thế, sôi nổi, lúc nào cũng sẵn sàng trỗi dậy. Họ chống lại sự xâm lược của Mỹ, chống lại anh em Ngô Đình Diệm, chống lại chính quyền quốc gia mà họ gọi là làm theo lệnh của ngoại bang, chống lại nền độc tài… (than ôi đó lại là những cái mà "người ta" bảo em phải bảo vệ). Họ ca ngợi cuộc kháng chiến chống Pháp, ca

ngợi Điện Biên Phủ, ca ngợi Việt Minh mà họ coi là những người chiến đấu cho độc lập, tự do của đất nước. (Than ôi đó lại là những con người mà “người ta” bảo em phải chống lại). Em tiếp xúc rộng rãi, trừ một số người trong chính quyền quốc gia ra, còn tất cả những người khác đều có thái độ như vậy. Thế là thế nào? Trong người em bắt đầu có sự rạn vỡ. Em cảm thấy như bạn bè em, nhưng người chung quanh em đi một con đường khác mà em đi một con đường khác ngược lại. Con đường nào đúng?

Thế rồi, em thấy những cuộc hành quân của lực lượng cộng hòa, những xóm nhà bốc cháy, những cuộc dồn dân, những ấp chiến lược như những trại giam lớn, những nhà tù chật ních người trong đó, em biết có những người hoàn toàn không dính dáng gì đến Việt Cộng. Em nhìn thấy những cuộc xuống đường sô sục của thanh niên, học sinh, của những người lao động, của Phật giáo, trong đó có những người em biết cũng hoàn toàn không dính dáng gì đến Việt Cộng. Em phải lăn vào những cuộc xuống đường ấy để tìm hiểu, để thăm dò. Nhưng những cuộc tìm hiểu, thăm dò ấy càng làm em hoang mang. Những người xuống đường kia đúng hay em đúng? (Con đường nào đúng? Anh yêu quý ơi! Tại sao lúc ấy em không hỏi anh được. Bởi vì…)

Thế rồi, em được lệnh theo dõi anh. Em ngạc nhiên vô cùng. Tại sao lại phải theo dõi anh? Để làm gì? Không ai được hỏi lại lệnh. Nhưng không ai cấm được ý nghĩ của em. Tại sao lại phải theo dõi anh nhỉ? Họ giải thích với em: “Đối với một người khôn khéo như Phan Thúc Định thì phải một người thông minh như cô mới có thể làm tròn được việc này. Đây không phải là một đối tượng tầm thường. Đây là một đối tượng có học, giữ một chức vị quan trọng, không phải ai cũng nói chuyện được với anh ta. Chỉ có cô. Vì chúng tôi biết cô và anh ta đã từng quen biết nhau tại Pháp. Điều đó rất

thuận lợi để cô gần gũi, tìm hiểu Định, để Định tâm sự với cô. Cô là một phụ nữ đẹp. Điều đó càng thuận lợi cho công việc của cô. Hãy tìm hiểu xem Định quan hệ, tiếp xúc với ai? Ngoài những việc làm công khai, anh ta còn có những việc làm bí mật gì? Quan điểm, ý nghĩ của anh ta đối với người Hoa Kỳ nói riêng, đối với thế giới tự do nói chung; đối với Việt Cộng nói riêng, đối với Việt Nam nói chung như thế nào?... Tóm lại, cô phải nắm được ý nghĩ và hành động của anh ta… Nhưng cô phải coi chừng, cô đừng để tình thân thiết làm cô mất tỉnh táo. Không phải chỉ có mình cô theo dõi Định và chúng tôi cũng nắm rất vững những việc làm".

Anh yêu quý! Em đã theo dõi anh cả con đường bí mật lẫn con đường công khai. Hầu như tất cả những người anh tiếp xúc, những việc anh làm thường ngày, em đều nắm được. Chỉ duy có một điều em không nắm được mà thôi: Ý nghĩ của anh. Nhưng anh an tâm. Không phải bất cứ việc gì của anh mà em biết, em cũng đều báo cáo cho họ biết. Nếu thế, em đã không dám ngẩng mặt nhìn anh, không dám viết những dòng chữ này cho anh. Tất nhiên là em phải thường xuyên báo cáo cho họ. Nhưng em biết việc gì nên và việc gì không nên chứ. Bởi vì đối tượng ở đây lại là anh, anh yêu quý! Em xin anh hãy tin những điều em nói và sắp nói đây. Trước mặt Tử thần, không ai lại nói dối. Đây là lời nói của một người đã chết, mà một người đã chết tức là đã thoát khỏi mọi sự rằng buộc của bất cứ một quyền uy nào cả về vật chất lẫn tinh thần thì việc gì còn phải nói dối nữa.

Sự thông minh của em mà họ định dùng để theo dõi, phát hiện về anh, họ không thể ngờ được là dần dần đã dùng ngược lại, để tìm cách báo cáo cho họ phải hiểu thực về anh, để bảo vệ anh.

Bởi vì, từ chỗ chưa hiểu rõ về anh, dần dần qua những sự việc em nắm được, em có thể kết luận: anh là… Việt Cộng. Một điều thật kinh hoàng đối với em. Có thể thế được chăng? Em có thể tin vào những điều em đã phát hiện ra không? “Người ta” vẫn thường nói với em: Việt Cộng là bọn người tàn bạo, vô học, là bọn người không có tình cảm, không có gia đình, là bọn người giết cả đàn bà và trẻ con… Tóm lại tất cả những gì tàn ác nhất, dã man nhất tức là Việt Cộng. Trước đây, thời kỳ kháng chiến chống Pháp, em ra tìm Lê Mậu Thành, em có tiếp xúc với một số cán bộ kháng chiến. “Người ta” bảo em rằng: trong hàng ngũ kháng chiến chống Pháp có rất nhiều người quốc gia và những người đó đã về phụng sự “chính nghĩa quốc gia” rồi, còn toàn bộ “Cộng sản khát máu” mới chống lại “chính nghĩa quốc gia”. Nhưng bây giờ Việt Cộng lại là… anh, người mà em chỉ thấy ngời lên sự tốt đẹp và trong sáng, người đã từng chấp cánh cho tâm hồn và kiến thức của em, người mà bất cứ ai gần gũi cũng thấy yêu mến về cách đối xử, kính trọng về sự hiểu biết. Việt Cộng là anh. Đó là một sự thực. Nếu anh là Việt Cộng thì Việt Cộng là thế nào? Là những người như thế nào? Những người như anh mà lại là kẻ thù của em ư? Tất cả những điều “người ta” nói với em về Việt Cộng đều đổ sụp.

Em giấu kín sự phát hiện và những nỗi suy nghĩ riêng tư của em ở trong lòng. Chính những điều ấy giằn vặc em, gây giông bão trong tâm hồn em.

Em có biết anh quan hệ với Thúy Hằng, cô gái nhảy ở tiệm Liberty, Sài Gòn. Em có tìm hiểu cô ấy cũng như gặp cô ấy mà không cho anh biết. Cô gái thật đáng yêu như một bông hoa sen mọc giữa bùn “mà chẳng hôi tanh mùi bùn”. Anh có biết không, khi anh rời Sài Gòn rồi, em biết, vâng, chỉ mình em biết thôi, cô ấy cũng

trở thành một cơ sở bí mật của Việt Cộng. Cô gái nhảy đáng yêu ấy cũng là Việt Cộng ư? Đầu óc em lại xoay tròn bao nhiêu câu hỏi.

Em biết anh tiếp xúc với Rơ-nê. Em biết anh có trong tay bản danh sách “Việt Cộng Sài Gòn – Chợ Lớn nằm vùng”. Em đã im lặng.

Có một lần em hối hận, hối hận cho đến bây giờ. Đó là cái lần CIA bố trí em đón anh ở cửa tiệm Liberty để đưa anh vào một cái bẫy: Giả làm các “đồng chí” của anh, truy bức anh. Em không thể không thực hiện lệnh của họ được, vì em đã từng hiểu là đối với CIA, chỉ khác ý một chút, là họ có thể thủ tiêu em ngay. Nhưng thi hành lệnh ấy như thế nào? Tuy phải thi hành lệnh ấy nhưng, anh có nhớ không nhỉ, suốt từ lúc gặp anh ở cửa tiệm Liberty, lúc nào em cũng đi sát anh. Vì ngay từ lúc ấy đã có CIA theo dõi chúng ta. Em sẵn sàng dùng tấm thân yếu đuối của em để che cho anh ngay nếu chúng định ám hại anh. Nếu anh để ý tinh thì thấy ngay trong câu chuyện trao đổi, em đã để lộ cho anh biết rằng em muốn dò hỏi anh để anh đề phòng. Và anh còn nhớ không nhỉ, khi bọn chúng bắt anh rời chiếc xe để vào căn nhà đó, em đã nắm chặt tay anh không muốn rời, em muốn báo cho anh, muốn ra hiệu cho anh, anh đã gỡ tay em ra… Sau đó, em hối hận mãi, hối hận về sự bất lực của em, hối hận về sự yếu hèn của em, hối hận vì nhỡ xảy ra chuyện gì không hay cho anh thì lương tâm em bao giờ có thể tha thứ cho em được!

Em theo anh ra Huế. Em biết anh thường vào hiệu sách không phải để mua sách báo. Em biết anh gặp Tố Loan và sau đó Tố Loan đổi khác. Em cũng biết về mối quan hệ của anh với Mai Lan, và hoàn cảnh đáng thương của chị ấy… Em biết và đã im lặng. Không những im lặng, em lại còn trao cho anh những tấm ảnh và giữ kín

những tấm ảnh khác mà đáng lẽ em phải nộp cho CIA. Riêng việc ấy cũng đủ làm cho tính mạng em bị đe dọa. Riêng việc ấy cũng đủ nói lên tấm lòng của em đối với anh.

Anh yêu quý! Ở Huế này, cũng như ở Sài Gòn, em đã tiếp xúc với nhiều hạng người, đã "lăn" vào phòng tranh thanh niên sinh viên, đã gặp gỡ các trí thức, đã nói chuyện với các tín đồ Phật giáo. Ở đâu, em cũng thấy mọi người bất mãn, không công nhận chính quyền quốc gia. Ở đâu, em cũng thấy người ta nói đến truyền thống anh hùng, yêu nước của dân tộc, người ta ca ngợi những người kháng chiến, ca ngợi Cụ Hồ… Ở đâu, người ta cũng nói đến chuyện đấu tranh cho độc lập, tự do, cho một xã hội công bằng và hạnh phúc… Càng tiếp xúc, em càng thấy em lạc lõng, em càng thấy run sợ. Mọi người như làn sóng vĩ đại, đang dâng lên, mạnh mẽ, to lớn, có thể cuốn phăng đi, nhận chìm hết tất cả những trở ngại. Em cảm thấy em bé bỏng quá, yếu ớt quá, chống lại làm sao được cả một sức mạnh phi thường của làn sóng vĩ đại đó.

Chỉ lộ hình tích ra một chút, em cũng sẽ bị cuốn phăng đi, nhận chìm ngay lập tức.

Em thường xuyên phải tiếp xúc với bọn Mỹ, bọn CIA. Chúng chỉ bàn với em những chuyện dò xét, thủ tiêu, giăng bẫy. Chúng chỉ nói đến chuyện tiền bạc, địa vị, lối sống Mỹ để nhử em, chuyện chết chóc để dọa em. Em tiếp xúc với những người trong chính quyền quốc gia. Họ cũng đều như chú em, chỉ bàn chuyện mua nhà, sắm ô-tô, gởi vốn ra nước ngoài, giữ ghế này, tranh ghế kia.

Thì ra tất cả những điều bọn Mỹ nói với em về một "quốc gia hùng cường, tự do", "một chính quyền chống Cộng sản hữu hiệu" là như thế, những điều họ nói với em về việc làm cho thế giới tự do, cho "tương lai của nước Việt Nam tự do"… thực ra chỉ làm chỉ điểm

cho họ, giúp họ thực hiện những âm mưu đen tối của họ. Càng ngày em càng hiểu rõ điều đó. Càng hiểu rõ điều đó, em càng thấy những việc em làm là vô nghĩa, là xấu xa. Cả tuổi trẻ đẹp đẽ của em, bao nhiêu công sức ăn học của em không phải để làm những việc như vậy. Càng ngày, em càng ghê sợ những việc em làm.

Anh yêu quý! Bao nhiêu lần em nghĩ về anh, anh có biết không? Giữa một cái xã hội rối ren này, lúc nào em cũng thấy anh trong sáng. Anh không màng đến địa vị, không bị quyến rũ bởi giàu sang, không sợ hiểm nghèo. Không như em, anh đã hiểu rõ con đường anh đi, hay nói một cách khác, anh đã có một lý tưởng để anh theo. Và em cảm thấy con đường anh đi, lý tưởng anh theo ấy là đúng. Bởi vì em thấy tất cả nhân đi theo con đường ấy, lý tưởng ấy đã làm chuyển cả những người như Thúy Hằng, Tố Loan. Bởi vì em tin anh, anh yêu quý, em tin anh không bao giờ làm điều xấu xa, không bao giờ nhầm lẫn trong việc chọn đường đi. Em tin anh như tin ở điều lành, tin ở lương tâm.

Không phải chỉ tin anh. Dần dần, em thấy ngoài anh ra, em không còn nghĩ đến ai nữa. Em đã yêu anh. Vâng, em đã yêu anh, một tình yêu tuyệt vọng vì em biết rằng không bao giờ anh yêu em cả, một tình yêu đầy mâu thuẫn, vì anh và em ở hai trận tuyến khác nhau, đối lập nhau.

Anh yêu quý! Bây giờ thì anh hiểu rồi chứ! Anh đã hiểu nổi đau khổ của em rồi chứ! Em như đứng giữa cơn lốc cuồng bạo, dữ dội mà không tìm thấy đường ra. Tất cả những gì đẹp đẽ của thuở thiếu thời của em đều tan vỡ. Tất cả những gì em nhận ra được thì sức em không thể theo được. Em không thoát khỏi sự khống chế chặt chẽ của CIA được vì biết chúng rất tàn nhẫn, chúng sẽ khử em một cách nhanh chóng, không thương tiếc. Em cũng không thể đi theo

cách mạng được vì em biết do hoàn cảnh gia đình, do quá trình sinh trưởng của em, do lối sống và những việc làm của em. Em chỉ còn có anh, nhưng anh thật xa với với em, em biết sẽ chẳng bao giờ anh yêu em cả. Anh yêu quý! Em có gì nữa đâu! Tất cả thế là hết!

Viên thuốc nhỏ xinh xinh em đang cầm trên tay đây sẽ giải quyết tất cả nỗi bế tắc của em. Ngay cả trong lúc này, em cũng chỉ hoàn toàn nghĩ đến anh. Em muốn làm một việc gì để sửa lại một phần lỗi lầm của em để cho cái chết của em được phần nào thanh thản. Em xin gửi theo đấy toàn bộ những cuốn phim, những tài liệu em đã nắm được về anh. Những cuốn phim, những tài liệu ấy chỉ do một mình em thu thập, mình em giữ, không hề một người thứ hai nào có hoặc biết được. Gửi cho anh để làm gì, chắc anh biết cho tấm lòng em.

Chỉ còn một điều em muốn nói thêm với anh nữa, xin anh hãy tin em, hãy tin lời trăn trối cuối cùng của một người chết: bọn CIA đã “đánh hơi” thấy anh ở một vấn đề gì đó. Chúng sắp cử Phu-lít-xtơn ra. Em xin anh hãy giữ mình, xin anh hãy thận trọng. Em chẳng biết nói gì hơn nữa.

Anh yêu quý! “Người ta” trao cho em một khẩu súng lục nhỏ nhắn bắn không có tiếng nổ và một viên thuốc. Khi trao cho em việc theo dõi anh, “người ta” bảo với em khẩu súng ấy không những dùng để tự vệ mà lúc cần, phát hiện ở anh có vấn đề gì nguy hiểm cho người Mỹ, cho “chính quyền quốc gia” thì cứ khử đi. Em chưa dùng khẩu súng ấy một lần nào. Thay bằng viên đạn khẩu súng ấy gửi đến anh, em đã gửi bức thư này. Còn em, phần của em là viên thuốc. Kể cũng đúng thôi!

Anh yêu quý! Em mong anh có nghĩ đến em, hãy nghĩ đến hình ảnh cô gái nhỏ, cô bạn sinh viên hồn nhiên từng sống với anh

những ngày đẹp đẽ thuở nào. Một lần nữa xin anh hãy giữ mình, xin anh hãy thận trọng. Vĩnh biệt anh! Vĩnh biệt anh yêu quý!

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 32: Tấn Bi Kịch Ở Ki-Lô-Mét Số 13+500

Lên-sđên đứng dựa lan can, mắt đăm đăm nhìn về phía cổng, nóng ruột, lẩm bẩm một mình: "Quái lạ! Quá nửa giờ rồi mà hắn vẫn chưa vác mặt đến. Lại bị đệ nhất phu nhân níu áo gọi lại rồi chăng?" Hắn trở vào phòng, đi đi lại lại như đếm từng viên gạch. Tiếng gót giày lộp cộp vang lên. Dăm phút sau, hắn lững thững đến tủ sách ngắm nhìn dãy bìa sách bọc da, bọc simili, gáy chữ vàng óng ánh, toàn một loại truyện trinh thám tình báo, án mạng, nhiều nhất của các tác giả Mỹ, Anh trong đó nhiều kẻ là người của FBI, của CIA, của DIA, của Intelligence Service. Có cả những tác phẩm mà "tác giả" là những tù nhân can tội hiếp dâm, giết người, đang ngồi trong nhà lao viết hồi kí về đời mình. Xen vào đó, có một số tiểu thuyết phiêu lưu, mạo hiểm, một số tiểu thuyết về dục tính. Đọc lướt những tên sách "Vụ bắt cóc Ai-sơ-man", "Tôi giết bốn mươi bảy người", "Tên tướng cướp đáng yêu", "Người đàn bà dâm đãng"… Lên-sđên không thấy hấp dẫn như mọi khi nữa. Hắn quay phắt lại, đến một chiếc ghế bên cạnh cửa sổ, ngồi phịch xuống, dở một cuốn an-bom, dán mắt vào những tấm ảnh phụ nữ khoả thân đủ các kiểu.

Bỗng có tiếng gõ cửa:

- Xin mời vào – Lên-sđên gập vội cuốn an-bom lại, nói.

Cửa phòng mở. Một tên Mỹ mập, cao, vội vã bước vào như bị ma đuổi.

- A, giáo sư Phi-sin! Chào ông bạn quý mến! Tôi đợi ông lâu bằng một thế kỉ đã qua. Xin mời ông bạn ngồi.

- Chào đại tá. Xin thứ lỗi về sự chậm trễ của tôi. Sắp ra xe thì bà cố vấn Nhu lại cho mời đến gặp hỏi ý kiến về một số vấn đề khẩn cấp – Phi-sin buông rơi tấm thân nặng nề xuống chiếc ghế bành, duỗi dài hai chân ra một cách mệt mỏi.

Lên-sđên cười nhếch nửa miệng:

- Rồi rút ra không được nữa phải không? Như thế tuy tốt nhưng mà ông bạn thực hiện quốc sách của ta quá chậm đấy. Đáng lẽ ngay từ những ngày đầu tiên mới đến dinh Gia Long, ông bạn đã phải được “mời đến gặp để hỏi ý kiến riêng về một số vấn đề khẩn cấp” luôn rồi mới phải.

Phi-sin nhún vai:

- Không phải tại tôi. Tại hoàn cảnh có khó khăn. Đại tá còn lạ gì nữa. Thằng chó chết Phan Thúc Định lúc đó ở đấy. Thằng ấy đẹp trai làm cho con đàn bà ấy mê tít.

Lên-sđên mở hộp xì gà, giơ ra mời Phi-sin rồi khề khà:

- Dù sao giáo sư cũng hơi kém đấy! Kém bọn Pháp, kém những thằng Cô-nhi, Sa-lan… Trước đây mấy thằng ấy có “ảnh hưởng” rất lớn trong cái đám quý phu nhân ở nước này lắm đấy…

Rồi hắn nói với vẻ ngẫm nghĩ, suy tư:

- Từ chuyện đó tôi liên hệ sang chuyện khác. Bọn Pháp tuy phải rút lui nhưng nền văn hoá của chúng vẫn còn ảnh hưởng khá sâu sắc trong đám trí thức ở cái xứ sở này. Muốn nắm chắc được bọn

bản xứ, chúng ta phải du nhập lối sống Mỹ vào để đánh bại cả ảnh hưởng của nền văn hoá Pháp, cả những nề nếp, thói tục cổ truyền của bon bản xứ đi.

Phi-sin bỏ điếu xì gà xuống bàn, nói:

- Đại tá cho rằng công việc Mỹ hoá ở đây chưa có kết quả chăng? Ông còn nhớ đấy, mỗi năm chúng ta đã du nhập vào miền Nam bé nhỏ này hàng trăm tấn sách báo, tạp chí, phim ảnh Mỹ… Ngoài ra sách báo phim ảnh của các nước đồng minh như Tây Đức, Trung Hoa dân quốc, Nhật Bản… Chúng ta đã đỡ đầu cho hàng vạn đứa sang Hoa Kỳ học. Chúng ta đã đưa sang hàng chục đội kích động nhạc, thoát y vũ… từ Hoa Kỳ sang đây biểu diễn. Chỉ mới dăm năm thôi, đại tá nhìn đường phố Sài Gòn này ngập màu kaki và mũ cát-két Mỹ, các cửa hàng giải khát, tiệm nhảy ngập nhạc Mỹ, rượu Mỹ, nước côcacôla, các rạp chiếu bóng chiếu toàn phim Mỹ. Trí thức bản xứ thì thích nói tiếng Anh, uống rượu uýt-xki. Thanh niên thì thích vào hộp đêm, thích đi Mỹ… Đại tá nghĩ xem, chúng ta có chạy nhanh hơn bọn Pháp trước kia không?

Nghe Phi-sin liên hệ một hồi, Lên-sđên có vẻ khoái chí:

- Đúng! Đúng! Giáo sư nói rất đúng! Tôi nói ở trên có phải để chê trách giáo sư đâu! Trái lại, mọi người Hoa Kỳ, kể cả tổng thống lẫn ngài giám đốc Cục tình báo trung ương đều công nhận công lớn của giáo sư trong việc này. Nhưng chúng ta phải làm mạnh, làm nhanh hơn nữa.

Lên-sđên đứng lên, bước đến gần Phi-sin, thân mật vỗ vai Phi-sin, nói tiếp:

- Thôi, hãy xếp chuyện đó lại. Xin bàn công việc chính của chúng ta hôm nay: việc Phan Thúc Định.

Hắn trở về chỗ ngồi, nốc một hơi cạn cốc uýt-xki, khà một tiếng, lau mép. Nhìn tập hồ sơ trước mặt, hắn nói:

- Thằng Phan Thúc Định là người như thế nào? Tại sao cả Diệm, Nhu, Cẩn đều tin hắn? Trong lúc ấy, hắn vẫn là đối tượng nghi ngờ của ta. Bất cứ ai mà ta không nắm được, ta cũng phải đề phòng hết. Đối với tôi, cái dấu hỏi về thằng Phan Thúc Định bây giờ lại càng rõ rệt. Tôi nghi thực ra nó không phải là người của Pháp như ta vẫn nghĩ…

Lên-sđên ngừng lại, Phi-sin bị trí tò mò kích thích, giương mắt nhìn Lên-sđên, hỏi:

- Thế hắn là người của ai?

Lên-sđên thủng thẳng:

- Dựa trên những sự việc đã xảy ra, theo sự phán đoán của tôi có thể hắn là… Việt Cộng.

Phi-sin kinh hoàng như trước mắt hắn không phải là Lên- sđên mà là một Việt Cộng thực sự bất thần hiện ra. Hắn ồ ồ mấy tiếng ở cổ họng và phải tựa lưng vào ghế, mắt trân trân nhìn Lên-sđên. Lên-sđên vẫn thủng thẳng:

- Tự nhiên Vân Anh tự tử. Tôi xem lại những báo cáo của Vân Anh về thằng Định thì thấy nhiều cái rất chung chung. Cái chết của Vân Anh có nhiều điều bí mật mà chúng ta chưa hiểu rõ hết. Lục soát trên người Vân Anh và toàn bộ chỗ ở, đồ đạc của Vân Anh không thấy một tài liệu gì liên quan đến thằng Định cả. Thế là thế

nào? Cái chết của Vân Anh có liên quan đến thằng Định, bởi vì một trong những việc chính chúng ta giao cho Vân Anh là theo dõi Phan Thúc Định. Tại sao Vân Anh chết? Xét kĩ thì đúng là chết vì viên thuốc độc đặc biệt của chúng ta. Nhưng tại sao cô ta chết? Cô ta chết làm chúng ta mất một đầu mối tài liệu về thằng Định. Tôi tiếp tục cho thẩm tra các đường dây, các việc khác về hắn. Kế hoạch "Gió đã xoay chiều" ngoài người của chúng ta, ngoài Ngô Đình Cẩn ra thì chỉ có hắn biết. Thế mà lúc thực hiện kế hoạch đó, tại sao chúng ta bị vấp hết thất bại này đến thất bại khác, cứ y như là bọn Việt Công nắm hoàn toàn được kế hoạch đó và biết trước từng bước đi của ta để mà đánh lại. Chẳng lẽ anh em Ngô Đình Thục, Ngô Đình Cẩn lộ ra? Chẳng lẽ Tô-ma và Trần Kim Tuyến lộ ra? Vậy là ai lộ ra?

Phi-sin nghe như uống từng lời của Lên-sđên. Hắn chớp chớp mắt như chợt khám phá ra một điều gì nhưng vẫn ngồi im nghe Lên-sđên nói. Lên-sđên rót một cốc uýt-xki nữa, tợp một hơi, rồi tiếp:

- Ngược lên nữa, mấy năm trước đây, bản danh sách Việt Cộng Sài Gòn-Chợ Lớn nằm vùng, ngoài chúng ta thì có Phan Thúc Định cũng có. Tại sao bọn Việt Cộng nằm vùng đó chạy thoát được hết? Chẳng lẽ tôi – Lên-sđên – hay giáo sư Phi-sin báo tin cho Việt Cộng? Chẳng lẽ Ngô Đình Diệm hay ông cố vấn Ngô Đình Nhu báo tin cho Việt Cộng? Vậy ai báo tin cho Việt Cộng thoát?

Phi-sin đứng bật dậy:

- Thế thì đúng thằng Định là Việt Cộng rồi!

Lên-sđên giơ tay ra hiệu cho Phi-sin ngồi xuống:

- Xin giáo sư cứ bình tĩnh. Lúc nãy tôi nói có thể hắn là Việt Cộng, bởi vì tôi còn băn khoăn ở mấy điểm này: ông Ngô Đình Diệm cứ cam đoan hắn là ân nhân đã cứu ông ta thoát khỏi bàn tay của bọn Cộng sản hồi năm 1946. Gia đình hắn ông Diệm biết rất rõ là một gia đình chống Cộng sản từ gốc và bị Cộng sản sát hại; trong một cuộc thử thách, thấy hắn tỏ ra trung thành với ông Diệm và bọn chống Cộng ở xứ này. Vì vậy, gia đình họ Ngô tín nhiệm, bảo vệ hắn.

Phi-sin đã ngồi xuống nhưng vẫn cựa quậy ở trong chiếc ghế bành như cảm thấy không yên ổn.

- Theo ý tôi, cứ cho bắt hắn nhốt vào một chỗ hoặc đánh cho một trận, hoặc cho một liều "Xô-đi-ôm Pen-ta-hôn" rồi đem thử bằng "máy nói sự thật" thì ra hết. Việc gì mà đại tá phải quan tâm nhiều đến hắn thế.

Lên~đên lắc đầu, không tán thành ý kiến của Phi-sin:

- Không được! Bắt nó, tra tấn nó. không phải là điều khó khăn đối với chúng ta. Nhưng bắt nó để mọi người biết là một điều thất sách vì tai tiếng sẽ ầm lên, báo chí sẽ rêu rao là ta bị lừa, là ta để Việt Cộng lọt vào những chức vụ cao cấp mà không biết. Những tin giật gân như vậy loan đi nhanh lắm Như thế chẳng khác nào ta công khai tuyên truyền cho sự hoạt động của Việt Cộng, công khai thừa nhận sự thất bại của ta. Ngài Đa-lét sẽ khiển trách chúng ta. Nguyên tắc của CIA chúng ta là chỗ nào chúng ta cũng phải nhúng tay vào nhưng không chỗ nào chúng ta được để lộ bàn tay chúng ta ra. Vả lại, ông bạn thân mến ạ, Phan Thúc Định đúng là người của Việt Cộng thì dù có trời đánh, hắn cũng không phun ra điều gì đâu. Bắt cóc tra tấn cũng vô ích mà thôi…

Phi-sin gật đầu, tán thành ý kiến của Lên-sđên:

- Đại tá nói rất đúng! Làm như vậy là mình thụ động. Hay nhất là "khử" hắn đi. Đối với chúng ta, tất cả những kẻ nào nghi vấn, chúng ta đều "khử" đi hết. Dùng xong rồi cũng khử đi! Vướng đến công việc của chúng ta, cũng "khử" đi! Trót lộ ra, cũng "khử" đi! Đối với thằng Phan Thúc Định "khử" đi là xong chuyện, khỏi phải bận tâm, đỡ hậu hoạn. Nhưng một mũi tên không nên chỉ hạ một con mồi, tôi nghĩ có một cách như thế này…

Phi-sin ngừng lại, thong thả hít một hơi xì gà như để nhấm nháp, tự thưởng thức cái ý kiến hay ho của mình trước khi nói ra. Lên-sđên vội xua tay nói rất nhanh:

- Khoan! Khoan! Ông bạn thân mến! Đừng nói cái kế ấy ra vội. Tôi cũng vừa có một ý kiến nảy ra trong đầu. Chúng ta hãy viết những ý nghĩ của mình ra một mảnh giấy riêng xem có giống nhau không.

- Ô kê!

Phi-sin reo lên như chấp nhận một trò chơi lí thú. Lên-sđên đưa cho Phi-sin một mảnh giấy trắng. Hai tên cùng rút bút nguyên tử ra, cúi xuống hí hoáy viết. Sau vài phút, hai tên trao đổi mảnh giấy viết với nhau. Đọc xong, cả hai cùng phá ra cười.

Phi-sin tợp một lúc hai cốc uýt-xki, quăng qua cửa sổ điếu xì gà hút gần hết, vội vã bắt tay Lên-sđên:

- Đúng như châm ngôn "những tư tưởng lớn thường gặp nhau". Thôi, cứ thế nhé. Bây giờ, tôi xin phép rút lui, vì… vì…

Hắn nháy một bên mắt:

- “Đệ nhất phu nhân”… còn hẹn gặp để bàn nốt công việc.

Lên-sđên đưa hắn đến cửa, chìa tay ra:

- Chúc ông bạn thân mến gặp nhiều may mắn!

- Rất cảm ơn đại tá! Tôi chỉ là người thực hiện quốc sách…

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 33: Thoát Hiểm

Buổi trưa đó, ở nhà Lý Lâm. Lý Lâm lừ lừ đi vào nhà. Thấy Lý Lâm về, Mai Lan vẫy gọi bọn trẻ con ăn cơm. Hai người cùng bọn trẻ ngồi vào bàn ăn. Chỉ có bọn trẻ con nói chuyện vài ba câu. Còn giữa Lý Lâm và Mai Lan, bao giờ cũng vậy, thường im lặng, người nào cứ việc người ấy làm. Đôi lúc, cần thiết lắm, hai người mới trao đổi một vài câu cộc lốc, trống không. Sau đó, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng, chẳng ai nói với ai câu nào.

Hôm nay, ăn cơm xong, hình như không nén nổi, Lý Lâm bảo vợ:

- Ông Phan Thúc Định ấy mà…

Nói xong, gã ngừng lại. Mai Lan đã quen với lối nói nhấm nhẳng, diễn đạt ý nhiều khi khó khăn ấy của Lý Lâm, hỏi:

-Sao?

Lý Lâm buông một câu nặng nhọc:

- Chết rồi!

Mai Lan giật mình, tái mặt, hỏi dồn gã:

- Sao? Sao lại chết? Chết thực không?

Thấy Mai Lan hỏi dồn, gã bực mình:

- Không biết.

Mai Lan cố trấn tĩnh, hỏi lại với giọng nhẹ nhàng:

- Ông Định chết rồi à? Anh bảo không biết cái gì?

Lý Lâm thủng thẳng:

- Không biết tại sao ông ấy chết. Nghe nói Việt Cộng giết…

Mai Lan chép miệng thở dài. Tự nhiên một nỗi buồn sâu sắc choáng ngập tâm hồn chị. Chị nhớ đến cái buổi chị cho con đi cấp cứu gặp Định. Chị nhớ đến những buổi Định đi lại thăm nom, giúp đỡ chị và các con chị. Ở con người ấy toát lên một phẩm chất tốt đẹp, làm cho người ta có thể tin cậy được. Nhưng tại sao lại làm cố vấn cho anh em họ Ngô được? Tại sao lại có thể giữ một chức vụ cao và tin cẩn đối với bọn "quốc gia" như thế được? Tại sao anh ta lại liên lạc với những thằng phản động ở chiến khu của "ta"? Và nếu mà "ta" giết thì tất phải như thế nào "ta" mới giết? Hay tất cả những cử chỉ tốt đẹp kia của anh ta chỉ là giả tạo, chỉ để che đậy một âm mưu gì đó. Chỉ để nhằm mua chuộc mình? Thế này thì mình còn hiểu thế nào được nữa? Óc mình mụ đi mất rồi! Nhưng tại sao mình vẫn thấy buồn? Anh ta là người tốt hay người xấu?

Lý Lâm lại thủng thẳng:

- Nhưng lạ lắm!

- Lạ cái gì cơ?

- Lạ lắm! Hình như ông ấy là… Việt Cộng.

Mai Lan sững sờ nhìn Lý Lâm, không nói được câu nào nữa. Lý Lâm thấp giọng như nói cho một mình nghe, mắt không nhìn Mai Lan:

- Người Mỹ ghét ông Định. Cậu bắt khám nhà ông Định suốt cả buổi sáng. Hình như cậu mất cái gì quý lắm!

- Khám có thấy gì không?

- Không thấy gì cả!

Mai Lan cũng không hiểu ra làm sao nữa. Chị nhớ đến lời "các anh ấy" dặn, có gì đặc biệt phải báo cáo cho "các anh ấy" biết ngay. Phải báo cho "các anh ấy" ngay!…

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh
dtv-ebook.com

Chương 34: Trở Về

Tại cơ quan công tác đặc biệt hôm nay vinh dự đón đồng chí bí thư khu ủy đến. Thấy nét mặt đồng chí bí thư vui vẻ, anh em trong cơ quan chắc rằng đồng chí đem lại cho cơ quan tin mừng. Nhưng ở cơ quan này, mọi người đã quen người nào việc ấy nên mọi người chỉ chào đồng chí bí thư thôi, cũng không ai tò mò hỏi đồng chí điều gì. Đồng chí bí thư gật đầu chào đáp lại mọi người, bắt tay hỏi thăm sức khỏe một vài đồng chí. Giữa lúc đó Vũ Long được tin đồng chí bí thư đến, chạy ra đón.

Vũ Long đưa đồng chí bí thư vào một căn phòng riêng. Vẫn căn phòng vách tre lợp lá giản dị trong khu giải phóng mà Vũ Long vẫn tiếp xúc, trao đổi công tác với các đồng chí của mình. Ở đó, có một người ngoài ba mươi tuổi, trắng trẻo, dáng dong dỏng, hòa nhã thư sinh, đang ngồi chăm chú đọc báo. Thấy Vũ Long đưa khách vào, người ấy đứng dậy. Vũ Long giới thiệu khách với anh ta:

- Xin giới thiệu với anh Nhơn đây là đồng chí bí thư khu ủy.

Và quay lại chỉ người trẻ tuổi, Vũ Long nói với đồng chí bí thư khu ủy:

- Xin giới thiệu với anh, đây là đồng chí X.30, tức Nguyễn Thành Nhơn.

Đồng chí bí thư mỉm cười hồn hậu, chìa tay ra bắt tay người trẻ tuổi:

- Xin chào "ông Phan Thúc Định, cố vấn đặc biệt của Ngô tổng thống!"

Ba người cùng cười, cái cười thoải mái của người chiến thắng. Vũ Long nói với người trẻ tuổi mà anh giới thiệu là X.30 tức là Nguyễn Thành Nhơn:

- Đồng chí bí thư khu ủy nghe báo cáo về thành tích của anh, muốn gặp anh và muốn trực tiếp nghe chúng ta kể lại sự việc.

Người trẻ tuổi khiêm tốn:

- Dạ, thưa anh, việc nhỏ có gì đáng kể đâu mà anh phải quan tâm. So với cuộc chiến đấu lớn lao, vĩ đại của toàn thể nhân dân ta, chúng tôi chưa đóng góp được bao nhiêu.

Đồng chí bí thư hồ hởi:

- Đúng là so với cuộc chiến đấu lớn lao, vĩ đại của toàn thể nhân dân ta suốt mấy chục năm qua thì việc gì của mỗi chúng ta cũng đều không đáng kể, nhưng mặt khác nếu không có từng việc "không đáng kể" ấy góp lại thì làm sao có được sự lớn lao, vĩ đại, phải không đồng chí Nhơn? "Mỗi giọt nước đều đóng góp vào sự làm nên biển cả!". Đồng chí khiêm tốn là rất tốt, nhưng trên đánh giá rất cao thành tích của đồng chí. Chúng tôi dự định sẽ đề nghị khen thưởng đồng chí xứng đáng.

Người trẻ tuổi đáp:

- Dạ, nếu tôi có chút thành tích thì không phải là công của riêng tôi. Đấy là công của tập thể anh em. Nếu không có anh em, không có mọi người thì tôi không làm được gì cả.

Đồng chí bí thư gật đầu:

- Tất nhiên là như thế!... Trong công việc này thì ai cũng biết rõ ngoài sự giúp đỡ, chỉ đạo của tập thể ra thì sự mưu trí, lanh lẹ, tinh thần dũng cảm, gan dạ, nghị lực của cá nhân là quan trọng lắm. Các đồng chí có công nhận thế không?

Vũ Long “vâng!” tán thành. Người trẻ tuổi cúi đầu không nói gì.

Đồng chí bí thư chìa tay ra:

- Nào, chúng ta ngồi xuống nói chuyện chứ!

Lúc bấy giờ, Vũ Long mới chực nhớ ra mình đã quên chủ nhà của mình. Anh thay vội ấm trà mới. Nước sôi, trà ngon, hương trà bốc lên ngào ngạt. Người trẻ tuổi kể lại công việc mình đã làm cho đồng chí bí thư khu ủy nghe:

Câu chuyện trở về những năm Phan Thúc Ngân chưa làm tuần vũ ở Hà Tĩnh. Bên cạnh hắn tìm hết cách xu nịnh tâng công với thầy quan Pháp để có thể nhảy nhanh trên hoạn lộ, hắn còn là kẻ đã làm hại nhiều cuộc đời phụ nữ ở những nơi hắn đến làm quan. Mẹ Phan Thúc Nhơn là một cô gái xinh đẹp. Sắc đẹp ấy chẳng may lọt vào mắt Phan Thúc Ngân trong một dịp hắn xuống làng đốc thuế. Mặc dù cô gái nông thôn ấy sắp đến ngày làm lễ cưới với một chàng trai cùng làng, Phan Thúc Ngân hạ lệnh cho bọn lý dịch phá đám cưới đó. Chiều ý quan trên, bọn cường hào lý dịch đã bức anh trai ấy phẫn chí bỏ làng ra đăng ký đi phu sai ở “Tân thế giới” biệt tăm và buộc gia đình cô gái phải dâng cô gái làm nàng hầu cho quan. Cô gái đã phải nuốt đi bao nhiêu nước mắt, không dám tự tử vì sợ liên lụy đến cha mẹ. Cô đã phải nuốt đi bao nhiêu nước mắt vì thương chàng trai làng đã phẫn chí bỏ đi. Còn còn nuốt bao nhiêu nước mắt

nữa khi phải sống chôn vùi tuổi thanh xuân, như một người đầy tớ trong nhà Phan Thúc Ngân.

Cùng một lúc với mụ vợ cả Phan Thúc Ngân sinh đứa con trai thì vài tháng sau cô gái cũng ở cữ. Đứa con trai mụ vợ cả là Phan Thúc Định, đứa con trai của cô gái nông thôn là Phan Thúc Nhơn.

Tuy hai đứa con trai cùng ra đời trong một khoảng thời gian gần nhau nhưng sống hoàn toàn khác nhau. Con mụ vợ cả thì được sống trên chăn, dưới nệm, kẻ hầu người hạ chăm sóc, quý như vàng, như ngọc. Con cô gái nông thôn thì vì là con người hầu nên bị khinh rẻ, không ai chăm sóc đến.

Không chịu được sự khinh rẻ, không chịu được sự ghen tuông hành hạ của mụ vợ cả, cô gái nông thôn ấy bế con trốn khỏi nhà Phan Thúc Ngân. Phan Thúc Ngân cũng không cần đi tìm mẹ con cô phần vì đã thỏa mãn, hắn đi tìm những cô hầu mới, phần vì hắn sợ mụ vợ cả.

Ra khỏi nhà Phan Thúc Ngân, cô gái không dám trở về quê cũ. Không nghề nghiệp, không nơi nương tựa, cô phải xin vào đội than trong nhà máy điện để kiếm sống nuôi con. Tình cảm của cô dồn vào đứa con. Cô giấu quê quán, giấu họ hàng, giấu tông tích. Người chung quanh chỉ thương cô, cho cô trót dại dột, nhỡ nhàng về đường tình ái nên phải trốn gia đình. Trong cái đám người phải lao động quần quật, vất vả, tối tăm mặt mũi mới kiếm đủ miếng ăn này, người ta không nhìn người khác bằng những con mắt hẹp hòi bị chi phối bởi lễ giáo phong kiến. Người ta thương yêu đùm bọc nhau hơn.

Một người thợ trong nhà máy để ý đến cô đội than ít nói, lúc nào cũng tư lự, đau khổ, nhưng màu nhem nhuốc, đen đủi của than

không làm mờ vẻ xinh đẹp của cô ấy. Anh săn sóc, hỏi han cô gái. Cảm tấm lòng người thợ, cô gái nói thực hết cảnh mình với riêng anh. Người thợ càng thương cô gái hơn. Cuối cùng, hai người thành vợ thành chồng. Người thợ hết lòng thương yêu và săn sóc đứa con riêng của vợ như con đẻ của mình. Anh không muốn nó phải mang họ của người bố xấu xa, đã không nhận nó và không xứng đáng với nó. Anh đổi họ Phan Thúc của nó, để nó thành họ Nguyễn của anh. Mặc dù phải lao động vất vả nhưng hai vợ chồng cương quyết phải dành dụm cho đứa trẻ đi học. Sau này, có thêm với nhau hai đứa con, một trai, một gái nữa, nhưng anh công nhân vẫn săn sóc Nhơn không kém gì trước.

Nhơn lớn lên giữa hai người lao động bị bắt làm đến kiệt sức, bị bóc lột, bị đánh đập hết sức dã man ấy, có những người bạn của Nhơn mới mười ba mười bốn tuổi đã phải bỏ học, làm quần quật như những con vật rồi suy nhược còm cõi như những ông già. Mắt Nhơn sớm phải nhìn thấy tất cả thực tế trần trụi của cuộc sống, sớm phải nhìn thấy tất cả những áp bức bất công. Ngoài giờ đi học ở trường, Nhơn cũng phải đi lao động để giúp thêm gia đình. Nhơn hiểu thấm thía cuộc sống cơ cực của người lao động. Nhưng những người lao động đã không bao giờ chịu cho bọn chủ bóc lột, áp bức mãi. Họ kể cho nhau nghe về những cuộc đấu tranh của những người thợ ở các nước khác.

Họ thầm thì với nhau về nước Nga xa xôi, giai cấp thợ thuyền đã đứng lên làm chủ nhà máy, hầm mỏ, làm chủ cuộc đời mình, sống tự do hạnh phúc trong một xã hội không còn áp bức, không còn bóc lột nữa. Có người giải thích cho họ biết nguồn gốc sự đau khổ của họ và bàn bạc với họ làm cách nào để hết cảnh đau khổ. Họ hiểu ra và siết chặt hàng ngũ lại đấu tranh.

Người dượng của Nhơn tham gia một tổ chức đấu tranh và dần dần đứng vào trong hàng ngũ cách mạng. Nhơn cũng đã lớn.

Ông dẫn dắt Nhơn đi theo con đường của ông. Người thanh niên hòa mình trong hàng ngũ những người thợ thuyền, những cha chú bạn bè, lao vào cuộc đấu tranh, lao vào cách mạng với tất cả lòng nhiệt tình, hoài bão của tuổi trẻ.

Trong khi Nhơn lớn lên trong hơi thở, trong cuộc sống hừng hực đấu tranh của người lao động như thế, thì Phan Thúc Ngân ngày một thăng chức. Càng thăng chức hắn càng giàu có. Càng giàu có hắn càng tàn bạo muốn lập công với Pháp để được thăng chức và giàu có hơn. Phan Thúc Định lớn lên trong cái không khí của gia đình. Gã được giáo dục từ nhỏ là phải biết đánh đập, chửi bới gia nhân cũng như người nghèo thì họ mới sợ, phải biết kính trọng và làm vừa lòng các quan Pháp. Gã được đi theo bố đến những nơi bố trị nhậm. Gã nhìn thấy bố gã với chức tuần vũ Hà Tĩnh trong năm 1930-1931 đã đốt từng làng, chém từng dãy người, mặt không hề biến sắc, ăn cơm thấy ngon hơn. Gã mơ ước gã sẽ làm quan để sống sung sướng, kẻ hầu người hạ đầy quyền uy như bố gã.

Nếu người nào biết cả Định, cả Nhơn thì tất phải sửng sốt ngạc nhiên, vì hai anh em cùng bố khác mẹ ấy có khuôn mặt, dáng người giống nhau nhưng tính nết khác nhau một cách kỳ lạ.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã đập tan xiềng xích, gông cùm của hàng nghìn năm phong kiến và gần một thế kỷ thực dân Pháp ngự trị trên đất nước Việt Nam. Trên đỉnh cột cờ Huế, lá cờ quẻ ly lạc hậu, bệnh hoạn hạ xuống, lá cờ đỏ sao vàng rực rỡ được kéo lên. Bảo Đại thoái vị, cái triều đình bù nhìn tan vỡ, lũ tay sai nháo nháo. Một số tên Việt gian đầu sỏ có nhiều nợ máu với nhân dân bị đem ra xử bắn, trong đó có Phan Thúc Ngân.

Lúc cách mạng tháng Tám thành công thì cả người dượng Nhơn và Nhơn đều đã ở trong tổ chức và tham gia cướp chính quyền. Người thợ điện đứng tuổi, trở thành một trong nhữgn người lãnh đạo phong trào ở thành phố Huế. Nhơn được tổ chức điều về cơ quan công an để bảo vệ chính quyền cách mạng còn non trong lúc hoàn cảnh trong nước và ngoài nước còn phức tạp.

Nhờ sự lăn lộn với cuộc sống ngay từ nhỏ, lại thêm có học và sớm được giác ngộ, Nhơn đã tỏ ra một cán bộ mưu trí, già dặn và đầy nhiệt tình trong buổi đầu xây dựng ngành công an cho chính quyền cách mạng, trong việc trấn áp bọn phản cách mạng bảo vệ chính quyền mới. Đồng chí Vũ Long, phụ trách anh từ trước cách mạng tháng Tám, bây giờ cũng vẫn là người lãnh đạo trực tiếp anh trong ngành công an, hiểu rõ và quý anh như người em ruột thịt của mình.

Phan Thúc Định thì không chịu nổi cuộc đời của cả đất nước, cả dân tộc. Gã hằn học nhìn những cuộc biểu tình của nhân dân rầm rộ ngoài đường phố. Gã căm uất khi nghĩ đến cái chết của bố. Gã xót xa luyến tiếc cuộc sống phóng đãng trong giàu sang, quyền thế trước kia.

Gã vẫn nuôi một niềm tin là cái chính quyền của “bọn dân đen” này sẽ không đứng vững được bao nhiêu lâu, chẳng qua là chúng lợi dụng người Pháp còn đang mắc việc bên châu Âu, chúng làm loạn lên một thời gian như hồi 1930 ở Nghệ An, Hà Tĩnh thế thôi! Rồi nguời Pháp sẽ quay lại. Đám người hò hét trước mặt gã này đầu sẽ lại rơi rụng như sung, không có đất mà chôn. Đám quan lại bạn bè của bố gã sẽ lại giữ mọi chức vụ. Những người trung thành với nước Pháp sẽ lại được trọng dụng. Đây cũng là một cơ hội để lập công.

Tình hình ngày càng phức tạp. Thực dân Pháp trở lại xâm lược Nam Bộ. Quân Tưởng Giới Thạch kéo sang đóng ở vĩ tuyến 16 trở ra để “giải giáp quân đội Nhật”. Các phần tử chống cách mạng bắt đầu ngóc dậy, hoạt động. Chúng cho rằng thời cơ của chúng đã đến. Chúng hằn học, điên cuồng dùng mọi thủ đoạn tấn công vào chính quyền cách mạng. Công việc của những người như Vũ Long, dượng của Nhơn, thật bề bộn. Chính quyền cách mạng vẫn đứng vững và ngày càng được củng cố. Rồi hiệp định sơ bộ 6-3-1946 đã đồng ý cho lính Pháp lên một số thành phố, tỉnh lỵ thay thế cho quân Tưởng, giải giáp nốt quân đội Nhật Bản. Cuộc đấu tranh chuyển sang giai đoạn mới.

Ngay từ khi thấy thực dân Pháp trở lại xâm lược Nam Bộ, Phan Thúc Định mừng rỡ như người sắp chết đuối trông thấy thuyền cứu mình. Mấy lần gã định tìm đường vào Sài Gòn nhưng sau khi thăm dò thấy tình hình chiến sự ác liệt, ta kiểm soát chặt chẽ mọi con dường, gã đành nán lại chờ đợi. Trong khi tiếp xúc với gia đình bọn quan lại cũ ở Huế, Phan Thúc Định thường được nghe người ta nói về Ngô Đình Diệm. Một số trong bọn này tỏ vẻ trông cậy ở họ Ngô sẽ là cứu tinh của chúng (bởi vì lúc ấy chúng cho là Bảo Đại đã thoái vị, đã phải đầu hàng trước Việt Minh rồi, còn bọn Trần Trọng Kim thì đã hoàn toàn sụp đổ cùng với sự sụp đổ của quân đội Thiên hoàng. Con bài còn lại không còn ai ngoài họ Ngô). Phan Thúc Định đoán biết Ngô Đình Diệm có thể lên to, lại biết bố mình vốn có quen biết Diệm nên định tìm gặp Diệm bí mật liên lạc trước. Gã được một tay chân của Diệm mách cho biết lúc này Diệm đang có mặt ở Hà Nội.

Phan Thúc Định ra Hà Nội. Đúng vào lúc quân của tướng Lơ-cléc đã đổ vào thủ đô. Phan Thúc Định nhìn thấy bọn lính viễn chinh Pháp đội mũ nồi lệch, đeo dây biểu chương, ngồi ghếch chân lên xe gíp hoặc đứng trên xe thiết giáp lượn lờ ở một vài phố Hà Nội, cảm

thấy mình như sống lại. Đây là những cứu tinh của gã! Đây là những người sẽ giúp gã trả được thù nhà và đưa gã lên. Gã gặp được Ngô Đình Nhu qua sự giới thiệu của một tên bạn cũng con quan ở Huế, lúc ấy đang trốn tránh ở Hà Nội. Ngay từ lúc đó, Ngô Đình Nhu, mặc dù bề ngoài vẫn làm việc cho cách mạng, nhưng bên trong đã nuôi sẵn những âm mưu đen tối và đã chứng tỏ khả năng tổ chức gián điệp của hắn. Hắn đã bí mật liên lạc với Phòng Nhì của đạo quân Lơ-cléc và tổ chức một số tay chân thân tín, trung thành với anh em hắn. Gặp Phan Thúc Định, Nhu rất mừng.

Hắn đang cần những người như Định. Hắn giới thiệu Định với Phòng Nhì của đạo quân Lơ-cléc. Thực dân Pháp mới trở lại đất nước ta nên cũng đang rất cần những tay chân như Định. Vì còn náu mình trong một chức vụ của ta nên Nhu phải giữ tuyệt đối bí mật sự liên lạc giữa hắn với bọn Pháp. Chính Định đã được Nhu cho vào gặp tướng Moóc-li-e ở trong thành đề nghị và giúp cho Diệm trốn ra nước ngoài. Nhu đã bố trí cho Định bí mật gặp Diệm để nhận diện Diệm. Rồi theo đúng sự thống nhất giữa Moóc-li-e và Nhu, tối hôm đó, Định ngồi trên chiếc xe hơi của quân đội Liên hiệp Pháp, đến đúng chỗ quy định, đón vội Ngô Đình Diệm, đưa thẳng vào doanh trại quân đội Pháp đóng ở trong thành.

Vào đến doanh trại quân đội Pháp, Moóc-li-e tiếp riêng ngay Ngô Đình Diệm. Chủ tớ gặp nhau bàn tính những chuyện gì, Định không được rõ. Từ đó, Định không gặp Diệm nữa. Ít lâu sau, gã chỉ biết rằng bọn Pháp đã đưa Ngô Đình Diệm ra nước ngoài.

Bọn Pháp chuẩn bị gây chiến. Tình hình mỗi lúc một căng thẳng. Bọn phản động cào riết hoạt động phá hoại ta. Công an ta thẳng tay trấn áp chúng.

Ngô Đình Nhu khuyên Định trở về Huế và mang thư của hắn gởi về cho tổng giám mục Đơ-ra-pi-ê để bàn việc lập “Liên đoàn công giáo chống Cộng”. (Sự việc đến đây hoàn toàn đúng sự thực như anh em Ngô Đình Diệm đã biết).

Nhưng những hoạt động mờ ám của bọn phản cách mạng không thoát khỏi mắt công an ta. Vào đến Huế, Phan Thúc Định bị công an bắt. Nhìn Phan Thúc Định, Vũ Long sửng sốt. Định giống Nhơn quá! Sự giống nhau giữa Định và Nhơn ấy, trong khi suy nghĩ tìm cách đánh địch, Vũ Long nghĩ ra một ý nghĩ táo bạo: dùng Nhơn thay Định lọt vào hang hùm.

Thận trọng vốn là bản tính của Vũ Long. Anh hỏi cung tỉ mỉ Phan Thúc Định, nghiên cứu đi nghiên cứu lại hồ sơ của gã. Anh đưa toàn bộ hồ sơ của Định cho Nhơn nghiên cứu. Anh trao đổi riêng dự kiến đánh địch của anh với Nhơn. Lúc đầu anh chỉ nghĩ đến chuyện đưa Nhơn vào thay Định trong cuộc họp thành lập “Liên đoàn công giáo chống Cộng” thôi. Sau khi đọc toàn bộ hồ sơ về Phan Thúc định và suy nghĩ, Nhơn vui vẻ nhận lời thực hiện ý đồ táo bạo của Vũ Long.

Hai người mất mấy ngày bàn bạc với nhau từng điểm nhỏ nhất như lời nói, thái độ khi lọt vào hàng ngũ địch đến những điểm lớn như phải dự kiến mọi tình huống có thể xảy ra và biện pháp xử trí.

Thế là Nguyễn Thành Nhơn hay Phan Thúc Nhơn mang mật danh X.30, đóng vai Phan Thúc Định, cầm bức thư của Nhu vào gặp tổng giám mục Đơ-ra-pi-ê. Nhơn đã được dự một cuộc họp kín của một số tên phản động đội lốt tôn giáo, dưới sự điều khiển của bọn thực dân khoát áo thầy tu, thành lập “Liên đoàn công giáo chống Cộng”. Cũng lọt vào cuộc họp kín ấy có một nữ điệp viên khác của ta. Trong cuộc họp ấy, Nhơn đã được bọn thực dân chú ý vì thái độ nhanh nhẹn của anh. Nhờ sự có mặt của anh và một nữ điệp viên

của ta, chính quyền ta đã nắm được toàn bộ nội dung bí mật của cuộc họp và phá được cả một âm mưu đen tối của chúng trong phạm vi toàn quốc.

Thấy bước đầu thành công, Nhơn lại được bọn thực dân tín nhiệm, Vũ Long quyết định bàn với Nhơn đi sâu hơn nữa vào trong hàng ngũ địch, cài hẳn Nhơn vào trong hàng ngũ của chúng. Chủ trương này được cấp trên đồng ý.

Tướng Lơ-cơ-rít lúc đó có mặt ở Huế thấy trong đám tay sai nhờ mình bảo vệ có Nhơn còn trẻ tuổi, nhanh nhẹn, có học, thì muốn đào tạo Nhơn để sử dụng lâu dài như trước đây bậc tiền bối hắn đã đào tạo Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn Vĩnh. Hắn gửi Nhơn vào Sài Gòn, cho đi học. Được sự đồng ý của tổ chức, Nhơn yên tâm ở Sài Gòn học và tốt nghiệp tú tài toàn phần. Thực ra, Nhơn cũng không phải hoàn toàn học tập. Anh vẫn thường xuyên gởi về tổ chức những báo cáo về tình hình mọi mặt của Sài Gòn, tình hình thanh niên học sinh trong vùng địch kiểm soát. Tổ chức vẫn giữ liên lạc thường xuyên với X.30.

Sau khi tốt nghiệp tú tài loại ưu, Nhơn được chính phủ Pháp cấp học bổng cho sang Pháp học vì là con gia đình đã có công lớn với chính phủ Bảo hộ trước đây.

Từ những năm 1950, sau khi cách mạng Trung Quốc thành công, đế quốc Mỹ ráo riết tăng cường can thiệp vào Đông Dương. Chúng lấn dần bọn thực dân Pháp đang ngày càng tỏ ra bất lực trước cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam và đã chuẩn bị những con bài của chúng. Một trong những nhiệm vụ của chúng ta là phải nắm bắt được những ý đồ của bọn Mỹ. Vì vậy, sau khi tốt nghiệp ở Pháp về nước thì trong dịp về nước nghỉ ấy, Nhơn đã được dự một cuộc họp

kín chỉ có ba người: anh Vũ Long và một đồng chí cán bộ cao cấp của ngành.

Cuộc họp kín kéo dài mấy ngày. Sau cuộc họp đó, X.30 nhận nhiệm vụ mới.

Thế là Nhơn lên đường sang Mỹ gặp Ngô Đình Diệm đang được Mỹ nuôi dạy. Anh đã thành công trong việc tìm hiểu một phần ý đồ chiến lược của bọn Mỹ đối với Việt Nam và một số tên tay sai chủ yếu của chúng. Anh đã phát hiện Lê Mậu Thành, Vân Anh…

Khi Pháp thua trận, Mỹ đưa Ngô Đình Diệm về nước, lập chính phủ bù nhìn thân Mỹ, thì Nhơn đã trở thành một “gắn bó” với ngụy quyền của họ Ngô, đã thành “ngài cố vấn Phan Thúc Định” cùng anh em họ Ngô “trấn áp bọn đối lập, dẹp tan giáo phái, củng cố chính quyền của họ Ngô”, đồng thời liên hệ chặt chẽ các tổ chức của ta. X.30 đã cung cấp bản danh sách cán bộ kháng chiến cũ còn ở lại hoạt động trong vùng Sài Gòn-Chợ Lớn mà địch định khủng bố, để tổ chức kịp thời đưa những người đó đi nơi khác, đã cung cấp tin tức, ảnh về những vụ địch cưỡng ép đồng bào miền Bắc đi cư vào Nam, về những toán gián điệp biệt kích mà địch đã thả ra phá hoại miền Bắc, để miền Bắc kịp thời trừng trị chúng.

Ra Huế, Nhơn đã báo cáo với tổ chức về kế hoạch “GIÓ ĐÃ XOAY CHIỀU” của bọn địch. Nắm được ý đồ chiến lược của địch, ta đập tan kế hoạch đó, làm địch hoàn toàn thất bại trong việc chúng dùng tên Lê Mậu Thành làm nội ứng định phá vùng giải phóng căn cứ địa của ta; trong việc sử dụng tên Lý Ngọc Tú làm đặc vụ đè bẹp phong trào đấu tranh của thanh niên học sinh, và việc chúng có mưu đồ lấy Tố Loan giăng bẫy lớn phá các cơ sở của ta ở vùng giáp ranh.

Sau khi được Tố Loan cho biết bọn CIA nhất định giết mình bằng được, Nhơn xin ý kiến tổ chức và trình bày dự kiến của anh. Thấy Nhơn hoàn thành nhiệm vụ và ở lại không có lợi gì nữa, tổ chức đồng ý rút anh về.

Anh đã hẹn với Tố Loan hôm sau anh vẫn đi ra Kim Long dạo chơi như thường lệ…

… Thấy Nguyễn Thành Nhơn dừng lại, đồng chí bí thư khu ủy hỏi:

- Đồng chí đã làm thế nào để thoát được cuộc phục kích của bọn Mỹ để ra đây?

Nguyễn Thành Nhơn cười:

- Tôi lên Kim Long sớm hơn thường lệ. Có khác mọi lần là lần này tôi rủ cả thằng vệ sĩ của Cẩn cấp cho tôi đi theo. Tố Loan đã la một bữa ăn khá thịnh soạn để đợi tôi. Ăn xong, tôi giả vờ say rượu, nhờ tên vệ sĩ lái xe tìm đến nhà người quen ở đoạn đường cây số 15, xin lỗi tôi không lên chơi được. Tên vệ sĩ này vốn là một tên đặc vụ tin cẩn của Cẩn, nhận lời đi ngay. Hắn hy vọng rằng lần này sẽ có tài liệu về sự hoạt động của tôi để báo cáo cho chủ hắn biết. Tôi đợi hắn ở nhà Tố Loan. Lúc 18 giờ 5 phút thì tiếng súng nổ rộ lên ở phía Bắc. Biết rằng chiếc xe đã rơi vào ổ phục kích của bọn Mỹ, nhưng tôi vẫn đợi đến tối trời mới rời khỏi nhà Tố Loan…

Vũ Long tiếp lời Nguyễn Thành Nhơn:

- Đồng chí X.30 chưa kể nốt để anh rõ: đồng chí ấy trước khi về còn lập một chiến công to lớn nữa. trong khi làm "cố vấn" cho Ngô Đình Cẩn, đồng chí ấy đã nghiên cứu kỹ đường đi lối lại, các tủ riêng

của hắn và trước khi về, đồng chí ấy đã lẽn vào phòng riêng của Ngô Đình Cẩn lấy được nhiều tài liệu quan trọng, trong đó có một bản kế hoạch mới của Mỹ vạch ra cho anh em họ Ngô, định bình định xong miền Nam trong vòng 18 tháng (65). Bản kế hoạch mật ấy, sau khi thống nhất với Diệm và Nhu, bọn CIA mới trao cho Ngô Đình Cẩn mà chưa ai được biết. Chúng tôi đã báo cáo lên trên…

Đồng chí bí thư khu ủy gật đầu:

- Có, tôi có biết…

Nguyễn Thành Nhơn:

- Thưa đồng chí, riêng tôi không làm được gì nhiều nếu không có đồng chí Vũ Long, anh em trong tổ chức giúp đỡ, không có những người như em nhỏ đánh giày ở Sài Gòn, anh chủ quán sách ở Huế, thậm chí cả những người như Mai Lan, Tố Loan… Công của tất cả những người đó.

Nụ cười đôn hậu vẫn trên môi của đồng chí bí thư khu ủy:

- Đồng chí nói đúng. Đồng chí có biết cái đó xuất phát từ đâu không? Đúng như lời Hồ Chủ tịch đã khẳng định: Nhân dân ta ai cũng một lòng nồng nàn yêu nước, ghét giặc. Chính lòng yêu nước, ghét giặc ấy làm tất cả mọi người đều cùng chúng ta đánh địch. Riêng tôi, ngoài những thành tích đồng chí Vũ Long đã báo cáo rồi, còn một điều tôi rất quý đồng chí là đồng chí đã làm chuyển được những người như Mai Lan, Tố Loan và tạo điều kiện cho họ cũng có thể góp được một phần bé nhỏ của mình cho đất nước.

Vũ Long mỉm cười nhìn Nguyễn Thành Nhơn gật đầu tán thành ý kiến của đồng chí lãnh đạo.

Cặp mắt của đồng chí bí thư trìu mến nhìn Nguyễn Thành Nhơn:

- Bao giờ đồng chí có thể nhận nhiệm vụ mới được?

Cặp mắt Nguyễn Thành Nhơn ánh lên. Anh đáp ngay:

- Thưa đồng chí, ngay bây giờ ạ.

X.30 PHÁ LƯỚI

Đặng Thanh

Chú Thích -

(1) Wesley Fishiel, tiến sĩ, giáo sư khoa chính trị trường đại học Michigan, nhân viên của cơ quan tình báo Mỹ CIA.

(2) Spellman, Hồng Y Giáo chủ Mỹ, có thế lực trong giới tài phiệt và chính giới Mỹ.

(3) Chủng viện Mary Knoll, Lakewood, ở bang New Jersey.

(4) Edward Lansdale, đại tá, chỉ huy tình báo Mỹ (CIA) ở Việt Nam.

(5) Père Cras, một linh mục Pháp thuộc dòng Rédemptorist hoạt động tình báo cho SEDCE (cơ quan gián điệp và phản gián Pháp) ở Huế, trong những năm trước và sau thế giới đại chiến thứ hai.

(6) Good morning (tiếng Anh): Chào buổi sáng.

(7) Vụ này đã bị Công an Thừa Thiên khám phá, hồi ấy Đài tiếng nói Việt Nam đã vạch trần âm mưu và thủ đoạn của địch trước dư luận thế giới.

(8) Vụ này xảy ra ở Thanh Hoá, bị công an bắt gọn vào năm 1950.

(9) Xem truyện phản gián Cất vó – NXB Quân đội Nhân dân (1967), NXB Thuận Hoá (tái bản – 1987), cùng một tác giả.

(10) SEDCE: Service d’étude et documentation de contre-espionnage (Sở Nghiên cứu và Tư liệu phản gián).

(11) Cambridge: Một trường đại học nổi tiếng của Anh.

(12) Một chiến khu nổi tiếng nằm về phía tây Thừa Thiên có chợ và hàng quán.

(13) Một loại vải nội hoá phổ biến trong vùng giải phóng Bình Trị Thiên và Liên khu V thời chống Pháp.

(14) Nay là trường Quốc học.

(15) Maitre: người coi tay, coi bói.

(16) Ma femme: nhà tôi.

(17) OD: chữ tắt tiếng Pháp Officier de détail: sĩ quan hậu cần

(18) Chào tạm biệt.

(19) Defense Intelligence Agency, cơ quan tình báo của Bộ Quốc phòng Mỹ.

(20) Sol Xapders, nhân viên CIA đột lốt nhà báo.

(21) Một tổ chức nguỵ trang của CIA.

(22) Những người có tên trong bản danh sách này là: Trần Văn Chương, Trần Văn Đỗ, Trần Văn Của, Nguyễn Dương Đôn, Trần Văn Bạch, Phạm Khắc Sửu, Phạm Hữu Chương, Nguyễn Vãn Nguyên. Trần Chánh Thành, Lê Quang Luật, Phạm Duy Khiêm, Nguyễn Ngọc Thơ, Lê Ngọc Chấn, Bùi Văn Thinh, Nguyễn Văn Thoại, Trần Hữu Phương.

(23) Nội các này gồm có 17 nhân viên, đứng đầu là Ngô Đình Diệm. Ngoài chức vụ thủ tướng, Diệm còn nắm giữ các bộ trong yếu: nội vụ, quốc phòng và thông tin.

(24) Allen, sĩ quan tình báo CIA đóng vai thiếu tá hải quân Mỹ.

(25) Andrew, sĩ quan tình báo CIA.

(26) Clark – một căn cứ không quân của Mỹ ở Phi Luật Tân (Phi-líp- pin).

(27) Lucien Conein, phó chỉ huy phái đoàn MAAG – sĩ quan của CIA được bố trí vào MAAG để nguỵ trang hoạt động.

(28) Một nhóm gián điệp biệt kích, do tên Nguyễn Văn Vỹ – tướng nguỵ Sài Gòn tổ chức, nhằm tung ra hoạt động phá hoại miền Bắc. Tên thiếu tá Mỹ Allen đã chi huy trực tiếp nhóm này.

(29) Nay là vườn Tao Đàn.

(30) O'Daniel, tướng Mỹ, được Eisenhower cử sang làm trưởng đoàn cố vấn MAAG.

(31) Napoléon Valéclano, cùng ba sĩ quan Phi Luật Tân khác đến Sài Gòn tháng 1 năm 1955 giúp Ngô Đình Diệm tổ chức 1 tiểu đoàn vệ sĩ.

(32) Magsaysay, nguyên tổng thống Phi Luật Tân.

(33) Đường Trần Hưng Đạo ngày nay.

(34) Lê Paul (Pôn), con trai Bảy Viễn, sau này được Viễn phong làm đại tá quân đội Bình Xuyên, bị quân đội Ngô Đình Diệm bắt được trong một trận đánh nhau. Ngày 14 tháng 4 năm 1956, Hai

Pôn bị thủ tiêu và vất xác tại một nơi cách Phú Lâm 6 km. Tay chân của Diệm tung tin rằng vì y chạy trốn nên bị bắn chết.

(35) Parisien: người Balê (Pa-ri).

(36) Thẻ tiền còn gọi là “sầu” thay thế cho tiền mặt trong các sòng bac lớn ở Đại thế giới. Thẻ tiền có nhiều loại, giá trị từ 10 đến 10.000 đồng.

(37) Cẩm Nhung: một vũ nữ, quê Hải Phòng di cư vào Nam. Sau khi Hai Paul bị Ngô Đình Diệm thủ tiêu, Cẩm Nhung được trung tá Thức “bao”. Vợ trung tá Thức là Lâm Thị Nguyệt ghen, thuê người tạt acid vào mặt Nhung.

(38) Năm Lửa tức Trần Văn Soái – một lãnh tụ của giáo phái Hoà Hảo.

(39) Nay là đường Đồng Khởi.

(40) Paul Ély, đại tướng, Tổng uỷ viên kiêm Tổng tư lệnh quân đội Liên hiệp Pháp tại Đông Dương.

(41) Mật vụ riêng của anh em Ngô Đình Diệm.

(42) Ông Nguyễn Đức Thuận đã tố cáo cái P.42 này trong tập hồi kí “Bất khuất”.

(43) Tức Trần Kim Tuyến.

(44) Mụ cả Lễ.

(45) Sogny, chánh mật thám Trung kì, thời Pháp thuộc.

(46) diplome: bằng thành chung, tương đương với bằng Tốt nghiệp cấp hai phổ thông ngày nay.

(47) Rockfeller, nhà triệu phú người Mỹ.

(48) Đường Lý Chính Thắng ngày nay.

(49) Urrulia, giám mục cai quản địa phận hai tỉnh Thừa Thiên và Quảng Trị.

(50) Tổ chức của Việt Nam Quốc dân đảng, chuyên hoạt động tống tiền, giết người cướp của.

(51) Cơ quan tình báo của Tưởng Giới Thạch.

(52) Over Sea Service, cơ quan gián điệp Mỹ trong Đại chiến thế giới lần thứ 2, tồn tại cho đến năm 1950, sau đó sáp nhập vào CIA.

(53) Bảo Đại.

(54) Tức là Ngô Đình Nhu.

(55) Bốn trường đại học đó là: khoa học, sư phạm, khoa văn và luật khoa.

(56) Chỉ Ngô Đình Cẩn. Ngô Đình Cẩn thích người ta gọi mình bằng Cậu.

(57) Sous verre: lồng kính.

(58) Corp: thân hình.

(59) Sex appeal: khêu gợi.

(60) Tức là thuốc kháng sinh.

(61) Fort Brag.

(62) Bank: ngân hàng.

(63) My dear: Ông bạn thân mến của tôi.

(64) Uých-ken (week-end): Cuộc giải trí nghỉ ngơi cuối tuần.

(65) Kế hoạch Stanley – Taylor.